

Dân Chúa

www.danchua.eu online



**Chúng ta cầu nguyện
cho sự tiến bộ của robot và trí tuệ nhân tạo
luôn phục vụ con người.**

Dân Chúa on line số 65 - tháng 11.2020



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao
hình bìa : Trần Anh Dũng omi.

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Mười Một 2020.
- . Kiếp người như vó câu đồn.
- . Sống mẫu nhiệm Hiệp thông.
- . Hoa Nghĩa Trang.
- . Cái chết, chúng ta hãy nói về nó.
- . Vì sao Đức Mẹ hiện ra?
- . Mười suy tư ngắn của Đức Giáo hoàng danh dự... về chuỗi mân côi.
- . Đức Giêsu Kitô ĐƯỜNG THINH LẶNG.
- . Gia Đình Công Giáo (2).
- . Bộ mặt ẩn giấu của cái ác.
- . Kẻ vô ơn còn đáng sợ hơn cả loài lang sói
- . Tóm tắt thông điệp “Fratelli tutti”
- . 12 câu nói gợi hứng cho cuộc sống
hàng ngày từ Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta
- . Thỏa thuận tạm thời giữa Tòa Thánh và Trung Hoa kéo dài thêm 2 năm
- . Lời của Đức Phanxicô về hôn nhân đồng tính: mới hay tiếp tục?.
- . Có thật không, chuyện ĐTC Phanxicô “ủng hộ” hợp pháp hóa đồng tính...?
- . Có thật là có “quỷ nhập” và “trừ quỷ”?.
- . **NÊN THÁNH KHI LÊN MẠNG.**
- . Một thanh niên 15 tuổi xuân, đam mê máy tính và điện toán được tôn vinh Chân phước ...
- . Những bạn trẻ Công giáo thế hệ 9X và thế hệ Z[1] yêu thích Carlo Acutis. Tại sao ?
- . Lời trấn trối của bác sĩ triệu phú bị ung thư...
- . Nhờ người mẹ can đảm từ chối phá thai, hai con sinh đôi làm linh mục
- . **LỮ VỀ LINH ĐỊA ĐỨC MẸ LA VANG.**
- . 9 thói quen giúp sống lâu và sống khỏe.
- . Dinh dưỡng của mật ong và công dụng...
- . Không cần bác sĩ, đây là 8 cách tự kiểm tra sức khỏe trong vòng 1 phút.
- . **QUỐC NGŨ, CON ĐƯỜNG TỎ LẠ CỦA ĐỨC TIN VÀ VĂN HÓA.**
- . Thống Kê Thế Giới Về Việt Nam Đỉnh Cao Trí Tuệ.
- . Gần Một Năm Sau PGS.TS Sử Học Lê Cung Mới Rụt Rề Lên Tiếng...

Hội chuông báo tử cũng là hội chuông báo động

Quý độc giả thân mến,
 Trong một tuyên bố vào ngày 29 tháng 10, Hội đồng Giám mục Pháp đã yêu cầu các nhà thờ trên toàn nước Pháp kéo chuông báo tử vào lúc 3 giờ sau trưa (giờ Chúa tử nạn trên Thánh Giá) để tưởng niệm và cầu nguyện cho ba nạn nhân là ba giáo dân mới bị thảm sát tại Vương Cung Thánh Đường Đức Bà Lên Trời (Notre Dame de l'Assomption Basilica) ở thành phố Nice bởi một kẻ cuồng tín vừa tấn công vừa hô to khẩu hiệu “Allahu Akbar.” (đấng Allah vĩ đại).

Nghi phạm Brahim Aouissaoui, gốc Tunisia, 21 tuổi, vượt biên trái phép tới Pháp, bị cảnh sát bắn bị thương và khống chế sau khi dùng dao đâm chết ba người và làm nhiều người bị thương. Nghi phạm liên tục hô “Allahu Akbar” trong lúc thực hiện vụ tấn công.

Trong lời tuyên bố, các giám mục Pháp cho biết: “Vụ giết người xảy ra sáng nay ở Nice trong Vương cung Thánh đường Đức Bà đã gây cho toàn thể Hội đồng Giám mục Pháp một nỗi buồn vô hạn. Những suy tư và lời cầu nguyện của chúng tôi đều hướng về các nạn nhân, những người bị thương, cho gia đình và những người thân yêu của họ”.

“Chính vì đang ở trong vương cung thánh đường mà những người này đã bị tấn công và

sát hại. Họ trở thành những biểu tượng để tàn sát. Những vụ giết người này nhắc nhở cho chúng tôi về cuộc tử đạo của Cha Jacques Hamel. Qua hành động khủng khiếp này, toàn bộ đất nước của chúng ta bị ảnh hưởng. Cuộc khủng bố này nhằm mục đích gieo rắc kinh hoàng trên toàn thể xã hội của chúng ta. Điều cấp bách là phải chấm dứt tình trạng hoại tử này, cũng như cấp bách tái lập lại tình huynh đệ không thể thiếu để giúp tất cả chúng ta mạnh mẽ khi phải đối mặt với những đe dọa này”.

“Bất chấp nỗi đau, người Công Giáo sẽ không chịu khuất phục trước sợ hãi và cùng với toàn dân, sẽ đối mặt với mối đe dọa quỷ quyệt và mù quáng này”.

Vụ tấn công này xảy ra chưa đầy hai tuần sau khi giáo viên dạy môn sử địa Samuel Paty, 47 tuổi, bị chặt đầu bên ngoài trường trung học của mình gần thủ đô Paris vào ngày 16.10, sau khi cho lớp học xem các bức tranh biếm họa bao gồm một bức vẽ nhà tiên tri Muhammad trong một cuộc thảo luận về tự do ngôn luận.

Đức Giám Mục André Marceau, chủ chăn giáo phận Nice loan báo rằng tất cả các nhà thờ trong thành phố đã đóng cửa và được cảnh sát bảo vệ cho đến khi có thông báo mới: “Tôi đau buồn vô hạn với tư cách là một con người khi phải đối mặt với những gì mà những sinh vật cũng được

gọi là con người có thể làm. Cầu mong tinh thần tha thứ của Chúa Kitô thắng thế trước những hành động man rợ này.”

Trong một tuyên bố, Đức Tổng Giám Mục Michel Aupetit của thủ đô Paris nhận xét: “Chúng tôi cầu nguyện cho các nạn nhân và gia đình của họ, nhưng chúng tôi cũng bị choáng váng bởi sự điên rồ giết người nhân danh Thiên Chúa này. Một Thiên Chúa đã bày mạc khải chính Ngài là Chúa của tình yêu.



Giết người nhân danh Ngài là sự báng bổ thuần túy, duy nhất, và là một sự sỉ nhục đối với thần tính của Ngài. ”

Ông Matteo Bruni giám đốc văn phòng báo chí Tòa Thánh Vatican đã lên án bạo lực và nói rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô “đang cầu nguyện cho các nạn nhân và những người thân yêu của họ, cho bạo lực chấm dứt, cho mọi người nhìn nhau một lần nữa như anh chị em chứ không như là kẻ thù, để người dân Pháp yêu quý, đoàn kết, có thể đáp ứng cái ác bằng cái tốt”,

Phát biểu bên ngoài vương cung thánh đường ở Nice, nơi vừa xảy ra vụ tấn công bằng dao đâm khốc ngày 29.10, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đã tuyên bố:

“Nước Pháp đang bị tấn công. Ba trong số những người đồng hương của chúng ta đã chết tại vương cung thánh đường ở Nice hôm nay và cùng lúc một lãnh sự quán của Pháp bị tấn công ở Saudi Arabia”.

“Trước hết, tôi muốn bày tỏ sự ủng hộ của cả nước đối với người Công giáo ở Pháp và những nơi khác. Sau vụ Cha Hamel bị sát hại năm 2016, những người Công giáo của đất nước chúng ta lại bị tấn công một lần nữa và ngay trước ngày Lễ Các Thánh. Chúng tôi sát cánh bên các bạn, để thực hiện tự do tôn giáo ở đất nước này”.

“Thông điệp thứ hai của tôi gửi tới thành phố Nice và những cư dân ở đây, những người đã phải gánh chịu hậu quả của hành động khủng bố điên cuồng: Đây là lần thứ ba thành phố này bị tấn công khủng bố, cả nước Pháp sát cánh ủng hộ và đoàn kết với Nice”.

Các vị lãnh đạo các nước và tổ chức thế giới cũng đồng loạt lên án vụ đâm dao khiến ba người thiệt mạng ở Nice mà Pháp gọi là “cuộc tấn công khủng bố”. Các lãnh đạo Liên minh châu Âu cam kết sẽ đối đầu với “những kẻ tìm cách kích động và gieo rắc hận thù”.

Đại giáo sĩ Ahmed al-Tayeb đến từ đại học Al Azhar ở Cairo, Ai Cập, tuyên bố: “Không có



điều gì có thể biện minh cho hành động khủng bố tàn ác này, bởi nó trái ngược với giáo lý của đạo Hồi”.

Mohammed Moussaoui, chủ tịch Hội đồng Đức tin Hồi giáo của Pháp, đã lên án vụ tấn công và yêu cầu người Hồi giáo Pháp hủy bỏ lễ hội Mawlid của họ, là lễ kỷ niệm ngày sinh của Muhammad, ngày 29 tháng 10, “như một dấu hiệu của sự thương tiếc và đoàn kết với các nạn nhân và những người thân yêu của họ. ”

Cũng là Hồi Chuông báo động

Đức Hồng Y người Guinea tổng trưởng Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích viết trên Twitter ngày 29 tháng 10 rằng “Chủ nghĩa Hồi giáo là một thứ cuồng tín quái dị cần phải chiến thắng bằng sức mạnh và quyết tâm. Họ sẽ không dừng cuộc chiến của họ. Thật không may, những người châu Phi chúng tôi biết quá rõ điều này. Những kẻ man rợ luôn là kẻ thù của hòa bình. Phương Tây, ngày nay là Pháp, phải hiểu điều này. Chúng ta hãy cầu nguyện.”

Thị trưởng thành phố Nice, Christian Estrosi, cho biết kẻ tấn công đã hô đi hô lại “Allahu Akbar” nhiều lần trong khi hắn bị cảnh sát bắt và còng tay. Hết sức tức giận trước cảnh tượng kinh hoàng này, ông thị trưởng Estrosi nói: “Chúng ta phải loại bỏ chủ nghĩa phát xít Hồi giáo này ra khỏi lãnh thổ của chúng ta. Trước vụ này là vụ giết một giáo viên trường học, lần này chủ nghĩa man rợ phát xít Hồi Giáo đã tấn công vào bên trong một nhà thờ, vào những người vô tội đến đây để cầu nguyện. Một lần nữa, cách thức tấn

Lá Thư Dân Chúa

công của chúng mang nặng tính biểu tượng”.

Quả thực, theo tài liệu nghiên cứu của tổ chức “Trợ giúp các Giáo hội đau khổ”, được trình bày cách đây một năm vào ngày 24.10.2019, tại nhà thờ thánh Bartolomeo ở Roma, địa điểm mà thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II muốn là nơi tưởng niệm các vị tử đạo mới của thế kỷ XX và XXI: cứ 7 Kitô hữu trên thế giới thì có một người bị bách hại vì đức tin của mình; gần 300 triệu Kitô hữu sống tại các miền đất bị bách hại. Ngày nay, các Kitô hữu là nhóm tôn giáo bị ảnh hưởng nhiều nhất và là trung tâm của chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo, đang chuyển từ Trung Đông sang châu Phi, Nam Á và Đông Á.

Vậy đâu là thái độ đúng đắn của chúng ta các Kitô hữu trước các cuộc thảm sát bắt bớ các Kitô hữu trên khắp thế giới?

Chủ trương “ăn miếng trả miếng” hoặc “mắt đền mắt, răng thế răng” trong Cựu Ước vẫn còn lảng vảng đâu đó trong tâm trí nhiều người trong chúng ta?! Với những lập luận cố hữu rằng: cầu nguyện, tha thứ, nhẫn nhục, chịu đựng!!! Đâu có thể thay đổi được lòng chai dạ đá của những kẻ cuồng tín này?! Hoặc khiếp sợ đến nỗi bị khuất phục, nản lòng nản chí không dám ra tay hành động?! Chắc chắn chúng ta không thể khoanh tay ngồi nhìn hoặc đứng ngoài cuộc, nhưng phải có thái độ tích cực, luôn biết cảnh giác đề phòng, hợp tác với chính quyền để bảo vệ an ninh chung và xua trừ bạo loạn...

Nhân tháng cầu nguyện cho các Linh Hồn trong luyện ngục và đại lễ Các Thánh Hội Thánh mừng vào ngày đầu tháng 11 sắp tới, trong mẫu nhiệm hiệp thông với toàn thể Các Thánh Giáo Hội khải hoàn trên thiên quốc, hiệp thông với Giáo Hội các linh hồn đang được thanh luyện, chúng ta các tín hữu đang tiếp tục cuộc hành trình nơi trần thế,

Trong Đức tin chúng ta hiệp thông trong lời cầu nguyện cầu cho các nạn nhân bị thảm sát mới đây ở Nice tại Pháp, cầu cho các thân nhân của họ. Cũng đặc biệt cầu

nguyện cho sáu học sinh vô tội mới bị thảm sát ở một trường tư thực Công giáo ở Kumba vùng tây Nam Cameroon. Cầu nguyện cho tất cả các tín hữu đã bị sát hại bắt bớ vì đức tin trên khắp thế giới...

Chúng ta quyết tâm sống và thực hành Lời Chúa mời gọi: “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính. (Mt 5, 43-48)

Trong Đức ái, chúng ta ra công gắng sức bằng lời nói và việc làm để xây dựng những nhịp cầu huynh đệ trong gia đình trong xã hội, trong mọi mối tương giao với mọi người....theo đúng tinh thần của TIN MỪNG và theo lời mời gọi của thông điệp mới “Tất Cả là Anh Em” (Tutti Fratelli): “Tứ hải giai huynh đệ”... Thông điệp này nhằm cổ vũ một khát vọng phổ quát hướng tới tình huynh đệ và tình bạn xã hội. Bắt đầu với tư cách thành viên chung của chúng ta trong gia đình nhân loại, từ sự thừa nhận rằng chúng ta là anh chị em vì chúng ta là con cái của một Đấng Tạo Hóa, tất cả cùng chung một con thuyền, và do đó chúng ta cần ý thức rằng trong một thế giới hoàn cầu hóa và liên kết hỗ tương, chỉ cùng với nhau chúng ta mới có thể được cứu vớt.

Lm. Chủ nhiệm



Tháng các linh hồn: Kiếp người như vó câu đồn

Kiếp Người Như Vó Câu Đồn

Tâm tình của tháng 11, tháng nhớ đến Các Đấng Linh Hồn, Mẹ Giáo Hội nhẹ nhàng mời gọi con cái mình dừng lại trong chút nghĩ suy, nghĩ suy về sự đời và nghĩ suy về sự người. Và kìa! Có ai đó khi suy nghĩ về sự đời họ phải thốt lên: “Sự đời như thể phù vân, can qua cũng chỉ dăm ba tiếng cười”. Và nơi ai kia, khi nghĩ về sự người, họ cũng cho rằng : “Đời người như áng phù vân, Sáng còn tối mất, lựa lần mà chi”. Xin được góp nhặt một vài suy tư nho nhỏ, để cùng chung chia với nhịp sống đạo đức hướng về các Đấng Linh Hồn.

Thời gian

Khi suy nghĩ về thời gian, suy nghĩ về kiếp người, một người “kinh bang tế thế”(trị nước, giúp đời) như Cao Bá Quát phải thừa nhận : “Ba vạn sau nghìn ngày là mấy”(100 năm là mấy).

Quả thật, người ta thường cho rằng, thời gian là món quà của cuộc sống. Cũng thế, trong tiếng Anh, thời gian của giây phút hiện tại được gọi là Present, cũng có nghĩa là món quà... Nhưng nếu chỉ dừng lại ở “món quà” thì hình như chỉ đi vào ngõ cụt, không đi tới đâu.

Thiện chí mời gọi ta bước tiếp trên dòng kiếm tìm. Vậy món quà ấy ai là chủ nhân, ai là người ban tặng và ai là người sáng tạo? Như vậy, thời gian còn là một mẫu nhiệm, vì thời gian không phải con người làm ra, hay do khoa học tổng hợp lên...

Chỉ có trong thơ ca mới nói: “tôi muốn tắt nắng đi...tôi muốn buộc gió lại..” Làm sao ta có thể tắt được nắng, làm chi có chuyện buộc gió lại; cũng như con người nào có thể ngừng được thời gian. Vì thời gian là quà tặng nhưng không, quà tặng do ân huệ của Thiên Chúa. Con người chỉ đưa tay ra đón nhận với lòng khiêm tốn mà thôi.

Và như vậy bạn cũng đừng nên cao rạo rằng: “Bàn tay bạn làm nên tất cả, có sức người sỏi đá

cũng thành cơm...”. Bạn đâu có làm nên được tất cả, bạn chỉ cộng tác đôi chút công sức thôi chứ. Ai cho bạn sức khỏe, thì giờ và điều kiện.... Bạn có thể làm ra được thời gian? Bạn có thể làm cho “Mặt trời mọc lên rồi lại lặn xuống, trở về chỗ cũ nơi nó lại mọc lên.”(Gv1,3). Bạn nên nhớ, bạn là một kiếp người. Mà đã là kiếp người thì có: “ một thời để chào đời, một thời để lìa thế”(Gv 3,2).

Mau Qua của kiếp người

Cùng với thời gian, con người bị cuốn trôi theo dòng chảy của nó. Khi suy tư về kiếp chóng qua mau tàn của con người, tác giả Vịnh ca sánh ví: “Ấy con người khác chi hơi thỏ, vùn vụt tuổi đời tựa bóng câu(Tv 144,4). “Bóng câu” là gì vậy? Thừa là bóng của một con ngựa câu(ngựa mới lớn) nó chạy vụt qua rất nhanh.

Như trong Hán văn cổ hay nói : “Bóng câu qua cửa sổ” nghĩa là Bóng con ngựa chạy ngang qua cửa sổ rất nhanh, không thể thấy kịp. Cũng vậy, lời bài hát cầu hồn có đoạn: “Như vó câu đồn tựa thoáng mây bay...”. “Vó câu đồn”, đó là một cụm từ hình tượng và ẩn thanh. Khi ngựa câu chạy nhanh, tiếng vó đập xuống nền đường một cách rất dồn dập, khiến cho tiếng kêu lộp



cộp vội vàng hơn. Vì thế, ví đời người trôi qua cũng nhanh như vậy, như là bóng cầu, như vó cầu và như hơi thở...

Cũng vậy, khi nói về kiếp mau qua ấy của con người, có ai đó còn ví von: đời như mây trôi khi kết khi hợp, đời như hoa phù dung sớm nở tối tàn và đời như làn khói trước một cơn gió biển tan... Triết lý nhà Phật cho rằng: “cuộc đời sắc sắc không không”. Nghĩa là có đó rồi lại không đó, cuộc đời như ảo ảnh là vậy. Sự khôn ngoan của tác giả Vịnh ca một lần nữa soi sáng cho chúng ta: “Nào phàm nhân sống mãi được sao, mà chẳng phải đến ngày tận số? (Tv 49,10)

Sự chết quả là thầy dạy của chúng ta. Sự chết làm cho người đạo đức thêm hy vọng, mời gọi người tội lỗi quay về nẻo chính đường ngay và đập tắt sự sống đời thế tạm.

Có một câu chuyện kể rằng: Một vị hoàng thượng Ấn Độ, cho vời một Thiên sư có tiếng trong đất nước đến gặp ngài. Gặp vị Thiên sư, hoàng thượng này hỏi rất nhiều chuyện. Nào là chuyện thế gian, nào là chuyện thế ngay.... Sau cùng, vị hoàng thượng ấy bèn hỏi một câu cuối cùng: “Xin Thiên sư cho biết, điều gì làm cho Thiên sư thấy lạ nhất trong cuộc đời này?” Vị Thiên sư trả lời: Tâu bệ hạ, điều mà hạ thần thấy lạ nhất trong cuộc đời này là “ai cũng phải chết cả, mà họ cứ sống như không bao giờ phải chết!”. Vị hoàng thượng bèn ôm lấy Thiên sư và nói : ta cũng nghĩ như người.

Quả thế, nếu như ai cũng luôn ý thức mình phải chết thì họ sẽ xa tránh dịp tội dễ dàng . Một số vị thánh trong Giáo Hội dùng sợ người để suy ngẫm về sự chết, như thánh Thánh Sác-lơ Bôrômêô, thánh Giêrônimô...

Ngày xưa khi học Giáo lý, ông bà Quản Giáo dạy thiếu nhi của mình thuộc nằm lòng về tứ chung, tức bốn sự sau hết. Bốn sự sau hết đó là: chết, phán xét, Thiên Đàng và Hòa ngục.

Con người do bản tính : “hay sai lỗi và dễ quỵên lãng”. Cho nên, Chúa Giêsu đã thiết lập hần Bí Tích giải tội để không một mối tha thứ cho con người. Giáo Hội dành riêng tháng 11 để kính nhớ các Đấng Linh Hồn, đây cũng là lời nhắc nhở của Mẹ Giáo Hội cho ta luôn ý thức “một cõi đi về”.



Trong Phụng Vụ Giờ Kinh, Giáo Hội hằng cất cao Vịnh ca 49. Vịnh ca ấy mời gọi con người hướng suy tư về tứ chung:

**“Kìa thiên hạ thấy người khôn cũng chết,
kẻ ngu đần dại dột cũng tiêu vong,
bỏ lại tài sản mình cho người khác...”**

Ý thức được sự mau qua của thời gian, chóng tàn của kiếp sống con người, còn giúp chúng ta có cơ hội tăng thêm lòng tin, sự phó thác và lễ cậy trông. Chúng ta cũng được gọi mời nghĩ về ta cũng như nghĩ về tha nhân. Hơn bao giờ hết, tôi có bốn phận nghĩ đến những người đã ra đi trước tôi, để cầu nguyện cùng, cầu nguyện với và cầu nguyện cho họ.

Người sẽ chết cầu nguyện cho người đã chết

Khi còn là một chú Đệ tử, cha Giám đốc Gioan Hoan Nguyễn Hữu Vịnh dạy chúng tôi rằng:

“Đời Tu hai đích nhắm luôn

Làm vinh Danh Chúa, cứu hồn người ta”.

Ngài hằng gọi mời và khuyến khích chúng tôi nhớ đến các Đấng Linh Hồn. Họ là Bố Mẹ, Ông Bà, Tổ Tiên...chúng ta. Ngài chỉ vẽ ra những thiện ích giúp cầu nguyện hiệu quả cho các Đấng.

“Cứu Hồn Luyện Ngục: Cầu Kinh Thánh Lễ, Bố Thí, Hãm Mình, Ôn Tha. Cứu hồn trong lửa Luyện Tội gồm có 5 việc: đó là đọc kinh, tham dự Thánh Lễ, hy sinh hãm mình, làm phúc cho người, và nhận lãnh các Ân xá để nhường lại cho các Đấng Linh Hồn.

Tôi còn nhớ, năm Triết I của tôi tại Đại Chung Viện Xuân Bích- Huế, cha Giám đốc G.B. Nguyễn Văn Đán, Ngài dạy chúng tôi bộ môn: Phụng Vụ Nhập Môn. Cha kể cho chúng tôi nghe câu chuyện, khi dựng nhà thờ Phát Diệm, cụ Sáu vốn là người sùng kính các Linh Hồn, để đưa các cây cột lim to, nặng vào vị trí cách nhẹ nhàng thì mọi người phải nhứt tề phải hô to: “Lạy các đẳng linh hồn, xin nâng lên giúp con”. Và cứ như thế, các hàng cột chẳng những dựng được lên nhẹ nhàng mà còn an toàn nữa. Cha giáo Đán

Tháng các linh hồn

Sống gửi Thác về

Sống gửi Thác về

Bài học suy gẫm tháng các Linh Hồn

“Tiền công của tội lỗi là Sự Chết” (Roma 6: 23)

‘Thoạt sinh ra thì đã khóc chóc,
Trần có vui sao chẳng cười khi?’ (*)

Đời người sinh ký tử qui,
Sống là chuẩn bị để ly biệt trần

Bé thơ ngây hoa đời chớm nở,
Chẳng có gì lo sợ vẩn vương,
Bao quanh tràn ngập yêu thương,
Như hoa vừa nở dâng hương ngát ngào

Trai trường thành nuôi bao mộng đẹp,
Chung quanh ta chật hẹp không gian,
Sự nghiệp, danh vọng, giàu sang,
Đuối theo đạt được lại càng hăng say.

Gái tự hào soi gương tô điểm,
Vẻ diễm kiều sai khiến lòng người,
Tâm hồn rộng mở thêm tươi,
Tương lai bừng sáng đón mời vào xuân.

Nhưng cuộc đời có đâu đẹp mãi,
Có vui nay, mai lại có sầu,
Hoa kia tươi mãi được đâu,
Con người không thể sống lâu ngàn đời.

Mới ngày nào tuổi thơ tươi thắm,
Mới ngày nào phần khởi hiên ngang,
Chàng thì sự nghiệp vẻ vang,
Nàng thì rực rỡ cao sang hơn người
Vừa mới đây tháng ngày thấm thoát,

kể tiếp: Cụ Sáu sùng kính các Đẳng Linh Hồn cách riêng, Ngài khuyên các giáo hữu của Ngài, khi bước chân đến nhà thờ để đọc kinh, tham dự Thánh Lễ, giáo hữu không được chuyện vãn, thay vì nói chuyện thì đọc kinh từ tư gia cho đến nhà thờ...để cầu cho các Đẳng.

Lạy Chúa, xin cho các Đẳng Linh Hồn được nghỉ yên muôn đời, và cho ánh sáng ngàn thu chiếu soi trên các linh hồn ấy.

Tu sĩ Vinh sơn Nguyễn Văn Hanh CSC.



Giờ lúc này sao khác năm xưa,
Hàm răng đã thấy lưa thưa,
Tóc mây bỗng chốc lại vừa điểm sương.

Xưa nay nhân trần nuôi hy vọng,
Tìm mọi cách xây mộng trường sinh,
Thật không biết lựa sức mình,
Luật trời sinh tử chứng minh tỏ tường.

Suốt đời dù mãi mê tích lũy,
Xuôi hai tay nắm giữ được gì,
Đời người sinh ký tử qui,
Sống là cõi tạm, thác là trường sinh

Luật trời chính là quyền Thượng Đế,
Phúc của mình tích để sau này,
Nếu sống tốt đẹp hôm nay,
Mai sau vĩnh cửu tràn đầy hân hoan

Hoàng hôn xuống chậm nghiêng soi bóng,
Cô khách dừng chân đứng ngẩn ngơ,
Màn đêm buông phủ mờ mờ,
Bóng người chìm lảng ở hờ trong đêm.

Lạy Chúa! Là Đường! Là Sự Sống!
Lạy Chúa chính là Đấng tình thương!
Bụi trần che phủ mù sương,
Xin Ngài dìu dắt soi đường con theo.

ĐINH VĂN TIẾN HÙNG

(*) Ghi chú: Trích thơ Nguyễn công Trứ.

Tháng Các Linh Hồn Sống mẫu nhiệm Hiệp thông

“Không một loài thọ tạo nào tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô” (Rm 8, 39)

Với những lời xác quyết trên, trích từ thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma, phụng vụ Lời Chúa ngày cuối cùng của tháng Mười khéo léo dẫn đưa chúng ta đến với tâm tình thánh thiện của tháng Mười Một, tháng cầu cho các tín hữu đã qua đời. Cầu nguyện cho các Tín hữu đã ly trần không chỉ diễn tả mẫu nhiệm hiệp thông trong Hội Thánh mà còn là một hành động của đức tin vững vàng, là dấu chỉ của niềm trông cậy xác đáng và là biểu hiện của lòng mến thiết tha nơi các Kitô Hữu.

Ngay từ ban đầu, nếp sống của các Kitô Hữu sơ khai đã nói lên thế nào là tính hiệp thông nơi Hội Thánh Chúa. “Họ đã chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, sống hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện không ngừng” (Cv 2:42). Các Kitô hữu tiên khởi không chỉ hiệp thông với nhau khi còn sống mà cả trong cái chết của họ. Bằng chứng cụ thể còn được lưu dấu nơi các hang toại đạo cổ (Catacombs) và cả nơi các nghĩa trang nơi chôn cất các Kitô Hữu xưa kia. Sống gần nhau, chết cùng nhau, và cuối cùng họ

còn mong được chôn cất cạnh nhau. Các Kitô Hữu đầu tiên đã diễn tả mẫu nhiệm hiệp thông của Hội Thánh cách sống động thể nào thì ngày nay, chúng ta cũng cần sống mỗi thông hiệp thánh thiêng đó cách tròn đầy nơi đức tin, niềm hy vọng và lòng mến của chúng ta. Phải chăng đó là tâm tình chính yếu của Tháng Các Đẳng Linh Hồn?

Đức Tin

Mỗi lần chúng ta sốt sắng dâng lễ và cầu nguyện cho người thân đã ly trần là mỗi lần chúng ta tuyên xưng rằng: “cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta” (Roma 8:38-39)

Chúng ta tuyên xưng cùng một niềm tin như các Thánh Tông Đồ đã truyền lại. Tất cả những ai đã chịu phép rửa trong Đức Giêsu Kitô thì cũng như đã chịu mai táng cùng với Người. Những ai đã cùng chết với Đức Kitô thì cũng sẽ được sống lại như Người (x. Roma 6:3-4). Vì tin như thế nên chúng ta mới không ngừng hoán cải và hy sinh cầu nguyện nhằm trợ giúp các linh hồn đang này đêm thanh tẩy nơi luyện tội để chờ ngày “được hợp nhất với Đức Kitô” trong sự sống lại vinh hiển của Người (x. Roma 6: 9).

Đức Cậy

Trong tháng 11 nói riêng và suốt cả năm Phụng vụ nói chung, chúng ta cử hành Thánh Lễ và viếng đất thánh là để cầu nguyện cho các linh hồn. Chúng ta cầu nguyện cho các ngài là vì chúng ta tin “xác loài người ngày sau sống lại” (Kinh Tin Kính Nixêa) Hơn nữa là vì trong tâm





trí của chúng ta vẫn vang vọng niềm hy vọng mà Ngôn sứ Isaiah đã loan báo: “Ngày ấy, Đức Chúa các đạo binh sẽ xé bỏ chiếc khăn che phủ mọi dân, vứt bỏ tấm màn trùm lên muôn dân nước. Người sẽ vĩnh viễn tiêu diệt tử thần. Ngày đó, Đức Chúa là Chúa Thượng sẽ lau khô dòng lệ trên khuôn mặt mọi người” (Isaia 25:6-8).

Thật vậy, mỗi khi chúng ta hợp tiếng kêu cầu Chúa, chúng ta muốn nhắc lại lời khẳng định của tác giả Thánh Vịnh 24 rằng: “Chẳng ai trông cậy nơi Chúa mà lại phải nhục nhằn tủi hổ bao giờ” (Tv 24:3). Chúa đã hứa và Người luôn giữ lời: “Anh em đừng xao xuyến! Hãy tin vào Thiên Chúa và tin vào Thầy. Trong nhà Cha Thầy, có nhiều chỗ ở; nếu không, Thầy đã nói với anh em rồi, vì Thầy đi dọn chỗ cho anh em. Nếu Thầy đi dọn chỗ cho anh em, thì Thầy lại đến và đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó” (Gioan 14:1-3).

Niềm hy vọng của chúng ta không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng hão huyền nhưng trái lại đó là niềm hy vọng xây dựng trên nền tảng Lời Chúa và được củng cố bằng niềm tin mà chúng ta đã lãnh nhận. Niềm hy vọng ấy mời gọi chúng ta hướng đến tha nhân và thúc đẩy chúng ta hành động vì người khác.

Đức Mến

Việc cầu nguyện cho các linh hồn đã có từ rất lâu, thậm chí còn được Kinh Thánh Cựu Ước ghi nhận. Trường hợp điển hình là khi ông Giuđa Macabê “quyên góp được khoảng hai ngàn quan tiền, ông gửi về Giêrusalem để xin dâng hy lễ tạ

tội” cho các chiến sĩ trận vong. “Ông làm cử chỉ rất tốt đẹp và cao quý này vì tin rằng người chết sẽ sống lại. Thực thế, nếu ông không hy vọng rằng những chiến binh đã ngã xuống sẽ sống lại, thì cầu nguyện cho người chết quả là việc dư thừa và ngu xuẩn” (2Mcb 12:43-44). Vì ông nghĩ đến phần thưởng rất tốt đẹp dành cho những người đã an nghỉ trong tinh thần đạo đức nên hành động của ông quả thực rất cao đẹp và thánh thiện.

Chữ Hiếu

Trong Truyền Thống Á Đông

Niềm tin vào sự sống đời sau và tập tục cầu nguyện cho người quá cố không chỉ là đòi hỏi của đức tin và là biểu hiện của lòng trông cậy, đó còn là một truyền thống tốt đẹp phù hợp với tinh thần hiếu nghĩa của người Á Đông. Chim có tổ, suối có nguồn, con người có tổ có tiên. Chính vì vậy mà cha ông chúng ta hằng nhắc nhở các thế hệ trẻ rằng: “Con ơi hãy nhớ lấy lời, Trọng cha, kính mẹ, suốt đời chớ quên.”

Công cha như núi ngất trời,

Nghĩa mẹ như nước ngoài biển Đông.

Núi cao biển rộng mênh mông,

Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!

Là người Việt Nam, chúng ta trân trọng chữ hiếu trong đạo làm người. Là một Kitô Hữu, chúng ta càng phải trân trọng công đức của những người thay mặt Chúa thông truyền sự sống và truyền thụ Đức tin cho chúng ta. Do đó tháng 11 với việc cầu nguyện và tưởng nhớ đặc biệt những người đã khuất là dịp thích hợp để chúng ta nhắc lại mầu nhiệm hiệp thông trong lòng Giáo Hội và để chia sẻ đức tin với anh chị em lương dân. Qua việc chúng ta cầu nguyện cho các linh hồn, chúng ta vừa tuyên xưng niềm tin vào tình yêu bất diệt của Cha trên trời vừa bày tỏ niềm hy vọng vững chắc lời hứa ban sự sống viên mãn của Đấng Phục Sinh. Qua đó chúng ta còn có dịp thực thi lòng mến của chúng ta đối với nhau và đối với các bậc tiền nhân.

Lạy Chúa, xin cho các tín hữu đã ly trần được an nghỉ ngàn thu, và cho ánh hào quang vĩnh cửu chiếu soi họ muôn muôn đời.

Lm Giuse Phan Quang Trí, O.Carm.

Suy niệm tháng các linh hồn

Hoa Nghĩa Trang



Nghĩa trang có nhiều loại hoa. Chúng khác nhau ở tên gọi mà giống nhau ở một sự kiện: Hoa nghĩa trang là hoa ở lại với người sống chứ làm sao theo người chết ra đi được. Trong không gian lạnh, trong vùng tối không còn bầu trời của huyệt mộ làm sao người chết biết đến màu sắc của hoa? Vì thế, hoa ân tình hay hoa xã giao thì cũng chỉ người sống nhìn thấy hoa thôi.

Bi thương của con người trong kiếp sống nhân sinh là kẻ sống có thể lấy hoa thật tiễn đưa người chết bằng những tâm tình giả. Bi thương của người chết là có những tâm tình thật, nhưng kẻ đã miền miệt ra đi rồi thì chẳng bao giờ nhìn thấy hoa.

Hoa nghĩa trang vẫn là hoa chỉ kẻ sống nhìn thấy thôi. Chết là đi vào thế giới khác rồi. Hoa hãy ở lại, già từ hoa.

Lời của một đóa hoa.

Tôi là đóa hoa hồng. Tôi ra đời trong một thửa đất miền quê. Chúng tôi vui với gió và nắng. Bình minh lên, chúng tôi thức dậy chào một ngày mới. Nắng trang điểm cho chúng tôi rực lên sắc đỏ, tưới lên màu xanh. Chiều về chúng tôi chờ sương đêm. Những giọt sương trong và mát như suối tiên xoa trên da chúng tôi nước tinh khiết

của trời. Rồi ngày mai nắng lại làm những cánh hoa chúng tôi óng ả. Chúng tôi sống êm dịu với sương đêm và nắng ngày. Thế rồi, bỗng đến một bình minh khắc nghiệt.

Tôi đang sống tuổi thần tiên nhất trong đời thì có người đến bứng khỏi thửa vườn rất thân mến dấu yêu. Tôi không biết mình bị đem đi những đâu, bị đưa qua những chốn nào. Một sáng nọ, khi tôi thấy ánh mặt trời thì chung quanh tôi hoàn toàn khác lạ. Nơi tôi ở không phải là khu vườn miệt quê nữa. Tôi không còn thở hơi của đất, hương nồng của cỏ. Các loại hoa chung quanh tôi cũng bàng hoàng như thế. Tôi đang được bày bán ở một chợ hoa. Và từ đó, định mệnh chúng tôi bắt đầu.

Chỗ nào con người muốn sang trọng huy hoàng, họ đem chúng tôi đến. Chúng tôi trở nên nhan sắc cho con người. Ai trong chúng tôi cũng bán khoản về duyên số của mình. Riêng tôi, tôi không biết mình sẽ lại trôi dạt một chuyến đò nữa đi đâu. Nghe chuyện con người nói với nhau khi họ đến chợ hoa, chúng tôi mới biết thế giới của con người rất phức tạp chứ không như khu vườn của tôi ngày xưa. Và, họ đang có một định mệnh cho tôi.

Có những cành hoa sẽ theo cô dâu về nhà

chồng. Trên tay người thiếu nữ xinh nào đó, chúng sẽ làm cho người con gái ấy mơ màng duyên dáng. Có những đóa hoa còn trang trọng hơn nữa, chúng sẽ ở trên bàn thờ, gần chỗ của Thượng Đế. Có bông hoa thì hạnh phúc vì tình yêu ban đầu tặng nhau. Chúng được đưa lên môi nồng nàn. Chúng cũng ban hương cho những nụ hôn của các đôi tình nhân thêm mộng mị. Chung quanh chúng tôi là một thế giới bí mật của loài người. Chúng tôi tự hỏi mình, rồi hỏi lẫn nhau:

Nơi nào hạnh phúc nhất?

Tôi chưa bao giờ có kinh nghiệm về định mệnh này. Chẳng thấy đóa hoa nào đã ra đi rồi trở lại kể cho chúng tôi hay. Tôi biết có những đóa hoa được tặng cho các danh nhân lỗi lạc. Ước mơ một đời làm hoa như tôi là một ngày nào đó, sau khi người nghệ sĩ trình tấu một tình ca tuyệt vời, tôi được trao tặng và người nghệ sĩ giờ tôi lên cao trước hàng ngàn bàn tay ngưỡng mộ. Ôi! hạnh phúc biết mấy!

Tôi cũng nghĩ, biết đâu tôi được cầm trong bình ngọc quý, êm ả ru đời trong phòng một cô thiếu nữ mới lớn. Tôi sẽ rình mò lén nghe cô nhỏ viết nhật ký. Bao nhiêu tưởng tượng thần thoại đi về trong giấc ngủ của tôi.

Tôi là loài hoa cũng lãng mạn, đôi khi tôi thích những chân trời màu tím, và có nước mắt. Nhất là nước mắt của tình yêu, nó dịu dàng làm sao! Một ngày nọ, tôi bồi hồi quá đôi khi biết mình sắp về vùng trời có nước mắt và màu tím. Màu tím hôm nay là tím ở trong lòng. Màu tím của một nghĩa trang. Tôi chưa bao giờ biết nghĩa trang. Tôi chỉ băng khuâng hiểu rằng nơi đó có biệt ly và sầu nhớ. Tôi yêu những khung trời có nỗi đau ngọt ngào, vì tôi nghĩ rằng trong nước mắt sẽ có nhớ, có thương. Tôi hân hoan giả từ bè bạn đi theo định mệnh của tôi ra nghĩa trang.

Tôi được trân trọng đưa vào khung trời cô đơn này. Bây giờ tôi hiểu cô đơn cũng có nhiều thứ. Có cô đơn của một cánh lá chiều hoang. Nó biệt ly thâm lặng, lững thững một mình tìm nỗi sầu. Có cô đơn của một cánh chim lẻ bạn. Nó man mác trong hồn niềm thương. Có cô đơn của thập giá. Nó linh thiêng dừng cảm. Trong nghĩa trang,



tôi hiểu thêm những cô đơn khác, và nhất là nỗi cô đơn trong tôi.

Khi cành hoa đứng một mình trong vườn hoa, cô đơn của nó là cô đơn chờ mong, đẹp như cô đơn của người thiếu nữ. Cô đơn của người thiếu nữ mới lớn là cô đơn làm cho kẻ khác cô đơn. Khi những cô đơn ấy tìm nhau thì cô đơn âm lên những giai điệu ngọt ngào thích thú. Nhưng cô đơn của tôi trong nghĩa trang này là cô đơn của một bông hoa thật đã thành đóa hoa già.

Tôi yêu màu tím của biệt ly, nhưng tôi không gặp màu tím thương nhớ ở đây. Tôi muốn là bông hoa tím nỗi dài thương nhớ của người ra đi và kẻ ở lại. Tôi muốn là bông hoa ân tình làm vòng khăn tang cho thương tiếc. Tôi yêu những dòng nước mắt có nhớ, có đau, nhưng tôi chỉ gặp thờ ơ. Tôi muốn là bông hoa cho người ra đi. Tôi muốn theo người đã vĩnh biệt để vào thế giới vĩnh hằng bên kia. Nhưng tôi chỉ được đem tới đây để làm vui người sống. Thế giới của con người kỳ lạ quá. Trong nghĩa trang này tôi đã thấy: Có những người con khi mẹ còn sống thì quên lãng thờ ơ. Rồi ngày mẹ chết, cũng ôm một đóa hoa cho nhân thế khen mình hiếu trung. Có những vợ chồng lúc còn sống, thâm ao ước được một bông hoa, mà sao hiếm hoi quá. Khi chết rồi họ đem ra nghĩa trang những vòng cườm lặng lẽ.

Những đóa hoa đem ra mộ huyết mà chỉ là của người sống làm vui lòng người sống với mục

đính tư lợi cho mình thì đấy là những đóa hoa giả hình. Khi tôi phải làm cánh hoa như thế thì nỗi cô đơn trong tôi sâu buồn chất ngất.

* * *

Hỡi bạn ơi, để tìm vẻ đẹp của loài hoa chúng tôi, không phải là chưng hoa, tặng hoa mà là nhìn thấy tiếng nói của Thượng Đế trong hồn hoa. Loài hoa chúng tôi không chối từ người gian dối hay người thành thật. Hoa không chọn lựa là hoa cười hay hoa nghĩa trang. Hoa chấp nhận ở trên bàn thờ cũng như trong phòng trà. Chúng tôi yêu đời sống bằng trái tim của Thượng Đế. Vẻ đẹp của hoa là làm đẹp bất cứ nơi nào mình tới, bất cứ thửa vườn nào mình được ươm trồng. Con người thích hoa mà sao chẳng thấy vẻ đẹp sâu thẳm trong màu sắc của chúng tôi. Thượng Đế dựng nên chúng tôi để nói về lòng thật thà, bao dung. Sự thật thà là vẻ đẹp Thượng Đế yêu quý.

* * *

Tôi không là hoa giả. Tôi là đóa hồng với tất cả sự sống Thượng Đế đã ban tặng. Tôi bị gọi là giả, bởi, tôi rơi trong tay người giả dối, họ đem tôi ra đây với những ý nghĩ giả dối mà thôi. Tôi đang ở trong nghĩa trang. Tôi đã nghe nhiều bài điệu văn tiền người chết. Nhưng chết rồi làm sao nghe? Rất nhiều khi chỉ là lời của kẻ sống mượn người chết mà tìm vinh quang cho nhau. Tại sao



thân phận tôi lại là đóa hoa của người sống muốn làm vui lòng người sống? Tôi thấy những bài điệu văn tiền người chết nhưng lại cố ý là để lấy lòng người sống vô duyên thế nào thì thân phận làm hoa nghĩa trang của tôi cũng vô duyên như thế. Có những chuyện đời chỉ vì nghi lễ tiền đưa người chết không làm cho người sống được tiếng khen mà tâm tình gia tộc bị đổ vỡ. Có người đến nghĩa trang vì xã giao, vì lý do chính trị, vì chuyện làm ăn. Ôi! ở ngoài nghĩa trang này có nhiều ý nghĩ tâm tình khác nhau lắm.

Tôi đang cô đơn vì tôi chỉ là cành hồng của người sống mượn người chết mà lợi dụng nhau. Nỗi cô đơn ấy xót xa, vì linh hồn người chết rất tủi, không muốn nhìn tôi, họ không nhận tôi vì tôi không thuộc về họ. Còn người sống sẽ bỏ tôi ngoài nghĩa trang rồi ra về, họ quên tôi.

Chết mà không được nhớ là chết lần thứ hai, thì sống mà không được nhớ là chết hai lần trong một lúc. Vì thế tôi đang sống, nhưng trong tôi là hai nỗi chết.

* * *

Chúa trang điểm trái đất bằng vẻ đẹp của hoa. Chung quanh con có biết bao nhiêu hoa. Hoa mọc ngoài đường. Hoa mọc ngoài đồng. Hoa trên bàn thờ. Hoa bên hàng rào. Chúng là ngôn ngữ thật nên thơ. Nếu con biết đứng nhìn cảnh thiên lý trong một chiều êm ả, con sẽ nghe được sự đơn sơ cần thiết trong cuộc sống. Nhìn đóa sen trong ao, con sẽ thấy sự thanh tao cần thiết trong cõi đời. Hương buổi thoang thoảng bên ngõ nhà ai một tối trời nào đó, sẽ đưa con về ý nghĩ trong đêm đen vẫn có vẻ diễm kiều của đêm đen. Trong những hoàn cảnh khó khăn vẫn có vẻ đẹp của cuộc sống.

Hoa không chọn nơi nào đẹp mới tới, mà, bất cứ nơi nào tới hoa sẽ làm đẹp nơi đó. Hoa thành thật. Hoa bao dung. Ngôn ngữ loài hoa nghĩa trang thật xót xa. Con muốn cầu xin cho con nhìn hoa mà biết ý nghĩa cuộc sống trên đời.

Hãy cho nhau cánh hoa lúc còn sống, khi chết rồi thì cả rừng hoa đem ra nghĩa trang cũng chẳng ý nghĩa gì.

Lm. Nhà văn Nguyễn Tầm Thường

Cái chết, chúng ta hãy nói về nó

Chuyên mục của nhà tâm lý và phân tâm Jacques Arènes trả lời độc giả trên tuần báo La Vie về các câu hỏi thuộc lãnh vực thiêng liêng hay hiện sinh.

Cách đây hai tuần tôi đã nói về cái chết, rất khó khăn để có chữ nói về cái chết và nỗi thống khổ của nó. Tôi thấy, khi một người đối diện với sự mất mát của người thân, thường không có gì có thể nói lên được, bằng trị liệu cũng như các cách khác. Bởi vì đơn giản, chúng ta không còn chữ để nói.

Thế giới “kín cửa” của chúng ta đã bị xâm chiếm bởi nỗi lo âu về cái chết, chính xác là vì nó không còn được nghĩ đến hoặc bằng bỏ được. Cái chết là một lỗ hổng trong vũ trụ chúng ta, và những người đã khuất bị nuốt chửng vào đó. Cái chết không còn là bí ẩn, nó là một khả thể mở ra, dù sao đi nữa, nó là mối đe dọa của một sự mất mát không cứu vãn được, khủng khiếp và lây lan. Nói về nó, tôi muốn nói cái chết “tự nhiên” chứ không phải cái chết hung bạo hay có thể tránh được mà chúng ta thấy đầy dẫy trên các trang tin tức hoặc trên các mạng hư cấu của chúng ta - theo một cách nào đó nó có nguy cơ lây lan.

Chủ đề cái chết trong tôn giáo thì sợ bị án phạt. Chủ đề cái chết đương đại thì bị khủng khiếp bởi sự trống rỗng và mất ý nghĩa. Nhà thần học Tin lành Paul Tillich đã xây dựng một lý thuyết rất hay về các loại lo âu theo từng thời kỳ khác nhau của lịch sử. Theo ông, thời Trung cổ kết thúc với đặc nét lo âu mặc cảm tội lỗi và sợ án phạt tạo nên mối đe dọa cho sự tự xác nhận về mặt đạo đức. Nỗi sợ hãi này hầu như không còn nữa ở thế giới phương Tây của thời hiện đại. Nó được thay bằng nỗi lo âu của sự trống rỗng và phi lý, thứ sẽ tấn công vào sự tự khẳng định về mặt thiêng liêng

Nhà phân tâm học Freud đã khẳng định, nếu bạn muốn sống, bạn hãy chuẩn bị cái chết.

Sự gia tăng quyền lực của một nền văn minh kỹ thuật, thứ mang ảo tưởng kiểm soát về sự sống và về số phận cá nhân, nguyên tử hóa các mối

quan hệ con người xuất thân từ việc cá nhân hóa ngày càng tăng, đã dẫn đến việc thế giới ngày nay ngày càng nổi trội một loại lo âu “thiên liêng”, mà mối đe dọa chính là việc mất đi ý nghĩa, đặc biệt với các căn bệnh trống rỗng, buồn bã và thiếu mục đích.

Điều có thể trở nên nguồn cho một tuyệt vọng sâu đậm, trên thực tế là một thách thức thực sự. Vì vậy khách hàng của các tâm lý gia là những người không có một “vấn đề” đặc biệt nào, ngoài việc họ xin các tâm lý gia tháo gỡ họ để họ có can đảm đối diện với sự thiếu vắng ý nghĩa trong cuộc sống, hay lo âu về sự chia ly hoặc mất mát. Khi đó vấn đề là giúp phát triển một con đường sáng tạo biến đổi thực tại, trong mục đích mang lại cho cuộc sống một ý nghĩa.

Vì như nhà phân tâm học Freud khẳng định, nếu bạn muốn sống, bạn hãy chuẩn bị cái chết (*Si vis vitam para mortem*). Một kho báu không thoải mái cho mấy và là nguồn gốc của lo âu, nhưng lại có sức mạnh kỳ lạ để (lại) mang lại ý nghĩa, chiều sâu cho cuộc sống. Chính vì vậy chúng ta phải học để đặt lời, để tạo các nghi thức, tìm cách suy nghĩ về cái chết của chính mình và những người đã qua đời. Điều này mở ra với thế giới và thêm vào một chiều kích khác của hiện sinh, phù du và nhất quán, điều đáng ngạc nhiên là khi đó vũ trụ ít giam hãm hơn.

*By phanxicovn
lavie.fr, Jacques Arènes*

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch



Thơ



Tháng Hoa Cúc

Tháng mười một, cúc vàng đua nở
 Nhớ người thân dứt nợ trần hoàn
 Lời thiêng cát bụi xoay vần
 Quay về cát bụi nợ nần (1) mờ tan
 Lời kinh nguyện chuyên cần sớm tối
 Chúa Chiên Lành xóa tội trần gian
 Ngài còn xuống ngục làm than (2)
 Cứu người khôn khó sa chân chôn này.
 “Chôn tử vong còn ai nhớ Chúa
 Nơi âm cung ai dựa ờ Ngài.” (3)
 Chúa tôi cho nắng ban mai
 Chiều soi vào chôn tuyền đài âm u.

Hoa cúc vàng ngàn thu tiếc nhớ
 Đức Kitô khai mở bờ đề
 Nguồn ơn Thánh Đức tràn trề
 Linh hồn côi cút sớm về Thiên cung.

Lê Đình Thông

(1) “Người là cát bụi, và sẽ trở về với cát bụi.” (St 3,19)

(2) “Xuống ngục tổ tông” (Descendit ad inferos)

(3) “Chôn tử vong ai nào nhớ Chúa
 Nơi âm phủ ai ngợi khen ngài.” (Tv 6,6)

NGHĨA TRANG CHIỀU VẮNG

Gió cuối thu lạnh vào hồn buốt giá
 Nghĩa trang chiều buồn bã tịch cô liêu
 Một vài người đến viếng tiếng kinh chiều
 Mây ngọn nến liêu xiêu rung trước gió

Nằm mồ cổ rong rêu buồn bỏ ngỏ
 Những linh hồn buồn ngó bóng người thân
 Có còn thương, còn nhớ, chút ân cần
 Hay đã hết, bước chân giờ đổi hướng

Xa mặt mờ ly biệt mãi muôn phương
 Thảng linh hồn hướng thượng xin lời cầu
 Từng câu kinh vang vọng xuống vực sâu
 Như giải thoát kiếp sầu vương lụy khổ

Cháu con ơi! hãy nhớ đến tiên tổ
 Lời van xin lệ đổ chôn ngàn thu
 Bóng đêm đen giam hãm trong ngục tù
 Mong từng phút âm u mau thoát khỏi

Để vào nguồn Ánh Sáng rạng chiều soi
 Mở cửa ra cho chói lọi Ánh Quang
 Ơn phước cả vút lên chôn huy hoàng
 Hồn mong mỗi nước thiên đàng muôn thuở

Ánh Sáng Ngài ôi! ấm êm được ở
 Chôn ngàn thu rực rỡ mãi muôn đời.

Trần Hương Thơ



Lịch Phụng vụ tháng Mười Một - 2020

Ý chung: Ý truyền giáo: Cầu cho mọi người biết sử dụng đúng trí tuệ nhân tạo. Xin cho việc phát triển ro-bốt và trí tuệ nhân tạo nhằm phục vụ nhân loại.

Trong tháng cầu cho các linh hồn, Hội Thánh vẫn kính nhớ người quá cố và dâng lời cầu nguyện cho họ, nhất là dâng Hy lễ Thánh Thể để một khi đã được thanh luyện họ có thể được vinh phúc hưởng kiến Thiên Chúa. Hội Thánh cũng khuyên làm việc bác ái, hưởng ân xá và làm các việc đền tạ để cầu cho những người qua đời” (GLGHC số 1031-32).

- **Chúa Nhật 1 Lễ Các Thánh Kh 7,2-4.9-14 ; Tv 23 ; 1Ga 3,1-3 ; Mt 5,1-12a**
- Thứ Hai 2 Cầu cho các linh hồn qua đời Rm 6,3-9 ; Tv 24 ; Ga 6,51-59
- Thứ Ba 3 Thánh Martin de Porrès Pl 2,5-11 ; Tv 21 ; Lc 14,15-24
- Thứ Tư 4 Thánh Charles Borromée Pl 2,12-18; Tv 26; Lc 14,25-33
- Thứ Năm 5 Pl 3,3-8a; Tv 104; Lc 15,1-10
- Thứ Sáu 6 Pl 3,17 - 4,1 ; Tv 121 ; Lc 16,1-8
- Thứ Bảy 7 Ph 4,10-19 ; Tv 111 ; Lc 16,9-15
- **Chúa Nhật 8 XXXII Thường Niên Kn 6,12-16 , Tv 62; 1Tx 4,13-18; Mt 25,1-13**
- Thứ Hai 9 Cung hiến đền thờ LATRAN Ed 47,1-2.8-9.12 ; Tv 45 ; Ga 2,13-22
- Thứ Ba 10 Thánh Lêôn Cả Tt 2,1-8.11-14 ; Tv 36; Lc 17,7-10
- Thứ Tư 11 Thứ Martin Tt 3,1-7; Tv 22; Lc 17,11-19
- Thứ Năm 12 Thánh Josaphat Plm 7-20; Tv 145 ; Lc 17,20-25
- Thứ Sáu 13 2Ga 1 a.4-9 ; Tv 118 ; Lc 17,26-37
- Thứ Bảy 14 3Ga 5-8; Tv 111 ; Lc 18,1-8
- **Chúa Nhật 15 XXXIII Thường Niên Cn 31,10-13.19-20.30-31 ; Tv 127; 1Tx 5,1-6 ; Mt 25,14-30**
- Thứ Hai 16 Thánh Gertrude & Thánh Marguerite Ecosse Kh 1,1-4 et 2,1-5a ; Tv 1 ; Lc 18,35-43
- Thứ Ba 17 Thánh Êlisabeth Hongrie Kh 3,1-6.14-22 ; Tv 14 ; Lc 19,1-10
- Thứ Tư 18 Cung hiến đền thờ thánh Phêrô và Phaolô Cv 28,11-16.30-31 ; Tv 97; Mt 14,22-33
- Thứ Năm 19 Kh 5,1-10; Tv 149 ; Lc 19,41-44
- Thứ Sáu 20 Kh 10,8-11 ; Tv 118; Lc 19,45-48
- Thứ Bảy 21 Đức Mẹ dâng mình vào Đền thánh Kh 11,4-12 ; Tv 143 ; Lc 20,27-40
- **Chúa Nhật 22 Lễ Chúa Kitô Vua Ed 34,11-12.15-17; Tv 22 ; 1Cr 15,20-26.28 ; Mt 25,31-46**
- Thứ Hai 23 Thánh Clément hay Thánh Colomban Kh 14,1-3.4b-5 ; Tv 23 ; Lc 21,1-4
- Thứ Ba 24 Thánh Anrê Dũng Lạc và các bạn Tử đạo Việt Nam Kh 14,14-19 ;Tv 95; Lc 21,5-11
- Thứ Tư 25 Kh 15,1-4; Tv 97 ; Lc 21,12-19
- Thứ Năm 26 Kh 18,1-2.21-23 - 19,1-3.9a ; Tv 99 ; Lc 21,20-28
- Thứ Sáu 27 Kh 20,1-4.11 - 21, 2 ; Tv 83 ; Lc 21,29-33
- Thứ Bảy 28 Kh 22, 1 -7 ; Tv 94 ; Lc 21,34-36
- **Chúa Nhật 29 I Mùa Vọng (B) Is 63,16b-17.19b - 64,2b-7 ; Tv 79 ; 1 Cr 1,3-9; Mc 13,33-37**
- Thứ Hai 30 Thánh Anrê Rm 10,9-18 ; Tv 1 8A ; Mt 4,18-22

Suy tư Năm Mục vụ Giới Trẻ 2020



Bài 7 Đức Giêsu Kitô ĐƯỜNG THINH LẶNG

Các bạn trẻ thân mến,

Tháng Tám vừa qua, chúng ta đã suy niệm chủ đề Đức Giê-su Ki-tô - Đường Thánh Thiện. Tháng Chín này, chúng ta cùng nhau suy niệm chủ đề Đức Giê-su Ki-tô - Đường Thinh Lặng. Hành trình dương thế của Đức Giê-su cho chúng ta nhận thức rằng Người vừa là Thiên Chúa, Đấng Thinh Lặng, vừa là Lời Thiên Chúa và là Đường Thinh Lặng của Thiên Chúa giữa dòng đời. Sự thinh lặng mà chúng ta đề cập trong bài viết này chủ yếu không phải là sự thinh lặng môi miệng, mà là sự thinh lặng tâm hồn, đặc biệt, tâm hồn hiệp thông với Thiên Chúa.

Trong Kinh Thánh Cựu Ước, tác giả Thánh Vịnh thốt lên: "Trời xanh tường thuật vinh quang Thiên Chúa, không trung loan báo việc tay Người làm" (Tv 19,2). Quả thật, thế giới thụ tạo và mặc khải Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng thinh lặng là một cách nói của Thiên Chúa hay ngôn ngữ của Người là ngôn ngữ thinh lặng. Từ buổi ban đầu Thiên Chúa sáng tạo cho đến hôm nay và tới thời cánh chung, Thiên Chúa nói bằng lời quá ít so với Thiên Chúa nói bằng sự thinh lặng. Như thế, sự thinh lặng của Thiên Chúa cũng có

giá trị như Thiên Chúa nói bằng lời vậy. Do đó, con người không chỉ quan tâm đến cách truyền thông của Thiên Chúa qua những gì Thiên Chúa nói và làm trong dòng lịch sử, mà còn qua sự thinh lặng của Người nữa.

Nhiều lúc, con người cảm thấy Thiên Chúa thinh lặng như thể 'ngoảnh mặt làm ngơ' trước những thảm họa thiên nhiên, đặc biệt, trước đau khổ, bất công, bạo lực, chết chóc của con người. Thực ra, Thiên Chúa không thinh lặng như con người lầm tưởng. Người luôn tỉnh thức, bởi vì, Người 'không bao giờ ngủ', "Đấng gìn giữ Ít-ra-en, lẽ nào chợp mắt ngủ quên cho đành" (Tv 121,4). Người thinh lặng không có nghĩa Người không hiện diện, không hoạt động. Người luôn hiện diện, luôn hoạt động theo 'thì' của Người chứ không theo 'thì' của chúng ta. Con người thường mong muốn đường lối của Thiên Chúa giống đường lối của mình. Tuy nhiên, để hòa nhịp được với chương trình Thiên Chúa, đúng hơn, con người cần uốn nắn đường lối của mình theo đường lối của Thiên Chúa.

Hình ảnh Dân Do-thái rong ruổi bốn mươi năm trong sa mạc là bài học lớn cho chúng ta về sự thinh lặng, hiện diện và hoạt động của Thiên Chúa. Đối với sự hiểu biết của con người, sa mạc là nơi không ai muốn đến, bởi vì, sa mạc thiếu nguồn nước, bóng cây, sức sống. Thế nhưng, từ sa mạc, Thiên Chúa đã biểu dương quyền năng và tình yêu đối với Dân Người. Sa mạc là nơi cần cỗi, chết chóc, lại là nơi Thiên Chúa hiện



diện và hoạt động cách mãnh liệt nhất. Điều đó cho chúng ta nhận thức rằng nơi con người bị yếu thế nhất, bất lực nhất, khổ đau nhất lại là nơi Thiên Chúa biểu dương tình yêu và quyền năng của Người. Nơi con người cho rằng 'vắng bóng Thiên Chúa' lại là nơi Thiên Chúa hiện diện để cứu giúp họ.

Nhờ tin tưởng vào Thiên Chúa và trung thành với sứ mệnh Người giao phó, trong cơn hoạn nạn, ngôn sứ Ê-li-a phải chạy trốn vua A-kháp và những người của vua. Ê-li-a đi bốn mươi đêm ngày lên núi Khô-rép, núi của Thiên Chúa và nghỉ lại trong một cái hang. Nhiều biến cố ồn ào xảy ra trên núi, chẳng hạn như gió to, bão lớn, động đất, lửa cháy, nhưng Thiên Chúa không xuất hiện trong các biến cố đó. Tuy nhiên, khi có 'tiếng gió hiu hiu' hay 'tiếng thì thào êm nhẹ', Ê-li-a đã được 'diện kiến' Thiên Chúa và được trao sứ mệnh tiếp tục chương trình của Người. Điều này ngược với nhãn quan chung của các dân tộc Trung Đông thời đó cho rằng thần thánh hiện diện trong những biến cố ồn ào, náo động. Qua sự gặp gỡ với Thiên Chúa, Ê-li-a nhận ra rằng sứ mệnh của mình còn gặp nhiều bất trắc, đau khổ, nhưng luôn được sự nâng đỡ, phù trì của Người.

Trong Cựu Ước, tác giả sách Khôn Ngoan viết: "Khi vạn vật chìm sâu trong tĩnh lặng, lúc đêm trường chùng như điểm canh ba, thì từ trời cao thăm, lời toàn năng của Ngài đã rời bỏ ngôi báu, ví tựa người chiến sĩ can trường xông vào giữa miền đất bị tru diệt, mang theo bản án không thể hủy của Ngài như lưỡi gươm sắc bén" (Kn 18,14-15). Thiên Chúa tĩnh lặng, trong môi trường vĩnh cửu, Thiên Chúa chỉ có một Lời thôi, Lời đó chính là Đức Giê-su Ki-tô. Nhờ Người và trong Chúa Thánh Thần, Thiên Chúa tạo dựng muôn vật muôn loài và khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã 'nói Lời đó' trong môi trường thế giới thụ tạo. Lời đã làm người và ở giữa chúng ta (Is 7,14; Ga 1,1-18).

Giáng Sinh là biến cố tĩnh lặng. Ngôi Lời đến thế gian trong đêm tối, trong tĩnh lặng. Người đã không xuất hiện 'ồn ào' ở Giê-ru-sa-lem hay nơi phố phường đông đúc, nhộn nhịp, vội vã nào đó của đất nước Do-thái, nhưng đã



xuất hiện 'kín tiếng' ở Bê-lem quê mùa. Lời bài hát nổi tiếng nhất trong dịp Giáng Sinh diễn tả rất đúng về Biến Cố này: Đêm tĩnh lặng, đêm thánh thiện, tất cả an bình (silent night, holy night, all is calm). Sự tĩnh lặng của Biến Cố Giáng Sinh là sự tĩnh lặng linh thiêng, sự tĩnh lặng nhiệm mầu, sự tĩnh lặng ban ơn cứu độ. Sự tĩnh lặng này giúp cho những ai thao thức tìm Người có thể nghe được lời chỉ dẫn để đến gặp Người.

Chúng ta nhận thức rằng đặc tính chung của mọi người trong Gia Đình Na-da-rét là tĩnh lặng. Thánh Giu-se tĩnh lặng, Đức Ma-ri-a tĩnh lặng, Đức Giê-su tĩnh lặng. Sự tĩnh lặng của Thánh Gia diễn tả sự tĩnh lặng của Gia Đình Thiên Chúa. Kinh Thánh Tân Ước chỉ có '7 lời' của Đức Ma-ri-a (Lc 1,34; Lc 1,38; Lc 1,40; Lc 1,46-55; Lc 2,48; Ga 2,3; Ga 2,5). Còn thánh Giu-se thì các tác giả Kinh Thánh Tân Ước không ghi lại lời nói trực tiếp nào của ngài. Đặc tính duy nhất diễn tả thánh Giu-se là 'công chính'. Trong bối cảnh Kinh Thánh, người công chính cũng chính là người thánh thiện, người tĩnh lặng, người luôn kết hợp với Thiên Chúa và thực thi thánh ý Người.

Đức Ma-ri-a không chỉ tĩnh lặng, mà còn 'ghi nhớ những điều đó và suy đi nghĩ lại trong lòng', nghĩa là trong môi trường tĩnh lặng (Lc 2,19.51). Sự tĩnh lặng của Đức Ma-ri-a chính là 'sự tĩnh lặng cộng tác vào chương trình của Thiên Chúa'. Đức Ma-ri-a đã học được ngôn ngữ Thiên Chúa và nói chuyện với Người bằng ngôn

Mục Vụ Gia Đình

ngữ này. Sự thinh lặng của Đức Ma-ri-a là sự thinh lặng thánh thiện, bởi vì sự thinh lặng của Đức Ma-ri-a đồng nghĩa với việc suy niệm Lời Chúa, yêu mến Thiên Chúa, phụng thờ Thiên Chúa, tin tưởng vào Thiên Chúa, hy vọng vào Thiên Chúa, phó thác đường đời cho Thiên Chúa và ngạc nhiên trước mặc khải của Thiên Chúa trong công trình sáng tạo, cứu chuộc và thánh hóa.

Thánh Giu-se là người có đời sống thinh lặng đặc biệt. Khi được tin Đức Ma-ri-a, bạn đời của mình mang thai và chắc chắn rằng đó không phải là con ruột của mình, ngài có ý định lìa bỏ Đức Ma-ri-a cách kín đáo, cách thinh lặng. Tuy nhiên, trong giấc mơ, sứ thần truyền tin cho thánh Giu-se và trao ban sứ mệnh đón Đức Ma-ri-a về nhà mình. Không như những trường hợp khác, chẳng hạn, việc truyền tin cho Đức Ma-ri-a hay truyền tin cho Da-ca-ri-a đều diễn ra khi các ngài thức tỉnh, còn thánh Giu-se thì được truyền tin trong giấc mơ, trong thinh lặng. Tuy nhiên, thánh nhân đã trung tín thực thi thánh ý Thiên Chúa. Đức Giê-su được sinh ra và lớn lên với sự chăm sóc âm thầm và cần mẫn của thánh Giu-se. Như Đức Ma-ri-a, thánh Giu-se luôn ở lại với Thiên Chúa, lắng nghe Lời Thiên Chúa, tin tưởng vào Lời Thiên Chúa, hiệp thông với Lời Thiên Chúa và thực thi Lời Thiên Chúa cách trung tín nhất. Đặc biệt, thánh nhân đắm chìm trong mầu nhiệm Con Thiên Chúa xuống thế làm người và giữ vai trò quan trọng trong chương trình kỳ diệu này.

Người ta thường nói rằng 'con nhà tông không

giống lông cũng giống cánh'. Đức Giê-su là Thiên Chúa, Đấng Thinh Lặng, tuy nhiên, trong thân phận con người, Đức Giê-su cũng học hỏi được đời sống thinh lặng từ Đức Ma-ri-a và thánh Giu-se. Cuộc đời trần thế của Đức Giê-su là cuộc đời thinh lặng. Ngoại trừ Biến Cố Giáng Sinh và sự việc xảy ra lúc Người mười hai tuổi ở Giê-ru-sa-lem, chúng ta không biết gì nữa về thời thơ ấu của Người cho đến khi Người bắt đầu sứ mệnh loan báo Tin Mừng. Trước các biến cố lớn trong hành trình loan báo Tin Mừng, Đức Giê-su luôn dành thời gian thinh lặng và cầu nguyện. Người đã vào sa mạc ăn chay, cầu nguyện và chịu ma quỷ cám dỗ bốn mươi đêm ngày. Sự kiện này gợi lên cho chúng ta biến cố Dân Do-thái rong ruổi trong sa mạc bốn mươi năm. Thay vì thinh lặng để đón nhận và thực thi thánh ý Thiên Chúa, họ đã nhiều lần to tiếng, than trách và phản nghịch chương trình Thiên Chúa. Trong khi đó, Đức Giê-su thinh lặng để gặp gỡ Thiên Chúa Cha, thinh lặng để nhận ra sứ mệnh của mình, thinh lặng để đón nhận sức mạnh chống trả ma quỷ, thinh lặng để cảm nhận sự đau khổ của thân phận con người, thinh lặng để nhận ra những bất cập gây nên bởi 'sự ô nhiễm tiếng ồn' trong xã hội loài người do tội lỗi gây nên.

Không nơi nào trong Tin Mừng cho thấy rằng Đức Giê-su dùng 'quá nhiều lời' khi giảng dạy dân chúng. Người dùng lời vừa đủ cho người nghe. Có những điều Người không giải thích dài dòng, nhưng dùng dụ ngôn để có thể giảm thiểu lời nói. Thánh Mác-cô trình thuật: "Người dùng nhiều dụ ngôn tương tự mà rao giảng lời cho họ, tùy theo mức họ có thể nghe. Người không bao giờ rao giảng cho họ mà không dùng dụ ngôn" (Mc 4,33-34). Có những lúc sau khi giải thích, Đức Giê-su nói với những người lắng nghe: "Ai hiểu được thì hiểu" (Mt 19,12). Rõ ràng, trong hành trình rao giảng, Đức Giê-su đề cao việc thinh lặng, lắng nghe và phân định của thính giả.

Khi Đức Giê-su chữa người vừa điếc vừa ngọng ở miền Thập Tỉnh, Người truyền cho những người chứng kiến không được kể lại chuyện đó (Mc 7,31-36). Tương tự như vậy, sau khi biến hình trên núi Ta-bo, từ trên núi xuống, Đức Giê-su nói



với các môn đệ: "Đừng nói cho ai hay thì kiến ấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết trỗi dậy" (Mt 17,1-8). Câu hỏi đặt ra là tại sao Đức Giê-su lại nói với các môn đệ như vậy? Thưa, tại vì Đức Giê-su muốn con người hiểu đúng hơn về sứ mệnh của Người giữa lòng nhân thế. Người muốn tất cả đều tỉnh lặng cho đến khi toàn bộ sự thật về chương trình dương thế của Người được biểu lộ cách trọn vẹn trong khổ nạn, chịu chết và phục sinh của Người. Người cũng muốn các môn đệ hiểu rằng một lời nói mà không hiểu được ý nghĩa, một lời tuyên xưng đức tin mà không đi kèm hành động và lối sống phù hợp, thì đó chỉ là những tiếng kêu trống rỗng, không chuyển tải sự thật.

Thánh Mát-thêu trình thuật rằng khi Đức Giê-su đi về miền dân ngoại (địa hạt Tia và Xi-đôn, ngày nay ở phía Nam đất nước Li-băng), một người phụ nữ Ca-na-an xuất hiện và xin Đức Giê-su trừ quỷ cho con gái của bà. Tuy nhiên, ban đầu, Đức Giê-su tỉnh lặng, không trả lời sự khẩn cầu của người phụ nữ. Sau đó là cuộc đối thoại ngắn và Đức Giê-su đã tán dương bà: "Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn sao thì sẽ được vậy" (Mt 15,28). Niềm tin và sự kiên nhẫn của bà đã được đền đáp bằng việc con bà được chữa khỏi. Như vậy, sự tỉnh lặng của Đức Giê-su đã đem lại hiệu quả lớn lao, đó là lòng thương xót của Thiên Chúa được biểu lộ và niềm tin thác của người phụ nữ được củng cố. Đọc Tân Ước, chúng ta có được nhận thức chung rằng, sau sự tỉnh lặng, Đức Giê-su thường mặc khải những điều lớn lao, kỳ diệu để cứu giúp mọi người.



Câu chuyện Đức Giê-su cho La-da-rô hồi sinh đáng để chúng ta quan tâm. Khi nghe tin La-da-rô, người được Đức Giê-su thương mến bị đau nặng, Người đã không trực tiếp đến thăm viếng ngay. Người đã tỉnh lặng trước cái chết của La-da-rô, còn La-da-rô thì tỉnh lặng trong mộ. Khi Người tới thì La-da-rô đã được chôn trong mộ bốn ngày, đã 'nặng mùi' rồi. Tuy nhiên, Đức Giê-su đã làm cho La-da-rô hồi sinh trước sự ngỡ ngàng của hai chị em Mác-ta và Ma-ri-a cũng như những người thân thuộc. Sự tỉnh lặng, sự chậm trễ của Đức Giê-su được xem như chuẩn bị cho mặc khải lớn lao là hồi sinh kẻ chết. Trong biến cố này có bốn điểm quan trọng đáng để chúng ta quan tâm: (1) tình yêu của Đức Giê-su, (2) quyền năng của Đức Giê-su, (3) căn tính của Đức Giê-su là 'sự sống lại và là sự sống' (Ga 11,25), và (4) niềm hy vọng vào sự sống vĩnh cửu của mọi người được diễn tả và củng cố.

Trong vườn Ghết-sê-ma-ni, chúng ta thấy hai cảnh tỉnh lặng: (1) Đức Giê-su và (2) các môn đệ. Đức Giê-su 'tỉnh lặng cầu nguyện', còn các môn đệ thì 'tỉnh lặng ngủ nghỉ'. Chúng ta có thể gọi hai hình thức tỉnh lặng này là 'tỉnh lặng siêu nhiên' (Đức Giê-su) và 'tỉnh lặng tự nhiên' (các môn đệ). Cũng trong vườn Ghết-sê-ma-ni, tỉnh lặng siêu nhiên đưa đến sự tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa Cha và kết hợp với Người. Đức Giê-su đã thưa lên với Thiên Chúa Cha: "Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng làm theo ý con, mà làm theo ý Cha" (Lc 22,42). Quả thật, trong thân phận con người, Đức Giê-su cảm nhận được sự cô đơn, đau khổ tột bậc. Nhưng Người luôn tin tưởng và vâng phục thánh ý Thiên Chúa Cha và đã trở nên căn nguyên cứu độ tất cả mọi người.

Thánh Lu-ca trình thuật rằng trong cuộc khổ nạn, khi Đức Giê-su bị bắt, "một người tớ gái nhìn Phê-rô chòng chọc và nói: Cả bác này cũng đã ở với ông ấy đấy! Ông liền chối: Tôi có biết ông ấy đâu, chị!" (Lc 22,56-57). Sau đó, một người khác nữa cũng quả quyết rằng Phê-rô ở với Đức Giê-su, Phê-rô chối phăng. Khi người thứ ba khẳng định Phê-rô ở với Đức Giê-su, Phê-rô vừa chối xong thì gà gáy. Đó là hệ quả của sự 'tỉnh

lặng tự nhiên' từ phía các môn đệ trong vườn Ghết-sê-ma-ni. Sau đó, Đức Giê-su quay lại nhìn Phê-rô và Phê-rô nhớ lại lời Đức Giê-su: "Hôm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần" (Lc 22,61). Phê-rô đã ăn năn hối cải. Thánh Lu-ca không cho chúng ta biết ánh mắt của hai người sau có nhìn Phê-rô 'chòng chọc' như người tố giác đầu tiên hay không, nhưng ánh mắt của những người đó đã làm cho trái tim của Phê-rô loạn nhịp và Phê-rô đã chối Thầy mình. Tuy nhiên, khi ánh mắt thanh lặng, ánh mắt nhân từ, ánh mắt tha thứ, ánh mắt trái tim của Đức Giê-su hướng về Phê-rô, vị tông đồ đã ăn năn hối cải. Từ đây, Phê-rô đã trung thành với ơn gọi và sứ mệnh của mình cho đến lúc bị treo ngược trên thập giá và tử đạo tại Rô-ma. Đây là hệ quả của sự 'thinh lặng siêu nhiên' xuất phát từ sự kết hiệp mật thiết với Đức Giê-su.

Tam Nhật Vượt Qua luôn là thời gian đặc biệt, thời gian quan trọng nhất, thời gian đỉnh điểm, thời gian trung tâm diễn tả tương quan giữa Thiên Chúa và con người. Trước cái chết, Đức Giê-su cảm nhận được sự thanh lặng nhiệm mầu của Thiên Chúa. Đức Giê-su đã thốt lên: "Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?" (Mt 27,43). Với cái chết, Đức Giê-su đã xuống vực thẳm thanh lặng rùng rợn nhất của thân phận con người. Đức Giê-su đã tham dự vào sự thanh lặng đau thương của tất cả mọi người trong gia đình nhân loại. Người thông phần với sự thanh lặng này để ban ơn cứu độ cho tất cả mọi người. Như vậy, sự thanh lặng kỳ diệu nhất của Đức Giê-su trong hành trình nhân thế là sự thanh lặng trong nấm mộ. 'Vị Thiên Chúa chết', đó là sự kiện không những không thể tưởng tượng nổi đối với những người Hy-lạp hay Do-thái, mà còn không thể tưởng tượng nổi đối với tất cả mọi người trong các nền văn hóa từ cổ chí kim. Hôm nay, 'Vị Thiên Chúa chết' vẫn còn là nỗi ám ảnh cho biết bao người. Quả thực, nếu cuộc đời Đức Giê-su chỉ tới đó thì không còn gì để nói nữa. Tuy nhiên, Người đã tiêu diệt sự chết, Người đã sống lại. Sự chết mạnh, nhưng sự thanh lặng của Đức Giê-su trong sự chết còn mạnh hơn. Sự chết mạnh, nhưng tình yêu Thiên Chúa được thực hiện



nơi Đức Giê-su còn mạnh hơn. Sự chết mạnh, nhưng sự sống lại của Đức Giê-su còn mạnh hơn. Sự chết mạnh, nhưng tiếng nói cuối cùng của con người và muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo không phải là tiếng nói của sự chết, nhưng là tiếng nói của Đấng Phục Sinh, Đấng Thinh Lặng, Đấng Hằng Sống.

Những gì Đức Giê-su nói và làm trong hành trình dương thế minh chứng rằng Người từ Thiên Chúa mà đến, Người là Thiên Chúa. Tuy nhiên, con người thường quan tâm đến nhân tính của Đức Giê-su hơn là thần tính của Người. Thần tính của Người hầu như 'thinh lặng', ẩn dấu, bởi vì trong mọi sự, Đức Giê-su đều qui hướng về Thiên Chúa Cha, chứ không phải bản thân mình. Giáo Hội sơ khai cần đến gần năm thế kỷ để có được định tín cách đầy đủ hơn về Đức Giê-su, Thiên Chúa thật và con người thật với Công Đồng Can-xê-đô-ni-a (Chalcedon, 451). Những khai triển và học hỏi về Đức Giê-su vẫn tiếp tục trong khi Đức Giê-su vẫn thanh lặng.

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta ngạc nhiên trước những gì mắt chúng ta thấy được, tai chúng ta nghe được và lòng chúng ta cảm nghiệm được. Chúng ta ngạc nhiên trước những khám phá của con người về những qui luật trong vũ trụ. Chúng ta ngạc nhiên trước những gì mà thế giới tự nhiên ban tặng để con người sống xứng đáng với phẩm giá của mình. Tuy nhiên, những gì mắt chúng ta không thấy, trí và tâm chúng ta không thể đụng chạm hay cảm nghiệm được lại còn kỳ diệu hơn. Chẳng hạn, có những hình thức tồn tại

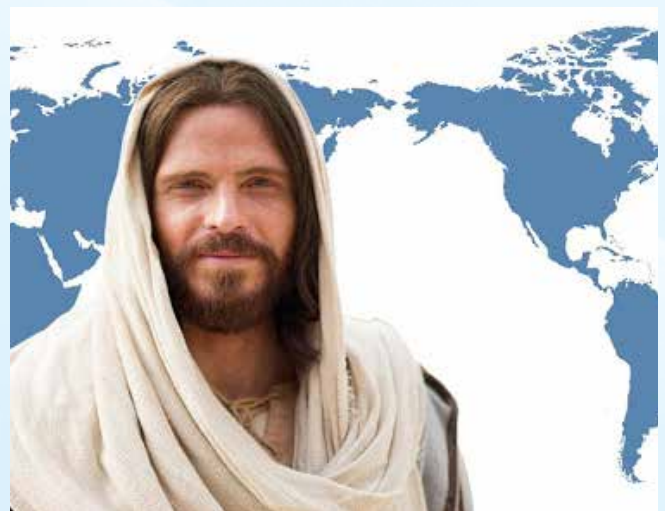
khác trong thế giới thụ tạo này mà con người không thể nào vươn tới hay giải thích được trong điều kiện hiện tại, chẳng hạn như năng lượng tối (dark energy) hay vật chất tối (dark matter). Bản chất đích thực của 'năng lượng tối là gì?' hay 'vật chất tối là gì?', chưa ai có thể biết và diễn tả cách đầy đủ được. Điều mà con người biết được là: Nếu không có năng lượng tối và vật chất tối thì vũ trụ khả giác, vũ trụ vật chất, vũ trụ cấu tạo bằng những 'viên gạch nguyên tử' không thể tồn tại được. Quả thật, những gì 'vô hình trong thế giới thụ tạo' luôn dồi dào và kỳ diệu hơn những gì hữu hình mà con người có thể cân đo đong đếm hay giải thích. Nói cách khác, 'những gì thịnh lặng' thì kỳ diệu hơn, mạnh mẽ hơn, siêu việt hơn 'những gì ồn ào'. Trong thế giới thụ tạo, con người có thể cảm nghiệm được rằng 'thịnh lặng là đỉnh cao của âm thanh'. Trong thịnh lặng của tâm hồn và không gian, con người có thể nghe được tiếng nói của lương tâm, tiếng nói của vũ hoàn và tiếng nói của Đấng Sáng Tạo.

Trong lĩnh vực khoa học, nhiều trường hợp cho thấy những khám phá về các quy luật thiên nhiên, hoặc các phát minh kỳ diệu, lại là hệ quả của tiến trình thịnh lặng. Câu chuyện Isaac Newton thấy trái táo rơi và đã khám phá ra định luật vạn vật hấp dẫn là câu chuyện giúp chúng ta hiểu được tầm quan trọng của thịnh lặng. Chắc rằng Newton đã thịnh lặng, đã tìm hiểu, đã ưu tư nhiều về sự thịnh lặng của muôn vật muôn loài trong vũ trụ. Việc Newton khám phá ra định luật vạn vật hấp dẫn là hiệu quả, là hoa trái của tiến trình lâu dài, chứ không chỉ là sản phẩm của ngạc nhiên, may rủi. Nếu Newton không thịnh lặng, không chú tâm đủ thì không bao giờ có được hoa trái mỹ mãn như vậy. Nhìn chung, những khám phá, sáng chế từ các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực khác nhau đều đến từ những người có khả năng đi vào thế giới thịnh lặng. Như vậy, những người biết thịnh lặng, biết chuẩn bị mới có thể đọc được những gì xảy đến cách bất ngờ.

Chúng ta không chỉ được mời gọi lắng nghe tiếng nói của người này, người kia mà còn được mời gọi lắng nghe 'tiếng nói của thịnh lặng'. Đặc điểm của các thánh trong lịch sử Giáo Hội

là thực thi đời sống thịnh lặng. Nói cách khác: Những người thánh thiện cũng là những người thịnh lặng [sự thịnh lặng của tâm hồn hiệp thông với Thiên Chúa] và ngược lại. Nhờ thịnh lặng, các ngài có được kinh nghiệm gặp gỡ Thiên Chúa và diễn tả kinh nghiệm gặp gỡ đó bằng lời nói và hành động thánh thiện của mình. Đọc hạnh các thánh tử đạo, ai cũng ngạc nhiên về sự thịnh lặng, sự bình an của các ngài khi phải đối diện với cái chết. Chúng ta cần ý thức rằng để có được sự thịnh lặng, sự bình an như vậy, các ngài đã thực thi đời sống thịnh lặng, đời sống bình an. Nói cách khác, các ngài đã chuẩn bị cho sự thịnh lặng, sự bình an trước cái chết bằng cuộc đời thịnh lặng, cuộc đời bình an gắn kết mật thiết với Đức Giê-su, Đường Thịnh Lặng, Đường Bình An, được Thiên Chúa gửi đến cho nhân loại.

Theo gương Đức Giê-su, các nhà thần bí (mystics) là những người có kinh nghiệm đặc biệt về môi trường thịnh lặng. Họ nhận ra rằng đời sống thịnh lặng là đời sống lý tưởng để họ gặp gỡ Thiên Chúa và thính vắn ý Người. Các ngài đã trở nên mẫu gương sống động cho chúng ta về sự hoán cải và qui hướng về Thiên Chúa, chẳng hạn như thánh Gio-an Tẩy Giả, Tê-rê-xa A-vi-la, Gio-an Thánh Giá. Họ là những nhân chứng mạnh mẽ nhất cho sự hiện diện và hoạt động của Thiên Chúa, cũng như tình yêu của Người. Mẹ Tê-rê-xa Can-cút-ta nói: "Hoa trái của thịnh lặng là cầu nguyện, hoa trái của cầu nguyện là niềm tin, hoa trái của niềm tin là tình yêu, hoa trái của tình yêu là phục vụ, hoa trái của phục vụ là bình an." Như vậy, thịnh lặng là khởi đầu





cho những hiệu quả tốt lành: Cầu nguyện, đức tin, tình yêu, phục vụ, bình an. Thực ra, theo một nghĩa nào đó thì 'bình an' cũng có nghĩa là 'thinh lặng' hay nói cách khác, môi trường bình an cũng là môi trường thinh lặng và ngược lại. Như vậy, 'thinh lặng' vừa là khởi đầu, vừa là kết thúc, vừa là khởi đầu mới.

Thinh lặng là điều kiện cần thiết để chúng ta nhận ra Thiên Chúa, nhận ra bản thân mình. Trong tác phẩm *Tự Thuật*, thánh Au-gút-ti-nô viết: 'Thiên Chúa thân mật với tôi hơn tôi với chính mình' (Deus est intimior intimo meo) hay 'Thiên Chúa sâu thẳm trong tôi hơn tôi với chính mình và cao cả trong tôi hơn tôi với chính mình' (Deus est interior intimo meo et superior summo meo). Chắc chắn rằng, nhờ thinh lặng, thánh nhân đã có được kinh nghiệm quý giá đó và ngài đã truyền lại cho tất cả mọi người. Sứ điệp mà ngài muốn gửi đến là: Khi con người càng gần Thiên Chúa bao nhiêu, thì càng gần chính mình bấy nhiêu và ngược lại.

Người ta kể lại rằng trong đại chiến thế giới lần thứ hai (1939-1945), quân lính Đức lùng bắt tất cả những người Do-thái và tống vào các trại tập trung. Ở đây, họ phải chịu nhiều hình thức cực hình cho đến chết. Có một cô gái trẻ Do-thái thoát được và trốn trong một cái hang. Khi người ta tìm thấy xác cô, họ cũng phát hiện trên bức tường của hang đó cô gái viết mấy câu: "Tôi tin có mặt trời, ngay cả khi nó không chiếu sáng. Tôi tin vào tình yêu, ngay cả khi tôi đơn độc. Tôi tin vào Thiên Chúa, ngay cả khi Người thinh lặng." Với cô gái Do-thái này, khi con người

không thấy mặt trời, không có nghĩa là mặt trời không hoạt động. Khi con người đơn độc, không có nghĩa là tình yêu không hiện hữu. Tương tự như thế, khi Thiên Chúa thinh lặng không có nghĩa là Người không hành động.

Thinh lặng, lời nói và hành động được xem là ba cột trụ căn bản trong đời sống con người. Trong đó, thinh lặng đóng vai trò quan trọng nhất. Thinh lặng chính là căn nguyên, là nền tảng và là môi trường khởi xuất lời nói và hành động. Nếu con người không có được sự thinh lặng đúng nghĩa, con người cũng không thể nói năng và hành động đúng được. Như vậy, vấn đề chính yếu mà chúng ta cần quan tâm là luôn tạo sự hòa hợp giữa thinh lặng, lời nói và hành động. Trong trường hợp không thể, ưu tiên phải là thinh lặng. Tuy nhiên, khi sự lên tiếng hay hành động của chúng ta đem lại bình an, sự thật, sự lành thì chúng ta cần phải thực thi. Còn người nào chỉ có nói mà không hành động tốt, thì họ không phải là người môn đệ thực thụ của Đức Giê-su (Mt 7,21-27). Thánh Phao-lô viết: "Hãy rao giảng lời Chúa, hãy lên tiếng, lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện; hãy biện bác, ngăn đe, khuyên nhủ, với tất cả lòng nhẫn nại và chủ tâm dạy dỗ" (2 Tm 4,2).

Người Ni-giê-ri-a có câu ngạn ngữ: "Hãy lắng nghe và bạn sẽ nghe được bước chân của những con kiến." Chúng ta học hành và luyện tập nhiều thứ để chuẩn bị cho cuộc sống. Tuy nhiên, chúng ta ít luyện tập cho mình khả năng thinh lặng. Ai không có khả năng thinh lặng, người đó cũng không có khả năng lắng nghe tiếng lòng mình, và cũng không thể lắng nghe tiếng Thiên Chúa, bởi vì tiếng Thiên Chúa đến với những tâm hồn thinh lặng. Hơn nữa, thinh lặng là điều kiện cần thiết giúp chúng ta phân biệt đâu là tiếng Thiên Chúa và đâu là tiếng của ác thần. Tiếng Thiên Chúa thường là tiếng mời gọi sống bác ái, hoán cải, hướng tới sự lành. Tiếng ma quỷ thường là tiếng xui khiến, rủ rê, chia rẽ, tạo nghi ngờ lẫn nhau, đặc biệt, nghi ngờ về tình yêu Thiên Chúa hay sự hiện diện và hoạt động của Người.

Năng lực thinh lặng diễn tả căn tính, đời sống và sứ mệnh của chúng ta không phải tự nhiên

mà có, trái lại, chúng ta cần không ngừng vun đắp mỗi ngày. Chúng ta cần tạo cho mình khả năng tĩnh lặng hơn là khả năng ồn ào, khả năng lắng nghe hơn là khả năng gào thét, khả năng thông cảm hơn là khả năng chỉ trích, khả năng nhìn nhận những điều tốt nơi người khác hơn là khả năng 'vạch lá tìm sâu' nơi họ, khả năng giúp người khác biến đổi hơn là khả năng trừ dập, khả năng cởi mở hơn là khả năng đóng kín, khả năng trút bỏ hơn là khả năng sở hữu. Để có được những khả năng đó, chúng ta không có con đường nào khác ngoài Đường Thinh Lặng của Đức Giê-su.

Trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng họ ở giữa thế gian nhưng không thuộc về thế gian (Ga 15,18-19). Câu hỏi đặt ra là làm sao các môn đệ có thể không thuộc về thế gian được? Câu trả lời là các môn đệ ở giữa thế gian với muôn vàn tiếng động, tuy nhiên, các ngài có được sự tĩnh lặng hay sự bình an của Đức Giê-su, bình an mà thế gian không thể ban tặng (Ga 14,27). Tâm hồn các ngài được liên kết mật thiết với Đức Giê-su. Nhờ đó, các ngài vững tâm giữa muôn vàn bấp



bệnh, khổn khó và đau khổ của cuộc đời. Đồng thời, các ngài trở nên khí cụ hữu hiệu trong việc loan báo Đức Giê-su và Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng loại.

Đường của Đức Giê-su là Đường Thinh Lặng, Đường giúp chúng ta gặp gỡ chính mình, gặp gỡ anh chị em chúng ta, gặp gỡ muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo, đặc biệt, gặp gỡ Thiên Chúa. Để đi Đường đó, chúng ta được mời gọi tĩnh lặng để chiêm ngắm Đức Giê-su trong máng cỏ, chiêm ngắm Đức Giê-su trong lúc trốn sang Ai-cập, chiêm ngắm Đức Giê-su trong Gia Đình Na-da-rét. Chúng ta được mời gọi tĩnh lặng để chiêm ngắm Đức Giê-su trong sa mạc bốn mươi đêm ngày, chiêm ngắm Đức Giê-su cúi xuống với những người bệnh tật, bị quỷ ám và muôn hình thức đau khổ khác, chiêm ngắm Đức Giê-su trên núi Ta-bo. Chúng ta được mời gọi để chiêm ngắm Đức Giê-su trên thập giá, chiêm ngắm Đức Giê-su chịu chết và chịu mai táng trong mộ, chiêm ngắm Đức Giê-su phục sinh vinh hiển. Đặc biệt, chúng ta được mời gọi tĩnh lặng để chiêm ngắm Đức Giê-su Thánh Thể, chiêm ngắm Đức Giê-su khi chia sẻ Lời Chúa, chiêm ngắm Đức Giê-su trong anh chị em mình.

Qua những gì được trình bày trên đây, chúng ta có thể xác quyết rằng Thiên Chúa là Đấng Thinh Lặng và Đức Giê-su đã đi Đường Thinh Lặng để đến với gia đình nhân loại. Cuộc đời Người trong hành trình trần thế đặt nền tảng trên sự tĩnh lặng. Là Thiên Chúa trong thân phận con người, Đức Giê-su trở nên mẫu gương cho chúng ta về đời sống tĩnh lặng, cầu nguyện, vâng phục, tin tưởng, lắng nghe và thực thi thánh ý Thiên Chúa. Trong Chúa Thánh Thần, Đức Giê-su luôn hiện diện với tất cả chúng ta. Giữa cảnh ồn ào, náo động của thế sự, Người luôn mời gọi tất cả chúng ta hãy đi Đường Thinh Lặng của Người để chúng ta có thể đạt được sự hòa hợp giữa các yếu tố trong đời sống cá nhân, hòa hợp với anh chị em, hòa hợp với muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo, và đặc biệt, hòa hợp với Thiên Chúa.

WHĐ (1.9.2020)

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

Gia Đình Công Giáo (2)

2. Kinh Thánh dạy gì về gia đình?

Trở lại với Kinh Thánh, ta tự hỏi Bộ Sách Thánh này đã nói gì về Gia đình? Ý niệm gia đình là một ý niệm cực kỳ quan trọng trong Kinh Thánh, cả trong ý nghĩa thể lý lẫn trong ý nghĩa thần học. Ý niệm này được dẫn khởi ngay từ thuở ban đầu, như đã nói ở trên, trong Sách Sáng Thế (1:28): Kế hoạch tạo dựng của Thiên Chúa muốn người đàn ông và người đàn bà kết hôn với nhau và sinh sản con cái. Họ trở nên một thân xác qua hôn nhân (St 2:24) và cùng với con cái, họ trở nên một gia đình, viên đá chủ yếu xây dựng nên xã hội con người.

Cũng ngay từ thuở ban đầu, các thành viên của gia đình phải trông coi và chăm sóc lẫn nhau. Chính vì thế, Thiên Chúa đã hỏi Cain: “em trai Aben của người đâu?”. Câu hỏi ngược lại của Cain “Tôi là kẻ giữ em trai tôi ư?” hàm nghĩa: đúng, người là kẻ trông coi, chăm sóc em trai người và ngược lại em trai người là kẻ trông coi, chăm sóc người! Tội giết Aben của Cain không những chống lại nhân loại nói chung, mà hết sức tồi tệ ngay trong yếu tính vì đây là tội giết em đầu tiên được ghi chép.

Kinh Thánh có một cảm thức cộng đoàn về người ta và gia đình hơn nền văn hóa Tây Phương hiện nay, một nền văn hóa, trong đó, các công dân bị cá nhân hóa nhiều hơn người ở Trung Đông và dứt khoát nhiều hơn người thuộc Cận Đông xưa. Khi Thiên Chúa cứu Nôê khỏi nạn hồng thủy, thì đó không phải là trường ợp cứu vớt cá nhân, mà là cứu vớt ông, vợ ông, các con trai và con dâu ông. Nói cách khác, cả gia đình ông được cứu thoát (St 6:18). Khi Thiên Chúa kêu gọi Ápraham ra khỏi Haran, Người kêu gọi ông và gia đình ông (St 12:4-5). Dấu chỉ của giao ước Ápraham (cắt da qui đầu) phải được áp dụng cho mọi người nam trong gia hộ, bất kể là con cái của gia hộ hay gia nhân của gia hộ (St 17:12-13). Nói cách khác, giao ước của Thiên Chúa với Ápraham có tính gia đình, không phải cá nhân.

Sự quan trọng của gia đình được chứng tỏ trong các điều khoản của giao ước Môsê. Thí



dụ, hai trong mười Giới Răn đề cập tới việc duy trì sự gắn bó của gia đình. Giới răn thứ tư về việc thảo kính cha mẹ là nhằm duy trì quyền bính của cha mẹ trong các vụ việc của gia đình; còn giới răn thứ sáu cấm ngoại tình là để bảo vệ tính thánh thiêng của hôn nhân. Từ hai giới răn này phát sinh mọi qui định khác trong Luật Môsê nhằm bảo vệ hôn nhân và gia đình. Sự lành mạnh của gia đình quan trọng đối với Thiên Chúa đến nỗi đã được hệ thống hóa thành giao ước quốc gia của Israel.

Và không riêng gì Cựu Ước. Tân Ước cũng đưa ra nhiều giới răn và điều nghiêm cấm tương tự. Chúa Giêsu nói tới sự thánh thiêng của hôn nhân và chống lại ly dị bữa bái trong Tin Mừng Máthêu chương 19. Thánh Tông Đồ Phaolô nói tới việc các gia đình Kitô hữu phải như thế nào khi ngài đưa ra giới răn song sinh sau đây: “hỡi con cái, hãy vâng lời cha mẹ” và “hỡi cha mẹ, đừng khiêu khích con cái” trong hai thư Êphêsô 6:1-4 và Cô lô sê 3:20-21. Mặt khác, trong Sách Tông Đồ Công Vụ, ta còn thấy nhiều ý niệm tương tự như thế liên quan tới tầm quan trọng của gia

đình trong diễn trình cứu rỗi, như trong hai dịp khác nhau trong hành trình truyền giáo thứ hai của Thánh Phaolô, trọn các gia hộ đều được rửa tội khi một cá nhân trở lại đạo (Cv 16:11-15, 16:31-33). Thành thử, giống như dấu chỉ của của giao ước cũ là phép cắt da qui đầu đã áp dụng cho cả gia đình như thế nào thì dấu chỉ của giao ước mới là phép rửa tội cũng áp dụng cho cả gia đình như thế.

Ta có thể rút ra kết luận này: khi Thiên Chúa cứu một cá nhân, Người cũng muốn cứu cả gia đình họ. Trong thư thứ nhất gửi Tín Hữu Côrintô, chương 7, ta còn thấy người phối ngẫu không tin được thánh hóa nhờ người phối ngẫu có đức tin.

Xét theo viễn tượng giao ước, tư cách thành viên trong một cộng đoàn giao ước có tính cộng đồng hơn là cá nhân. Trong trường hợp Lydia và viên cai ngục ở Philiphê, cả gai đình/gia hộ họ đều được rửa tội và trở nên thành phần của cộng đồng giáo hội.

Người Thê Phản, vì quá cứng nhắc trong nguyên tắc sola fides (chỉ có đức tin mới cứu rỗi ta, chứ không phải phép rửa), nên đã cho rằng dù các thành viên kia của gia đình không nhất thiết được cứu rỗi, nhưng họ đã trở nên thành phần của cộng đồng Kitô hữu. Phép rửa không phá vỡ gia đình họ. Họ cho rằng ơn cứu rỗi có thể gây nên căng thẳng trong gia đình, nhưng ý định của Thiên Chúa là không vì nó mà phá vỡ các gia đình. Lydia và viên cai ngục không được lệnh phải tách khỏi gia đình không có đức tin của họ; thay vào đó, dấu hiệu của giao ước (phép rửa) được áp dụng cho mọi thành viên của gia đình. Gia đình được thánh hóa và mời gọi gia nhập cộng đồng tín hữu.

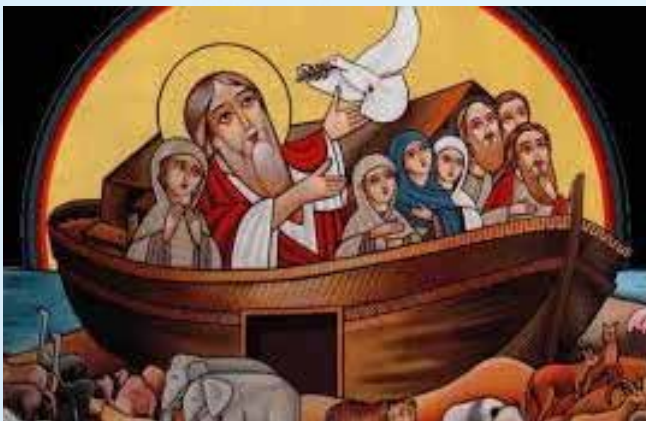
Về phương diện thần học, Chúa Giêsu đã áp dụng ý niệm gia đình thể lý vào ý niệm gia đình

thiên liêng. Tin Mừng Mátthêu thuật lại có lần, khi Chúa Giêsu đang nói với đám đông, thì mẹ và “anh em” của Người xuất hiện ở bên ngoài, muốn nói chuyện với Người. Có người vào thưa “Mẹ và anh em của ngài đang đứng ở bên ngoài, muốn nói chuyện với ngài”, Người trả lời: “ai là mẹ tôi, và ai là anh em tôi?”. Rồi chỉ vào các môn đệ, Người nói: “đây là mẹ tôi và anh em tôi. Vì bất cứ ai thi hành ý Cha tôi ở trên trời đều là anh chị em và mẹ tôi” (Mt 12:46-50).

Điều chắc chắn là Chúa Giêsu không chối bỏ gia đình của Người, gia đình mà Người từng sống và vun sợi tới tận năm 30 tuổi. Điều Người muốn nói ở đây là trong Nước Trời, dây nối kết gia đình quan trọng nhất là dây nối kết thiên liêng (thực hành thánh ý Thiên Chúa) chứ không phải dây nối kết thể lý. Điều này càng minh nhiên hơn với Tin Mừng Gioan, khi Thánh Sử viết rằng: “Còn những ai đón nhận, tức là những ai tin vào danh Người, thì Người cho họ quyền trở nên con cái Thiên Chúa. Họ được sinh ra, không phải do khí huyết, cũng chẳng do ước muốn của nhục thể, hoặc do ước muốn của người đàn ông, nhưng do bởi Thiên Chúa” (Ga 1:12-13).

Sự song hành rất rõ ở đây. Khi chúng ta sinh ra về phần xác, chúng ta sinh vào một gia đình thể lý, nhưng khi “tái sinh”, chúng ta sinh vào một gia đình thiên liêng. Nói theo Thánh Phaolô, chúng ta được nhận vào gia đình Thiên Chúa (Rm 8:15). Khi chúng ta được nhận vào gia đình thiên liêng của Thiên Chúa, tức Giáo Hội, Thiên Chúa trở thành Cha chúng ta và Chúa Giêsu là anh của chúng ta. Gia đình thiên liêng này không bị giới hạn bởi sắc tộc, phái tính và hay địa vị xã hội. Như Thánh Phaolô vốn nói, “Thật vậy, nhờ đức tin, tất cả anh em đều là con cái Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô. Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Kitô, đều mặc lấy Đức Kitô. Không còn chuyện phân biệt Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, đàn ông hay đàn bà; nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Kitô. Mà nếu anh em thuộc về Đức Kitô, thì anh em là dòng dõi ông Ápraham, những người thừa kế theo lời hứa” (Gl 3:26-29).

Gia đình thiên liêng trên gồm các thành viên “từ mọi quốc gia, bộ lạc, sắc dân và ngôn



Mục Vụ Gia Đình

ngũ” (Kh 7:9) và đặc điểm của gia đình này là yêu thương nhau: “Thầy ban cho chúng con một giới răn mới: các con hãy yêu thương nhau. Như Thầy đã yêu thương các con, các con cũng phải yêu thương nhau. Nhờ việc yêu thương này, mọi người sẽ biết các con là môn đệ của Thầy, nếu các con yêu thương nhau” (Ga 13:34-35).

3. Thế nào là một gia đình Kitô hữu tốt?

Đơn vị gia đình căn bản trong Kinh Thánh bao gồm một người đàn ông, một người đàn bà (vợ ông ta) và con cái do họ sinh ra hay nhận nuôi. Và gia đình mở rộng có thể bao gồm thân nhân máu mủ hay do hôn nhân đem tới như ông bà, cháu gái, cháu trai, anh em họ, cô dì, chú bác. Một trong các nguyên tắc hàng đầu của đơn vị gia đình là nó xây dựng trên một cam kết suốt đời do Thiên Chúa sắp xếp. Người chồng và người vợ có trách nhiệm giữ cho đơn vị này lại với nhau, bất chấp thái độ hiện thời của nền văn hóa Tây Phương. Mặc dù ly dị là chuyện thông thường trong xã hội hiện nay, nhưng Kinh Thánh dạy rằng Thiên Chúa ghét ly dị (Mk 2:16).

Thánh Phaolô, trong thư gửi tín hữu Êphêso đã cung cấp cho các thành phần trong gia đình Kitô hữu các chỉ dẫn sau đây: Người chồng phải yêu thương người vợ như Chúa Kitô yêu thương Giáo Hội: “Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh” (Ep 5:25); còn người vợ thì nên tôn trọng chồng và sẵn lòng vâng theo sự lãnh đạo của chồng trong gia đình (Ep 5: 22-24). Tuy nhiên, việc chồng yêu vợ không tùy thuộc điều kiện vợ phải phục tùng mình. Ông phải yêu vợ bất cứ nàng có tùng phục hay không. Điều hợp lý là nàng sẽ tùng phục ông nếu ông yêu nàng như lời khuyên

Vai trò lãnh đạo của người chồng bắt đầu bằng liên hệ thiêng liêng của ông với Thiên Chúa và từ đó tràn qua việc dạy dỗ vợ con các giá trị của Kinh Thánh, hướng dẫn gia đình vào chân lý của Sách Thánh. Các người cha được khuyên dạy phải dưỡng dục con cái bằng phương cách “huấn luyện và giáo huấn của Chúa” (Ep 6:4). Người cha cũng

phải chu cấp cho gia đình. Vì “Ai không chăm sóc người thân, nhất là người sống trong cùng một nhà, thì đã chối bỏ đức tin, và còn tệ hơn người không có đức tin” (1Tm 5:8).

Như thế, người nào không cố gắng chu cấp cho gia đình, người ấy không thể gọi mình là một Kitô hữu được. Dĩ nhiên, điều này không có nghĩa người vợ không nên giúp một tay vào việc cấp dưỡng gia đình. Sách Châm Ngôn chương 31 cho thấy rõ điều này. Tuy nhiên cấp dưỡng cho gia đình là trách nhiệm hàng đầu của người chồng.

Người đàn bà được ban cho người đàn ông làm trợ thủ (St 2:18-20) và sinh con cái. Người chồng và người vợ trong cuộc hôn nhân Kitô Giáo phải trung thành với nhau suốt đời. Thiên Chúa công bố sự bình đẳng về giá trị khi khẳng định rằng cả người đàn ông và người đàn bà đều đã được dựng nên theo hình ảnh của Người và do đó, có giá trị bằng nhau dưới mắt Người. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa đàn ông và đàn bà có các vai trò y hệt nhau trong đời. Người đàn bà khôn khéo hơn trong việc nuôi nấng và săn sóc con cái, trong khi người đàn ông được trang bị nhiều hơn để chu cấp và bảo vệ gia đình. Như thế, họ bình đẳng về địa vị, nhưng mỗi người có vai trò khác nhau trong gia đình Kitô hữu.

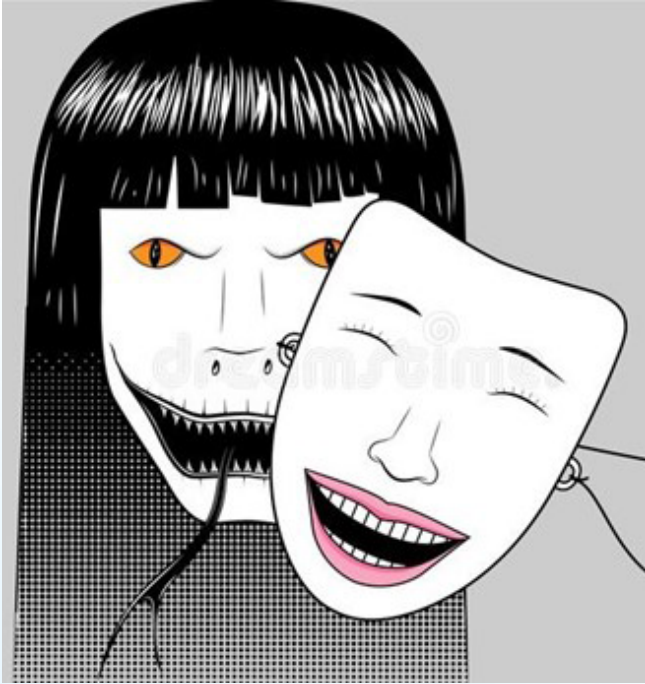
Trong gia đình Kitô hữu, con cái có hai trách nhiệm hàng đầu: vâng lời cha mẹ và tôn kính các ngài (Ep 6:1-3). Vâng lời cha mẹ là bổn phận của con cái cho tới khi đến tuổi trưởng thành, nhưng tôn kính cha mẹ là trách nhiệm suốt đời của chúng. Thiên Chúa hứa ban nhiều phúc lành cho những ai tôn kính cha mẹ.

Tưởng cũng nên nhấn mạnh rằng: lý tưởng gia đình ra sa sút sau khi con người sa ngã. Từ đó, mà có những tệ nạn như đa hôn, ly dị, ngoại tình, đồng tính luyến ái, vô sinh (sterility) và lẫn lộn về vai trò giới tính. Dù các tiên tri liên tiếp mời gọi con người trở lại với lý tưởng nguyên thủy của hôn nhân và gia đình, nhưng phải đợi đến lúc Chúa Giêsu xuất hiện, việc phục hồi ấy mới dứt khoát được nhấn mạnh.

Kỳ sau: 4. Cuộc tranh cãi về “gia đình”

Vũ Văn An

Bộ mặt ẩn giấu của cái ác



Chúng ta thường có suy nghĩ ngây ngô về cái ác, ít nhất là với những gì nó trông như thế nào trong đời sống hàng ngày. Hình ảnh chúng ta có về cái ác thường được cấu thành một cách giả tạo, lấy từ các chuyện thần thoại, tín ngưỡng tôn giáo, từ sách vở phim ảnh mô tả cái ác nhân cách hóa trong các thế lực thần linh nham hiểm. Các con quỷ ám trong các căn nhà, ở các lễ hội, ở các tấm ván cầu cơ triệu hồi về với cơ thể vụn vẹo và bị nước thánh xua đuổi. Tất cả cái ác ở bên trong khái niệm của lực ma quỷ này đều vô cùng lu mờ trước cái ác chúng ta xem trong các bản tin hàng ngày, trong đời sống bình thường và biểu hiện ngay cả trong chính chúng ta một lúc nào đó.

Phần lớn chúng ta mù quáng trước cái ác tiềm ẩn đang rình rập bên trong chúng ta, chia rẽ các cộng đồng, ăn mòn Chúa và ăn mòn lòng tốt. Các Tin Mừng có thể giúp chúng ta hiểu điều này.

Trong các Tin Mừng, cái ác có hai tên vì cái ác hành động theo hai cách. Đôi khi các Tin Mừng gọi thế lực ma quỷ là “Ma quỷ” (“the Devil”) và ở các lần khác thì lại gọi là “Satan”. Vậy có gì khác biệt ở đây? Dù sao thì rốt cùng cả hai đều ám chỉ cùng một lực (hoặc một người) nhưng dưới hai tên gọi để chỉ cách thức hoạt

động khác nhau của cái ác. Trong tiếng Hy Lạp, ma quỷ có nghĩa là vu khống và xé nát mọi thứ. Nhưng trở trêu thay, Satan lại có nghĩa gần như hoàn toàn ngược lại. Nó có nghĩa là hợp nhất mọi thứ, nhưng theo một cách bệnh hoạn và ác độc.

Như thế cái ác hoạt động theo hai cách: ma quỷ hoạt động trong chúng ta bằng cách chia rẽ chúng ta, và chúng ta có thói quen vu khống lẫn nhau để cộng đồng mãi mãi bị chia rẽ do ghen tị và buộc tội. Còn Satan thì làm ngược lại nhưng với kết quả tương tự. Satan kết hợp chúng ta theo một cách bệnh hoạn, có nghĩa là dưới tác động cuồng loạn của đám đông, dưới hình thức đấu đá truyền thông xã hội, các ý thức hệ ích kỷ, kỳ thị chủng tộc, phân biệt giới tính, ghen tị, hận thù và bằng vô số cách ác độc khác để lôi kéo chúng ta vào đám đông - hận thù, cuồng hiếp tập thể, hành hung và đóng đinh. Đó là lực satan đã đóng đinh Chúa Giêsu.

Khi chúng ta nhìn thế giới ngày nay, từ chính trị đến mạng xã hội, đến những gì đang xảy ra bên trong khuôn viên tôn giáo, chúng ta phải mù mới không thấy sức mạnh của “quỷ” và của “satan” đang làm việc (dù bạn định nghĩa như thế nào và hình dung những loại này như thế nào).

Chúng ta thấy quỷ làm việc ở đâu? Chung chung là khắp mọi nơi. Ngày nay, gần như đâu đâu chúng ta cũng thấy có những người gây chia rẽ, họ gán các động lực sai cho người khác, họ gieo ngờ vực và tẩy chay. Thật vậy, đây gần như là yếu tố nổi trội chúng ta thấy trong chính trị và trên mạng xã hội. Kết quả là sự tan vỡ cộng đoàn, sự bế tắc trong đường lối chính trị, sự phá vỡ nền văn minh, sự mất tin tưởng vào ý nghĩa của sự thật, niềm tin tự mãn, nhưng đặc biệt là câu khẩu hiệu đặc trưng của chúng ta hoạt động như thật, và gần như quên đi đức ái phổ quát. Ngày nay, chúng ta đang chứng kiến sự tan vỡ nguy hiểm của lòng tin và phép lịch sự, đức tính thẳng thắn đơn thuần bị xói mòn. Con quỷ chắc đang mỉm cười.

Chúng ta thấy satan làm việc ở đâu? Cũng

Mục Vụ Gia Đình

mọi nơi. Càng ngày chúng ta càng co mình vào các bộ tộc, các băng nhóm, với những người nghĩ giống chúng ta và có cùng lợi ích phải bảo vệ. Dù điều này có thể là điều tốt, nhưng nó sẽ không tốt khi chúng ta kết hợp với nhau, bám rễ trong các ý thức hệ theo lợi nhuận, theo các đặc quyền kinh tế, phân biệt chủng tộc, phân biệt giới tính, chủ nghĩa dân tộc sai lầm, tham lam và thù hận. Khi điều này xảy ra, nhóm của chúng ta không còn là một cộng đồng, thay vào đó nhóm chúng ta trở thành đám đông, trở thành kẻ bệnh hoạn, mà cuối ngày, dù khẩu hiệu có riêng biệt như thế nào thì cũng kết thúc như đám đông ngày Thứ Sáu Tuần Thánh đã hô vang: “Đóng đinh! Đóng đinh nó vào thập giá!” Điều đáng kể là trong các Tin Mừng, chữ “đám đông” khi được dùng thì luôn mang một ý nghĩa xấu. Các nhà chú giải đều nói với chúng ta, hầu như không có ngoại lệ, mỗi khi chữ “đám đông” xuất hiện trong Tin Mừng, nó có thể được đặt trước tính từ “thiếu suy xét”. Đám đông là thiếu suy xét, còn tệ hơn, nó thường có khuynh hướng bệnh hoạn nghiêng về đóng đinh. Tiểu thuyết gia nổi tiếng người Séc Milan Kundera nhấn mạnh điều này khi ông chia sẻ nỗi sợ hãi to lớn của ông về “cuộc tuần hành vĩ đại”, cơn sốt bệnh hoạn làm lây nhiễm đám đông và chẳng bao lâu sau, họ hô vang: “Thả

Ba-ra-ba cho chúng tôi, còn đối với Chúa Giêsu thì giết nó đi, đóng đinh nó vào thập giá!” Đây là bộ mặt của satan trong đời sống bình thường, bộ mặt thực của cái ác.

Ngày nay chúng ta cần đặt tên cho điều này khi chúng ta thấy sự phân cực ngày càng mãnh liệt và cay đắng bên trong gia đình, cộng đồng, khu phố, thành phố và quốc gia chúng ta. Chủ nghĩa bè phái, giận dữ, cay đắng, ngờ vực, buộc tội và hận thù đang gia tăng ở hầu hết mọi nơi, ngay cả trong chính gia đình chúng ta, nơi chúng ta ngày càng cảm thấy khó ngồi lại với nhau, cư xử lịch sự với nhau khi nói chuyện về các vấn đề chính trị, xã hội và các khác biệt về giá trị đạo đức. Đáng buồn thay, ngay cả trong đại dịch chết người đe dọa toàn thế giới, chúng ta lại có khuynh hướng chia rẽ thay vì đoàn kết.

Cái ác thường không có khuôn mặt và cảm giác của ác quỷ như trong phim kinh dị Rosemary's Baby; nó có bộ mặt và cảm giác của bản tin cuối ngày.

Ron Rolheiser, OMI

Nguồn: ronrolheiser.com

<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/bo-mat-an-giau-cua-cai-ac-40741>

Kẻ vô ơn còn đáng sợ hơn cả loài lang sói

Nếu gặp 5 loại người này xung quanh, hãy cố gắng tránh xa!

Có được những người bạn đúng nghĩa cũng tương đương với việc tìm ra quý nhân phù trợ đời mình, ngược lại, kết giao với những kẻ vô ơn thì sớm muộn bạn cũng bị kéo xuống bùn lầy vực sâu.

- Thành công không phụ thuộc hoàn toàn vào thời điểm thức giấc: Đây là 5 lý do bạn không nên ép buộc bản thân trong 'cuộc đua' dậy sớm lúc 5 giờ sáng

- Làm thế nào để tạo ra những thói quen tích cực? Đây chính là 5 lưu ý “sống còn” cần ghi nhớ để thành công

Con người là một giống loài động vật quần cư. Mỗi chúng ta luôn tồn tại trong một quần thể, cần có xã hội và cộng đồng bên cạnh. Vì thế, kết bạn và đồng hành chính là thiên tính bẩm sinh. Chúng ta luôn cần bạn bè, cần người thân, cần người yêu, chứ không ai muốn cô độc sống một mình cả đời.

Tuy nhiên, môi trường và những người xung quanh sẽ tạo ra sức ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển của một người. Do đó, chúng ta cần học được cách chọn bạn mà chơi.



Trong quá trình tiếp xúc, nếu một người khiến cho quần thể xung quanh mình ngày càng ít đi, không được mấy ai tiếp nhận như bạn bè thân thuộc, vậy chúng ta cần hết sức cẩn trọng trong quá trình kết giao. Nhất là với những người vô ơn, sống mà không biết trân trọng lòng tốt hay thiện ý của người khác thì còn nguy hiểm và đáng sợ hơn cả loài lang sói.

Hãy tránh xa và hạn chế tiếp cận với 5 kiểu người vô ơn sau.

1. Đầu tiên là người bất hiếu, có biểu hiện không tôn trọng, thậm chí xúc phạm hoặc đánh đập cha mẹ của họ

Đây chính là kiểu người thậm tệ từ sâu bên trong, rất khó thay đổi. Phải biết rằng, người xưa có câu: “Nhà có người già như có báu vật”, được phụng dưỡng cha mẹ già chính là một phúc phận lớn của những người con. Vậy mà, có những người con lại xem điều ấy như là gánh nặng để mà ruồng rẫy, từ bỏ trách nhiệm của chính mình.

Không phải tự nhiên mà trong “Bách thiện hiếu vi tiên”, chữ “Hiếu” luôn là nhân tố hàng đầu để đánh giá phẩm tính và đức hạnh của một con người. Sống có hiếu với cha mẹ thì sẽ được người đời ca tụng, là tấm gương sáng cho con cháu noi theo.

Ngược lại, những ai không thể làm tròn đạo Hiếu cũng chính là tự cắt đứt nhân duyên tốt lành của chính mình. Đến công lao sinh thành dưỡng dục của các đấng sinh thành còn có thể phủ nhận, họ làm sao có thể trân trọng thiện ý và tấm lòng từ những người xung quanh.

2. Người hai mặt khi dụng tới lợi ích

Xung quanh chúng ta chắc chắn sẽ ít nhiều tồn tại kiểu người như vậy: Khi cần vay tiền hoặc nhờ vả điều gì, họ có thể hết lời nịnh nọt, tự vỗ ngực đảm bảo bản thân sẽ trả tiền đúng hạn, vô cùng biết ơn, thậm chí hạ thấp lòng tự trọng, sẵn sàng làm mọi chuyện để đạt được mục đích của mình.

Tuy nhiên, đến thời hạn phải trả nợ, họ tìm mọi cách ngó lơ, không trả lời tin nhắn, không nhận điện thoại, tránh mặt mọi lúc mọi nơi. Chưa kể đến thời điểm mà bạn gặp khó khăn, cần sự giúp đỡ ngược lại, họ sẵn sàng coi như không hề quen biết luôn.

Họ không hiểu rằng, khi được cho vay tiền, không phải là người ta lấy tiền, mà là muốn giúp họ một tay. Thứ người ta cho vay không phải là tiền, mà là lòng tin và sự khích lệ. Thế nên, nếu hành động làm mất đi hai chữ “thành tín”, thứ họ đánh mất còn là tài phúc của cả tương lai.

3. Người coi thiện ý của người khác là chuyện đương nhiên

Kiểu người chỉ vui vẻ khi nhận được sự giúp đỡ của bạn, còn nếu bạn từ chối hay yêu cầu giúp đỡ ngược lại thì ngay lập tức trở mặt, thật sự không nên kết giao thân thiết.

Họ không trân trọng thành ý của người khác mà chỉ chấp nhận nó như một điều đương nhiên. Họ cũng chẳng hiểu được rằng, sự giúp đỡ đại biểu cho lòng tốt của đối phương mà không phải nghĩa vụ hay trách nhiệm bắt buộc gì cả. Vì thế, dù họ có từ chối hay yêu cầu điều gì, đó cũng là một lẽ thường tình.

Nếu chỉ vì bản thân không nhận được sự giúp đỡ theo đúng cách mình mong muốn mà phủ nhận thiện ý chân thành đó, bạn sẽ trở thành một người vô ơn. Chẳng ai muốn dành công sức và tâm huyết cho kiểu người như vậy cả.

4. Kẻ không biết cách tôn trọng người khác và tự cho mình là trung tâm của thế giới

Nếu gặp kiểu người có chút quan hệ, có chút tiền tài trong tay đã cảm thấy mình là trung tâm thế giới, ý mạnh hiếp yếu, coi thường mọi người xung quanh thì không nên lãng phí thời gian để tiếp xúc.

Cổ nhân có câu "Lai nhi bất vãng phi lễ dã" (có đi mà không có lại thì không hợp lễ). Tình bạn muốn hòa hợp thì phải có sự tôn trọng, bạn mời tôi, tôi cũng kính bạn, tương kính nhau thì mới được lâu bền. Thế nhưng kẻ không biết kính trọng chỉ vốn mang tâm tình ích kỷ, chỉ biết "lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử", vậy thì há chi lại phải kết giao?

5. Kiểu người dễ tâm những chuyện chi ly nhỏ nhặt

Giả sử kiểu người này có nhờ vả bạn 10 việc, bạn làm cho họ 9 việc và chỉ từ chối duy nhất 1 việc sau cùng, anh ta cũng có thể trở mặt ngay lập tức vì quá tính toán chi ly. Những chi tiết nhỏ nhặt vốn chẳng ai để ý cũng bị họ phóng đại lên, lấy đó làm cớ chỉ trích mà không hề biết ơn về những gì đã qua.

Những kẻ chỉ biết tư lợi cho chính mình thường không quan tâm những gì người khác bỏ ra, chỉ chăm chăm để ý tới được mất của cá nhân mình. Đã tính toán so đo, tất sẽ chỉ lo sợ mình thiệt, từ đó nịnh bợ, luồn cúi, tìm mọi cách để chiếm ưu thế. Kiểu người ấy chẳng những không cần kết giao mà tốt nhất nên tránh xa.

Mặt khác, có 4 kiểu người mà hễ gặp trên đời, bạn cần hết lòng trân trọng và tìm mọi cách kết giao thân thiết với họ. Sự xuất hiện của họ không khác gì quý nhân đem tới may mắn và duyên phận cho bạn.

Một là người luôn đánh giá cao, cổ vũ và trợ giúp bạn ở những thời điểm khốn cùng thất vọng nhất.

Hai là người có năng lượng tích cực, luôn đồng hành và khích lệ bạn trong lúc thương tâm khổ đau.

Ba là người sẵn sàng dẫn đường cho bạn, họ vô tư chỉ dẫn, giúp bạn vượt qua những ngã rẽ hoang mang để tìm được đích đến chính xác.

Bốn là người sẵn sàng phê bình bạn thẳng thắn, họ luôn giám sát, nhắc nhở bạn mỗi khi phạm phải sai lầm, giúp cuộc đời bạn bớt đi vô số gập ghềnh để phát triển bản thân.

Có người vừa gặp đã trở nên thân quen, có



người biết nhau cả đời cũng chẳng thể nào thân thiết. Vì thế, hãy dành thời gian và tâm huyết cho những người thực sự đáng trân trọng, tránh xa những kẻ vô ơn và tư lợi, chỉ biết đem tới ảnh hưởng tiêu cực cho chúng ta.

DƯƠNG MỘC
THEO TRI THỨC TRỂ

Tóm tắt thông điệp “Fratelli tutti - Tất cả anh em”



ĐTC ký thông điệp “Tất cả anh em” tại mộ thánh Phanxicô ở Assisi

Chiều thứ Bảy 3/10/2020, trong lần thứ tư đến Assisi kể từ khi làm Giáo hoàng, Đức Thánh Cha Phanxicô đã dâng Thánh lễ tại mộ thánh Phanxicô và sau đó ký Thông điệp Tất cả Anh em.

Thông điệp Tất cả Anh em nói về tình huynh đệ và tình thân hữu xã hội, những giá trị vô cùng thiết yếu để khôi phục lại hy vọng và động lực cho một nhân loại bị tổn thương bởi đại dịch Covid-19. Tên của thông điệp lấy từ những lời được thánh Phanxicô viết.

Thăm các nữ tu dòng kín thánh Clara ở Spello và Assisi

Đức Thánh Cha đi xe đến Assisi. Trên hành trình, ngài đã dừng chân thăm đan viện các nữ tu dòng kín thánh Clara ở Vallegoria, thị trấn Spello. Sau đó, khi đến Assisi, trước khi đến đền thờ thánh Phanxicô, Đức Thánh Cha đã đến đan viện đầu tiên của thánh Clara để thăm các nữ tu dòng kín thánh Clara ở đây.

Dâng Thánh lễ tại mộ thánh Phanxicô

Chào đón Đức Thánh Cha tại Assisi có Đức

cha Domenico Sorrentio, giám mục của Assisi-Nocera Umbra-Gualdo Tadino; Đức Hồng y Agostino Vallini, đại diện của Đức Thánh Cha tại các đền thờ thánh Phanxicô và Đức Mẹ các Thiên Thần ở Assisi; cha bề trên tu viện Mauro Gambetti và cha Enzo Fortunato, phát ngôn viên của dòng Phanxicô.

Khoảng 20 nam tu sĩ và một số nữ tu hiện diện tham dự Thánh lễ Đức Thánh Cha cử hành tại hầm mộ thánh Phanxicô.

Sau bài Tin Mừng, Đức Thánh Cha thỉnh lặng suy tư một vài phút và sau đó tiếp tục dâng Thánh lễ.

Ký thông điệp

Kết thúc Thánh lễ, Đức Thánh Cha mời Đức ông Paolo Braida mang các bản dịch thông điệp đến bàn thờ để ngài ký. Đức Thánh Cha giải thích rằng Đức ông Braida là người phụ trách các bản dịch trong Phân bộ thứ nhất của Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh. “Đức ông giám sát mọi thứ. Đây là lý do tại sao tôi muốn Đức ông có mặt ở đây, hôm nay, và Đức ông sẽ mang thông điệp đến cho tôi.”

Đức Thánh Cha cũng giới thiệu hai linh mục

làm việc trong Phân Bộ thứ nhất của Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh. Cha Antonio dịch thông điệp từ nguyên bản tiếng Tây Ban Nha sang tiếng Bồ Đào Nha; cha Cruz kiểm tra các bản dịch từ nguyên bản tiếng Tây Ban Nha. Đức Thánh Cha nói: “Tôi làm điều này như dấu chỉ lòng biết ơn toàn thể Phân bộ thứ nhất của Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh đã làm công việc dịch thuật.”

Cuối Thánh lễ, Đức Thánh Cha cộng đoàn dòng Phanxicô cạnh đèn thờ trong ít phút.

Hôm thứ Bảy 3/10 vừa qua tại Assisi, ĐTC đã ký một thông điệp mới “Fratelli tutti - Tất cả anh em” mà ngài gọi là một thông điệp xã hội. Trong đó, Tình huynh đệ và tình bạn hữu là những phương thức được ĐTC gợi ý để xây dựng một thế giới tươi đẹp, công bằng và hoà bình hơn, cùng với nỗ lực của tất cả các dân tộc cũng như các tổ chức. Cùng nhau nói không với chiến tranh và vấn nạn toàn cầu hoá của sự thờ ơ. Thông điệp ra đời trong bối cảnh đại dịch Covid-19, ĐTC bày tỏ: “đây là điều khiến ngài đau buồn trong khi soạn thảo tài liệu này”. Nhưng bối cảnh y tế toàn cầu chỉ ra rằng “không ai sống sót một mình” và đây thực sự là lúc “mơ về một nhân loại duy nhất” nơi đó tất cả chúng ta là “anh em của nhau” (7-8).

Bài tóm tắt của Vatican News Tiếng Việt

Những vấn nạn toàn cầu đòi hỏi hành động toàn cầu, nói không đối với “văn hoá xây tường”

Thông điệp mở đầu bằng một dẫn nhập ngắn và tiếp nối với tám chương, nội dung là những suy tư của ĐTC về chủ đề tình huynh đệ và bằng hữu được đặt trong “một bối cảnh rộng hơn” và được kết nối với “rất nhiều văn kiện và tài liệu” mà ĐTC Phanxicô đã gởi đến các cá nhân và tổ chức khắp nơi trên thế giới (5). Chương thứ nhất với tựa đề Những bóng tối của một thế giới khép kín đề cập đến nhiều lệch lạc của thế giới hiện tại như việc chi phối và thay đổi những khái niệm như dân chủ, tự do, công lý; việc đánh mất ý nghĩa của xã hội và lịch sử; về chủ nghĩa ích kỷ và đứng đưng với công ích; về sự đề cao lô-gíc của thương trường dựa trên lợi nhuận và văn

hoá phế thải; về vấn nạn thất nghiệp, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, sự nghèo đói; về sự bất bình đẳng quyền lợi và những biến thể của nó như sự nô lệ, buôn người, những phụ nữ bị lạm dụng và bị buộc phá thai, vấn nạn buôn bán nội tạng (10-24). ĐTC nhấn mạnh rằng những vấn nạn toàn cầu cần đến những hành động mang tính toàn cầu và bày tỏ lo ngại về nền “văn hoá xây tường” đang làm nảy sinh những hình thức tệ nạn gây ra lo sợ và cô lập (27-28). Ngoài ra, ngày nay còn chứng kiến sự đi xuống của đạo đức (29) mà một phần nào đó là lỗi của truyền thông khi không tôn trọng người khác cũng như không đủ khiêm tốn, đang tạo ra những vòng luẩn quẩn ảo và quy kỷ, nơi đó sự tự do là hão huyền và đối thoại không đem lại lợi ích (42-50).

Tình yêu bắc cầu: tấm gương của người Samari nhân hậu

Trước nhiều bóng tối đó, Thông điệp đối lại bằng một tấm gương sáng ngời, đem lại niềm hy vọng, đó là tấm gương của người Samari nhân hậu. Đây cũng là chủ đề của chương thứ hai Một người lạ trên đường, trong đó, ĐTC nhấn mạnh rằng, trong một xã hội băng hoại đang quay lưng lại với khổ đau và hoàn toàn “mù tịt” với việc chăm lo cho người đau yếu và dễ bị tổn thương (64-65), tất cả chúng ta được mời gọi - như người Samari nhân hậu - trở thành người thân cận với tha nhân (81), bằng việc vượt qua những thành kiến, tư lợi, những rào cản lịch sử và văn hoá. Thật vậy, tất cả chúng ta đều có trách nhiệm trong việc xây dựng một xã hội biết đón nhận,



hội nhập và nâng đỡ những ai quy ngã và đau khổ (77). ĐTC khẳng định rằng tình yêu bắc những nhịp cầu và “chúng ta được sinh ra cho tình yêu” (88), ngài khuyến khích cách đặc biệt các tín hữu nhận ra Đức Kitô nơi những ai bị loại trừ (85). Nguyên lý về khả năng yêu thương ở “mức độ phổ quát” (83) được nhắc đến trong chương ba, Suy tư và xây dựng một thế giới rộng mở, trong đó, ĐTC Phanxicô mời gọi chúng ta “ra khỏi chính mình” để thấy nơi tha nhân “sự tăng trưởng của hiện hữu” (88), học nơi tha nhân năng động bác ái hầu giúp chúng ta hướng đến “sự hiệp thông phổ quát” (95). Trên hết, Thông điệp nhắc nhở rằng tầm vóc thiêng liêng của đời sống con người được định nghĩa bởi tình yêu là điều “luôn ở vị trí đầu tiên” và giúp chúng ta nỗ lực hơn vì lợi ích của tha nhân, giúp ta tránh xa mọi hình thức của chủ nghĩa ích kỷ (92-93).

Quyền lợi không có ranh giới, các mối quan hệ quốc tế cần đến đạo đức

Một xã hội huynh đệ là một xã hội cổ võ giáo dục hướng đến đối thoại để loại bỏ “con virus của chủ nghĩa cá nhân cực đoan” (105) và giúp chúng ta cố gắng nhiều hơn. Khởi đi từ sự trợ giúp của gia đình và từ “sứ mạng giáo dục đầu tiên và thiết yếu” của gia đình (114). Một cách cụ thể, có hai ‘phương tiện’ để hiện thực hoá hình thức xã hội này, đó là: lòng tốt, nghĩa là muốn điều tốt cho tha nhân cách cụ thể (112), và sự liên đới, hướng đến người đau khổ và được thể hiện qua việc phục vụ con người chứ không phải là các ý thức hệ, tranh đấu chống lại nghèo đói và bất công (115). Quyền được sống đúng với nhân phẩm là điều không thể bị từ chối đối với bất cứ ai, ĐTC khẳng định, và bởi vì lợi ích không có ranh giới, không ai có thể bị loại trừ, bất kể người đó được sinh ra ở đâu (121). Trong cái nhìn này, ĐTC gợi nhắc việc suy tư về “một nền đạo đức cho các mối quan hệ quốc tế” (126), bởi mỗi quốc gia cũng là của người khác và tài nguyên quốc gia đó không thể bị từ chối cho những ai đang cần đến dù người đó đến từ nơi khác. Do vậy, quyền lợi tự nhiên đối với tài sản



riêng là thứ yếu so với nguyên lý phổ quát là tạo vật được trao tặng cho thế giới (120). Thông điệp cũng nhấn mạnh đến vấn đề nợ công, khẳng định lại nguyên lý rằng đây là điều phải thanh toán nhưng làm sao để không ảnh hưởng đến sự phát triển của những nước nghèo nhất (126).

Người di cư: quản trị toàn cầu để hướng tới những dự án lâu dài

Chủ đề về người di cư được nói đến trong phần hai và chiếm trọn chương thứ tư với tựa đề Một con tim mở ra với toàn thế giới. Người di cư, với những “mảnh đời vỡ vụn” (37), chạy trốn khỏi chiến cuộc, bách hại, khỏi thiên tai, khỏi những kẻ buôn người vô lương tâm, buộc phải rời khỏi quê hương xứ sở; ngoài ra, còn có các chủ đề người di cư được đón nhận, được bảo vệ và hoà nhập. ĐTC nhắc đến việc tránh di cư không cần thiết bằng việc thiết lập nơi quốc gia sở tại những khả thể để họ sống đúng với nhân phẩm. Nhưng đồng thời cũng tôn trọng quyền được tìm một nơi ở xứng đáng hơn. Nơi ở mới, sự cân bằng chính đáng sẽ là giữa việc bảo vệ quyền lợi công dân và sự bảo đảm việc đón tiếp cũng như trợ giúp người di cư (38-40). Cách cụ thể, ĐTC chỉ ra một vài “chỉ dẫn thiết yếu”, đặc biệt cho những ai buộc phải di cư vì “những khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng”, đó là: đơn giản hoá việc cấp visa, mở ra những cánh cửa nhân đạo, bảo đảm chỗ ở và những điều kiện thiết yếu, tạo cơ hội việc làm và giáo dục, khuyến khích đoàn tụ gia đình, bảo vệ trẻ vị thành niên, bảo đảm tự do tôn giáo và khích lệ hội nhập xã hội. ĐTC

cũng nhắc đến việc cần xác định lại trong xã hội khái niệm “công dân toàn phần” nhằm loại trừ yếu tố phân biệt khi sử dụng từ “nhóm thiểu số” (129-131). Thông điệp đề cập đến việc quản trị toàn cầu, một sự hợp tác quốc tế về người di cư, khởi sự cho những dự án lâu dài hơn là những trường hợp cấp thiết (132), trong danh nghĩa cho sự phát triển liên đới với mọi dân tộc và đặt nền tảng trên nguyên tắc vô vị lợi. Theo cách đó, các quốc gia được coi như “một gia đình nhân loại” (139-141). Theo ĐTC Phanxicô, tha nhân là một quà tặng và là sự phong phú cho mọi người, bởi sự khác biệt thể hiện khả năng lớn lên (133-135). Một nền văn hoá lành mạnh là nền văn hoá biết đón nhận và biết mở ra với người khác, đồng thời không phủ nhận chính mình, mà trao tặng cho người khác những gì là chân thật nhất. Như khối đa diện, hình ảnh mà ĐTC hay đề cập, tổng thể có giá trị hơn các phần riêng biệt, nhưng mỗi phần đều có giá trị của riêng mình (145-146).

Chính trị: một trong những hình thức quý giá nhất của đức ái

Chủ đề của chương năm là Một nền chính trị tốt đẹp hơn, là điều đại diện cho một trong những hình thức quý giá nhất của đức ái bởi nó cố gắng hiến để phục vụ lợi ích chung (180) và nhận biết tầm quan trọng của dân tộc, được coi là mang tính cởi mở, sẵn sàng đối diện và đối thoại (160). Trong một nghĩa nào đó, đây là điều mà ĐTC Phanxicô gọi là chủ nghĩa bình dân, đối lập với khái niệm “chủ nghĩa dân túy”, điều phớt lờ tính chính thống của khái niệm “dân tộc”, đang thu hút sự đồng thuận hầu cấu trúc hoá nhằm phục vụ và cổ võ chủ nghĩa ích kỷ để gia tăng ảnh hưởng (159). Nhưng nền chính trị tốt phải là nơi bảo đảm việc làm, “khía cạnh thiết yếu của đời sống xã hội” và nỗ lực để mọi người có được cơ hội phát triển khả năng của mình (162). ĐTC lý giải rằng sự trợ giúp ích lợi hơn cho người nghèo không chỉ là tài chánh, đó là sự trợ giúp khẩn cấp, thay vào đó là cho họ đời sống chính đáng bằng công việc của mình. Chiến lược đúng đắn chống nghèo đói không đơn thuần là làm cho người nghèo cảm thấy không bị xúc phạm, mà

là giúp họ thăng tiến trong cái nhìn liên đới và hỗ tương (187). Ngoài ra, chức năng của chính trị là tìm ra hướng giải quyết cho mọi nguy cơ chống lại quyền căn bản của con người như loại trừ khỏi xã hội, buôn bán nội tạng, hàng hoá, vũ khí và thuốc phiện; đó là sự lạm dụng tình dục, bóc lột lao động, là chủ nghĩa khủng bố và tội phạm có tổ chức. ĐTC kêu gọi mạnh mẽ việc loại trừ tận căn nạn buôn người, gọi đó là “sự xấu hổ của nhân loại”, và nạn đói, theo nghĩa đó là “tội phạm” bởi lương thực là “quyền lợi không thể thay thế” (188-189).

Thương trường không thể tự giải quyết tất cả. Tổ chức Liên Hiệp Quốc cần phải cải tổ

ĐTC Phanxicô nhấn mạnh rằng nền chính trị cần thiết là nơi biết nói không với tham nhũng, với sự không hiệu quả, với việc lạm dụng quyền lực, với việc thiếu tôn trọng luật lệ (177). Phải là nền chính trị đặt trọng tâm trên nhân phẩm con người và không được quy phục kinh tế bởi “thương trường tự nó không giải quyết mọi vấn đề”, như những “thảm hoạ” do tài chánh gây ra là minh chứng (168). Do vậy, cần coi trọng các phong trào quần chúng, họ là những “nhà thơ xã hội” đích thực và là “những nguồn năng lượng luân lý”, họ cần tham dự vào xã hội, chính trị và kinh tế, dĩ nhiên là ưu tiên sự cộng tác toàn diện hơn. Theo đó, ĐTC khẳng định, có thể chuyển từ nền chính trị “hướng đến” người nghèo thành nền chính trị “với” và “của” người nghèo (169). Một khao khát thời sự nữa của Thông điệp là sự cải



tổ của Tổ chức Liên Hiệp Quốc, đó là đối diện với sự thống trị của kinh tế dẫn đến việc loại bỏ quyền lực của một quốc gia riêng lẻ. Thực vậy, nhiệm vụ của LHQ sẽ là cụ thể hoá khái niệm “gia đình các quốc gia” cùng hành động vì công ích, loại trừ tận gốc nghèo đói và bảo vệ quyền con người. Tài liệu nhấn mạnh đến việc sử dụng không ngừng nghỉ phương thức “ngoại giao, các tổ chức thiện tâm và các toà án”, LHQ cần cổ vũ sức mạnh của luật hơn là luật của sức mạnh, khuyến khích những hiệp định đa phương nhằm hỗ trợ tốt hơn những quốc gia nhỏ bé (173-175).

Phép lạ của sự tử tế

Chương thứ sáu, với tựa đề Đối thoại và tình bạn xã hội, làm nổi bật khái niệm cuộc sống như “nghệ thuật gặp gỡ” với mọi người, cả với những vùng biên của thế giới và với các dân tộc bản địa, bởi “có thể học được gì đó từ mọi người và không ai là vô dụng cả” (215). Do vậy, đối thoại thực sự là khi biết tôn trọng quan điểm của người khác, những lợi ích chính đáng của họ và nhất là sự thật về nhân phẩm con người. Thông điệp nói rằng chủ nghĩa tương đối không phải là câu trả lời bởi nếu không có các nguyên tắc phổ quát và quy luật luân lý nhằm ngăn cản sự dữ tị căn, luật pháp sẽ chỉ trở thành những áp đặt chủ quan (205). Các đặc biệt, ĐTC mời mọi đến “phép lạ của sự tử tế”, một thái độ cần lĩnh hội bởi đó là “ánh sao trong đêm tối” và là “sự giải phóng khỏi sự thô lỗ, lo sợ và thờ ơ” đang thống trị thế giới này. ĐTC cho rằng một người tử tế tạo ra môi trường sống lành mạnh và mở ra



những lối nẻo cho những nơi sự giận dữ đã phá huỷ những nhịp cầu (222-224).

Sự chung tay của hoà bình và tầm quan trọng của tha thứ

Suy tư về giá trị và cổ vũ hoà bình, chương thứ bảy với tựa đề Những tiến trình của một cuộc gặp gỡ mới, nơi đó, ĐTC nhấn mạnh rằng hoà bình được gắn với chân lý, với công bình và lòng nhân. Tránh xa khát vọng trả thù, hoà bình “chủ động” và hướng đến xây dựng một xã hội đặt nền trên sự phục vụ tha nhân và trên nỗ lực theo đuổi hoà giải và phát triển hỗ tương (227-229). Theo ĐTC, trong một xã hội, mỗi người phải cảm thấy như “ở nhà”. Bởi thế, hoà bình là một “món hàng thủ công mỹ nghệ” có liên hệ và nhắm tới mọi người và mỗi người phải đóng góp phần của mình. Nhiệm vụ của hoà bình không phải là đình chiến và không bao giờ kết thúc, ĐTC nói tiếp, và như vậy, nơi mỗi hành động, cần đặt trọng tâm là con người, nhân phẩm và công ích (230-232). Thông điệp khẳng định: Gắn liền với hoà bình là tha thứ, cần yêu thương mọi người, không ngoại lệ ai. Nhưng yêu thương kẻ bách hại mình nghĩa là giúp họ biến đổi và không cho phép nó bách hại tha nhân. Như thế, ai đang chịu bất công phải bảo vệ hết mức những quyền lợi của mình hầu gìn giữ nhân phẩm, là qua tặng của Thiên Chúa (241-242). Sự tha thứ không có nghĩa là trừng phạt nhưng là công lý và ghi nhớ, bởi tha thứ không có nghĩa là lãng quên, mà là loại trừ sức mạnh phá hoại của sự dữ và khát vọng trả thù. ĐTC nhắc nhở rằng chúng ta không bao giờ được quên “những nỗi kinh hoàng” như Shoah, các vụ ném bom nguyên tử ở Hiroshima và Nagasaki, những bách hại và thảm sát sắc tộc. Những điều này luôn được ghi nhớ, được nhắc nhở để không ru ngủ chúng ta và để giữ cho ngọn lửa của lương tâm cộng đồng luôn bùng cháy. Đồng thời, cũng quan trọng không kém khi ghi nhớ những điều thiện hảo, những ai đã chọn tha thứ và tình huynh đệ (246-252).

Không bao giờ gây thêm chiến tranh, đó là sự thất bại của nhân loại

Một phần trong chương thứ bảy đề cập đến



chiến tranh, ĐTC nhấn mạnh rằng chiến tranh không phải là “bóng ma quá khứ” nhưng là “mối nguy thường trực” và là sự “từ chối mọi quyền lợi”, là “sự thất bại của chính trị và của nhân loại”, là “sự đầu hàng đáng xấu hổ đối với thế lực sự dữ” và với “hố sâu” của nó. Ngoài ra, vì lý do rằng các vũ khí nguyên tử, hoá học và sinh học đã làm hại nhiều người dân vô tội, ngày nay chúng ta không thể suy nghĩ như trước đây về khả thể “chiến tranh chính nghĩa”, nhưng cần tái khẳng định với tất cả sức mạnh rằng “Không được gây thêm chiến tranh nữa! Có thể cho rằng chúng ta đang trải qua “một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba theo từng phần” bởi mọi xung đột có liên hệ với nhau và do đó, việc loại bỏ hoàn toàn khí hạt nhân là “một mệnh lệnh luân lý và nhân văn”. ĐTC gợi ý rằng thay vì đầu tư tiền của cho vũ khí, hãy dùng nó để thiết lập Quỹ quốc tế chống nghèo đói (255-262).

Án tử hình là không thể chấp nhận, hãy loại bỏ nó trên toàn thế giới

ĐTC cũng bày tỏ quan điểm về án tử hình, coi đó là không thể chấp nhận và cần phải loại bỏ trên toàn thế giới. ĐTC cho rằng “kẻ giết người không mất đi nhân phẩm, Thiên Chúa bảo đảm điều đó”. Từ suy tư này, ĐTC khuyên dụ hai điều: thứ nhất, không được xem hình phạt như một sự trả thù mà như một phần của tiến trình cải hoá và hội nhập xã hội; thứ hai là cần cải thiện tình trạng các nhà tù trong tương quan với nhân phẩm của các tù nhân, và rằng án chung

thân cũng được xem là “án tử ẩn tàng” (263-269). ĐTC cũng khẳng định lại sự cần thiết phải tôn trọng “sự thánh thiêng của sự sống” (283) nơi mà hiện nay “một phần nhất định của nhân loại dường như đang là nạn nhân” như nạn phá thai, người nghèo, khuyết tật và người lớn tuổi (18).

Bảo đảm tự do tôn giáo, đó là quyền lợi căn bản của con người

Chương thứ tám và là chương cuối cùng, ĐTC bàn đến chủ đề Các tôn giáo nhằm phục vụ tình huynh đệ trên thế giới và tái khẳng định rằng bạo lực không bao giờ có nền tảng tôn giáo mà là những dị dạng tôn giáo mà thôi. Do vậy, những hành động “đáng lên án” như khủng bố không thể quy về tôn giáo nhưng là do những lý giải sai lầm các bản văn tôn giáo, cũng như đối với các nền chính trị, sự nghèo đói, bất công và bách hại. Không được hỗ trợ chủ nghĩa khủng bố bằng tiền bạc, vũ khí cũng như phương tiện truyền thông bởi đó là tội ác quốc tế chống lại an ninh và hoà bình thế giới (282-283). ĐTC cũng nhấn mạnh rằng một hành trình hoà bình giữa các tôn giáo là khả thi và do đó cần bảo đảm tự do tôn giáo, đó là quyền con người căn bản của cho mọi tín hữu (279). Thông điệp đặc biệt đề cập đến suy tư về Giáo Hội rằng Giáo Hội không thực hiện sứ vụ của mình các cá nhân, Giáo Hội không ở bên lề xã hội và, dù không làm chính trị, Giáo Hội không chối bỏ chiều kích chính trị của mình. Giáo Hội quan tâm đến công ích và chăm lo cho sự phát triển toàn diện của nhân loại. Thực vậy, Giáo Hội hướng đến nhân loại và tất cả những gì là nhân văn hướng đến Giáo Hội, theo các lời khuyên Phúc Âm (276-278). Sau cùng, ĐTC kêu gọi các vị lãnh đạo tôn giáo thể hiện vai trò “trung gian đích thực” của họ nhằm xây dựng hoà bình, ngài kêu gọi với danh nghĩa tình huynh đệ con người, hãy dùng đối thoại như con đường, sự hợp tác chung nhưng phương thức và sự thấu hiểu lẫn nhau như phương pháp và tiêu chuẩn (285) (trích “Văn kiện về tình huynh đệ vì hoà bình thế giới và chung sống” được ĐTC Phanxicô và Thủ lãnh tối cao Ahmad Al-Tayyib ký ngày 4 tháng Hai năm 2019 tại Abu Dhabi).

Chân phước Charles de Foucauld, “người anh em của hết mọi người”

Thông điệp kết thúc bằng việc nhắc lại các nhân vật Martin Luther King, Desmond Tutu, Mahatma Gandhi và nhất là Chân phước Charles de Foucauld như khuôn mẫu cho tất cả về việc đồng hoá mình với những kẻ bé mọn nhất để trở nên “người anh em của hết mọi người” (286-287). Những dòng cuối cùng của tài liệu là lời nguyện lên Đấng Tạo Hoá và cho sự hiệp nhất Kitô giáo hầu tâm hồn mỗi người trở thành nơi cư ngụ của “tinh thần huynh đệ”.

Các phản ứng về Thông điệp “Tất cả anh em”

Thông điệp “Fratelli tutti - Tất cả anh em” của Đức Thánh Cha Phanxicô mới được ban hành hôm 4/10, đã tạo nên những phản ứng tích cực từ Giáo hội Công giáo cũng như các tôn giáo khác, đặc biệt HĐGM Hoa Kỳ và Đại Imam của Al-Azhar (y-mam của An-a-zar) đã ra những thông cáo về việc này.

Đại diện HĐGM Hoa Kỳ, Đức Tổng Giám mục José H. Gomez của Los Angeles, chủ tịch Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ, đã ra tuyên bố hoan nghênh thông điệp mới Fratelli Tutti. Ngài viết: “Thay mặt cho Giáo hội Công giáo tại Hoa Kỳ, tôi hoan nghênh thông điệp mới của Đức Thánh Cha về tình huynh đệ nhân loại. Giống với Laudato Si trước đó, Fratelli Tutti là một đóng góp quan trọng vào truyền thống phong

phú về học thuyết xã hội của Giáo hội.”

Đức cha José nhận xét, trong thông điệp “Đức Thánh Cha nhắc chúng ta rằng kế hoạch của Thiên Chúa dành cho nhân loại có ý nghĩa đối với mọi khía cạnh của cuộc sống chúng ta - từ cách chúng ta đối xử với nhau trong các mối quan hệ cá nhân, đến cách chúng ta tổ chức và vận hành xã hội và nền kinh tế.” Đồng thời, Đức Thánh Cha còn cung cấp cho chúng ta “một tầm nhìn mạnh mẽ và khẩn cấp về việc đổi mới đạo đức chính trị và các thể chế chính trị và kinh tế từ cấp địa phương đến cấp độ toàn cầu, kêu gọi chúng ta xây dựng một tương lai chung, thực sự phục vụ lợi ích của con người.”

Về phía Hồi giáo, Đại Imam của Al-Azhar, Ahmad Al-Tayyeb, đã gọi thông điệp mới của ĐTC là một thông điệp ‘trả lại lương tâm cho nhân loại’. Đại Imam Ahmad Al-Tayyeb là người đã ký chung với Đức Thánh Cha Phanxicô tài liệu về tình huynh đệ nhân loại về hoà bình thế giới và sự chung sống, tại Abu Dhabi vào 2/2019.

Đại Imam viết: “Thông điệp ‘Tất cả anh em’, là phần mở rộng của tài liệu về tình huynh đệ nhân loại, cho thấy một thực tế toàn cầu với những vị trí và quyết định không ổn định, nơi đó những người yếu thế và những người bị gạt sang bên lề phải trả giá... Đó là thông điệp gửi đến những người thiện chí và có lương tâm, và để phục hồi lương tâm cho nhân loại”.

Hồng Thủy - Văn Yên SJ.

Nguồn: vaticannews.va/vi



12 câu nói gợi hứng cho cuộc sống hằng ngày từ Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta



vui là sức mạnh; niềm vui là bác ái; niềm vui là tấm lưới tình yêu giúp các con thu phục các linh hồn. Một tâm hồn đầy niềm vui là kết quả tất yếu của một con tim rực cháy trong tình yêu.”

Đức tin: “Tôi sẵn sàng từ bỏ cuộc sống của tôi, nhưng đức tin thì không bao giờ.”

Sự hoán cải: “Chúng ta đừng bao giờ cố gắng hoán cải những người

chúng ta đón tiếp,... nhưng chúng ta hãy làm chứng về sự hiện diện tình yêu của Thiên Chúa trong những hành động của mình.”

Sự chết: “Suy cho cùng, sự chết chỉ là cách thể đơn giản và nhanh chóng nhất để trở về với Thiên Chúa. Cái chết có thể là một điều gì đó đẹp đẽ. Nó giống như trở về nhà.”

Những lời kinh nguyện: “Các con hãy tìm về với những giờ kinh gia đình và duy trì nó. Đó là món quà tuyệt vời nhất Thiên Chúa ban để gìn giữ gia đình luôn bền vững.”

Hy sinh: “Sự hy sinh thật sự đòi hỏi các con phải trả giá, phải đau đớn và phải trao ban hết bản thân mình.”

Phục vụ: “Hoa quả của thịnh lặng là cầu nguyện, hoa quả của cầu nguyện là đức tin, hoa quả của đức tin là tình yêu, hoa quả của tình yêu là phục vụ, và hoa quả của phục vụ là bình an.”

**Biên tập: Anna Ashkova,
Chuyển ngữ: Quang Sáng**

Từ: aleteia.org

(hdgmvietnam.com 26.09.2020)

“Hãy luôn có sự tử tế trên khuôn mặt, trong đôi mắt, trong nụ cười, và trong cả những lời thăm hỏi ấm áp của các con. Hãy luôn nở một nụ cười vui vẻ, và đừng chỉ cho đi sự quan tâm thôi, mà còn cả trái tim của các con nữa.”

Hạnh phúc: “Đừng bao giờ để ai đến với các con mà không được tốt hơn và hạnh phúc hơn khi rời đi.”

Sự tử tế: “Hãy luôn có sự tử tế trên khuôn mặt, trong đôi mắt, trong nụ cười, và trong cả những lời thăm hỏi ấm áp của các con. Hãy luôn nở một nụ cười vui vẻ, và đừng chỉ cho đi sự quan tâm thôi, mà còn cả trái tim của các con nữa.”

Sự thánh thiện: “Nói rằng tôi muốn trở thành một vị thánh đồng nghĩa với việc giữ bỏ tất cả những gì không phải là Chúa.”

Sự trung thành: “Chúng ta không được kêu gọi để thành công, nhưng để trung thành.”

Sự khiêm tốn: “Nếu các con khiêm tốn thì chẳng có điều gì có thể đụng chạm đến các con, kể cả những lời tán dương hay nhục mạ, vì các con biết mình là ai.”

Niềm vui: “Niềm vui là lời cầu nguyện; niềm

Thỏa thuận tạm thời giữa Tòa Thánh và Trung Hoa kéo dài thêm 2 năm: Ý nghĩa và phản ứng

Theo Carol Glatz của Catholic News Service, nhân thỏa thuận đầu kết thúc vào ngày 22 tháng 10, 2020, Tòa Thánh và chính phủ Trung Hoa “đã thỏa thuận kéo dài giai đoạn thí hành thử nghiệm thỏa thuận tạm thời thêm 2 năm nữa”. Thông cáo cùng ngày của Tòa Thánh viết như thế.

Thông cáo trên viết thêm “Tòa Thánh coi việc áp dụng thỏa thuận lúc đầu, một thỏa thuận có giá trị lớn về Giáo Hội học và mục vụ, khá tích cực, nhờ sự thông đạt và hợp tác tốt đẹp giữa hai bên về vấn đề đã được thỏa thuận, và có ý định theo đuổi một cuộc đối thoại cởi mở và xây dựng vì lợi ích của đời sống Giáo Hội Công Giáo và thiện ích của nhân dân Trung Hoa”.

Ai cũng biết theo thỏa thuận lúc ban đầu, Trung Hoa sẽ chọn các Giám Mục và Đức Giáo Hoàng có quyền phủ quyết. Dù Tòa Thánh vẫn coi việc bổ nhiệm giám mục ở Trung Hoa là của Đức Giáo Hoàng. Nhưng cứ theo những gì công bố lúc đó, thì ít nhất, Tòa Thánh không còn trọn quyền trong việc này.

Tuy nhiên, theo Catholic News Service, các viên chức Vatican luôn cho rằng việc từ bỏ quyền kiểm soát trọn vẹn ấy không phải là điều Tòa

Thánh mong muốn, nhưng đây là bước đầu thích đáng hướng tới tự do và an ninh lớn hơn cho cộng đồng Công Giáo Trung Hoa.

Dự thảo thỏa thuận đã được Đức Bênêđictô XVI chấp thuận

Cùng ngày 22 tháng 10, tờ báo chính thức của Tòa Thánh, L'Osservatore Romano, cho đăng một nhận định dài giải thích các động cơ và mục tiêu của thỏa thuận tạm thời.

Bài nhận định cho rằng việc tiếp tục thỏa thuận tạm thời thêm 2 năm nữa “xem ra là cơ hội tốt đẹp để thâm hậu hóa mục đích và các lý do của nó. Theo tờ báo, mục đích của thỏa thuận là “hỗ trợ và cổ vũ việc công bố Tin Mừng tại các lãnh thổ này, thiết lập lại sự hợp nhất trọn vẹn và hữu hình của Giáo Hội. Thực vậy, các lý do chính từng hướng dẫn Tòa Thánh trong diễn trình này, trong cuộc đối thoại với các thẩm quyền của đất nước này có bản chất Giáo Hội học và mục vụ từ nền tảng. Vấn đề bổ nhiệm các Giám Mục có tầm quan trọng sinh tử đối với đời sống Giáo Hội, cả địa phương lẫn hoàn vũ. Về phương diện này, Công Đồng Vatican II, trong Hiến chế Tín lý về Giáo Hội, tuyên bố rằng ‘Chúa Giêsu Kitô, vị mục tử muôn đời, đã xây dựng Giáo Hội và sai các tông đồ, như chính Người được Chúa Cha sai đi (xem Ga 20:21) và mong rằng các vị kế nhiệm các ngài, nghĩa là, các Giám Mục, trở thành các mục tử của Giáo Hội Người cho đến tận cùng thời gian. Để chính hàng Giám Mục là một và không chia rẽ, Người đã đặt Phêrô diễm phúc lên trên các Tông đồ khác và nơi vị thánh này, Người thiết lập nguyên tắc và nền tảng trường cửu và hữu hình cho sự hợp nhất của đức tin và hiệp thông’ (Lumen Gentium, 18)”.

Tờ báo cho rằng giáo huấn nền tảng trên đã gợi hứng cho các cuộc thương thảo và là điểm



tham chiếu cho việc soạn thảo bản văn của thỏa thuận. “Điều này từ từ sẽ bảo đảm sự hợp nhất đức tin và hiệp thông giữa các Giám Mục và việc phục vụ trọn vẹn cộng đồng Công Giáo Trung hoa. Ngày nay, lần đầu tiên trong nhiều thập niên, mọi Giám Mục ở Trung hoa đều hiệp thông với Giám Mục Rôma và, nhờ việc thực thi Thỏa Thuận, sẽ không còn các vụ tấn phong bất hợp pháp nữa”.

Tuy nhiên tờ báo quả quyết rằng Thỏa Thuận không đề cập tới mọi vấn đề và tình huống vẫn còn làm Giáo Hội quan tâm lo ngại, mà chuyên nhất chỉ bàn đến việc bổ nhiệm các Giám Mục, “một điều có tính quyết định và không thể miễn chức đối với việc bảo đảm sinh hoạt bình thường của Giáo Hội, ở Trung hoa cũng như ở mọi nơi trên thế giới”.

Nhân dịp này, tờ báo đề cập đến một số hiểu lầm đối với thỏa thuận, từng được Quốc vụ khanh Tòa Thánh nêu lên trong hội nghị ở Milan ngày 3 tháng 5 năm nay: gán cho thỏa thuận các mục đích nó không có hoặc nối kết thỏa thuận với các biến cố liên quan đến sinh hoạt của Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa vốn nằm ngoài nó, hay nối kết nó với các vấn đề chính trị là những vấn đề không ăn nhập gì với thỏa thuận.

Sau đó, tờ báo đề cập tới lịch sử lâu dài dẫn đến thỏa thuận. Nó vừa là “điểm tận cùng của một hành trình dài cùng được Tòa Thánh và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa tiến bước, nhưng nó cũng là và trước nhất là khởi điểm cho những hiểu biết rộng rãi và có tầm xa hơn”.

Tờ báo quả quyết một điều trái ngược hẳn với nhận định của Đức Hồng Y Trần Nhật Quân: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô rất ý thức được các vết thương đung đến việc hiệp thông của Giáo Hội trong quá khứ, và sau nhiều năm thương thảo lâu dài, được khởi xướng và thi hành bởi các vị tiền nhiệm và trong một tính liên tục hiển nhiên về ý nghĩ với các vị, ngài đã lập lại sự hiệp thông trọn vẹn với các Giám Mục Trung Hoa được tấn phong không có ủy nhiệm Giáo Hoàng và đã cho phép việc ký nhận Thỏa Thuận về việc bổ nhiệm các Giám Mục, mà dự thảo vốn đã được Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI chấp thuận”.



Về chính việc bổ nhiệm Giám Mục từ ngày có Thỏa Thuận, Tờ báo nhắc đến việc bổ nhiệm 2 Giám Mục: Đức Cha Antonio Yao Shun, của Jining, Khu Tự Trị Nội Mông, và Đức Cha Stefano Xu Hongwei, của Hangzhong, Tỉnh Shaanxi, “trong khi một vài diễn trình khác để bổ nhiệm các Tân Giám Mục đang được tiến hành, một số đang ở giai khởi đầu và số khác đã ở giai đoạn tiến xa”.

Tờ báo cho rằng mặc dù về phương diện thống kê, các con số ấy không đáng kể nhưng vẫn là một khởi đầu tốt đẹp, hy vọng dần dà sẽ đạt được các mục tiêu tích cực khác. Tờ báo cho rằng không nên quên tác động của đại dịch đối với thành quả này.

Tờ báo ngầm cho hiểu thành quả của Thỏa Thuận nay là trách nhiệm của các Giám Mục và toàn bộ Giáo Hội Trung Hoa. Tất cả tùy thuộc “sự tham gia hữu hiệu và ngày càng tích cực” của họ: “Với cộng đồng Công Giáo ở Trung hoa, với các Giám Mục, linh mục, nam nữ tu sĩ và giáo dân, Đức Giáo Hoàng ủy thác cách đặc biệt việc cam kết sống tinh thần chân chính yêu thương huynh đệ, thực hiện các cử chỉ cụ thể giúp vượt thắng các hiểu lầm, làm chứng cho đức tin và tình yêu chân chính của mình. Chúng ta phải thừa nhận rằng vẫn còn nhiều tình huống đau khổ lớn lao. Tòa Thánh ý thức sâu xa điều đó, xem xét nó và không ngừng lưu ý chính phủ Trung Hoa để họ khích lệ việc thi hành tự do tôn giáo cách hữu hiệu hơn. Con đường còn dài và không hẳn không khó khăn”.

Bạn có thể truyền giảng Tin Mừng mà không cần liên hệ ngoại giao

Elise Ann Allen của Crux, khi tường thuật việc tiếp tục thi hành thỏa thuận tạm thời, cũng đề cập đến khía cạnh liên tục trong các cố gắng của nhiều triều Giáo Hoàng. Thực tế, theo cô, cả cha Cervellera, giám đốc AsiaNews, lẫn ông Affatato, giám đốc FidesNews, cả hai là các chuyên viên hàng đầu về tình hình Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa, đều cho rằng việc Vatican thương thảo với Trung Hoa không có gì là mới lạ cả mà là phương thức nhất quán của Tòa Thánh kể từ lúc liên hệ ngoại giao bị gián đoạn năm 1949.

Cha Cervellera nói “đối với Vatican, họ đã cố gắng trong 60 năm để có mối liên hệ với Trung Hoa. Thời Mao, họ không thực hiện được việc ấy, vì Mao hoàn toàn khép cửa. Nhưng từ thời Đặng Tiểu Bình, cả Đức Gioan Phaolô II lẫn Đức Bênêđictô XVI, rồi Đức Phanxicô, đều cố gắng có mối liên hệ với Trung Hoa”.

Ông Affatato thì nhấn mạnh rằng Đức Gioan Phaolô II là người đầu tiên lưu ý đến vấn đề các Giám Mục Trung Hoa. “Ngài đưa ra thúc đẩy đầu hết” và được cả Đức Bênêđictô lẫn Đức Phanxicô tiếp nối. Ông cho biết “nay sự việc đã kết thúc với triều Giáo Hoàng Phanxicô, nhưng ý muốn của Tòa Thánh từ thời Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã luôn hết sức rõ ràng”. Ông nhấn mạnh: trong 70 năm qua Trung Hoa “đã thay đổi nhiều. Không còn là Trung Hoa của Mao nữa”.

Nhưng, tuy liên hệ giữa hai bên có đó, Cha Cervellera vẫn cảnh cáo đừng cho nó quá nhiều quan trọng, vì thỏa thuận này “là một điều rất nhỏ và mong manh”.

Cha nói: “còn có nhiều vấn đề hết sức lớn lao đối với tự do tôn giáo ở Trung Hoa. 90 phần trăm sự việc trong đời sống Giáo Hội ở Trung Hoa chưa êm ả”.

Thành thử vẫn còn nhiều chỉ trích đối với phương thức đối thoại của Tòa Thánh với Trung Hoa, cả bên trong lẫn bên ngoài Giáo Hội. Nói chung các chỉ trích này cho rằng thực hiện bất cứ thỏa thuận nào với chính phủ Trung Hoa cũng gần như bán đứng người Công Giáo Trung Hoa

từng bị bách hại và cầm tù bởi chế độ cộng sản và chỉ giúp Đảng Cộng Sản Trung Hoa thắt chặt các tôn giáo hơn nữa thay vì cho họ chỗ để thở.

Hai nhân vật nổi tiếng chống lại thỏa thuận là Bộ trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ, Mike Pompeo, và Đức Hồng Y Trần Nhật Quân. Người ta hiểu được sự thất vọng của Đức Hồng Y họ Trần khi không tiếc lời thóa mạ quốc vụ khanh Tòa Thánh là tên nói láo, thậm chí hoài nghi cả đức tin của vị này.

Nhưng Cha Cervellera tỏ ra có cảm tình với Đức Hồng Y họ Trần. Cha cho rằng những người chỉ trích như Đức Hồng Y Quân làm nổi bật “một số điều rất quan trọng” đối với tự do tôn giáo ở Trung Hoa và thành tích tôn trọng các thỏa thuận của nước này. Nếu các linh mục và Giám Mục bị bó buộc phải vào hàng ngũ với các thẩm quyền chính trị, thì điều này có nguy cơ biến họ thành “công chức nhà nước” hơn là tác nhân truyền giảng Tin Mừng.

Ông Affatato trái lại cho hay thỏa thuận “có bản chất tôn giáo, mục vụ” và như thế, không nên dành cho nó tầm quan trọng về chính trị và địa chính trị, như chính phủ Hoa Kỳ muốn như vậy”.

Ông cũng cho rằng thỏa thuận cho thấy đạo Công Giáo “không phải là một tôn giáo hoàn toàn từ Tây Phương” nhưng có tính phổ quát

Ông nghi vấn những người chỉ trích thỏa thuận, cho rằng điều quan trọng là việc hợp nhất và đánh giá cao cộng đồng Công Giáo Trung Hoa “không ai, ngoài chính họ, nên nói nhân danh họ”.

Cha Cervellera thừa nhận giá trị của lời kêu gọi phải có một thỏa thuận với Trung Hoa; ngài cho rằng làm khác đi là “chống lại một bức tường”. Nhưng ngài cũng cho rằng Giáo Hội phải rõ ràng hơn đối với việc truyền giảng Tin Mừng. Ngài nói: “Tôi nghĩ trong hai năm tới, Tòa Thánh phải tìm cách hỗ trợ đời sống Giáo Hội nhiều hơn nữa”. Ngài đặc biệt nhấn mạnh đến việc lớn mạnh rất nhanh của Thệ Phản tại Trung Hoa: “bạn có thể truyền giảng Tin Mừng mà không cần đến các liên hệ ngoại giao”.

Vũ Văn An

Lời của Đức Phanxicô về hôn nhân đồng tính: mới hay tiếp tục?

Các tuyên bố gần đây của Giáo hoàng về hôn nhân đồng giới đang thu hút sự chú ý của giới truyền thông, điều này tạo một sự mới mẻ trong bài phát biểu của Giáo hoàng. Đây có phải là trường hợp này không?

Đức Phanxicô thường cởi mở với ý tưởng về luật công nhận các kết hợp dân sự, bao gồm cả các cặp đồng tính để bảo vệ quyền cho họ.

Các nhận xét của Đức Phanxicô trong một đoạn ngắn từ bộ phim tài liệu, Francesco, tương tự như quan điểm của ngài khi ngài còn là Tổng Giám mục giáo phận Buenos Aires, ngài lặp lại các nhận xét ngài đã đưa ra trong một số cuộc phỏng vấn, “hôn nhân” không chỉ giữa một người nam và một người nữ, nhưng luật về kết hợp dân sự có thể bảo vệ pháp lý cho các cặp vợ chồng đã sống với nhau lâu dài.

Nói bằng tiếng Tây Ban Nha trong phim, Đức Phanxicô cho biết: “Người đồng tính có quyền có được gia đình. Họ là con cái của Chúa và họ có quyền có được gia đình. Không ai nên bị đuổi hoặc bị làm cho khổ sở vì điều này. Những gì chúng ta cần tạo ra là luật kết hợp dân sự. Bằng cách này, họ sẽ được hợp pháp”.

Cuốn phim được ra mắt ở Rôma ngày 21 tháng 10. Nhiều lần Đức Phanxicô đã tuyên bố công khai, các cha mẹ không nên, không được từ chối một đứa trẻ chỉ vì đứa bé đồng tính, và trong một số trường hợp, ngài đã nói về quyền mà tất cả mọi người phải có gia đình.

Trong một cuộc phỏng vấn với truyền hình Mexico năm 2019, được hỏi về việc phản đối hôn nhân đồng tính ở Argentina và sự cởi mở của ngài với các người đồng tính nam nữ, song tính và chuyển giới (LGBT) với tư cách là giáo hoàng, ngài nói: “Tôi luôn bảo vệ giáo điều. Nói về hôn nhân đồng giới quả là mâu thuẫn”

Nhưng ngài cũng nói thêm: “Người đồng tính có quyền trong gia đình; người có xu hướng đồng tính có quyền có được gia đình và cha mẹ có

quyền công nhận con mình là đồng tính; chúng ta không thể ném ai ra khỏi gia đình hoặc làm cho cuộc sống của họ trở nên không sống được.”

Trong quyển sách Chính trị và Xã hội đối thoại với nhà xã hội học người Pháp Dominique Wolton, hai người đã thảo luận về hôn nhân đồng giới và sự kết hợp dân sự trong bối cảnh thảo luận về truyền thống, hiện đại và sự thật.

Trong quyển sách xuất bản năm 2017 này, Đức Phanxicô nói, hôn nhân là một từ “lịch sử”. Vì từ bao giờ, trong toàn nhân loại chứ không riêng gì trong Giáo hội, hôn nhân là giữa một người nam và một người nữ. Bạn không thể thay đổi nó như vậy. Ngài nói, chính “bản chất” của chúng, chúng ta gọi đó là “kết hợp dân sự”.

Trong một phỏng vấn được đăng trên tờ báo Ý Corriere della Sera năm 2014, khi được hỏi về các biện pháp châu Âu đã làm để hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới hoặc thông qua luật kết hợp dân sự. Ngài tuyên bố: “Hôn nhân là giữa một người nam và một người nữ. Các quốc gia thế tục muốn hợp thức hóa các kết hợp dân sự để điều chỉnh các hoàn cảnh chung sống khác nhau, do nhu cầu điều chỉnh các khía cạnh kinh tế giữa

Đức Phanxicô trong buổi tiếp kiến chung vào 21 tháng 10 năm 2020 tại Vatican. (Ảnh CNS / Paul Haring) presence-info.ca, Cindy Wooden, 2020-10-21



mọi người, chẳng hạn như bảo đảm chăm sóc sức khỏe. Đó là các hợp đồng chung sống với nhiều loại khác nhau, nhiều hình thức khác nhau mà tôi không thể liệt kê hết được”.

Ngài nói: “Như thế cần phải xem các trường hợp khác nhau và đánh giá theo sự đa dạng của chúng,” ngài gợi ý một số hình thức kết hợp dân sự sẽ được chấp nhận.

Theo quyển tiểu sử của tác giả Austen Ivereigh về Đức Phanxicô, năm 2010 Jorge Mario Bergoglio đã phản đối chính phủ Argentina khi họ bắt đầu hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới. Tác giả Ivereigh viết: “Ngài nói với một nhà hoạt động công giáo đồng tính, cựu giáo sư thần học Marcelo Marquez, rằng ngài ủng hộ quyền của người đồng tính cũng như công nhận sự hợp pháp của các kết hợp dân sự. Nhưng ngài hoàn toàn phản đối mọi nỗ lực nào nhằm định nghĩa lại hôn nhân trong luật pháp.”

Quyển sách viết tiếp, giáo hoàng tương lai, “đã không phản đối mạnh mẽ đạo luật năm 2002 về kết hợp dân sự chỉ áp dụng cho Buenos Aires và đạo luật này đã cho các quyền cho hai người sống chung với nhau hơn hai năm, bất kể giới tính hoặc xu hướng tình dục của họ. Ngài xem đây như một dàn xếp thuận tụy về mặt dân sự và pháp lý, không ảnh hưởng đến hôn nhân”.

Năm 2003, Bộ Giáo lý Đức tin đã xuất bản một tài liệu kêu gọi người công giáo phản đối

Theo Đức Phanxicô, “các người đồng tính là con của Chúa, họ có quyền có được gia đình”.
MARIA LAURA ANTONELLI / AGF / SIPA



“sự công nhận hợp pháp của sự kết hợp giữa các người đồng tính” đặc biệt khi sự công nhận này sẽ đồng hóa các kết hợp hôn nhân và cho phép cặp nhận con nuôi.

Vì sao Đức Phanxicô ủng hộ việc công nhận kết hợp dân sự cho các cặp đồng tính

Trong cuộc phỏng vấn trên truyền hình được phát ngày 21 tháng 10, Đức Phanxicô bảo vệ việc công nhận luật “sống chung dân sự” cho các người đồng tính, để họ được bảo vệ một cách hợp pháp. Một cuộc cách mạng hay chỉ là cơn bão trong cốc nước? Giải thích lavie.fr, Marie-Lucile Kubacki, Rôma, 2020-10-22

Đó là chuyện của một câu nói nhỏ gây nhiều ồn ào, như nhiều câu khác dưới triều giáo hoàng Đức Phanxicô. Ngài nói trong cuốn phim tài liệu Francesco của đạo diễn Evgeny Afineevsky người Nga sống tại Mỹ: “Người đồng tính có quyền ở trong một gia đình, họ là con cái của Chúa, họ có quyền có một gia đình”. Đạo diễn cũng làm một cuốn phim về đồng tính, Ôi trời ơi, Con tôi đồng tính, phát hành năm 2009 (Oy Vey! My Son is Gay!!)

Đức Phanxicô còn khẳng định: “Chúng ta không thể đuổi bất cứ ai ra khỏi gia đình, cũng như không thể làm cho cuộc sống của họ thành không thể sống được vì điều này.” Và cuối cùng: “Điều chúng ta phải làm là phải có luật chung sống dân sự, họ có quyền được pháp luật bảo vệ. Tôi đã bảo vệ điều này.” Các lời này thực sự đã được nói vào năm 2019, trong một cuộc phỏng vấn được phát trên truyền hình Mexico, nhưng một vài đoạn trích - cả đoạn về cuộc sống chung dân sự -, đã bị cắt trong quá trình biên tập, đôi khi được trích ra như trong trường hợp tài liệu này.

Nếu ngài nói “tôi đã bảo vệ điều này” là vì lập trường của ngài về kết hợp dân sự không phải là mới. Khi còn là Tổng Giám mục Buenos Aires, ngài đã bảo vệ khi có luật hôn nhân cho tất cả ở Argentina mà ngài phản đối. Sau đó, ngài cố gắng tập hợp giám mục Argentina theo quan điểm này nhưng không có kết quả.

Một trong các bạn thân của ngài, Đức Tổng Giám mục Victor Manuel Fernández đã viết trên Facebook: “Jorge Bergoglio luôn nhìn nhận, dù ngài không gọi đó là ‘hôn nhân’, trên thực tế có những kết hợp rất chặt chẽ giữa những người cùng giới, tự thân không bao hàm các quan hệ tình dục, mà là một kết hợp sâu đậm và ổn định. Họ hoàn toàn hiểu nhau, họ ở chung một mái nhà nhiều năm, họ chăm sóc cho nhau, họ hy sinh cho nhau. Và rồi khi có chuyện xảy ra như khi gặp trường hợp nghiêm trọng hoặc bệnh tật, họ không hỏi ý kiến người thân nhưng với người hiểu họ. Và, vì lý do đó, họ muốn người này thừa kế tất cả tài sản của họ, v.v. Điều này có thể đưa vào luật và được cho là “kết hợp dân sự” hoặc “luật chung sống dân sự”, chứ không phải “hôn nhân”.

Cơ sở truyền thông toàn cầu

Điều thay đổi lần này là các lời nói không phải từ Hồng Y Bergoglio, mà từ Giáo Hoàng Phanxicô. Vì thế đây là lần đầu tiên một giáo hoàng nói một cách tích cực về việc công nhận sống chung dân sự của những người cùng giới, giải thích vì sao truyền thông toàn cầu sốt lên. Ngoài ra, nếu việc ủng hộ kết hợp dân sự năm 2010 là một ván bài chiến lược - nhượng bộ một chút, để việc phản đối hôn nhân đồng tính dễ được đón nhận hơn -, thì bối cảnh lần này đã thay đổi. Do đó, Jorge Mario Bergoglio khi là Phanxicô, đã cho cảm tưởng ngài nghiêng về khoan dung với việc kết hợp dân sự, gần như miễn cưỡng, ít tệ hơn là nói thẳng nhân danh bảo vệ pháp lý.

Cách mạng ư? Có và không. Linh mục Dòng Đa Minh Marie-Augustin Laurent-Huyghues-Beaufond, người dịch quyển sách Xây cầu, Giáo hội và Cộng đồng LGBT của Linh mục Dòng Tên James Martin (Bâtir un pont. L'Église et la communauté LGBT, nxb. Cerf, 2018) cảnh báo:



“Chúng ta phải cẩn thận, vì có vẻ như câu trả lời được cắt từ các câu trích. Hơn nữa, đây là cuộc phỏng vấn, thì theo mức độ các từ ngữ của giáo hoàng, không cùng mức với từ ngữ trong các văn bản giáo huấn. Vì thế giáo hoàng nói trên các mức độ khác nhau và điều này đôi khi có tác dụng chống lại ngài.”

Nhưng lựa chọn để lọt ra các loại câu nhỏ này cũng có thể là một chiến lược. Linh mục Laurent-Huyghues-Beaufond cho biết thêm: “Trong trường hợp này, điều này cho phép ngài đi một bước bên cạnh tài liệu năm 2003 từ Bộ Giáo lý Đức tin, khi Đức Hồng y Ratzinger giải thích, Giáo hội phản đối việc công nhận hợp pháp các kết hợp của người đồng tính.”

Một chuỗi cụm từ nhỏ

Bối cảnh đặt ra, đó là để hiểu chính xác giáo hoàng muốn nói gì. Bởi vì đây không phải là “câu nói nhỏ” về vấn đề này. Năm 2013, trên đường từ Ngày Thế Giới Trẻ Rio de Janeiro về, ngài đã có câu nói nổi tiếng: “Nếu một người đồng tính và họ có thiện tâm đi tìm Chúa thì tôi là ai để phán xét họ?” Và năm 2018, trên chuyến bay từ Ai-len dự Đại hội gia đình về, ngài nói: “Có rất nhiều việc phải làm với khoa tâm thần học” để trả lời một nhà báo hỏi ngài cha mẹ phải làm gì khi con cái mình có “xu hướng đồng tính” ở tuổi khá nhỏ. Đôi khi khó khăn để hiểu cách tiếp cận của Đức Phanxicô trong loạt câu có vẻ mâu thuẫn này.

Linh mục Laurent-Huyghues-Beaufond phân tích: “Tôi không nghĩ, trong các lời của giáo

hoàng, chúng ta ở giai đoạn đánh giá tình yêu đồng giới hoặc khẳng định rằng trong một cộng đồng của đời sống đồng tính có thể có một con đường nhân đức và nên thánh. Đức Phanxicô dường như nghiêng về lĩnh vực công nhận luật pháp và xã hội nhiều hơn, như đây là bức tường thành chống lại các tình huống bị từ chối hoặc phân biệt đối xử.” Trên thực tế, nếu chúng ta đặt các câu nói của ngài trong bối cảnh của chúng, khi ngài nói đến chỗ đứng của một em bé đồng tính trong gia đình dị tính, ngài khẳng định không được loại trừ em hoặc làm cho đời sống của em không thể sống được.

Đức Phanxicô ở trên lĩnh vực công nhận luật pháp và xã hội, như bức tường thành chống lại các tình huống bị từ chối hoặc phân biệt đối xử.” - Linh mục Dòng Đa Minh Marie-Augustin Laurent-Huyghues-Beaufond

Vì trong cuộc phỏng vấn này, ngài không nhắc đến nước Pháp mà Pacs (đời sống chung của hai người trưởng thành cùng giới hay khác giới) đã được bỏ phiếu năm 1999, nhưng ngài nói với toàn thế giới. Chẳng hạn ở Ba Lan, chủ đề này bị chính trị hóa cực kỳ nghiêm trọng - mùa hè vừa qua có ba người bị bắt vì xúc phạm đến các bức tượng và vi phạm đến cảm xúc tôn giáo, như phủ lá cờ của LGBT trên tượng Chúa Giêsu Kitô, chôn ngài cho các cuộc biểu tình.

Ở châu Phi, một số giám mục đã ủng hộ các dự luật hình sự hóa các quan hệ đồng tính. Cuối cùng, ở Mỹ, một trường Dòng Tên ở Indianapolis đã bị giáo phận rút tên “công giáo” ra khỏi tên trường vì đã không sa thải một giáo sư kết hôn dân sự với một người đàn ông khác. Do đó, các lời của giáo hoàng phải được hiểu như một lời lên án gay gắt đối với kiểu hoạt động này.

Còn về hôn nhân, lời của ngài rất thẳng: “‘Hôn nhân’ là một từ lịch sử, ngài nói với nhà xã hội học Dominique Wolton, trong quyển sách phỏng vấn Chính trị và Xã hội xuất bản năm 2019. Trong lịch sử nhân loại, và không phải chỉ trong Giáo hội, hôn nhân là giữa một người nam và một người nữ.” Hoặc: “Chúng ta không thể thay đổi điều này. Đây là bản chất của sự vật. Chúng là như vậy.” Còn về kết hợp dân sự:

“Hôn nhân là giữa một người nam và một người nữ. Đó là thuật ngữ chính xác. Chúng ta hãy gọi kết hợp cùng giới là “kết hợp dân sự” (...). Nhưng đây không phải là một hôn nhân, đó là kết hợp dân sự.”

Vấn đề của định nghĩa

Về phần Đức Tổng Giám mục Victor Manuel Fernández, ngài giải thích: “Đối với Đức Phanxicô, cụm từ ‘hôn nhân’ có một ý nghĩa chính xác và chỉ áp dụng cho sự kết hợp bền vững giữa người nam và người nữ, mở ra để thông hiệp với sự sống. Sự kết hợp này là duy nhất, bởi vì nó liên quan đến sự khác biệt giữa người nam và người nữ, họ hỗ trợ cho nhau và làm phong phú cho nhau trong sự khác biệt này, một cách tự nhiên có khả năng tạo ra sự sống. Vì vậy, chỉ có một chữ ‘hôn nhân’ áp dụng cho thực tế này. Bất kỳ một kết hợp nào tương tự đều cần một danh xưng khác.”

Như vậy, bước đi của Đức Phanxicô mang tính cách đánh bật hơn là cách biệt lớn. Linh mục Laurent-Huyghues-Beaufond kết luận: “Chúng ta đang bắt đầu một cách rất khiêm tốn để đưa ra các yếu tố tích cực về vấn đề đồng tính, đi ra khỏi chế độ lên án, lời nói chống đối. Thách thức hiện nay là có các khái niệm làm công cụ để đề nghị suy tư dịch, một mục vụ đích thực để tháp tùng những người LGBT, đồng tính nam nữ, song tính và chuyển giới.”

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

phanxicovn



Có thật không, chuyện ĐTC Phanxicô "ủng hộ" hợp pháp hóa đồng tính luyện ái?

Các bình luận về đồng tính luyện ái của Đức Giáo Hoàng Phanxicô bị biên tập nhiều trong phim tài liệu, không có bình luận nào của Vatican về những mối kết hợp dân sự

Trong khi nhà làm phim Evgeny Afineevsky nói rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa ra trực tiếp cho ông những bình luận kêu gọi thông qua luật kết hợp dân sự, những bình luận này thực sự xuất phát từ một cuộc phỏng vấn năm 2019 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô do nhà báo Mexico Valentina Alazraki thực hiện.

Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa ra, trực tiếp với ông, những bình luận kêu gọi thông qua các luật kết hợp dân sự, những bình luận này thực sự xuất phát từ một cuộc phỏng vấn năm 2019 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô do nhà báo Mexico Valentina Alazraki thực hiện.

Các bình luận của Đức Giáo Hoàng về việc kết hợp dân sự, không bị Vatican tranh cãi mặc dù có nhiều yêu cầu làm rõ. Các nhận xét không có trong phiên bản xuất bản của cuộc phỏng vấn của Alazraki, và không



CNA Staff, ngày 22 tháng 10 năm 2020 / 12:20 (CNA)

“Francesco”, một bộ phim tài liệu mới phát hành về Đức Giáo Hoàng Phanxicô, chứa đựng những bình luận của Đức Giáo Hoàng về đồng tính luyện ái và sự kết hợp dân sự. Tuy nhiên, một số nhận xét là kết quả của việc chỉnh sửa các cụm từ riêng biệt trong cuộc phỏng vấn của Đức Giáo Hoàng và trình bày chúng như một tổng thể cố kết.

Trong khi nhà làm phim Evgeny Afineevsky nói với CNA và các nhà báo khác rằng Đức

được công chúng nhìn thấy ngoại trừ trong phim “Francesco.”

Tuy nhiên, vào thứ Tư, Cha Antonio Spadaro, giám đốc của tạp chí có ảnh hưởng La Civiltà Cattolica, nói với các nhà báo rằng nhận xét của Đức Giáo Hoàng về việc kết hợp dân sự được trích từ cuộc phỏng vấn năm 2019 và không tranh cãi về cách chúng được trình bày trong phim tài liệu.

Đồng thời, một phân tích của CNA về bản ghi của cuộc phỏng vấn cho thấy rằng các nhận xét



hoặc bị làm cho trở nên khốn khổ vì điều đó.”

“Một điều nữa là, tôi đã nói khi bạn nhìn thấy một số dấu hiệu ở con cái và từ đó gửi chúng đến - lẽ ra tôi phải nói là đến một

khác của Đức Giáo Hoàng về đồng tính luyến ái trong phim “Francesco” đã được biên tập lại bằng cách biên tập nhiều đoạn video của cuộc phỏng vấn năm 2019.

Phim “Francesco” trình bày Đức Thánh Cha Phanxicô nói như sau, trong những nhận xét về cách tiếp cận của Ngài đối với việc chăm sóc mục vụ:

“Người đồng tính có quyền là một phần của gia đình. Họ là con cái của Chúa và có quyền có một gia đình. Không ai nên bị vứt bỏ, hoặc bị làm cho trở nên khốn khổ vì điều đó”.

Trong khi Đức Giáo Hoàng nói những từ đó trước máy quay, Ngài đã không nói chúng theo thứ tự đó, hoặc sử dụng những cụm từ đó theo một nghĩa trực tiếp gần giống như thế.

CNA đã tô đậm sự xuất hiện của những từ đó trong một bản dịch trích dẫn lời nhận xét của Đức Giáo Hoàng trong cuộc phỏng vấn năm 2019 của Ngài:

“Tôi đã được hỏi một câu hỏi trên một chuyến bay - sau khi nó khiến tôi phát bực, khiến tôi phát bực vì cách một hãng tin truyền tải câu hỏi đó - về sự hòa nhập trong gia đình của những người có khuynh hướng đồng tính luyến ái, và tôi nói, những người đồng tính có quyền được ở trong gia đình, người có xu hướng đồng tính có quyền ở trong gia đình và cha mẹ có quyền công nhận người con trai đó là đồng tính, người con gái đó là đồng tính. Không ai nên bị ném ra khỏi gia đình,

“chuyên gia”, những gì nói ra lại là ‘bác sĩ tâm thần’. Tôi muốn nói đến một chuyên gia bởi vì đôi khi có những dấu hiệu ở tuổi vị thành niên hoặc tiền vị thành niên mà chúng không biết liệu mình có khuynh hướng đồng tính luyến ái hay không hay tuyến ức không bị teo kịp thời. Ai biết được, một ngàn điều, phải không? Vì vậy, cần một người chuyên nghiệp. Tiêu đề của tờ nhật báo: ‘Đức Giáo Hoàng gửi những người đồng tính đến bác sĩ tâm thần’. Điều đó không đúng!”

“Họ đã hỏi tôi câu hỏi tương tự vào lần khác và tôi lặp lại câu đó, ‘Họ là con cái của Chúa, họ có quyền có gia đình, và đại loại như thế.’ Một điều nữa là - và tôi đã giải thích rằng tôi đã sai với từ đó, nhưng tôi muốn nói thế này: Khi bạn nhận thấy điều gì đó kỳ lạ - “Ồ, lạ thật” - Không, không lạ đâu. Một điều gì đó ngoài chuyện bình thường. Không nên dùng một từ nhỏ nhỏ để hủy bỏ ngữ cảnh. Điều tôi đã nói là họ ‘có quyền có gia đình.’ Và điều đó không có nghĩa là tán thành những hành vi đồng tính luyến ái, không hề”.

Sau khi những nhận xét đã bị biên tập đó được trình bày, người ta thấy Đức Giáo Hoàng đã nói trong phim “Francesco” rằng “Những gì chúng ta phải tạo ra là một luật kết hợp dân sự. Bằng cách đó họ được bảo vệ về mặt pháp lý. Tôi đã ủng hộ điều đó”.

Trong khi những nhận xét đó dường như chắc chắn đến từ cuộc phỏng vấn của Alazraki, thì đạo

diễn phim “Francesco” là Evgeny Afineevsky lại nói với các phóng viên một cách khác, và phân đoạn phỏng vấn của Alazraki mà lẽ ra phải có thì lại không có trong phiên bản đã được xuất bản và không được công bố rộng rãi.

Nhưng thêm vào bối cảnh của những nhận xét đó, một số người đã đặt câu hỏi về ý nghĩa của chúng, cho thấy rằng một cụm từ được Đức Giáo Hoàng sử dụng, “convivencia civil”, đã bị phim “Francesco” dịch sai thành “kết hợp dân sự” trong phụ đề của bộ phim, và thực tế đã gọi ra một thứ công nhận khác của luật pháp.

Nhưng vào hôm thứ Tư, Đức Tổng Giám Mục Victor Manuel Fernandez, một nhà thần học từ lâu gần gũi với Đức Giáo Hoàng, đã gợi ý rằng cụm từ của Đức Giáo Hoàng về cơ bản tương đương với cụm từ “kết hợp dân sự”.

Đức Tổng Giám Mục đăng trên Facebook nói rằng trước khi trở thành giáo hoàng, khi đó, Đức Hồng y Bergoglio “luôn luôn công nhận rằng, dù không gọi nó là ‘hôn nhân’, trên thực tế, có những mối kết hợp rất chặt chẽ giữa những người

cùng giới tính, tự những mối kết hợp này không bao hàm quan hệ tình dục, nhưng là sự liên kết rất mãnh liệt và ổn định. Họ hiểu rõ về nhau, họ ở chung một mái nhà trong nhiều năm, họ chăm sóc cho nhau, họ hy sinh cho nhau. Sau đó, có thể xảy ra chuyện họ muốn rằng trong trường hợp nghiêm trọng hoặc bệnh tật, họ không hỏi ý kiến người thân của mình, nhưng lại hỏi ý kiến của người kia, là người biết những ý định của họ tận thâm tâm. Và vì lý do tương tự, họ thích người kia thừa kế tất cả tài sản của họ, v.v. Điều này có thể được suy xét trong luật pháp và được gọi là “kết hợp dân sự” [unión civil] hoặc ‘luật chung sống dân sự’ [ley de convivencia civil], chứ không phải hôn nhân.”

Phêrô Phạm Văn Trung chuyển nghĩa.

<https://www.catholicworldreport.com/2020/10/22/pope-francis-homosexuality-comments-heavily-edited-in-documentary-no-vatican-comment-on-civil-unions-2/>



Có thật là có “quỷ nhập” và “trừ quỷ”?

Ở Đất Thánh, nhiều người tự nhận là có khả năng trừ quỷ và cũng đã có rất nhiều người đến với họ để xin được giúp đỡ. Tuy nhiên, vị linh mục trừ quỷ chính thức của Tòa Thượng Phụ ở Giêrusalem cảnh báo rằng những người này đã gây ra rất nhiều điều tệ hại. Các tộc trưởng, thầy mo hay thầy phù thủy trưng bày cho người ta và cho chính mình một thế giới hắc ám, nghịch lại với vương quốc của Đức Kitô.



Cha Michael Mc Donagh, một linh mục người Ai Len, đã đến Giêrusalem vào năm 1999 và một năm trước đã được Đức Tổng Giám Mục Pierbattista Pizzaballa, tu sĩ dòng Phanxicô, Giám quản tông toà của Tòa Thượng Phụ Latinh ở Giêrusalem, chỉ định là “vị trừ tà” cho Palestine và Israel.

Vị Thượng Phụ này đã thông tin trên trang web rằng cha McDonagh đã hàng ngày đi viếng thăm và chúc lành cho nhiều nạn nhân bị quỷ ám. Có khi ngài phải đi nhiều cây số và tốn nhiều giờ để mang đến sự chữa lành và giải thoát người ta.

Chuyên gia trừ tà này đã được Giáo Hội Công Giáo cho phép sử dụng nghi thức trừ tà, nước và muối đã được làm phép. Vị Thượng Phụ Latinh ở Giêrusalem rất cẩn trọng khi công khai các thông tin, nhưng trong trường hợp này, ngài muốn chia sẻ cho mọi người việc thực hành thừa tác vụ trừ quỷ cũng như góp phần loại trừ những hành vi quỷ ám cùng những can thiệp của nó trên đời sống của nhiều người trên Đất Thánh.

Hãy chú tâm đọc những chia sẻ sau đây của cha McDonagh để tin vào quyền năng của Đức Giêsu Kitô, ngỏ hầu chúng ta có thể ý thức và

sống đời sống Kitô hữu của mình cách trọn vẹn, xa tránh mọi lừa lọc hay mê tín dị đoan.

Ma lực

Trước hết, cha McDonagh giải thích rằng có cái gọi là “ma lực”, nghĩa là tất cả những gì có liên quan đến quỷ dữ”, hay ta quen gọi là Satan. Ma lực này chính là sự chiếm đoạt một cách hết sức xấu xa và tàn bạo của quỷ. Đây là một mãnh lực tác động đến con người, nơi, vật hay sự kiện gì đó.”

Vị linh mục trừ tà nói thêm “Giáo Hội dạy rằng có hai loại “ma lực”, loại thường hằng và loại ngoại thường. Loại ma lực thường hằng cách chung có liên hệ đến các cơn cám dỗ và là một cuộc chiến mà ta phải chiến đấu cả đời.[nôm na là khi ta bị ma quỷ cám dỗ]”

Ngài cảnh báo rằng “cám dỗ sẽ trở nên đặc biệt nghiêm trọng khi nó dẫn người ta đến việc phạm tội trọng và vì thế, chúng ta không nên xem thường nó. Ai cũng có thể trở thành nạn nhân của loại ma lực thường hằng này [ai cũng có thể gặp cám dỗ cách này cách khác trong đời sống của mình]. Ngay cả Chúa Giêsu cũng đã phải trải qua thử thách cám dỗ. Cám dỗ nói dối để bảo vệ danh tiếng của mình là một cám dỗ thông dụng và thường xảy ra nhất”.

“Phần lớn các trường hợp ma lực ngoại thường

Tìm Hiểu - Giáo Lý

(thường được gọi là quỷ nhập) bắt đầu với những dấu chỉ hết như khi bị cám dỗ”. Sở dĩ gọi là ma lực ngoại thường không chỉ vì nó hiếm xảy ra, nhưng chính xác còn vì nó “rất khác thường”.

“Các trường hợp bị quỷ nhập thì không hay xảy ra như khi ta bị cám dỗ, tạ ơn Chúa vì điều này! Khi nhập vào người ta, Satan chiếm hữu toàn bộ thân xác người đó, nhưng không làm gì được linh hồn. Satan nói và hành xử qua thân xác của người ta nhưng người ta chẳng hay biết gì, vì thế, những hành vi này được xem là vô tội về mặt luân lý đối với nạn nhân.”

Căm ghét và thịnh nộ

Có một câu hỏi được đặt ra cho vị trừ quỷ này: “Tại sao Thiên Chúa lại cho phép quỷ dữ lang thang trên trái đất này, để nó gây ra biết bao tai hại, thậm chí còn chiếm đoạt người ta nữa, dù là nó đã bị luận tội, vẫn thuộc về địa ngục và phải ở trong địa ngục đời đời?”

Cha giải thích rằng “thông thường ta hay nghĩ rằng ma quỷ đang ở địa ngục chịu nhiều đau khổ cùng với thuộc hạ của nó và những người bị kết án. Nhưng ngược lại, không có vẻ gì là nó đang chịu khổ cả, đây còn là “thời điểm thuận lợi” để nó tác oai tác quái trên trái đất.”

Sẽ dễ dàng hơn khi nói rằng ma quỷ không hề chịu khổ gì cả. Như chúng ta, nó cũng có những thành công và thất bại, có những kết quả làm nó vui sướng, và cũng có nhiều điều khiến nó thất vọng và khó chịu. Dĩ nhiên, nó “chịu khổ” theo cách mà chúng ta không thể cảm hiểu được. Nó sống trong tình trạng căm ghét và thịnh nộ.



Có rất nhiều đoạn Kinh Thánh nói về ma quỷ: “Khi quỷ bị trục xuất rồi, thì người câm nói được. Dân chúng kinh ngạc, nói rằng: “Ồ Ít-ra-en, chưa hề thấy thế bao giờ!” (Mt 9,33); “sau khi sống lại vào lúc tảng sáng ngày thứ nhất trong tuần, Đức Giê-su hiện ra trước tiên với bà Ma-ri-a Mác-đa-la, là kẻ đã được Người trừ cho khỏi bảy quỷ” (Mc 16,9); “nếu Xa-tan trừ Xa-tan, thì Xa-tan tự chia rẽ: nước nó tồn tại sao được?” (Mt 12,26)

Chống lại quỷ dữ

Cha nói rằng “theo lời dạy của Giáo Hội, cách thế tốt nhất để chống lại sự tấn công của ma quỷ là cầu nguyện, các bí tích (đặc biệt là bí tích giải tội và Thánh Thể), không gì có thể giúp chống lại ma lực một cách mạnh mẽ cho rằng việc rước Mình Máu Thánh Đức Kitô một cách xứng hợp. Hãy hành xử cho tốt, xây dựng đời sống thiêng liêng.”

Với những người phải làm những việc có nguy cơ rơi vào cạm bẫy của ma quỷ thì “cầu xin Tổng Lãnh Thiên Thần Micae” sẽ rất có hiệu quả. Cũng có thể phó mình cho thiên thần hộ thủ của bản thân hoặc cầu xin trực tiếp với Chúa để Ngài bảo vệ mình”.

“Cũng cần ưu tiên bảo vệ chính căn nhà của mình. Trước hết, căn nhà phải nên được làm phép và chủ nhà cần thường xuyên rải nước phép, tôn kính tượng chịu nạn hay tượng Đức Mẹ đã làm phép...”

Đức Thánh Cha Phanxico đã từng mời gọi các tín hữu trên toàn thế giới lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày suốt tháng Mân Côi, 10.2018 trước những tấn công của ma quỷ trong bối cảnh loạn lạc và chia rẽ trong Giáo Hội, liên quan đến những lạm dụng lương tâm, quyền lực và tính dục. Hơn nữa, ngài cũng phổ biến lời cầu nguyện của Đức Leon XIII, viết vào ngày 13.10.1884, xin Thánh Micae gìn giữ ngài [Đức Leo XIII] trước hoàn cảnh đau khổ đang tấn công ngài và bảo vệ Giáo Hội trong cuộc chiến chống lại ma quỷ.



Bí tích hoà giải và Thánh Thể

Cha giải thích thêm rằng sức mạnh của bí tích Hoà giải chống lại ma quỷ và những ảnh hưởng của nó thì không cần phải đặt thành vấn đề nữa. Bí tích tha thứ tội nhân là một hình thức thánh hoá của ân sủng, giúp ích rất nhiều để ngăn ngừa phạm tội trong tương lai.

“Người nào thường xuyên lãnh nhận chính Đức Kitô thì sẽ được mạnh sức hơn để chống lại những tấn công của ma quỷ. Người nào không rước lễ hoặc hoạ hiểm mới rước lễ và không có lòng sốt mến khi rước lễ thì sẽ trở nên rất yếu nhược trước ma lực của quỷ dữ.”

Ai có thể trừ quỷ phải không?

“Đúng vậy, nhưng tiếc là rất ít người được chuẩn bị để làm việc đó, vì thế, họ không thể thử. Theo công thức trừ quỷ chính thức, phải được Chúa kêu gọi và được Giám Mục uỷ nhiệm thì mới làm được việc này. Nhiều Kitô hữu không đủ sự trưởng thành để theo Chúa Giêsu và theo thúc đẩy của Thánh Thần.”

Ngài nói thêm “hơn nữa, cũng rất ít người được trang bị kiến thức đầy đủ về Kinh Thánh. Một vài Kitô hữu có thể cầu nguyện xua trừ ma quỷ. Nhưng trong Giáo Hội Công Giáo, thẩm quyền trừ quỷ phải được Giáo Hội ban, như là một thẩm quyền thiêng liêng cá nhân, quyết định người nào có thể trừ quỷ, khác với lời nguyện xin ơn giải thoát.”

Điều này sẽ giúp ngăn ngừa những nguy hại mà một số người khi trừ quỷ có thể gây ra. “Biết được cái nào là quỷ nhập, cái nào không, cần phải

nhận định. Trong sách Công Vụ Tông Đồ, có một đoạn khá hay liên quan đến những người, có lẽ có ý hướng tốt, nhưng lại không được chuẩn bị tốt, đã cố gắng trừ quỷ.” (x.Cv 19,11-17)

Những thước phim trên Tivi

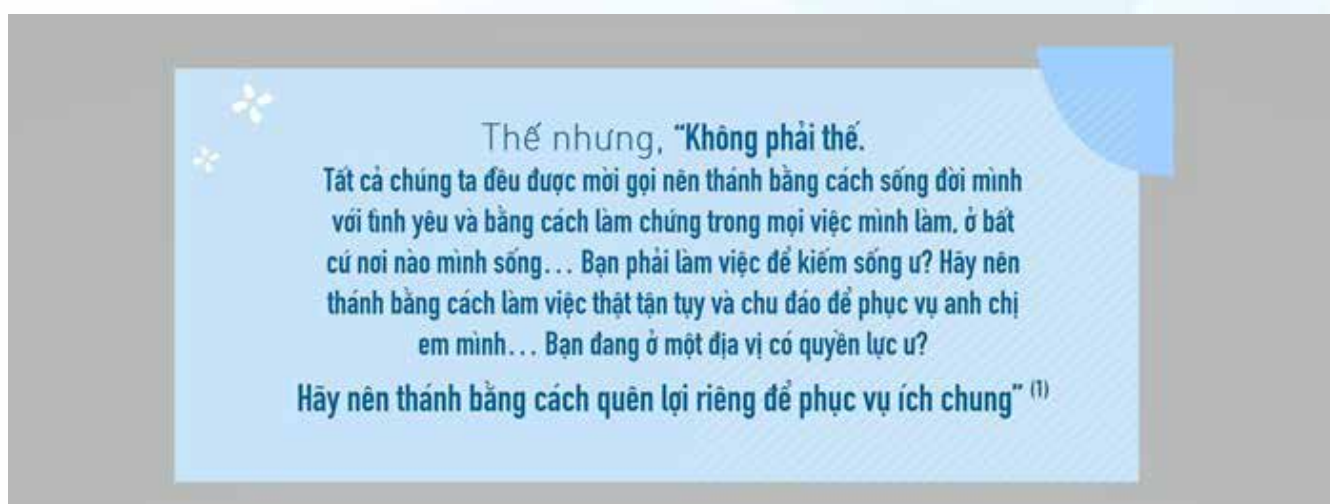
Nhà trừ quỷ cũng cảnh báo rằng nhiều thế hệ bạn trẻ xem các hình ảnh, truyện, trình chiếu trên Tivi, khiến họ mất dần cảm thức về sự dữ. “Vấn đề của việc xem nhiều phim ảnh trên Tivi về sự hiện hữu của thế lực siêu nhiên và ma quỷ chính là nếu xem quá nhiều các thể loại này sẽ khiến họ mất hết ý thức. Ngày nay, rất cần đánh thức lại ý thức của chúng ta. Cần phải diệt trừ cái xấu ngay tại gốc rễ của nó. Người ta có thể tách mình ra khỏi những quyến rũ và tò mò về ma quỷ, nếu quá chú tâm đến nó, tinh thần và linh hồn con người sẽ mất đi lòng nhiệt thành hướng về những điều thuộc về Thiên Chúa.”

Pr. Lê Hoàng Nam, SJ

(dongten.net 13.07.2020/ aleteia.org)



NÊN THÁNH KHI LÊN MẠNG



1. VỚI TÌNH YÊU



Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta nói rằng:

Điều làm người khác ngạc nhiên không phải khi thấy chúng ta làm việc, mà thấy chúng ta tỏ ra hạnh phúc và vui tươi trong khi chúng ta làm việc"

Khi nói nên thánh, nhiều người nghĩ ngay đến những gì cao cao, siêu siêu,... Vì thế, các bạn trẻ thường ngại ngùng khi đề cập đến đề tài này với lý do là mình không thể cao siêu.

Nếu hiểu theo cách đó, nhiều bạn trẻ sẽ không có cửa để nên thánh, khi mà sự nghiệp còn dang dở, bước đường tương lai còn ngổn ngang với bao ước mơ chưa thành hiện thực, áp lực việc học và công việc ngày càng nhiều.

Với tình yêu trong cuộc sống, chúng ta mới có thể hạnh phúc và vui tươi khi làm việc. Bình thường tôi vẫn chăm chú học tập, lo lắng làm việc, tất bật với cuộc sống nhưng ít có tình yêu. Bây giờ, tôi đem tình yêu vào đó nhiều hơn, nghĩa là tôi đang thánh hoá nó, đang hướng việc học, việc làm vào sự thánh thiện. Vì vậy, tôi nên thánh hơn. Dù là việc bình thường, nhưng tôi ý

thức thực hiện với một tình yêu lớn, tôi đang thổi hồn vào việc bình thường đó, làm cho nó được thánh hoá.

Đức Thánh Cha Phanxicô đưa ra một thí dụ: “Một phụ nữ đi mua sắm, gặp một người hàng xóm và bắt đầu nói chuyện, rồi việc bếp xép bắt đầu. Nhưng chị ấy tự nhủ lòng: “Không, tôi sẽ không nói xấu ai cả”. Đây là một bước tiến trong sự thánh thiện. Sau đó, ở nhà, một đứa con của chị muốn nói chuyện với chị về những điều nó hy vọng và ước mơ, mặc dù mệt mỏi, chị vẫn ngồi xuống kiên nhẫn và ưu ái lắng nghe. Đó là một sự hy sinh khác mang lại sự thánh thiện. Sau đó, chị gặp đôi điều khiến phải lo âu, nhưng nhớ lại tình yêu của Đức Trinh Nữ Maria, chị lấy tràng hạt ra và cầu nguyện bằng đức tin. Lại một nẻo đường nên thánh nữa. Lát sau ra đường, gặp một người nghèo, chị dừng lại nói với người

Trong khi nhiều người trẻ chìm mình trên mạng xã hội với những điều tiêu cực, thì Carlo Acutis "biết cách sử dụng những công nghệ thông tin mới để truyền đạt Tin mừng, để truyền thông các giá trị và vẻ đẹp."⁽¹⁾



ấy một lời dịu dàng tử tế. Ấy là thêm một bước nữa". (2)

Mỗi ngày tôi lên mạng bao nhiêu lần, tôi đem tình yêu vào đó bấy nhiêu lần. Từng ngón tay chạm trên màn hình có hơi thở vào, hơi thở của lựa chọn thông tin, hơi thở của con tim làm chủ bản thân. Thế là tôi... nên thánh khi lên mạng.

(1) ĐGH Phanxicô, Tông huấn Vui Mừng và Hân Hoan, số 14

(2) ĐGH Phanxicô, Tông huấn Vui Mừng và Hân Hoan, số 16

(3) ĐGH Phanxicô, Tông huấn Chúa Kitô Đang Sống, số 16

Tác giả: L.m Gioan Lê Quang Việt

Trình bày: Nguyên Linh

Nguồn: ymagazine.net



Không có ai sinh ra đã đương nhiên trở thành thánh. Nên thánh là kết quả của những cố gắng suốt cuộc đời. Mỗi chúng ta đều được mời gọi đạt tới mục tiêu cao cả ấy. Hãy nên thánh từ ngày hôm nay, trong hoàn cảnh và bốn phận cụ thể của mỗi người, âm thầm, khiêm tốn, nhưng có giá trị giúp chúng ta nên hoàn thiện. Hãy trở nên những vị thánh giữa đời, để trần gian này trở thành vương quốc bình an và công chính, là phác thảo của đời sau, nơi chúng ta sẽ được gặp gỡ, chiêm ngưỡng và tôn vinh Thiên Chúa, Đấng ngàn trùng chí thánh. Ngài là mẫu mực và là Cha Chung của chúng ta.

Toàn văn sắc lệnh của Tòa Ân Giải Tối Cao về Ôn Toàn Xá trong tháng các linh hồn 2020

Ngày 23 tháng 10, Tòa Ân Giải Tối Cao đã công bố sắc lệnh sau. Nguyên bản tiếng Ý có thể xem tại đây. Dưới đây là bản dịch toàn văn sang Việt Ngữ.

Toà Ân giải tối cao

SẮC LỆNH

Năm nay, trong bối cảnh của cơn dịch bệnh “covid-19”, việc lãnh nhận ơn Toàn xá dành cho các tín hữu đã qua đời sẽ được mở rộng trong thời gian trọn tháng 11, với những thích nghi về điều kiện và các việc đạo đức để bảo đảm an toàn cho các tín hữu.

Nhiều mục tử trong Hội Thánh đã thỉnh nguyện Toà Ân giải tối cao, trong năm nay, do ảnh hưởng của trận đại dịch “covid-19”, đưa ra những thích nghi về các việc đạo đức phải thực hành để lãnh nhận ơn Toàn xá dành cho các linh hồn trong Luyện ngục, theo như quy định của sách Chỉ nam về Ân xá (số 29, § 1). Vì thế, do uỷ nhiệm đặc biệt của Đức thánh cha Phanxicô, Toà Ân giải tối cao quy định những thực hành riêng cho năm nay, nhất là tại những nơi không được phép tụ họp đông người:

a. Thời gian lãnh ơn Toàn xá ban cho những ai đi viếng nghĩa trang và có ý cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời, chỉ trong tám ngày từ 01 đến 08 tháng 11 theo quy định chung, năm nay mỗi người có thể tùy chọn dời sang những ngày khác trong tháng 11, không cần phải liên tiếp nhau.

b. Ôn Toàn xá ban cho những ai sốt sáng đọc kinh “Lạy Cha” và kinh “Tin kính” khi đi viếng nhà thờ hoặc nhà nguyện trong ngày 02 tháng 11, ngày tưởng nhớ tất cả các tín hữu đã qua đời, không những được phép dời vào ngày Chúa nhật trước hoặc sau hay vào ngày mừng Lễ Các Thánh, nhưng năm nay còn có thể dời vào một ngày khác trong tháng 11 tùy theo lựa chọn của mỗi tín hữu.

Những người cao tuổi, các bệnh nhân và tất cả những ai có lý do chính đáng không thể ra khỏi nhà, chẳng hạn các tín hữu không được quy tụ tại nhà thờ do luật giãn cách, vẫn có thể lãnh ơn Toàn xá khi ao ước hiệp thông với các tín hữu đang viếng nhà thờ, quyết tâm chữa bỏ tội lỗi và có ý định, ngay khi có thể, sẽ thực thi ba điều kiện thông thường (xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo hoàng), đến trước ảnh tượng Chúa Giêsu Kitô hoặc Đức Trinh Nữ Maria, đọc những lời kinh cầu nguyện cho các linh hồn (chẳng hạn Kinh Sáng hoặc Kinh Chiều theo Giờ Kinh phụng vụ ngày cầu cho các tín hữu đã qua đời, đọc kinh Mân côi, lần chuỗi kính Lòng Chúa Thương Xót, hoặc những kinh quen thuộc cầu cho các linh hồn); cũng có thể đọc và suy niệm bài Tin Mừng trong Lễ cầu cho các linh hồn, hoặc thực thi một hành vi bác ái, dâng lên Chúa nhân lành những đau khổ và khó khăn thử thách trong cuộc sống.

Để giúp các tín hữu dễ dàng lãnh nhận ơn thánh qua tác vụ của Hội Thánh, Toà Ân giải tha thiết xin các linh mục, theo năng quyền đã lãnh nhận, luôn sẵn sàng và quảng đại cử hành bí tích Hoà giải và trao ban Thánh Thể cho các bệnh nhân.

Tuy nhiên, liên quan đến những điều kiện thiêng liêng để lãnh nhận ơn Toàn xá, xin xem văn kiện về Lưu ý của Tòa Ân giải khi cử hành Bí tích Hoà giải trong đại dịch “covid-19” hiện nay.

Sau cùng, vì các linh hồn trong Luyện ngục luôn cần đến lời cầu nguyện của các tín hữu và cách riêng hy tế Thánh Thể (xem Công đồng Trentô, khoá XXV, Sắc lệnh De Purgatorio), các linh mục được tha thiết mời gọi dâng ba Thánh lễ trong ngày cầu cho tất cả các tín hữu đã qua đời, theo Tông hiến “Incrumentum Altaris” của Đức Bênêđictô XV, ban hành ngày 10 tháng 8 năm 1915.

Sắc lệnh này có hiệu lực trong suốt tháng 11. Những điều trái nghịch không có hiệu lực.

Ban hành tại Roma, từ trụ sở Toà Ân giải tối cao, ngày 22 tháng 10 năm 2020, lễ nhớ thánh Giáo hoàng Gioan-Phaolô II.

Tìm Hiểu - Giáo Lý

Hồng y Mauro Piacenza
Chánh án
Krzysztof Nykiel
Chánh Văn phòng

*Bản dịch của Ủy ban Phụng Tự /
HĐGMVN
WHD (29.10.2020)*

Các điều kiện lãnh Ôn Toàn Xá trong tháng 11 được điều chỉnh

Vatican News (23.10.2020) - Do đại dịch Covid-19, để đảm bảo các điều kiện an toàn sức khỏe, Tòa Ân giải Tối cao đã ban hành một sắc lệnh cho phép việc lãnh nhận Ôn Toàn Xá dành cho các tín hữu đã qua đời có thể được thực hiện trong suốt tháng 11.

Sắc lệnh giải thích, Tòa Ân giải Tối cao đã nhận được nhiều thỉnh nguyện của các mục tử xin cho việc thực hành đạo đức “cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời” được thực hiện phù hợp với bối cảnh đại dịch, Tòa Ân giải Tối cao đã quyết định:

“Ôn Toàn Xá được ban cho những ai viếng nghĩa trang và cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời, thông thường chỉ trong những ngày từ 1-8/11, có thể chuyển sang các ngày khác đến hết tháng 11. Những ngày này, do mỗi tín hữu tự chọn, có thể tách biệt nhau” (không cần các ngày liên tiếp).

Bên cạnh đó, sắc lệnh cũng điều chỉnh việc lãnh nhận Ôn Toàn Xá vào ngày 2/11, ngày lễ “cầu nguyện cho các tín hữu qua đời”, khi viếng nhà thờ hoặc nhà nguyện và đọc một Kinh Lạy Cha và một Kinh Tin Kính, có thể dời không chỉ vào ngày Chúa Nhật trước hoặc sau đó, hoặc vào ngày lễ Các Thánh, mà còn có thể vào một ngày khác của tháng 11, do mỗi tín hữu tự chọn.

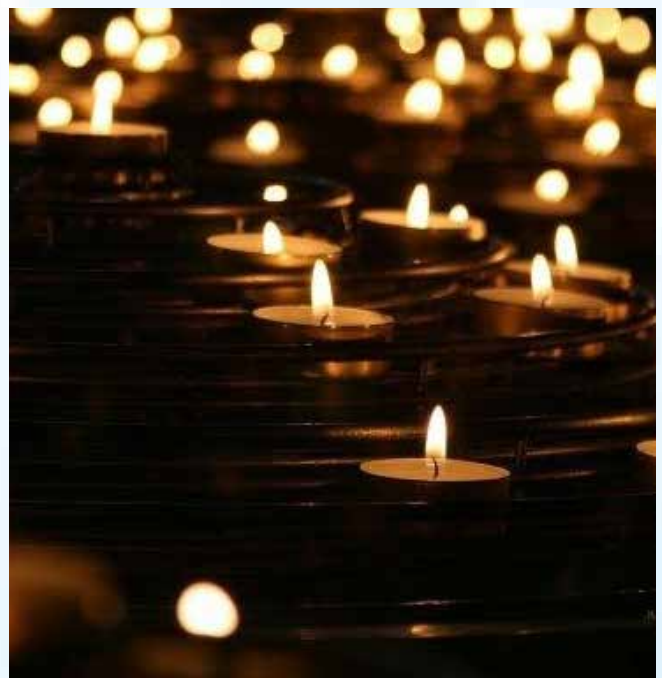
Thêm vào đó, riêng đối với những người già, người bệnh hoặc những ai vì lý do nghiêm trọng không thể ra khỏi nhà, cũng có thể lãnh nhận Ôn Toàn Xá, miễn là họ hiệp nhất thiêng liêng với các tín hữu khác, hoàn toàn xa lánh tội lỗi và với ý hướng thực hành ba điều kiện thông thường: xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng. Họ có thể làm việc này trước

một bức ảnh Chúa Giêsu hay Đức Mẹ, đọc kinh cầu cho những người đã qua đời hoặc một bài đọc Kinh Thánh vv... để dâng cho Chúa những đau khổ và khó khăn của mình.

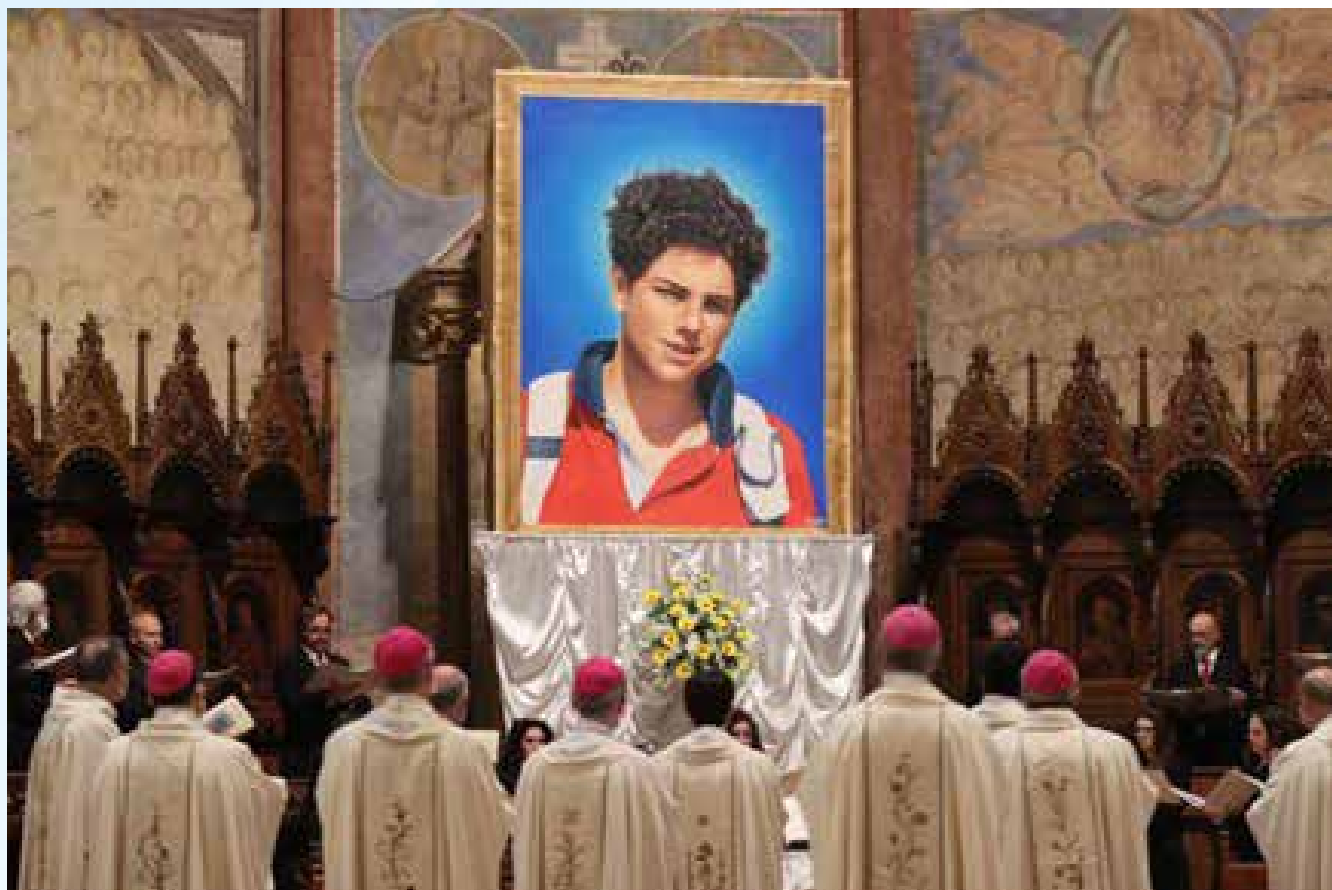
Sắc lệnh cũng kêu gọi các linh mục, trong năng quyền của mình, quảng đại cử hành bí tích Giải Tội và trao Mình Thánh Chúa cho bệnh nhân. Đồng thời, vì lợi ích cho các linh hồn trong Luyện ngục, tất cả các linh mục đều được mời gọi cử hành ba Thánh Lễ trong ngày cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời, theo Tông hiến Incruentum Altaris, do Đức Bênêdictô XV ban hành 10/08/1915.

Văn Yên, SJ

Nguồn: vaticannews.va/vi



Một thanh niên 15 tuổi xuân, đam mê máy tính và điện toán được tôn vinh Chân phước và Phép lạ chữa lành một bé trai 4 tuổi



Assisi Ý Lễ phong Chân phước được diễn ra tại Vương cung thánh đường Thánh Phanxicô ở Assisi vào ngày 10/10/2020, Thánh lễ Phong chân phước được Đức Hồng Y Agostino Vallini, hiệu tòa Vương cung thánh đường Thánh Phanxicô chủ sự trước cả trăm ngàn người tham dự.

Đầy tớ Chúa Carlo Acutis được tôn vinh lên hàng Chân phước nhờ phép lạ chữa lành cho một em bé tên Mattheus ở Brazil khỏi một dị tật bẩm sinh nghiêm trọng của các tuyến tiêu hóa... Bà mẹ bé và bé tha thiết cầu nguyện cùng Tôi tớ Chúa Acutis chữa lành.

Bé Mattheus sinh năm 2009 với một tình trạng nghiêm trọng khiến bé khó ăn và bị đau bụng trầm trọng. Bé không thể giữ bất kỳ thức ăn nào

trong bao tử và liên tục bị nôn mửa.

Khi Mattheus gần bốn tuổi, bé mới nặng 20 pound (khoảng 12 ký), và sống bằng thức ăn Vitamin dinh dưỡng (thuốc hay bột), một trong những thứ mà cơ thể bé có thể tiếp nhận. Bé không mong sống lâu...

Mẹ bé, bà Luciana Vianna, đã liên nỉ cầu nguyện cho bé được chữa lành.

Một hôm, Cha Marcelo Tenorio, người bạn thân của gia đình, đọc thấy trên mạng về cuộc đời của Tôi tớ Chúa Carlo Acutis; đang được vận động cầu nguyện để cậu được phong chân phước. Vào năm 2013, cha ấy đã xin được một thánh tích từ người mẹ của cậu và cha mời các tín hữu tham dự thánh lễ và buổi cầu nguyện đặc biệt tại giáo xứ, cha khuyến khích họ cầu nguyện

Chứng Từ

cùng Đầy tớ Chúa Carlo Acutis thể hiện ơn lành mà họ mong ước.

Mẹ của bé Mattheus nghe biết về buổi lễ cầu nguyện này. Bà tha thiết xin Tôi tớ Chúa Acutis cầu thay nguyện giúp cho người con nhỏ bé của bà. Trong những ngày trước ngày lễ cầu nguyện, bà Vianna đã làm một tuần cửu nhật kính Tôi tớ Chúa Acutis, và cho con trai và gia đình hay để hiệp ý cầu xin Đầy tớ Chúa Acutis chữa lành cho bé.

Vào ngày lễ và buổi cầu nguyện, bà đưa bé Mattheus và các thành viên gia đình đến giáo xứ tham dự.

Cha Nicola Gori, vị linh mục tổ chức buổi cầu nguyện này nói với truyền thông Ý về những gì đã xảy ra tiếp theo đó:

Cha Nicola nói: “Vào ngày 12 tháng 10 năm 2013, nhân ngày kỷ niệm bảy năm, Tôi tớ Chúa là Carlo qua đời, một em trẻ, bị bệnh bẩm sinh các tuyến đường tiêu hóa, đến cầu nguyện, khi được chạm vào chân dung của Tôi tớ Chúa Carlo bé Mattheus đã khẩn xin được ơn chữa lành, với một tâm tình cầu nguyện đơn thành như sau: ‘Xin cho con không bị nôn ói nhiều như hiện nay...’ Việc chữa lành đã được bắt đầu ngay lập

tức, đến mức thể lý của bé được biến đổi!”

Trên đường về nhà sau Thánh lễ, bé Mattheus nói với mẹ rằng bé đã được khỏi bệnh. Bé xin được ăn khoai tây chiên, cơm, đậu và thịt bò bít-tết, những món ăn yêu thích của các anh em bé.

Bé ăn tất cả mọi đồ ăn trong đĩa của mình, mà không bị nôn ói nữa. Bé bắt đầu ăn uống bình thường vào ngày hôm sau, và các ngày kế tiếp. Bà Vianna đưa bé Mattheus đi các bác sĩ chuyên khoa đã và đang theo dõi bệnh tình của bé, tất cả đều sững sốt trước sự chữa lành này của bé.

Mẹ của bé Mattheus nói với truyền thông Brazil rằng bà biết đây là một phép lạ Chúa thực hiện để tôn vinh Tôi tớ Carlo Acutis của Chúa. Bà nói với các phóng viên rằng: “Trước đây, tôi không sử dụng điện thoại di động, tôi không ưa công nghệ điện toán! Tôi tớ Chúa Carlo đã thay đổi lối suy nghĩ của tôi, vì chính Tôi tớ Chúa đã xử dụng nó để loan báo về Chúa Giêsu Thánh Thể, và tôi mong ước lời chứng của tôi sẽ là một lời cổ súy, mang lại niềm hy vọng cho các gia đình khác. Hôm nay tôi mới ý thức rằng mọi phát minh mới đều tốt, nếu chúng ta biết sử dụng chúng cách tốt đẹp!”

Thanh Quảng sdb



Những bạn trẻ Công giáo thế hệ 9X và thế hệ Z[1] yêu thích Carlo Acutis. Đây là lý do tại sao ?

WHĐ (11.10.2020) / CNA (Washington DC, 9.10.2020) - Tội tử của Chúa Carlo Acutis được phong chân phước vào thứ Bảy (9.10.2020), và trở thành người đầu tiên của thế hệ 9X được chính thức gọi là “Chân phước.”

Mối quan tâm đến cuộc đời của Carlo Acutis đã trở nên mãnh liệt trong những tuần trước khi cậu được phong chân phước. Và trong khi nghiên cứu cho thấy ngày càng nhiều người thuộc thế hệ 9X và các bạn trẻ Mỹ thuộc thế hệ Z không thực hành bất kỳ đức tin tôn giáo nào, CNA đã nói chuyện với một số người Công giáo cùng thời với Acutis, họ cho biết chàng trai người Ý thích chơi trò chơi điện tử này khiến họ muốn đến gần hơn với Chúa.

Sinh ngày 3 tháng 5 năm 1991, Carlo Acutis qua đời ở tuổi 15 vào ngày 12 tháng 10 năm 2006 sau khi mắc bệnh bạch cầu.

Trong suốt cuộc đời của mình, cậu đã lập một trang web dành riêng cho các phép lạ Thánh Thể, và duy trì lòng sùng kính sâu sắc đối với Bí tích Thánh Thể cho đến khi cậu qua đời. Cậu cũng yêu thích PlayStation, đây có lẽ là lần đầu tiên một người yêu thích PlayStation được phong thánh hoặc phong chân phước.

Cecilia Ciccone, một cô gái 25 tuổi đến từ Delaware, nói với CNA rằng, Acutis là một ví dụ cho thấy những bạn trẻ thế hệ 9X và thế hệ Z nên sống cuộc sống của họ như thế nào.

“Carlo đã cho thấy một cách cụ thể một vị thánh thích chơi trò chơi điện tử và truy cập internet là như thế nào. Cậu ấy thách thức tôi kiểm tra lương tâm của mình và nói, “Được rồi, tôi cũng được gọi là một vị thánh biết sử dụng Internet. Tôi có đang sử dụng Internet để làm cho tình yêu

của Thiên Chúa được người ta biết đến không?”

Cô nói, Acutis là một mẫu gương cụ thể về “sự thánh thiện là như thế nào trong thế kỷ 21”.

Cô nói: “Chúng ta thấy rằng sự thánh thiện có thể liên quan đến những giai đoạn mà học sinh cảm thấy lúng túng ở trường trung học cơ sở, mặc áo có cổ được kéo dựng lên và chơi những trò chơi điện tử”.

“Với việc phong chân phước cho Carlo Acutis, lần đầu tiên tôi cảm thấy bình an và vui sướng khi nhận ra rằng tôi cũng có thể là một vị thánh của thế kỷ 21. Nó không còn là giả thuyết nữa”.

Cha John LoCoco, một linh mục của Tổng giáo phận Milwaukee, trẻ hơn Acutis khoảng sáu tháng. Và khi cha nghe về Acutis lần đầu tiên vào năm 2014, cha nói rằng Acutis “hoàn toàn không gây được ấn tượng bằng chứng tá của mình lúc đầu.”

“Tôi không bao giờ quan tâm nhiều đến máy tính hoặc trò chơi điện tử, vì vậy điều đó không bao giờ khiến Acutis ấy trở nên ‘thân quen’. Cậu



Chứng Từ

ấy chỉ là một đứa trẻ viết blog về Bí tích Thánh Thể,” Lo Co co nói với CNA.

Tuy nhiên, dần dần, quan điểm của LoCoco về Acutis bắt đầu thay đổi, và bây giờ cha nghĩ rằng Acutis “sẽ là một vị thánh đáng tin cậy trong thời đại hiện đại”.

“Tôi nghĩ rằng những gì tôi yêu thích là những gì có vẻ như là bản tính rất dịu dàng của Carlo,” LoCoco nói. “Sự quan tâm của cậu ấy đối với những học sinh bị bắt nạt ở trường học, sự quan tâm của cậu ấy đối với những học sinh có cha mẹ ly hôn; Carlo dường như dành rất nhiều tình cảm cho cuộc sống của mọi người.”

LoCoco nói với CNA rằng giờ đây mình nhận thấy cái “cảm thức chân thật, tĩnh lặng sâu sắc mà cậu ấy có được về sự hiện diện của Thiên Chúa trong mọi sự” là “đáng chú ý”.

Maria Roberts, một lập trình viên máy tính 26 tuổi, rất vui mừng khi nghề của cô sắp có được vị thánh bảo trợ của riêng mình, và cô cho rằng Acutis là một gương mẫu điển hình cho người Công giáo thấy nên sử dụng Internet như thế nào.

Cô nói: “Điều quan trọng đối với chúng ta là những người Công giáo phải nghĩ làm thế nào để công nghệ có thể được sử dụng cho mục đích tốt lành và cho việc truyền giáo, chứ không phải là một cách để lợi dụng người khác hoặc làm mất tinh thần giới trẻ”.

“Ngày nay còn rất nhiều việc tốt phải làm và quá nhiều đau khổ - những người trẻ tuổi nên biết rằng tài năng của họ có thể được sử dụng vì vinh quang của Thiên Chúa theo nhiều cung cách nhờ những tiến bộ công nghệ của chúng ta”.

Độ tuổi của Acutis là một lời cảnh tỉnh tinh thần đối với một số người Công giáo.

Taylor Hyatt, 28 tuổi đến từ Canada, sinh cùng năm với Acutis, nói với CNA: “Việc chúng tôi sống cùng thời điểm và rất gần nhau về tuổi tác dường như càng làm nổi bật khoảng cách giữa các “mức độ” thánh thiện của chúng tôi”.

“Điều đó nói lên rằng, tôi thực sự đánh giá



cao tình yêu sâu sắc của anh ấy đối với Bí tích Thánh Thể và sự quan tâm đến Internet. Chúng tôi đã chia sẻ những sở thích đó, từ khi tôi bằng tuổi anh ấy và cho đến bây giờ,” cô nói. Hyatt cũng ngưỡng mộ sự quan tâm của Acutis đối với quyền của người khuyết tật, một mục đích mà cô cũng theo đuổi.

Cha Paul, một linh mục mới thụ phong ở Ontario, đã thẳng thắn hơn khi đánh giá về cuộc đời của mình so với cuộc đời của Acutis.

“Đối với cá nhân tôi, biết được Chân phước Carlo thánh thiện như thế nào khiến tôi cảm thấy mình như một thứ tào lao”, cha nói. “Tôi sinh cùng năm với ngài và khi còn là một thiếu niên thì chẳng có gì là thánh thiện đặc biệt.”

Cha Paul nói: “Nhưng tôi đã nói về ngài cho nhóm thanh niên của chúng tôi vào tuần trước và cho họ xem bức ảnh về ngôi mộ của ngài và đã có nhiều người bình luận về việc ngài mặc trang phục bình thường, chơi trò chơi điện tử và giới máy tính”.

“Tôi đã cố gắng nói về Pier Giorgio [2] như một mẫu gương mà những người trẻ tuổi có thể liên tưởng đến, nhưng có lẽ ngày nay, nói về Chân phước Carlo có lẽ tốt hơn bởi vì ngài mang tính hiện đại biết chừng nào.”

Một số người Công giáo nói với CNA là chính “sự bình thường” của Acutis khiến ngài trở nên rất thú vị.

Acutis “là người mà chúng ta có thể nhìn ngắm và hình dung về bản thân theo đúng nghĩa

đen,” Alex Trevino, 30 tuổi đến từ Dallas, nói với CNA. “Ngài được chôn cất trong bộ quần áo mà tôi đã mặc khi còn là một thiếu niên.”

Trevino nói rằng việc phong chân phước cho Acutis cho những người trẻ tuổi thấy “rằng bạn không cần phải là linh mục, giám mục, hay thậm chí là giáo hoàng thì mới trở nên thánh thiện.”

Anh nói thêm: “Chúng ta, với tư cách là Giáo hội, cần phải thấy rằng sự thánh thiện, thiên đàng và cuộc sống vĩnh cửu với Thiên Chúa là có thật và có thể đạt tới được”.

Ani, 24 tuổi đến từ Texas, đồng ý. Cô ấy mô tả Acutis “chỉ là một anh chàng bình thường lớn lên trong đạo Công giáo, như tất cả chúng ta, bị bệnh như bao người khác và đã tạo ra một trang web để đăng lên những sở thích cụ thể của anh ấy giống như chúng ta”.

Ani nói với CNA, “Chúng ta nói rất nhiều về sự nên thánh hàng ngày tại Schoenstatt [3], nói về ý niệm thực hiện mọi thứ sao cho cực kỳ tốt. Tôi cảm thấy Carlo có thể là vị thánh đầu tiên mà tôi thấy có một cung cách sống thực sự bình



thường, thực sự con người, một cung cách có thể sống được, để nên thánh.”

Ani nói, Acutis “không có tác động phi thường nào ở bất kỳ điểm nào trong đời, không có thị kiến, không có áo choàng Tilma kỳ diệu [4], không có năm dấu thánh. Chỉ là một cậu ấm cùng với máy tính của mình và cùng với tình yêu của mình dành cho Thiên Chúa. Điều đó thật tuyệt vời”.

Tác giả: Christine Rousselle
Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung

Từ: catholicnewsagency.com

[1] những người được sinh ra từ giữa đến cuối thập niên 1990 cho đến những năm đầu thập niên 2010. Hầu hết các thành viên thuộc Thế hệ Z đều sử dụng công nghệ kỹ thuật từ nhỏ và cảm thấy thoải mái với Internet và các phương tiện truyền thông xã hội, nhưng không nhất thiết là phải có trình độ kỹ thuật số.

[2] xem tại <https://vinhson.net/chan-phuoc-pier-giorgio-frassati-mau-guong-thanh-thien-cua-mot-nguoi-tre-vinh-son.html>

[3] Phong trào Schoenstatt đã được Linh Mục Joseph Kentenich, người Đức, sáng lập tại một địa điểm có tên là “Schoenstatt”, nên được gọi là phong trào Schoenstatt, vào thời thế chiến thứ nhất, hay đúng hơn vào tháng 10 năm 1914, và hiến chương tu đức của phong trào đã được Hội Đồng Tòa Thánh về giáo dân phê chuẩn năm 1964. Đường hướng tu đức chính của Phong Trào có “đặc tính thánh mẫu”, được xây dựng trên sự tận hiến cho và giao ước với Mẹ Maria, qua câu châm ngôn nổi tiếng nhất của Phong Trào, là “Con không làm bất cứ điều gì mà không có Mẹ cùng làm với con”. Hiện tại phong trào đã có mặt tại 40 quốc gia trên thế giới, và được phổ biến mạnh nhất là tại các quốc gia Đức, Argentina, Brazil và Chilê.

[4] xem tại https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%A9c_M%E1%BA%B9_Guadalupe

<https://www.hdgmvietnam.com/chi-tiet/nhung-ban-tre-cong-giao-the-he-9x-va-the-he-z-yeu-thich-carlo-acutis-day-la-ly-do-tai-sao--40742>

Lời trần trối của bác sĩ triệu phú bị ung thư: Suốt đời chạy theo tiền tài và những chiếc Ferrari, đối diện với cái chết mới biết hạnh phúc nằm ở đâu

“Bất kỳ ai cũng biết mình sẽ chết nhưng chúng ta không tin vào điều đó. Bởi vì nếu chúng ta thật sự trần trối, chúng ta đã sống khác đi” - trích lời bác sĩ Richard Teo

Bác sĩ Richard Teo Keng Siang (1972 - 2012) là người có tên tuổi trong ngành phẫu thuật thẩm mỹ ở Singapore, qua đời khi đang ở trên đỉnh cao của sự nghiệp vì bệnh ung thư phổi. Dưới đây là những lời chia sẻ của bác sĩ Richard Teo với các sinh viên tại Nha khoa D1 ở Singapore vào tháng 11/2011. Những lời tâm sự đầy xúc động này đã dịch ra nhiều thứ tiếng và được bạn trẻ chia sẻ trên mạng xã hội. Bởi vì hơn 7 năm đã trôi qua, những chiêm nghiệm về tiền tài, thành công và hạnh phúc của bác sĩ Richard vẫn còn vẹn nguyên giá trị.



Chào buổi sáng tất cả các bạn. Hôm nay giọng của tôi hơi khàn nên hãy chịu khó lắng nghe một chút nhé. Tên của tôi là Richard - bác sĩ y khoa.

Tôi sinh ra trong một gia đình khó khăn. Từ nhỏ, tôi đã được nghe từ mọi người xung quanh mình nói rằng:

Hạnh phúc chính là đạt được thành công. Và thành công đo bằng sự giàu có. Với tư duy như thế, ngay từ thời trẻ tôi đã rất tham vọng, cầu tiến. Có thể nói tôi là một sản phẩm điển hình của xã hội ngày nay.

Richard Teo

Richard những năm 20 tuổi lao vào kiếm tiền như một thước đo của thành công

Không chỉ giành một chỗ ở trường trung học hàng đầu, tôi cần phải thành công trong tất cả lĩnh vực. Tôi muốn đạt được cúp chiến thắng, những giải thưởng cấp quốc gia và mọi thứ như vậy. Sau đó, tôi vào trường y rồi tốt nghiệp. Như các bạn đã biết, bác sĩ nhãn khoa là một trong những chuyên ngành có sự cạnh tranh nhất nên tôi đã theo đuổi nó. Tôi giành được học bổng nghiên cứu về laser để chữa mắt ở Đại học Quốc gia Singapore.

Nếu hoàn thành khóa nghiên cứu, tôi sẽ cầm trong tay 2 tấm bằng: bác sĩ đa khoa và bác sĩ nhãn khoa. Nhưng thành công về mặt học thuật này chẳng đem lại cho tôi sự giàu có. Việc đào



Richard thành công trong học tập lẫn thể thao, theo đuổi các vị trí hàng đầu

sâu nghiên cứu tốn quá nhiều thời gian, trong khi ngoài kia, lĩnh vực phòng khám tư là mảnh đất để kiếm tiền. Trong những năm gần đây, phẫu thuật thẩm mỹ ngày càng được ưa chuộng. Hàng đồng tiền có thể kiếm ra từ đó. Vì vậy, tôi quyết định đã đủ với chuyện học hành rồi. Tôi mở phòng khám về thẩm mỹ, hiện giờ đã trở thành một trung tâm khá lớn.

Các bạn có thấy một điều trở trêu như thế này không: Người ta không mãi ca ngợi những anh hùng chữa bệnh hay các chuyên gia vật lý trị liệu. Mà người hùng được tạo nên bởi sự giàu có và nổi tiếng.

Richard những năm 30 tuổi tận hưởng quả ngọt của thành công, gọi đó là hạnh phúc

Mọi người không vui khi trả 20 đô để khám bệnh, nhưng họ sẵn sàng chi 10 nghìn đô la để bơm môi, 15 nghìn đô để nâng ngực và những điều tương tự vậy. Chuyện kinh doanh ban đầu của phòng khám rất suôn sẻ. Tôi chìm đắm trong niềm vui sướng vì có nhiều bệnh nhân. Vẻ đẹp phù phiếm, vẻ bề ngoài - người ta cần nó, đó là

một mảnh đất màu mỡ để kiếm tiền! Tôi phải thuê thêm 1 bác sĩ nữa cùng làm, rồi 2 người, 3 người và đồng nghiệp thứ 4 cũng đến nhanh chóng. Trong năm đầu tiên, chúng tôi leo thang về thu nhập lên tới hàng triệu đô. Nhưng sẽ chẳng bao giờ là đủ vì tôi quá ám ảnh, đắm chìm trong việc kiếm tiền này. Tôi quyết định mở chi nhánh phòng khám sang Indonesia. Cuộc sống quả thật là rất tốt!

Khi đó, tôi làm gì vào dịp cuối tuần? Thường là đến các câu lạc bộ xe sang, đến Sepang ở Malaysia đua xe. Cuộc sống mà, phải hưởng thụ. Tôi mua cho mình một chiếc Ferrari 430. Sau đó mua nhà. Kế đó là tận hưởng sự giàu có và nổi tiếng. Với nhiều khách hàng là thí sinh cuộc thi sắc đẹp, dĩ nhiên tôi cũng dành thời gian bên những nhan sắc tuyệt trần và giàu sang, đi từ nhà hàng cao cấp này tới nhà hàng gắn sao Michelin khác.

Tôi đã chạm tay vào đỉnh cao của sự nghiệp, tiền tài. Đó là tôi của 1 năm trước, cơ thể hoàn toàn trắng kiện và tất cả mọi thứ đều dưới tầm kiểm soát.



Chứng Từ

Phát hiện ung thư ở tuổi 38 và... tìm thấy hạnh phúc thật sự

Chà, tôi sai rồi. Làm sao có thể kiểm soát mọi thứ được? Vào tháng 3 năm ngoái (2010), tôi bắt đầu thấy đau lưng mà không hiểu vì sao. Ban đầu, tôi nghĩ đó là do động tác mạnh ở phòng gym. Rồi một hôm thấy đồng nghiệp thực hiện chụp cộng hưởng từ (MRI), tôi bèn nhờ anh ta kiểm tra giúp để an tâm.

Chiều hôm đó, anh ta gọi tôi và nói đã thấy sự thay thế tủy xương trong cột sống. Tôi biết nó có nghĩa là gì, nhưng không chấp nhận được, kiểu như “Cậu đùa đấy à?”. Tôi vẫn thực hiện tốt mọi thứ ở phòng gym mà...

Chúng tôi thực hiện nhiều bài kiểm tra vào ngày hôm sau. Họ chẩn đoán tôi mắc ung thư phổi giai đoạn 4. Phản ứng đầu tiên là “Ồi chà, nó đến từ đâu thế này?... Tế bào ung thư đã lan tới não, cột sống, gan và tuyến thượng thận.

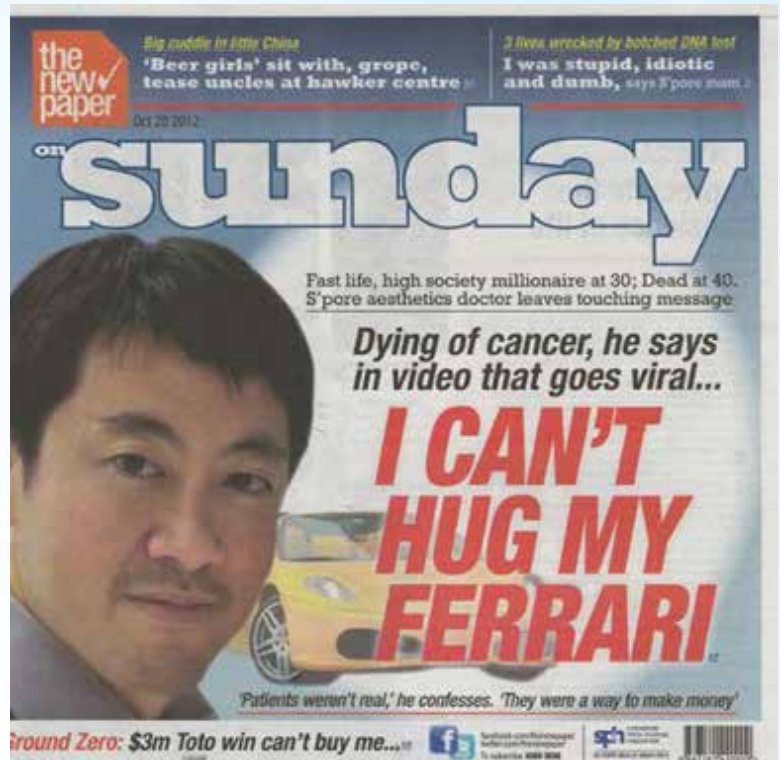
Bạn biết không, trong giây phút nghĩ rằng mình làm chủ và chạm tới đỉnh cao của thành công, tôi đã mất hết mọi thứ.

Richard Teo

Đây là ảnh chụp X quang phổi của tôi. Mỗi chấm tròn này là một khối u. Tôi có hàng vạn cái như thế trong 2 lá phổi. Ngay cả làm hóa trị, thời gian còn lại cũng chỉ 3-4 tháng nữa thôi. Cuộc đời tôi sắp kết thúc rồi sao, quả thật vậy! Tôi tuyệt vọng, dĩ nhiên, rất tuyệt vọng khi từng nghĩ mình đã có hết thảy mọi thứ quý giá.

Nhưng trở trêu là mọi thứ mà tôi có - thành công, cúp chiến thắng, những chiếc xe, ngôi nhà - là do tôi đã mua chúng để mang về niềm hạnh phúc. Nhưng giờ đây tôi chẳng mỉm cười được nữa. Nghĩ về việc sở hữu của cái, tôi chẳng có một chút niềm vui nào. Các bạn ạ, tôi chẳng thể ôm chiếc Ferrari vào giấc ngủ. Nó chẳng khiến tôi thoải mái hơn trong những ngày tháng cuối cùng.

Vậy điều gì đã và sẽ làm tôi hạnh phúc ở khoảng thời gian này? Đó là thời gian với mọi



Richard Teo xuất hiện trên bìa báo địa phương: “Tôi không thể ôm lấy chiếc Ferrari của mình”

người - những người tôi yêu, bạn bè, những ai thật lòng lo cho mình, cùng khóc cùng cười, cùng đau khổ và chấp nhận mọi chuyện. Điều ấy đem lại cho tôi niềm hạnh phúc.

Những chiêm nghiệm cuối đời: “Liệu tôi sẽ là một người bác sĩ khác nếu được làm lại từ đầu?”

Để tôi kể cho các bạn nghe một câu chuyện nữa. Ngày còn trẻ tôi có gặp một người bạn khá kỳ lạ tên là Jennifer - giờ chúng tôi vẫn là bạn tốt của nhau. Nếu đi trên đường và bắt gặp một con ốc sên, cô ấy sẽ nhặt nó lên rồi đưa về bãi cỏ. Tôi lúc ấy không tài nào hiểu nổi. Tại sao phải làm thế, chỉ là một con ốc thôi mà? Sao phải làm bẩn tay mình? Sự thật là cô ấy có thể cảm thông cho số phận của con ốc sên ấy! Nhưng với tôi đó chỉ là một con ốc, nếu nó cản đường con người thì có nguy cơ bị đạp vỡ, đó là sự tiến hóa tự nhiên mà?

Không lâu sau, tôi trở thành một bác sĩ thực tập, học cách để cảm thông và thương xót cho bệnh nhân. Nhưng tôi không thể. Có một khoảng thời gian tôi phụ trách chăm sóc cho bệnh nhân

ung thư, chúng kiến cái chết hầu như mỗi ngày. Lúc nào tôi cũng thấy ai đó chịu đựng cơn đau vò, tôi sẽ tiêm morphine cho họ để giảm cơn đau, tôi chứng kiến họ đánh vật để hít thở oxy lần cuối cùng... nhưng tôi chỉ xem đó là một công việc! Nỗi đau của họ không phải là điều tôi cảm nhận được dù tận mắt nhìn thấy. Tôi làm việc của mình - lấy máu, kê đơn và tan ca.

Cho đến khi mắc bệnh nan y thời kỳ cuối, tôi đã có thể hiểu được mọi đau đớn về thể xác và tinh thần của các bệnh nhân năm xưa. Nếu bạn hỏi rằng giả sử cho làm lại từ đầu, liệu tôi sẽ trở thành một bác sĩ khác hay không, câu trả lời là có. Bởi vì bây giờ tôi đã hiểu thấu nỗi khổ của bệnh nhân rồi. Đôi khi, bài học rút ra phải trả bằng một cái giá đau đớn.

Các bạn ạ, là bác sĩ, đôi khi chúng ta quên mất bệnh nhân mà mình đang phục vụ cần điều gì nhất. Ngay lúc này, ngành y của chúng ta còn nhiều vùng xám - không trắng, chẳng đen. Có những người sẵn sàng hạ thấp uy tín của phòng khám đối thủ. Và hiện tại khi lâm bệnh, tôi cũng biết được đồng nghiệp nào thực sự nghĩ cho mình,



yêu thương mình; và người nào đang muốn kiếm tiền bằng cách bán cho tôi một loại điều trị mang tên “hy vọng đi”.

Có những lúc tôi chỉ muốn kiếm tiền và đánh mất chiếc la bàn đạo đức của mình, nhưng như đã nói, tôi chẳng còn nghĩ về chiếc Ferrari trong lúc đau khổ dầy vò. Tôi đã học được bài học cay đắng này, bạn hãy nghe và đừng mắc vào sai lầm như thế nhé.

Sứ mệnh của bác sĩ là cố gắng hết sức cho những ai cần chúng ta. Dù nỗ lực của bạn không thể cứu sống họ, bạn đã đóng góp một chút gì đó cho họ trong những năm cuối đời. Với tôi, dưới tư cách 1 bệnh nhân, điều ấy mang ý nghĩa lớn lao.

Lời nhắn nhủ chân thành trước khi từ giả cuộc đời

Để kết thúc bài nói chuyện hôm nay, cho phép tôi trích dẫn vài ý từ quyển sách “Tuesdays with Morrie” (hồi ký “Những ngày thứ ba với Morrie”). Bất kỳ ai cũng biết là mình sẽ chết nhưng chúng ta không tin vào điều đó. Bởi vì nếu chúng ta thật sự trần trở, chúng ta đã sống khác đi.

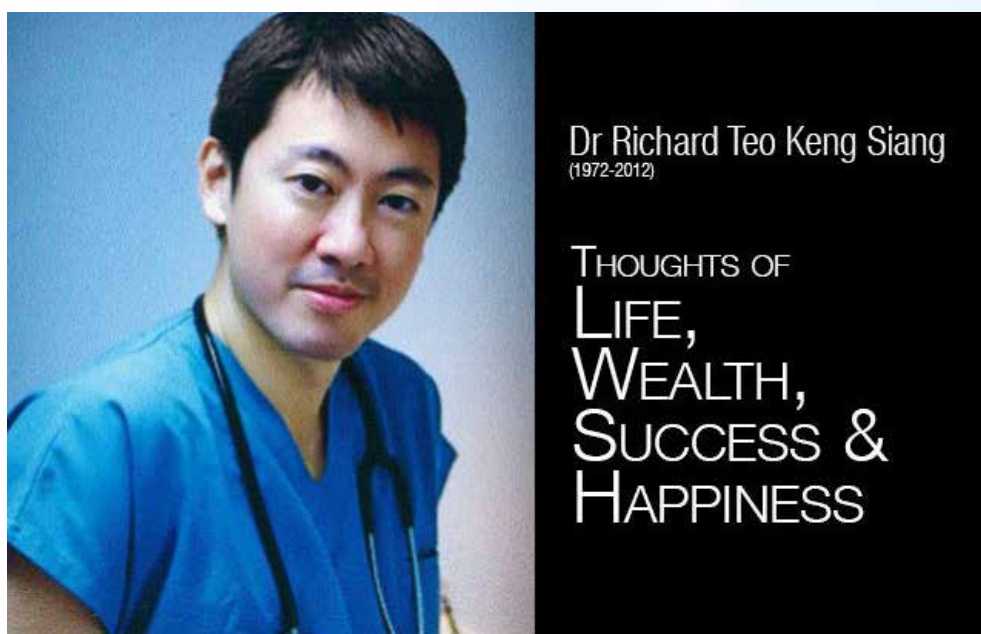
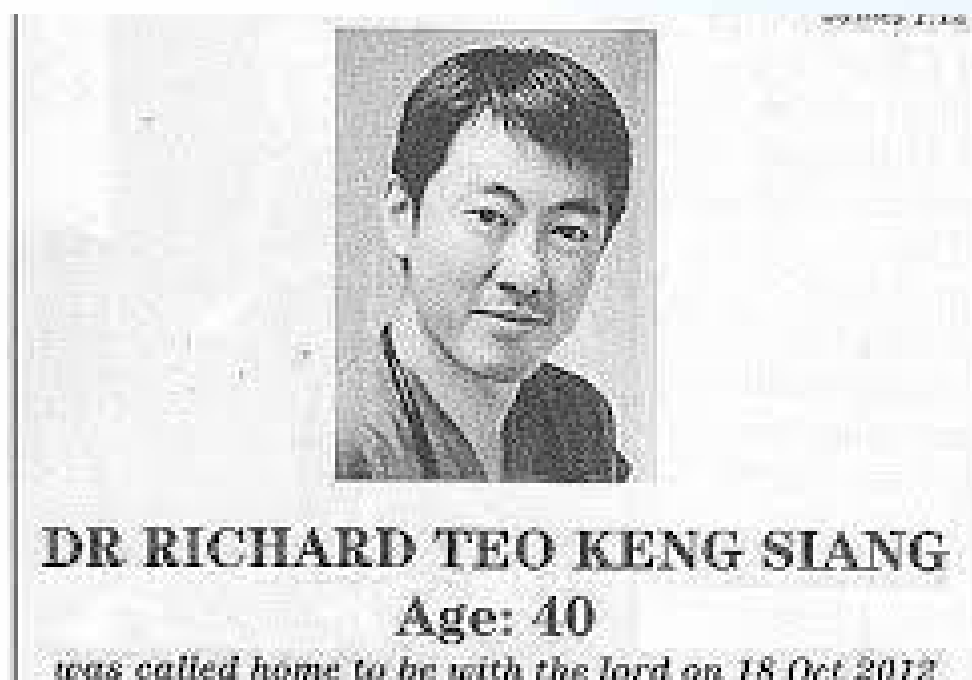
Khi đối diện với cái chết, tôi tháo dỡ cho mình khỏi mọi thứ hỗn loạn và tập trung vào những điều thật sự cần thiết. Trớ trêu thay, cuộc đời này có rất nhiều thời gian, nhưng thời điểm chúng ta thật sự chiêm nghiệm về cuộc sống chính là lúc nghĩ về cái chết. Tôi biết nghe điều này rất “bệnh hoạn” trong buổi sáng ngày hôm nay, nhưng đó là sự thật và là điều mà tôi đang trải qua.

Đừng để người khác nói với bạn phải sống như thế nào. Bạn có thể lắng nghe nhưng đừng tin tưởng một cách mù quáng như tôi, để rồi chỉ lao vào mua niềm hạnh phúc không bền lâu.

Hãy suy nghĩ lại và quyết định bạn muốn làm gì với cuộc đời của mình, bạn muốn tạo ra điều gì có ý nghĩa đối với người mình yêu thương?

Richard Teo

Bởi vì, hạnh phúc thật sự không phải là làm hài lòng riêng bản thân. Tôi từng nghĩ rằng chỉ cần mình thấy vui là đủ, nhưng hóa ra không phải như vậy.



Khi ra trường, các bạn sẽ hái ra rất nhiều tiền - những đồng tiền được bệnh nhân chi trả. Đừng quên một ngày nào đó, nó sẽ không còn thuộc về bạn nữa.

Bác sĩ Richard Teo Keng Siang qua đời ngày 18/10/2012 ở tuổi 40, gần 1 năm sau khi ông thực hiện bài nói chuyện trên.

Vợ của ông từng chia sẻ với tờ The New Paper: “Thành thật mà nói, tôi trải qua nhiều cảm xúc lẫn lộn. Một phần tôi ích kỷ, muốn người mắc bệnh nan y không phải là chồng mình. Nhưng mặt khác, tôi tự hào về những di sản của anh. Tôi ước gì mình được như anh ấy. Richard là người thầy tuyệt vời nhất mà tôi từng biết đến trong đời”.

Cặp đôi sống với nhau 6 năm, không có con. Mãi sau này khi đã rời xa, những lời nhắn nhủ cuối cùng của vị bác sĩ tài hoa yểu mệnh vẫn khiến vợ ông nhiều người phải suy ngẫm, có lẽ vì nó hướng tới một thông điệp rõ ràng, đơn giản: Cuộc sống này quá ngắn ngủi để bỏ quên những người bạn yêu thương, đó mới là niềm hạnh phúc thật sự.

Đạt Lê, Theo Helino

(Nguồn: Tổng hợp)

Nhờ người mẹ can đảm từ chối phá thai, hai con sinh đôi làm linh mục

Năm 1984, bà Rosa Silva mang thai và được bác sĩ chẩn đoán thai nhi có thể dị dạng và có thể gây nguy hiểm đến sự sống của bà. Bác sĩ đề nghị bà phá thai để giữ an toàn cho mạng sống, nhưng bà đã từ chối phá thai và đón nhận bất cứ điều gì Chúa gửi cho bà. Và kết quả chọn lựa của bà Silva đã mang lại cho giáo phận Valparaíso ở Chile hai linh mục, là hai anh em sinh đôi: cha Phaolô và cha Philíp Lizama.

Câu chuyện của hai anh em linh mục sinh đôi Phaolô và cha Philíp Lizama đã được đăng tải trên các trang tin tức vào năm 2013, năm họ được thụ phong linh mục. Ngày nay, sau 8 năm trong thiên chức linh mục, hai cha vẫn nhiệt thành hăng hái trong sứ vụ và dùng mạng truyền thông xã hội để loan báo Tin Mừng.

Chọn lựa can đảm

Cách đây 36 năm, thân sinh của hai cha là bà Rosa và ông Humberto không thể tưởng tượng được rằng ngày nay, hai người con linh mục song sinh giống nhau như đúc của họ sẽ cử hành

Thánh lễ trực tuyến trên Facebook. Sau khi biết mình đang mang thai, bà Rosa đã đi kiểm tra sức khỏe. Bác sĩ đã tiến hành siêu âm và cho rằng những gì họ nhìn thấy trên màn hình là một đứa trẻ bị dị tật nghiêm trọng, theo mô tả, có lẽ là một cặp song sinh dính liền không thể sống được. Việc mang thai này có thể khiến cho mạng sống của bà Rosa gặp nguy hiểm. Bác sĩ đề nghị bà phá thai như là giải pháp cho hoàn cảnh này.

Thiên Chúa quan phòng

Cha Phaolô kể với báo điện tử tiếng Tây Ban Nha Religión en Libertad: “Họ bảo mẹ tôi phải phá thai... nhưng mẹ tôi không muốn. Bà đã chọn sự sống dù cho khi đó theo luật của Chile bà có thể phá thai với lý do là có thể gặp nguy hiểm đến sự sống của người mẹ. Còn cha Philíp thì nói với báo điện tử Aciprensa rằng họ không biết chắc là bác sĩ đọc sai kết quả siêu âm, hay do sự can thiệp của Chúa để hai anh em sinh đôi chào đời mạnh khỏe. Bất kể là điều gì, cha Phaolô nói: “Tôi luôn cảm thấy tình cảm và sự dịu dàng đặc biệt khi tôi nghĩ về tấm lòng của mẹ tôi, người



Chứng Từ

sẵn sàng hy sinh sự sống cho tôi, cho chúng tôi.”

Hai anh em chào đời mạnh khỏe ngày 10 tháng 9 năm 1984. Philip chào đời trước và sau đó 17 phút Phaolô cũng cất tiếng khóc đầu tiên.

Con đường ơn gọi

Con đường từ khi họ chào đời đến khi trở thành linh mục không hề bằng phẳng và dễ dàng chút nào. Mặc dù cả Philip và Phaolô đều lớn lên như những tín hữu Công giáo thực hành đạo, nhưng trong một thời gian, đam mê chơi bóng đã cản trở họ tham dự Thánh lễ Chúa Nhật. Sau đó, năm các cậu bé 14 tuổi, cha mẹ của họ ly thân và Philip và Phaolô bắt đầu dành nhiều thời gian tham gia vào giáo xứ hơn, vì ở thị trấn của họ không có nhiều thứ khác để làm. Vào năm 16 tuổi, họ ngừng chơi bóng đá và tham gia vào giáo xứ nhiều hơn bao giờ hết (mặc dù ngày nay họ vẫn tiếp tục là những người hâm mộ nhiệt tình của môn thể thao này). Và năm 18 tuổi họ gia nhập chủng viện.

Tuy các cặp sinh đôi thường chia sẻ với nhau những điều thầm kín của họ, nhưng hai anh em Philip và Phaolô lại giữ kín việc họ phân định ơn gọi, bởi vì họ không muốn ảnh hưởng đến quyết định cuộc đời của nhau. Mỗi người cảm thấy ơn gọi linh mục thu hút họ theo cách khác nhau. Họ không biết ai trong họ là người cảm thấy ơn gọi linh mục trước, nhưng họ nghĩ rằng Chúa làm những điều tốt để bảo đảm tự do của họ trong việc chọn lựa đáp lại ơn gọi. Nhưng họ chắc chắn một điều họ chia sẻ cùng kinh nghiệm và cùng tiếng gọi của Chúa Giê-su chia sẻ về Chúa cho người khác.

Cha Philip khẳng định rằng “Chúa không đùa giỡn chúng tôi. Người muốn chúng tôi hạnh phúc và chúc linh mục là một ơn gọi thật đẹp, mang lại hạnh phúc cho chúng tôi.” Cha Phaolô cũng chia sẻ: “Chúa Giê-su, Giáo hội và thế giới cần chúng tôi, nhưng không phải là bất cứ người trẻ



nào: họ cần những người trẻ có sức mạnh của chân lý của Chúa, để cuộc sống của họ chiếu tỏa sự sống, nụ cười của họ chiếu tỏa hy vọng, ánh nhìn của họ phản chiếu đức tin và hành động của họ bày tỏ tình yêu.”

Tình yêu và lòng quảng đại của người mẹ giúp cho ơn gọi thành hiện thực

Hai linh mục sinh đôi chỉ biết về lòng can đảm của mẹ mình khi họ đang học năm thứ sáu chủng viện. Hai cha xem những sự việc đầu đời này như sự quan phòng của Chúa: Chúa đã gọi họ từ thuở đời đời và tình yêu và lòng quảng đại của bà mẹ đã làm cho ơn gọi của họ thành hiện thực. Cha Phaolô nói: “Làm sao chúng tôi có thể không bảo vệ sự sống? Làm sao chúng tôi có thể không giảng về Thiên Chúa của sự sống? Sự kiện mẹ tôi chọn không phá thai là một động lực cho ơn gọi của tôi, nó mang lại sự sống đặc biệt cho ơn gọi của tôi. Tôi xác tín về những gì tôi tin tưởng, những gì tôi đang có và những gì tôi nói, rõ ràng là nhờ ơn sủng của Chúa.”

Sau 10 năm học tập và chuẩn bị, hai anh em được thụ phong linh mục tại nhà thờ chính tòa Valparaíso ngày 28 tháng 4 năm 2012. Ngày nay mạng xã hội là một phần trong sứ vụ của họ. Các bài đăng của họ trên Facebook, Instagram và Twitter phản ánh niềm vui của họ trong chức linh mục, khiếu hài hước, sự gần gũi của họ với nhau và với gia đình, và tình yêu bóng đá của họ.

Hồng Thủy

Nguồn: vaticannews.va/vi

LỮ VỀ LINH ĐỊA ĐỨC MẸ LA VANG

Nếu quý độc giả theo dõi các diễn biến về lũ lụt Miền Trung Nam qua các phương tiện truyền thông, trên các trang mạng, các tỉnh từ Nghệ an, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên đến Đà Nẵng, Quảng Nam thì chắc bạn đọc, đã thấy những cảnh cơ cực, khổ đau, lạnh giá, đói khát, xác xơ, những cái chết đau lòng của đồng bào Miền Trung trước cơn lũ dữ, nước sông, nước nguồn, nước đập xối xả tràn về phủ lấp đồng bào các vùng cao (do nước nguồn, xả lũ), vùng sâu, vùng trũng... nơi đồng bào nghèo dân quê đang sống của khúc ruột miền Trung Việt Nam thân yêu.

1. Linh địa Đức Mẹ La Vang (Quảng Trị) cũng đã đón nguồn nước lũ tràn về mênh mông lênh lảng

Người viết lần đầu tiên biết nước lũ ngập Đất Đức Mẹ La Vang. Người ta nói: Cách đây 22 năm đã có một trận lũ như thế, có lẽ đó là trận lụt hồng thủy (năm 1999) kinh hoàng, Thừa Thiên- Thành phố Huế nơi tôi đã chứng kiến, bây giờ hồi tưởng lại cũng thấy quá khiếp đảm! Dưới đây là những hình ảnh

“Hương Về Thánh địa Đức Mẹ La Vang ở tỉnh Quảng Trị...Nước ngập...Xin Mẹ La Vang gìn giữ người dân khắp nơi đang đối mặt với lũ lụt. Cảnh tượng đau xót khi thấy cảnh nước ngập hết nơi trung tâm thánh địa Đức Mẹ La Vang. Có thể nói đây là trận lũ lịch sử ở Mẹ Lavang, mà 22 năm qua mới thấy cảnh tượng ngập nhiều như thế này ở Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang. Lũ Lụt Về Thánh Địa Đức Mẹ La Vang, Biển Nước Ngập Trung Tâm Hành Hương Thánh Mẫu”(ngày 9/10/2020)

Có hai giáo dân Nghệ An đã vào hành hương



Dưới đây là Linh địa La Vang trong dòng nước lũ

Đức Mẹ trong thời điểm này. Hy vọng họ đã trở về quê nhà bình an. Từ ngày 10/10/2020 đến hôm 20/10/2020 mới lại có Thánh lễ dâng tại Nhà nguyện Đức Mẹ La Vang. Vì nước tràn vào trong nhà nguyện (bên cạnh Linh đài Ba Cây Đa). Nhìn nước ngập khắp linh địa La Vang, mà đây là vùng cao, vùng trung nguyên thì ta không thể tưởng tượng được cảnh nước dữ dằn đổ về vùng quê, vùng sâu, vùng sông nước, dòng nước lũ cuồng nộ đó nhận chìm các làng mạc của anh chị em mình kinh khiếp đến thế nào!)

2. Tin tức: Lũ lụt miền Trung năm 2020 (hay còn được gọi là Lũ chồng lũ,[1] Lũ lịch sử)

là một đợt bão, lũ lụt khắp miền Trung Việt Nam, bắt đầu từ đêm ngày 06, rạng sáng ngày 07 tháng 10 năm 2020, tập trung chủ yếu ở các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế của Bắc Trung Bộ, một phần Nam Trung Bộ gồm Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên. Trong khoảng thời gian tháng 10, hoàn lưu áp thấp nhiệt đới [Ghi chú 1] hình thành và liên tiếp biến động ở Biển Đông. Khởi đầu bằng áp thấp thứ nhất đợt ngày 06.08,[2] áp thấp thứ hai đợt ngày 10 cho

đến bão nhiệt đới Linfa (số 6) ngày 11, tiếp đó là áp thấp thứ ba đợt ngày 12, Bão Nangka (số 7) ngày 13, áp thấp thứ tư ngày 16, lượng mưa lớn đổ dồn về khu vực, khiến nhiều địa phương tại miền Trung bị ngập lụt trên diện rộng, nhiều nơi nước lũ dâng cao, chia cắt nhiều địa bàn.[3] Một số vùng miền Trung có mực nước vượt qua lịch sử năm 1979, 1999.[4]

Lũ lụt miền Trung 2020 được xem là một đợt lũ lụt lịch sử mới, được đặt mức báo động IV, thuộc về cấp bậc thiên tai nguy hiểm, rủi ro rất lớn của Việt Nam, ảnh hưởng sâu rộng và tác động gây tổn thất, thiệt hại toàn khu vực,[6] phá hủy, trì hoãn và đẩy ngược nền kinh tế - xã hội của miền Trung Việt Nam. (Bách khoa toàn thư mở Wikipedia)

3. Những nỗi đau và những tấm lòng vàng

Chỉ sau 10 ngày, báo Lao động đưa tin: Gia tăng con số thương vong. Trao đổi với PV Lao Động trưa 20.10, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (BCĐ) Trung ương về Phòng chống thiên tai (PCTT) Trần Quang Hoài cho biết: Trong đợt mưa lũ vừa qua, số ca thương vong chủ yếu do sạt lở đất tại nhiều khu vực không ai ngờ tới.

Lũ lụt kéo dài kèm tình trạng sạt lở đất nghiêm trọng đã khiến con số thương vong gia tăng. Trong số 105 người bị tử nạn, Nghệ An có 1 người; Hà Tĩnh: 2; Quảng Bình: 6 (tăng 4 người); Quảng Trị: 49 (tăng 8 người); Thừa Thiên Huế: 27, Quảng Nam: 11, Đà Nẵng: 3, Quảng Ngãi: 1, Gia Lai: 1, Đắk Lắk: 1, Lâm Đồng: 1, Kon Tum: 2.

Hiện tại, 27 người đang bị mất tích (Nghệ An:1, Hà Tĩnh: 1; Quảng Trị: 8, Thừa Thiên Huế: 15 người (công nhân tại Rào Trăng 3), Đà Nẵng:1, Gia Lai: 1.

3.1 Nỗi đau không lời diễn đạt, không cầm được nước mắt

Chưa từng có một lịch sử lũ lụt Miền Trung Việt Nam mà nỗi đau quá lớn như thế này: tại Thừa Thiên và Quảng Trị, người chết vì sạt lở núi, chôn vùi 35 người chiến

sĩ cha, chồng, cha, anh, con cái của mẹ. Người cha ở miền núi Xã Húc, Hướng Hóa, Quảng Trị đau đớn chết lặng vì đất sập đè chết vợ và 4 người con. Một số anh em làm việc trên đường Trường Sơn, Thừa Thiên bị núi sạt lở đè sập... Một người cha ở Quảng Bình bất lực nhìn dòng nước lũ cướp mất 2 người con... Một người đi cứu đồng bào mình đã phải hy sinh tính mạng... Than ôi bao nhiêu cảnh tang thương không thể kể hết được! Bao nhiêu nước mắt hầu như khô cạn, bao nhiêu trái tim tan vỡ, bao nhiêu gia đình lâm vào cảnh tang thương não nề... Chưa hết, bà con không còn nhà, không còn tài sản, hoa màu, gia súc... những gì đã chắt chiu bấy lâu, bây giờ đã bị dòng nước lũ phẫn nộ, lạnh lùng cuốn đi. Những ngày trong bão lũ người lớn và kể cả các em nhỏ đã từng nhịn đói nhịn khát 3, 4 đến 5, 6 ngày hay có người cả tuần lễ... Anh chị em ở trong tối tăm vì mất điện, lo sợ nghe tiếng gầm thét hãi hùng của sóng to gió lớn. Có người gặp nguy hiểm trên sông và cũng có người gặp nguy hiểm trên biển! Có tài xế xe chở hàng đi cứu trợ và gặp nạn nghiêm trọng...Chúng ta thật khó có thể hiểu được và mang lấy nỗi đau mà anh chị em của chúng ta đang phải oằn mình chịu đựng, gánh lấy trong thời gian tránh lũ, cận kề với cái chết có lẽ không bao giờ người quên!

Các bạn sinh viên đang học ở thành phố HCM, xa gia đình hướng về quê nhà Miền Trung của mình mang nỗi nhớ khôn nguôi dành cho người thân đang ngày đêm chống chọi với sức tàn phá





do lũ lụt gây ra. “Đây là năm mà lũ nặng nhất, ảnh hưởng nhiều nhất đến cuộc sống”. Trong thời gian quê nhà bị lũ, Trà chỉ biết gọi về hỏi thăm ba mẹ, dặn dò các em... Các sinh SV bồi hồi suốt nhiều đêm không ngủ được vì người thân ở quê nhà đang kêu cứu đói và khát. Các bạn chia sẻ, giờ chỉ mong lũ mau rút để mọi người bớt khổ vì người miền Trung vốn đã chịu nhiều thiệt thòi. “Từ xưa tới giờ có thể nói miền Trung là vùng khổ nhất trong ba miền. Nắng thì có lúc hạn đến không có lấy giọt mưa, còn lũ thì ngập hết nhà cửa. Có hai mùa, thì cả hai mùa người dân phải gánh chịu thiên tai nên nơi đây quanh năm không làm ra được cái gì để tích lũy”, Trà nghẹn ngào. Khổ cực là thế nhưng ba mẹ Trà cũng như đa số người dân miền Trung chưa bao giờ bỏ cuộc, họ kiên trì làm lại từ đầu sau những cơn bão, tự chữa lành vết thương sau những mất mát”. Các em có thể làm được gì? Các em chia sẻ, nâng đỡ nỗi đau của nhau và kêu gọi người hảo tâm, người đồng hương chớng hỗ trợ, để gọi về cho bà con... (Lũ lụt miền Trung: Cầu nguyện cho người thân được an toàn. Báo Thanh niên-Giáo dục).

3.2. Triệu triệu trái tim hướng về Miền Trung thân yêu

Bao nhiêu câu chuyện cảm động đến rơi nước mắt, bao nhiêu nghĩa cử cao đẹp thể hiện tấm lòng vàng, bao nhiêu trái tim hướng về Miền Trung với tất cả nỗ lực và sự sáng tạo đến bất ngờ. Điều gì làm nên những kỳ tích đó? Thưa đó là tình yêu. Miền Trung, trái tim của cả nước

đang bị nhận chìm trong biển lũ, vậy là ai cũng hướng lòng khúc ruột Miền Trung nhắn gởi “Thương quá Miền Trung ơi!”- “Miền Trung ơi, cố lên!” nghe đến đau xót, nghẹn ngào.

Tấm lòng giúp người dân miền Trung những ngày này không chỉ là số tiền hàng chục tỉ, được quyên góp, trao gởi, không chỉ hàng ngàn chiếc xe đầy ắp hàng cứu trợ của các đội nhóm thiện nguyện từ Bắc vào, từ Nam ra, từ vùng Tây nguyên xuống. Không chỉ bánh chưng, bánh tét, bánh cốm, lương khô... Những gì cần thiết

cũng đã được thiết kế “cầu hàng không” chuyển đến vùng lũ. Nhưng chiếc áo phao cần thiết, mì tôm, đèn pin, nước, thuốc men. Những phần cơm được người từ hai đầu Bắc - Nam nhờ người gần vùng lũ nấu để chuyển cho anh chị em đang đói, đang khát ... lại nhờ từ tấm lòng của biết bao anh chị em họp nhau gói bánh, làm muối. Biết bao người âm thầm, lặng lẽ đến tòa soạn một tờ báo tin cậy để gởi tiền hỗ trợ, có những em học sinh đập heo hoặc nhặn quà gởi cho các bạn vùng lũ. Có những mẹ già trên 90 đến 100 tuổi đã sẵn sàng dốc hết những gì mình có để gởi cho vùng lũ... Chưa hết, chúng ta thấy và đọc những tin nhắn được viết gởi trên facebook, trên messenger như: - Nhà thờ Cà Ná trên QL 1 A (địa chỉ... Phan Rang, xin đón tiếp các đoàn thiện nguyện cứu trợ từ miền Nam ra miền Trung, dừng chân thư giãn, ăn nghỉ miễn phí, hầu mong được tiếp sức với mọi người thương mến miền Trung thân yêu. Lm Lê văn Hải, sdt... Cảm ơn.

Hay 1 cây xăng đã ghi: Xe đi cứu trợ miền Trung đi qua xăng dầu Phú Cường QL 29 Eadah -Kroong năng, Daklak, đổ dầu miễn phí. Thời gian từ 20 -30/10/2020. Chúng ta cảm động về những tin nhắn của tình người như thế! Đây ấp tính tương trợ, tương thân tương ái về đồng bào của mình... Những lời kêu gọi nhau đến làm việc chung, gói bánh, phân quà, đi xin gom quà. Có thể nói là tình thương đã lan tỏa khắp mọi con tim Việt Nam trong và ngoài nước. Cả một dân tộc, kể ít người nhiều không quan trọng, đã là

tình thương thì một gói mì ăn liền khi đói nó cũng có giá trị như những gì quý giá đắt tiền khác... Hầu như tất cả đã được cấp tốc gửi đến vùng lũ, bằng nhiều phương tiện có thể, sự hy sinh của người dân thân vào dòng nước lũ nguy hiểm để cứu người, hay những người già không có thể ra khỏi nhà, nhưng với cả tấm lòng và tâm tình cầu nguyện tha thiết cho mưa lũ dừng lại, cho cơn bão tan đi... thì giá trị tình thương cũng nặng nghĩa ân tình. Tình yêu nước, nghĩa đồng bào, nỗi đau khổ nối kết nhau, mối giây thiêng liêng nhưng chính là những gì thiết thực đụng chạm tới triệu triệu con tim của cả nước...

4. Tấm lòng Người Cha của các Giáo phận

Những hình ảnh anh chị em xem đây là những hình ảnh xúc động rớt nước mắt, anh chị em đồng bào miền Trung khi các ngài ngồi trên những chiếc ghe nhỏ xíu, chòng chành giữa cơn sóng, trời còn âm u, dưới thì nước mênh mông đục ngầu. Các giám mục đã làm cho anh chị em vùng lũ cảm nhận được tình Phụ tử chan hòa các ngài dành cho đoàn chiên, các ngài đều là những người đã có tuổi thì chuyển đi thăm như thế là cả một sự hy sinh vất vả. Các Giám Mục Làm Điều Không Ngờ ở Vùng Ngập Sâu Lũ Lụt Miền Trung, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (HĐGMVN). Hình ảnh các ông già đầu bạc đang chênh vênh trên con thuyền nhỏ ở giữa dòng lũ đó là các vị Giám Mục đại diện từ 3 miền của đất nước Việt Nam thân yêu, là đại diện cho



HĐGMVN vượt sông vượt lũ đến thăm các gia đình bị ngập trong ba tỉnh Quảng Nam, Thừa Thiên- Huế và Quảng Bình thật đẹp, gói trọn ý nghĩa Chủ chăn của đoàn chiên. Việc các Ngài đến vùng lũ thật là xúc động đỡ nâng và an ủi con cái người lương kẻ giáo biết là bao nhiêu!

Vậy là tình yêu chan hòa, sự quan tâm đứng lúc, máu từ tim của những người cha, từ tình đồng bào ruột thịt của ông bà cao niên, những ông bà, tuổi thanh niên cho đến tuổi học trò, dòng máu Việt trào sôi trong trái tim mọi người. Chúng ta có thể tự hào và hãnh diện chúng ta là con cháu Rồng Tiên, của một Đất Việt lắm tai ương, chiến tranh và bão tố... Nhưng sau bão dữ, con người Việt Nam phải giúp nhau đứng dậy vững chãi mạnh mẽ hơn.

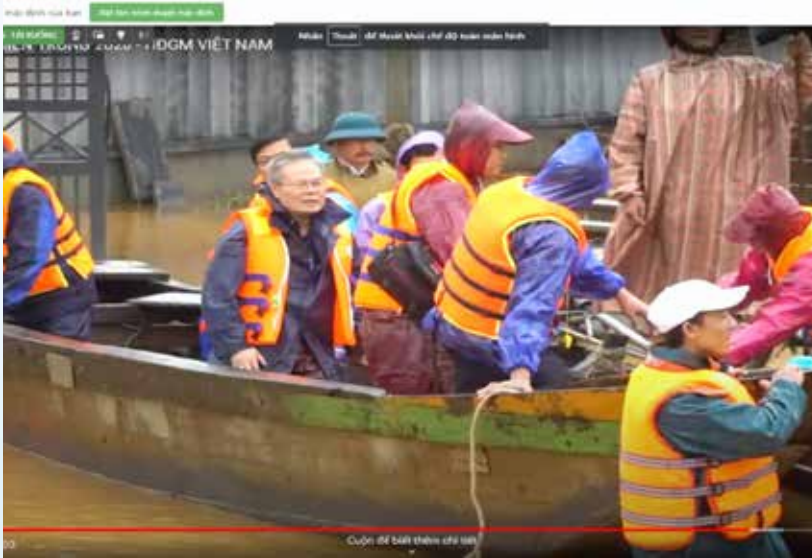
Người dân sau bão lũ lúc này, họ cần lắm những tấm lòng hảo tâm ứng cứu gạo, con giống hoặc hỗ trợ kinh phí để bà con ổn định cuộc sống, sinh kế làm ăn, con em có điều kiện đến trường, và chính quyền phải nỗ lực tính hướng chống chọi với lũ lụt.

5. Chúa muốn chúng ta làm gì?

Đức Thánh Cha nói với người trẻ cũng như đang nói với chính mỗi chúng ta là những tín hữu. Chúng ta phải yêu thương, gần gũi, nâng đỡ những người đang đau khổ, gặp hoạn nạn... phải khóc trước nỗi đau của đồng loại thì chúng ta mới là con cái Cha trên trời.

“Là Giáo hội, chúng ta không thể vô cảm... vì bất cứ ai không biết khóc thì không thể nào làm một người mẹ. Chúng ta muốn khóc lên để chính xã hội có thể trở thành đúng nghĩa một người mẹ hơn... Chúng ta khóc lên khi nghĩ về tất cả những người trẻ đã bị tước đi mạng sống do nghèo đói và bạo lực, và chúng ta kêu gọi xã hội trở thành một người mẹ ân cần hơn. Tất cả nỗi đau này không phai nhạt đi; nó còn đó với chúng ta, vì thực tế nghiệt ngã không còn có thể bị che giấu được nữa.

Có lẽ “những ai trong chúng ta có một cuộc sống thoải mái dễ chịu thì



Hình ảnh: các em đang khát và đang đói...

sẽ không biết khóc. Một số thực tế trong đời sống chỉ có thể được nhìn thấy bằng đôi mắt từng

đắm lệ. Cha muốn mỗi người trong các con tự hỏi mình: Tôi có biết khóc không? Tôi có biết khóc khi nhìn thấy một đứa trẻ bị đói, bị đánh vào ma túy hay bụi đời, vô gia cư, bị xã hội bỏ rơi, bạo hành hay khai thác như một nô lệ? Hay tôi chỉ biết khóc cho mình, như những kẻ vùng vằng khóc đòi thứ gì đó khác?" [31]. Các con hãy học để biết khóc cho tất cả những bạn trẻ kém may mắn hơn mình. Khóc cũng là một diễn tả lòng thương xót và trắc ẩn. Nếu thấy nước mắt mình không trào ra được, các con hãy xin Chúa ban cho mình ơn biết khóc trước những khổ đau của tha nhân. Một khi các con có thể khóc, các con sẽ có thể giúp đỡ người khác với cả tấm lòng... “Phúc cho ai than khóc, vì họ sẽ được an ủi” (Mt 5, 4).. (Tông huấn Christus vivit - Chúa Kitô đang sống, số 75-77)

Về bên Mẹ La Vang trong Mùa Lũ

Các đoàn trong Nam về cứu trợ vùng lũ lụt, nếu được, họ đã ghé thăm Đức Mẹ La Vang để tạ ơn Mẹ La Vang đã ban cho đoàn một chuyến hành trình ý nghĩa như Ý Chúa và được sự bao bọc của Mẹ.

Đoàn “Tiếng Hát vì Người Nghèo” của Cha Nguyễn Sang đã lặn lội đến vùng lũ Quảng Trị trong nhiều giáo xứ ngập lụt Quảng Trị thuộc Tổng giáo phận Huế và sau đó, đoàn đã đến La Vang nhận sự chúc lành của Mẹ... Hy vọng đoàn luôn nỗ lực, thiện tâm, trung thành với mục đích tốt đẹp của chương trình, đem Tiếng hát làm Vinh danh Chúa và mang lại Niềm Vui, lòng đạo đức thánh hảo nhờ tiếng hát của Nhóm với Tất cả Hồng Ân Chúa đổ tràn và Đức Mẹ La Vang tặng

ban ơn phước trên Nhóm cũng như cho những người đã nhận ân lộc từ những trái tim yêu thương cao đẹp này.

Nguồn ảnh lấy từ các clip video Tổng Giáo phận Huế và trên các trang mạng lũ lụt Miền Trung. Cám ơn

Tin tức sau lũ

Mặc dù đã tạm qua những ngày lũ dữ, các đoàn cứu trợ và chị em trong Hội Dòng MTG Huế, kết hợp với những người thiện chí hướng về Miền Trung đến với các vùng bị ngập lũ nặng nề hơn. Tuy nhiên, có một sự kiên không kém phần nghiêm trọng nữa là: Sau lũ, Vì các anh chị em vùng lũ của chúng ta đã từng ngày vật lộn và sống trong dòng nước dơ nên các thứ bệnh tật nguy hiểm đã phát sinh và đang gặm nhấm vào tinh thần cũng như cơ thể của anh chị em chúng ta. Hội dòng Mến Thánh Giá Huế đã mau chóng lập một ban gồm chị em bác sĩ, y tá, đến các nơi, các giáo xứ mà lũ đã đi qua... Sự thiếu thốn của ăn, thức uống, thuốc ... sống trong điều kiện nước đã bị ô nhiễm nhiều bệnh tật đã tăng lên đột biến: huyết áp, tim mạch, tiểu đường, nhiễm trùng vết thương, các bệnh phụ khoa... bệnh tiêu hóa do thiếu nước sạch, suy dinh dưỡng... môi trường ô nhiễm, vi khuẩn đầy, bàn chân bị nước ăn sâu... thần kinh cũng bị tổn thương do lo âu, trắng tay, mất ngủ trong nhiều ngày đêm. Buồn, Có người mất niềm tin và hy vọng...

Sự thăm hỏi, khám bệnh, phát thuốc, lời động viên của đoàn đến với họ trong lúc này thật là cần thiết hầu mang lại cho họ niềm vui, sự phục hồi nghị lực tinh thần và thể chất cho anh chị em vùng lũ trong giai đoạn này thật là quý cần thiết.

Nt Maria Tuyết, Huế



Ơi Huế thân thương

LTS: Thương miền Trung, đêm trăng trở. Nước mắt chảy vào, thơ tràn ra. Xin cùng tâm sự với độc giả xa gần.

**Thương lắm miền Trung lũ lụt hoài
Covid dập dồn với thiên tai.
Bão lũ, lụt tràn gây thảm họa,
Tài sản, con người nhân chìm ai!**

**Tình nghĩa Quân – Dân quá mặn nồng.
Anh – người chiến sĩ giữ núi sông,
Hôm nay ngã xuống vì dân nước,
Thắp nén hương trầm, nhớ chiến công!**

**“Máu chảy ruột mềm” xót miền Trung.
Màn trời, chiếu đất, suối lệ rưng.
Ai người tiếp tế nhu yếu phẩm
Tiếng gọi nghẹn ngào vẫn chưa ngưng...**

**Ơi Huế thân thương nước ngập trời,
Có nghe tiếng đáp từ khắp nơi?
Cầu mong trời sáng, người bừng sáng
Còn lại mệnh mông nghĩa tình người!**

Lm. Phêrô Hồng Phúc



9 thói quen giúp sống lâu và sống khỏe

Sống lâu, sống khỏe mạnh và hạnh phúc luôn là mục tiêu hướng đến của nhiều người. Vậy làm sao để giữ gìn sức khỏe tốt, tuổi thọ cao trong cuộc sống vốn luôn vội vã và dễ làm người ta bị áp lực, căng thẳng và mệt mỏi?

Dưới đây là chín thói quen bạn có thể thực hiện dần dần để đạt mục tiêu đó, theo trang mạng Well+Good.

Tinh thần lạc quan, suy nghĩ tích cực là chìa khóa dẫn đến sức khỏe tốt và tuổi thọ cao. (Hình: Antonino Visalli/Unsplash)

1-Luôn lạc quan

Nghiên cứu trước đây chỉ ra rằng tinh thần lạc quan, vui vẻ và yêu đời sẽ góp phần vào tuổi thọ trung bình cao hơn từ 11 đến 15%. Đôi khi việc giữ suy nghĩ lạc quan không phải lúc nào cũng dễ dàng, nên hãy thử giảm bớt các suy nghĩ bi quan trước tiên. Khi suy nghĩ tích cực, bạn cũng sẽ cảm thấy bớt áp lực và căng thẳng hơn.

2-Ăn các loại ớt

Một nghiên cứu cho thấy ăn ớt có liên quan đến việc giảm nguy cơ mắc bệnh tim mạch. Ngoài ra, đối với những người ăn ớt thường xuyên, nguy cơ tử vong thấp hơn 23% so với những người

không ăn.

Nếu bạn không phải là người ăn cay, bạn có thể rắc một ít bột ớt lên thức ăn để có mùi nồng hơn mà không làm lệch khẩu vị.

3-Đi ít nhất 4,400 bước mỗi ngày

Nghiên cứu cho thấy những người đi ít nhất 4.400 bước mỗi ngày có tỉ lệ tử vong thấp hơn 41% so với những người chỉ đi 2,700 bước. Ngoài ra, khi bạn đi bộ, hãy đi nhanh vì một nghiên cứu khác cho thấy những người đi bộ nhanh có xu hướng sống lâu hơn.

4-Thử chế độ ăn của người Nhật

Người dân vùng Okinawa ở Nhật thường có tuổi thọ cao nhất thế giới chính là nhờ vào việc ăn uống tập trung vào bảy loại thực phẩm chính nổi bật gồm mướp đắng, đậu phụ, khoai lang, nghệ, gạo lứt, nấm đông cô và rong biển. Hãy thử cách ăn này để có một cuộc sống khỏe mạnh lâu dài.

Bên cạnh đó, blogger về sức khỏe dinh dưỡng nổi tiếng Candice Kumai cho biết, bí quyết sống lâu và sống khỏe của người Nhật chính là thực hiện phong tục shinrin-yoku. Theo phong tục này, bạn sẽ dành ít nhất 10 phút mỗi ngày để đi bộ, cùng với hít thở sâu, sẽ giúp cơ thể hoạt động nhẹ nhàng, tinh thần minh mẫn và sảng khoái.





5-Không ngủ quá nhiều hoặc quá ít

Không ngủ ít hơn sáu giờ mỗi ngày và không ngủ nhiều hơn 10 giờ mỗi ngày có thể dẫn đến nguy cơ mắc bệnh tim mạch và tử vong cao hơn. Nếu bạn ngủ đủ từ bảy đến tám giờ, không chỉ đầu óc thoải mái mà hệ miễn dịch cơ thể cũng mạnh hơn.

6-Tập trung vào các mối quan hệ tốt

Nhiều thứ đóng vai trò đem lại cơ hội tăng cao tuổi thọ chính là telomere, tức là các nắp DNA bảo vệ nằm trên các đầu nhiễm sắc thể của bạn. Telomere dài có nghĩa là sức khỏe tốt hơn và telomere ngắn thường liên quan đến chứng mất trí nhớ và bệnh tim.

Giữ các mối quan hệ tốt giúp bạn thoải mái tinh thần, sức khỏe vì thế mà cũng tốt hơn. (Hình: Courtney Cook/Unsplash)

Tiến Sĩ Elissa Epel cho biết: “Ở những người lớn tuổi, việc tương tác xã hội nhiều hơn có liên quan đến các telomere dài hơn. Đó là lý do quan trọng trong việc dành thời gian cho những người bạn yêu thương và giao tiếp, giữ mối quan hệ gần gũi, chia sẻ với người khác.

7-Nạp ít đường hơn

Việc ăn quá nhiều đường khiến giảm tuổi thọ và khó để mạnh khỏe. “Nếu bạn thực sự thêm

ngọt, hãy thử bữa ăn nhẹ gồm năm quả mận khô và 10 quả hạnh nhân,” Bác Sĩ Jill Baron ở trung tâm nghiên cứu John Harrel ở Michigan nói. “Mận khô có vị ngọt và nhiều lợi ích cho sức khỏe, bao gồm hàm lượng kali và chất xơ cao, cũng như có lượng đường huyết thấp. Mận khô ăn với hạnh nhân giúp tăng cường chất chống oxy hóa và thỏa mãn cơn thèm đồ ngọt.”

8-Dọn dẹp nhà cửa thường xuyên hơn

Một nghiên cứu cho thấy bạn chỉ cần 30 phút hoạt động thể chất vài lần một tuần để giữ sức khỏe, bao gồm cả làm việc nhà. Một người càng hoạt động nhiều thì nguy cơ tử vong về bệnh tim mạch càng thấp. Vì vậy, hãy thường xuyên dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ. Ngôi nhà cũng sẽ gọn gàng hơn, và bạn cũng cảm thấy vui vẻ hơn.

9-Ăn theo phương cách của người Ý

Ngoài người Nhật, cư dân Sardinia ở nước Ý cũng được biết đến với tuổi thọ ấn tượng. Một số thực phẩm Ý đóng vai trò trong việc kéo dài tuổi thọ như lúa mạch, đậu fava, rượu vang cannonau, dầu ô liu, su hào, khoai tây, bánh mì chua và cà chua. (K.D) [qd]

<https://www.nguoi-viet.com/phu-nu/kien-thuc-tong-quat/9-thoi-quen-song-lau-song-khoe-manh/>

Dinh dưỡng của mật ong và công dụng trị bệnh

Nhiều người cho rằng mật ong là một trong nhiều chất dinh dưỡng quý giá nhất mà thiên nhiên ban tặng cho con người. Để tỏ lòng trân trọng, họ còn gọi mật ong bằng những cái tên văn vẻ như bách hoa tinh, bách hoa cao, phong đường, phong mật...

Mật ong đã là món ăn ưa thích của con người từ thuở xa xưa. Hơn bốn ngàn năm về trước, dân Ai Cập và Ấn Độ đã nuôi ong để lấy mật, nhưng phải đợi tới cả ngàn năm sau, người nuôi ong mới biết được là để có mật, ong phải hút chất ngọt từ nhụy hoa.

Mật ong là thực phẩm ngọt chính của con người cho tới thế kỷ thứ 15, khi đường trắng được tinh chế. Tuy vậy, ngày nay mật vẫn còn rất phổ thông vì nó làm tăng hương vị thực phẩm, làm dịu ngọt thức ăn, nước uống và cũng để trị bệnh.

Vài điều về ong

Ong là những côn trùng sống thành từng bầy đoàn kết như một xã hội có tổ chức. Một bầy ong thường thường có một ong chúa, trên 1,000 ong đực và nhiều ngàn ong thợ. Đôi khi có hai ong chúa, một mẹ một con. Ong thợ rất bận rộn và chỉ thợ được 28 ngày.

Ong chúa lớn hơn và sống lâu hơn các ong khác. Thực ra ong chúa cũng chỉ là ong bình thường nhưng được nuôi dưỡng liên tục bằng một thực phẩm đặc biệt gọi là mật ong chúa hay sữa ong chúa (Royal Jelly) trong khi đó ong thợ chỉ được dùng sữa này có ba ngày. Ong chúa sống lâu hơn ong thợ tới 60 lần. Mỗi năm ong chúa đẻ tới bốn, năm trăm ngàn trứng vào khoảng giữa Tháng Chạp, khi thời tiết bắt đầu lạnh.

Trong tổ ong, mỗi cá nhân tự quyết định công việc phải làm, và làm việc rất quy củ, nhịp nhàng. Chúng liên lạc với nhau bằng nhiều hình thức, đặc biệt nhất là bằng ngôn ngữ vũ điệu trong đường bay theo hình số 8. Ong cần cù làm việc và cũng sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ tổ ấm khi có xâm lăng, nhất là từ những gấu rừng ham ăn,



Mật ong được làm từ nước ngọt nhụy hoa với 20% nước và 80% đường glucose, fructose. (Hình: Prakash Singh/AFP via Getty Images)

ưa thích mật ong.

Khi đậu trên hoa, ong lấy mật hoa, phấn hoa, nước. Thực phẩm chính của ong là phấn hoa và mật hoa. Mật cung cấp cho ong carbohydrat và đạm chất. Phấn hoa được ong tiêu thụ ngay hoặc để dành dùng dần, đôi khi cả tháng.

Ong làm mật

Mật ong được làm từ nước ngọt nhụy hoa với 20% nước và 80% đường glucose, fructose.

Ở Bắc Mỹ, đa số mật hoa là từ cỏ ba lá (clover), berry bushes, cây đại hoa vàng (dandelion).

Ong dùng lưỡi dài như một cái ống để hút mật hoa vào bao tử riêng biệt. Ong có hai bao tử: một để chứa và tiêu hóa thực phẩm và một bao tử chỉ để chứa mật hoa. Trong bao tử này, mật hoa được các điều tố chế biến thành mật ong.

Vào mỗi sáng sớm, một vài chú ong “trình sát” bay lượn trong phạm vi vài cây số để kiểm tra hoa. Chúng sẽ hút thử một số mật nhụy mang về cho các ong khác giám định phẩm chất. Khi đã quyết định mật hoa nào tốt thì cả bầy ong sẽ kéo nhau tới hút mật hoa. Việc hút nhụy không

Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

làm hại tới hoa, mà trong khi hút lấy nhụy thì ong cũng giúp hoa thụ phấn.

Để có được một bao tử đầy mật (khoảng 70 mg), ong phải hút nhụy từ vài trăm đến cả vài ngàn bông hoa. Cho nên, muốn có nửa lít mật cần tới nước ngọt của cả triệu bông hoa.

Khi về đến tổ, một nhóm ong thợ khác hút lại mật hoa này, biến chế, rồi rải rộng trong những ngăn của tổ, dùng cánh để quạt cho bay hơi nước. Sau đó mật ong được tồn trữ trong khuôn gắn kín bằng sáp, để làm lương thực suốt năm. Một năm bầy ong ăn hết từ 50 tới 100 kg mật.

Các loại mật ong

Mật ong là một chất lỏng, hơi sền sệt, từ không màu tới màu hổ phách vàng nâu hoặc nâu sậm như mật mía, tùy theo loại mật hoa. Phẩm chất của mật cũng thay đổi tùy theo địa phương, loại hoa mà ong hút phấn và nhụy.

Mật ong thường được thu hoạch vào mùa Xuân và mùa Hạ, buổi sáng hoặc trưa khi ong bay đi ăn xa.

Từ tổ ong, mật được lấy ra bằng máy ly tâm, diệt trùng bằng hơi nóng và hơi lạnh, lọc vẩn cặn rồi vô chai. Để tăng thêm số lượng, người làm mật có thể pha thêm đường trắng hoặc nước ngọt của bắp vào mật trước khi tung ra thị trường.

Mật tốt nhất là thứ không hâm nóng, không lọc vì khi hâm nóng sẽ làm mất đi một số chất dinh dưỡng và phấn hoa. Mật ong không bị nhiễm độc từ môi trường vì ong chết khi chạm phải những chất ô nhiễm trước khi bay về tổ.

Mật ong có thể được cất giữ ở nơi khô ráo trong nhà mà không cần để trong tủ lạnh. Để lâu, mật có thể đổi sang màu đậm nhưng vẫn không hư vì trong mật có một loại kháng sinh thiên nhiên có thể tiêu diệt các ký sinh làm hư mật. Nhưng sau khi pha loãng với nước thì mật sẽ mau lên men và mau hư như trái cây hoặc rau đậu.

Khi giữ nơi nhiệt độ lạnh, mật có thể kết tinh. Chỉ cần để trong lò vi ba hay trong nồi nước ấm độ vài phút là mật ong lỏng trở lại.

Sữa ong chúa (Royal Jelly)

Đây là một chất lỏng đặc sánh, màu trắng như sữa, do những hạch đặc biệt ở cuống họng ong

thợ tiết ra.

Vì thấy rằng ong chúa nuôi bằng mật này sống lâu hơn và cơ thể to hơn nên mật đã được nhiều người ưa chuộng và giá tiền rất đắt. Sữa ong chúa được bán trong ống nhỏ bịt kín, viên con nhộng, kem bôi, dung dịch để thoa, xà bông rửa mặt...

Nhiều người tin rằng sữa ong chúa có thể “cải lão hoàn đồng,” làm hết các vết da nhăn trên mặt, nuôi dưỡng da, thuốc bổ tăng cường sức khỏe, giúp đời sống tình dục tốt. Các nhà sản xuất còn quảng cáo là sữa ong chúa chữa được các bệnh đau gan, phong thấp khớp, thiếu máu, loét bao tử...

Phân tích cho thấy sữa ong chúa có chất đậm, chất béo, carbohydrat, một số sinh tố B. Tuy nhiên, khi dùng sữa này, ta cũng nên dè dặt vì đã có trường hợp sữa gây ra dị ứng, hoặc bị lên cơn suyễn.

Giá trị dinh dưỡng

Ngoại trừ trái cây và rau đậu, mật ong là nguồn thiên nhiên duy nhất cung cấp cho con người những chất ngọt dễ tiêu.

Trong mật ong, đường chiếm tỉ lệ 80%; còn lại 20% là nước và các chất khác. Hai thứ đường chính là glucose và fructose. Xin nhắc lại là đường trắng tinh chế đã mất hầu hết sinh tố và

Mật tốt nhất là thứ không hâm nóng, không lọc vì khi hâm nóng sẽ làm mất đi một số chất dinh dưỡng và phấn hoa. (Hình: Wang Zhao/AFP via Getty Images)





Mật ong là một chất lỏng, hơi sền sệt, từ không màu tới màu hổ phách vàng nâu hoặc nâu sậm như mật mía, tùy theo loại mật hoa. (Hình: Marco Bertorello/AFP via Getty Images)

khoáng chất nên đều khó tiêu và cần một vài sinh tố B để được bao tử hấp thụ.

Ngoài đường ngọt, mật ong còn chứa khoáng chất, sinh tố B, C, các chất amino acid, một ít chất đạm, vài loại men và mấy hợp chất thơm.

Một muỗng canh mật ong có 0.1 gram đạm chất; 17.3 gram carbohydrat, 1 mg calcium, 1 mg phosphor, 64 calori. Mật không có chất béo nhưng có sinh tố B6, B1, magnesium, maganese, natri, kẽm.

Một bác sĩ giải phẫu người Nga đã làm tăng các sinh tố trong mật ong bằng cách nuôi ong với nhiều loại sinh tố.

Mật ong thường được ăn nguyên chất với bánh mì. Cũng có thể pha mật ong với bơ hay margarin rồi phết lên bánh mì. Mật ong có thể ăn với trái cây, khoai...

Khi nấu, một vài chất dinh dưỡng trong mật bị nhiệt tiêu hủy, nên cần giữ nhiệt độ vừa phải và chỉ cho mật ong vào nồi khi món ăn đã gần chín.

Bỏ lò, mật ong thấm với các gia vị khác vào thực phẩm nên ít bị thay đổi.

Mía được làm thành đường tinh chế sau khi chất xơ, các sinh tố và khoáng chất bị lấy đi. Maple syrup cũng được nấu chế trước khi trở

thành món ăn. Riêng mật ong thì hoàn toàn tự nhiên, lấy ra từ tổ ong là dùng được ngay.

Mật ong có nhiều mùi vị khác nhau, vì đôi khi ong bay xa cả trăm cây số để hút nhụy hoa của nhiều thảo mộc khắp nơi trên trái đất. Dù mùi vị có khác nhau, mật ong không mau hư, có thể cất giữ ở ngoài tủ lạnh.

Công dụng trị bệnh

Từ nhiều ngàn năm về trước, các sách y học Ai Cập đã coi mật ong là thuốc chữa bệnh rất phổ thông. Hippocrates khuyên dân chúng pha mật với nước uống để làm giảm nóng sốt.

Trong các cuộc chiến tranh vào thời cổ Hy Lạp, Trung Hoa, La Mã, người ta đã biết dùng mật ong để chữa vết thương bị làm độc.

Sách tham khảo “The Edinburgh New Dispensatory” xuất bản năm 1811 có ghi: “Từ xưa, mật ong đã được dùng như một loại thuốc rất tốt để làm long đờm, làm mềm dịu các mụn nhọt, để rửa các vết lở loét trên da.”

Tại Úc và New Zealand, mật ong được phép bán như một dược phẩm để trị bệnh.

Như vậy, ta thấy mật ong đã là một môn thuốc dân gian từ lâu đời.

Mật ong đã và đang được dùng để chữa bệnh theo kinh nghiệm dân gian hoặc các nhà nghiên cứu trong những trường hợp sau:

-Mật ong bồi bổ, tăng cường sinh lực, rất tốt cho người bị bệnh đang hồi phục. Uống mật ong trước khi vận động cơ thể khiến ta không cảm thấy mệt và tập luyện lâu hơn.

-Mật ong làm bớt căng thẳng, làm thư giãn thể xác và tâm hồn.

-Trước khi đi ngủ, uống mật ong khiến giấc ngủ ngon hơn. Theo một nghiên cứu của Viện Công Nghệ Massachusetts (Massachusetts Institute of Technology - MIT), chất ngọt của mật làm não tiết ra nhiều serotonin mà serotonin lại làm dịu hoạt động của não, khiến ta ngủ dễ dàng.

-Mật làm sự tiêu hóa được dễ dàng nhờ chất đường dễ tiêu glucose và fructose.

-Mật ong làm giảm ho vì thông đàm, rất tốt cho người bị suyễn, viêm cuống phổi, ho gà.

-Mật có phấn hoa nên đã được dùng để làm

Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

cơ thể quen dần với phấn hoa, tránh dị ứng theo mùa, nhất là vào mùa Xuân. Đây cũng là nguyên tắc được áp dụng để làm người dị ứng với phấn hoa trở nên quen đi bằng cách tiêm một lượng rất nhỏ phấn hoa vào cơ thể.

-Mật ong rất tốt để làm bớt đau cuống họng, làm sạch răng miệng, làm mau lành lở miệng, lở mép nhờ có chất hydrogen peroxide.

-Mật ong làm mau lành các vết thương ngoài da, có tính cách khử trùng và là hàng rào tốt để cản sự xâm nhập của vi trùng vào các vết thương.

-Các nghiên cứu ở Ấn Độ cho thấy bệnh nhân bị phỏng mà được bôi bằng mật thì da mau lành hơn là chữa với thuốc trị phỏng silver sulfadiazine.

Một bác sĩ giải phẫu người Anh nổi tiếng đã bôi mật ong lên các vết thương và thấy vết thương mau lành hơn là khi bôi thuốc kháng sinh.

-Các bác sĩ nhi khoa ở Phi Châu cho hay mật ong rất công hiệu trong việc chữa bệnh tiêu chảy trẻ em do vi khuẩn Salmonella, E coli gây ra. Mật ong diệt vi sinh vật bằng cách hút hết chất lỏng trong vi khuẩn, làm chúng trở nên khô héo.

Tổ chức Y Tế Thế Giới (WHO) khuyên người đi du lịch mắc bệnh tiêu chảy thì uống nhiều nước cam có pha mật ong, một chút muối và một chút baking soda để bù lại số nước và khoáng chất mất đi.

-Nhờ có khoáng chất boron, mật ong có thể phòng ngừa bệnh loãng xương, nhất là ở nữ giới. Chất này cũng làm giảm các triệu chứng khó chịu

khi có kinh nguyệt.

-Mật ong rất tốt cho da: Thoa trên da, mật ong làm da mịn, mềm hơn vì mật giữ độ ẩm cho da. Mật làm bệnh trứng cá mau lành; bôi lên tóc, mật làm tóc bóng mượt và mềm.

-Mật ong có một lượng chất chống oxy hóa (antioxidant) tốt tương đương như sinh tố C, nên có khả năng làm chậm tiến trình lão hóa của tế bào sinh động vật, giảm nguy cơ ung thư. Mật càng đậm càng có nhiều chất chống oxy hóa.

Trung Tâm Kiểm Soát và Phòng Ngừa Bệnh Tật Hoa Kỳ (CDC) lưu ý là không nên cho trẻ em dưới 1 tuổi dùng mật ong vì cơ thể các em chưa đủ sức chống lại loại vi khuẩn gây bệnh trúng độc thực phẩm (clostridium botulinum), đôi khi có lẫn trong mật.

Kết luận

Những con ong nhỏ bé nhưng với sự tinh xảo do thiên nhiên ban cho đã tốn nhiều công sức để tạo ra món thực phẩm ngon lành, bổ dưỡng và quý giá để cho con người tận hưởng.

Nhưng mật ong dù tốt cũng không phải là loại thực phẩm có thể thay thế cho tất cả. Hơn nữa, nếu lạm dụng mật ong quá mức thì chắc chắn cũng sẽ có những phản ứng bất lợi cho cơ thể. Vì thế, cho dù sẵn có mật ong để dùng, chúng ta cũng biết hạn chế ở một mức độ vừa phải mà thôi.

Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức



Không cần bác sĩ, đây là 8 cách tự kiểm tra sức khỏe trong vòng 1 phút

Chỉ cần bỏ ra 1 phút kiểm tra bạn có thể biết ngay được tình trạng sức khỏe của bản thân như thế nào. Còn chần chờ gì nữa mà không thực hành ngay 8 cách tự kiểm tra sức khỏe trong 1 phút sau.

Sức khỏe mà thứ vốn quý nhất của con người. Với bài hướng dẫn cách tự kiểm tra sức khỏe trong 1 phút giúp bạn phán đoán được một số bệnh về đường tiêu hóa, đường hô hấp, thị lực...

1. Chuẩn đoán bệnh với một chiếc thìa

Dùng một chiếc thìa nhỏ lấy chất nhờn trên bề mặt lưỡi và kiểm tra bề mặt, mùi của nó bạn sẽ biết ngay.

Nếu chất nhờn có mùi trái cây, có nguy cơ bạn mắc bệnh tiểu đường. Còn nếu chất nhờn dày, có màu vàng, mùi amoniac khó chịu, bạn có dấu hiệu sớm của các vấn đề với thận và hệ tiêu hóa.

Theo các nghiên cứu, 90% các trường hợp hơi thở có mùi là do mắc các bệnh răng miệng như viêm nướu, viêm amidan hoặc sâu răng.

Dùng một chiếc thìa có thể biết được nhiều điều

2. Nín thở để kiểm tra sức khỏe của phổi

Hãy thử nín thở và đặt thời gian bấm giờ để biết được liệu phổi của bạn khỏe đến mức nào. Bạn hít một hơi thật sâu, sau đó nín thở. Nếu bạn có thể nín thở từ 30 giây đến 1 phút thì bạn không phải lo lắng, có thể yên tâm rằng phổi bạn đang hoạt động bình thường.

3. Kiểm tra thị lực bằng cách nhìn qua khung cửa sổ

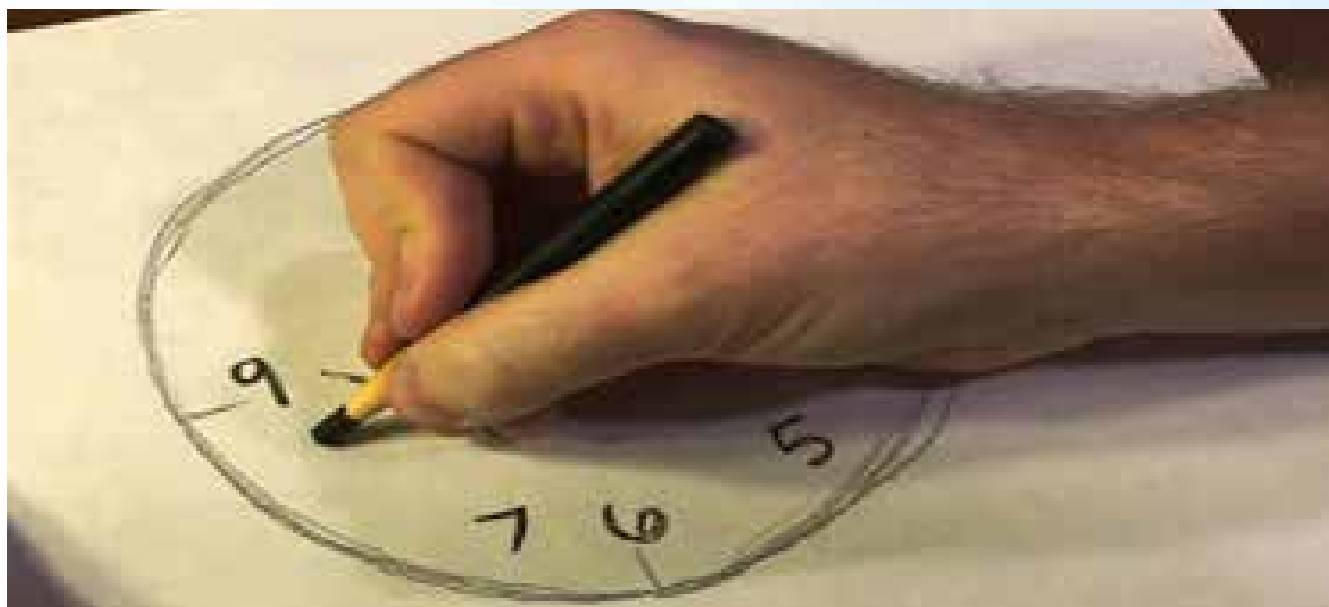
Hãy dùng tay che mắt phải và nhìn vào một khung cửa lớn trong 30 giây. Sau đó, lặp lại hành động tương tự đối với mắt trái.

Nếu bạn thấy các đường khung cửa song song với nhau. Điều đó có nghĩa mắt bạn hoàn toàn bình thường. Còn nếu bạn thấy hình ảnh các cạnh của khung cửa bị biến dạng, méo mó, lồi lõm, xin chia buồn bạn đã bị thoái hóa điểm vàng.

Điểm vàng hay hoàng điểm là bộ phận nằm ở vùng trung tâm của võng mạc. Chúng ta nhận biết độ sắc nét, màu sắc và độ rõ của hình ảnh hay không

là nhờ điểm vàng giúp đỡ.





Bệnh thoái hóa điểm vàng có thể được cải thiện nhưng ở giai đoạn cuối hầu như không thể điều trị được. Tuy nhiên, bệnh thường tiến triển chậm, kéo dài trong một thời gian nên bạn cần cân bằng nhờ chế độ dinh dưỡng và điều trị kịp thời.

4. Vẽ hình lên giấy kiểm tra trí nhớ

Cách thử vẽ một chiếc đồng hồ trên giấy có thể kiểm tra được trí nhớ và sức khỏe tinh thần của bạn.

Nếu bạn gặp khó khăn trong việc vẽ hình tròn, phân chia các con số chỉ giờ, bạn có thể gặp vấn đề về suy giảm nhận thức nhẹ hoặc mất trí nhớ sớm. Khuyến cáo bạn nên đến gặp bác sĩ để được tư vấn cụ thể. Còn ngược lại, sức khỏe tinh thần của bạn hoàn toàn bình thường.

5. Kiểm tra tuyến giáp bằng tờ giấy

Bạn hãy nhắm mắt lại, duỗi 2 tay ra trước mặt song song với mặt đất, mở rộng lòng bàn tay. Nhờ ai đó đặt một tờ giấy lên tay bạn. Nếu tờ giấy bắt đầu rung rung có nghĩa là các ngón tay bạn đang run rẩy, thì bạn nên đi khám bác sĩ nội tiết.

6. Bảng bài tập đơn giản kiểm tra độ lão hóa

Bạn chỉ cần giữ cơ thể đứng thẳng, 2 tay duỗi thẳng xuôi, nhắm mắt lại và từ từ co 1 chân lên. Hãy nhớ chỉ đứng bằng 1 chân và cố gắng giữ cơ thể thẳng bằng.

Những người nào duy trì được thời gian đứng càng lâu thì mức độ lão hóa cơ thể càng chậm. Ngược lại, khả năng lão hóa của bạn sẽ nhanh hơn tuổi thật của bản thân.

7. Véo vào phần cơ thể kiểm tra mỡ thừa

Chị em phụ nữ thường rất sợ mình quá béo, mỡ thừa nhiều. Để kiểm tra bạn chỉ cần véo một bên eo, bắp tay hoặc đùi. Nếu phần véo được dày hơn 5cm thì có khả năng cơ thể bạn đang có lượng mỡ thừa nhiều hơn mức cho phép rồi đó. Tuyệt đối, bạn không được nghĩ rằng mình gầy mà không có mỡ thừa đâu đấy.

8. Động tác đơn giản dự đoán tuổi thọ

Bạn hãy thử ngồi xuống ghế và đứng dậy liên tiếp trong 10 lần mà không cần hỗ trợ như tay chạm hay vịn vào thành ghế xem mất bao nhiêu thời gian.

Một nghiên cứu tại Anh đã chỉ ra rằng, những người có thể hoàn thành động tác này trong ít hơn 21 giây có tuổi thọ cao hơn những người tốn nhiều thời gian hơn.

Với 8 cách tự kiểm tra sức khỏe trong 1 phút hy vọng các bạn có những phát hiện sớm về tình trạng sức khỏe của mình. Cuộc sống không lặp lại hai lần, hãy sống sao cho lạc quan, vui vẻ và khỏe mạnh nhất.

Khuyên Vũ

Theo Tạp chí Sống Khỏe

QUỐC NGŨ, CON ĐƯỜNG TỎ LỰA CỦA ĐỨC TIN VÀ VĂN HÓA

1. Đối với những ai muốn tìm hiểu hoặc nghiên cứu về Công giáo ở Việt Nam, có một điều khá thú vị, đến ngạc nhiên, đó là thấy rất rõ bước đi của lịch sử truyền giáo luôn nhịp nhàng với quá trình hình thành-phát triển của ngôn ngữ - văn tự.

Khởi đi từ Chữ Hán, đến chữ Nôm và Quốc ngữ. Có kế thừa, chuyển giao, kinh điển. Có khai phá, thích nghi, hội nhập. Và có cả sáng tạo, thăm dò, chuyển động, kết nối. Hệt như xu thế của lịch sử và văn học truyền thống nước ta: Hán văn, Quốc âm và Quốc ngữ.

Nói như thế, có nghĩa là, Đức Tin đã được diễn tả, loan truyền; được đón nhận, được cộng sinh, cộng nghiệp, tiếp biến và thăng hoa ở miền đất này và với dân tộc thân yêu này bằng nhiều cung cách, ở nhiều mức độ, tầng bậc, nơi chốn khác nhau.

Vấn vỏi chỉ vài trăm năm thôi, mà bén giọt thông đồng, ra tấm, ra món hẳn hoi. Trong đó, rõ nét hơn cả, là dấu ấn của ngôn ngữ và văn tự - cụ thể là Quốc Ngữ - đã để lại nơi cửa miệng, trong ký ức, hoài niệm, trên sách vở, tư liệu và đặc biệt nằm sâu thẳm nơi các tầng bậc tâm thức u trầm của mỗi người.

Không phải chỉ là di sản, mà mãi mãi tồn tại như một hiện thực sinh động cứ mỗi ngày một cập nhật, phong phú, đa dạng, đáp ứng được mọi yêu cầu cấp thiết của thời đại đang lao về phía trước.

Xin tạm gọi đó là "tính chất Công giáo", là "ngôn ngữ nhà đạo", một cõi rất riêng, không lẫn vào đâu

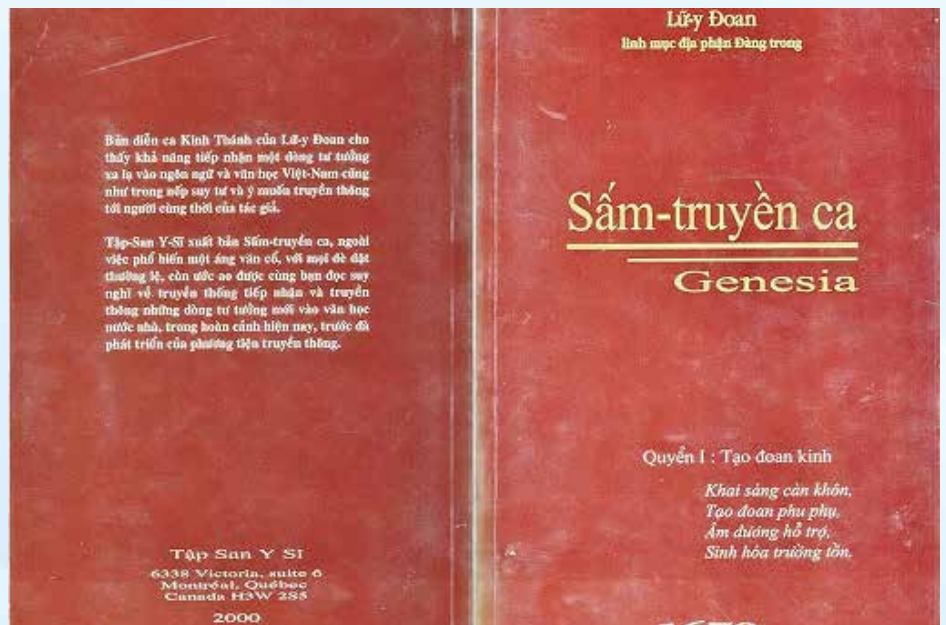
được, mà hễ cứ nhìn/nghe/ đọc tới là y như nhận ra ngay là của người bên đạo, là của xứ đạo, nhà thờ ở buổi ban đầu.

Nhưng qua chuyển biến của thời gian và cuộc sống, ngôn ngữ - văn tự ấy đã từng bước, vượt ra khỏi xứ đạo - nhà thờ, để trở thành tiếng nói và chữ viết chung của dân tộc.

Vâng, chính lúc ấy, Đức Tin- hiểu theo ý nghĩa thuần túy của tín lý và thần học Ky tô giáo - đã trở thành Niềm Tin và Lòng Tin, vì đã thấm đẫm vào hồn cốt, máu thịt, chứ không chỉ ở ngoài đầu môi chót lưỡi.

Nó vừa là tín điều, trói buộc khắt khe; lại vừa là ân sủng, phúc đức, hạnh nguyện và hiến dâng, không tài nào đo đếm, cân đo được.

Nó đã là của ăn thánh thiêng để nuôi sống và nuôi sống dồi dào những người con Chúa Việt Nam xuyên suốt dòng lịch sử đón nhận Tin Mừng, đặc biệt trong những thời đoạn nghiệt ngã nhất của cấm cách, bão giông đầy máu lửa, hận thù. Như dụ ngôn hạt giống gieo vào lòng đất, phải hư đi để trở sinh bông lúa trĩu vàng. Như hạt cải bé tí ti kia, gặp mưa thuận gió hoà, nảy ngọn xanh ngành, cho chim trời rủ nhau về nương bóng. Nhờ đó, ta tìm lại được những mầm chồi



đã ương gieo, phát nguyên từ nguồn cổ cội Hán Nôm. Ta cũng gặt hái được hoa quả đầu mùa vừa nứt nẻ, còn chân chất ruộng vườn của Quốc ngữ phôi thai, như một thể nghiệm. Con thuyền văn hoá ấy mang tên Hán Nôm-Quốc ngữ, đã "tải đạo", đã vượt qua muôn trùng đại dương, đã dong ruổi, bồng bềnh khắp sông ngòi, kinh rạch, vịnh chài Việt Nam. Đã lặn ngòi ngoi nước, chân lấm tay bùn trên đồng cạn đồng sâu của châu thổ sông Hồng,

sông Cửu, sông Hàn, sông Hương. Để rồi, chạy cùng đường không khỏi nằng. Đã cập bến, đã neo đậu, đã lên bờ và đã nhận nơi này làm quê hương. Đây là cuộc hành trình của khai hoang, vỡ đất và dựng nghiệp. Mà đã gọi là khai hoang và mở cõi thì xét cho cùng, không thể tránh được một số hệ quả tất yếu, có thể là hoang sơ, vụng dại; biết đâu là thiếu sót, nhọc nhằn; đôi khi còn là va vấp, liều lĩnh, phiêu lưu nữa là đằng khác?

Nhưng phải thành thật nhìn nhận rằng, đây là lần đầu tiên, toàn bộ tiếng nói dân dã, thuần thành, tự nhiên theo quán tính, bẩm sinh và cha truyền con nối của người mình bao đời nay đã được đưa vào bài bản, khuôn phép, hệ thống nhất định theo mẫu tự La Tinh ABC.

Đoạn trường ai có qua cầu mới hay. Cái khó khăn ban đầu, tưởng như tuyệt vọng, là làm sao chọn được mẫu tự nào để ghi nhận, để lồng vào mỗi âm phát ra theo đúng khẩu hình của người mình?

Để khi mở miệng thành tiếng thì mỗi tiếng phát ra thành lời uốn lượn theo cửa miệng (dù là âm môi, răng, lưỡi, nướu hay âm mũi, họng, óc, bụng...). Âm thanh ấy vang lên, thành tiếng nói có ý nghĩa, có luyện láy, ngân nga, có cung giọng bổng trầm, tiết nhịp của âm nhạc; , có vần điệu bằng trắc, đối xứng của thi phú, có ví von của ngữ nghĩa Việt Nam.

Viết đến đây, xin lỗi quý độc giả, cho phép tôi thay mặt rất nhiều anh chị em môn sinh để tưởng



niệm giáo sư Lê Ngọc Trụ, thầy dạy chúng tôi môn Ngữ học Việt Nam tại trường Đại Học Văn Khoa và Đại Học Sư Phạm Sài gòn những năm 1960. (1) Âm thanh ấy - như từng câu chữ trong giảng khoá tâm huyết và khổ công của thầy đã truyền thụ - là "từ", là "ngôn" để nghe, để nói; là "tự", là "ngữ" để viết thành "chữ" và ghép lại thành "từ ngữ" hay "ngôn từ" để biểu cảm, trao đổi, chuyện trò, thông tin, chuyển tải, giao tiếp, ứng xử.

Và ở một lĩnh vực khác, từ ngữ ấy đi vào văn bản của văn hoá, nghệ thuật; trở thành tác phẩm, thành tư liệu, sách báo thuộc nhiều thể loại, mang nhiều nội dung khác nhau như : văn, thơ, kịch, truyện, lịch, chiếu, biểu, cáo...

Chữ và nghĩa vừa là xác, vừa là hồn, vừa mô tả cái cụ thể vật chất, lại vừa khái quát hoá những gì trừu tượng, vô ảnh vô hình. Thi ngôn chí / ý tại ngôn ngoại.

Riêng ở đặc điểm này, trộm nghĩ, giáo sĩ Đắc Lộ (Alexandre De Rhodes 1593-1660) là một trong những nhà truyền giáo Tây phương đầu tiên - với trái tim nhạy cảm và đầu óc tinh tế của một nhà ngữ học - đã sớm nhận ra "tiếng Việt rất giàu nhạc tính... Trong khi tiếng Tàu chỉ có 5 giọng, thì tiếng Việt có tới 6 giọng, rất phù hợp với các dấu nhạc Do, Re, Mi, Fa, Sol, La" của phương Tây. (2)

Không lạ gì, thi thoảng đó đây, vẫn có đầy ít nhiều cảm giác ngượng nghịu, lơ lơ, pha trộn khiến lạ tai lạ mắt khi ta nghe/đọc một số từ ngữ



2. Ngôn ngữ văn tự ấy là chứng từ phản ánh cả một sự thật tỏ tường rằng, các nhà truyền giáo Tây phương (với sự hợp tác của một số người Công giáo bản địa) đích thị là tác giả đã có công đầu trong việc sáng tạo và diễn chế chữ Quốc ngữ, thiết lập nền tảng một ngôn ngữ, một văn tự

hoàn toàn mới mẻ cho người Việt Nam

còn mang hơi hướm ngoại văn, từ gốc La Tinh, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Pháp.

Nhưng nên công bằng mà hiểu cho rằng, đa phần những ngôn ngữ văn tự ở dạng ấy lại là ngôn ngữ văn tự đặc thù của kinh sách lễ nhạc của giáo hội, mà ta thường gọi là "ngôn ngữ nhà đạo" hoặc "văn nhà thờ - thơ nhà đạo".

Để hiểu thôi, ở thời điểm còn chạng vạng, tranh sáng tranh tối ấy - như đứa trẻ tập nói và học vắn - làm sao có thể tròn vành, rõ chữ và chuẩn mực như ý muốn được?

Ngôn ngữ có đời sống nội tại của nó, chưa kể ảnh hưởng khách quan từ mọi phía. Tức là phải chuyển động, va chạm, phức hợp, thêm bớt, vay mượn, để đãi cát tìm vàng.

Thành thử ra, mấy trăm năm rồi, ta cứ như còn thoảng nghe chút dư vang lạ lẫm, hương xa, những rất mùi đạo trong câu hát về, có xuất xứ ngay sau khi con tàu truyền giáo của Đắc Lộ bị bão dạt vào cửa bể Thanh Hoá.

Ngạc nhiên chưa, hôm ấy đúng vào ngày lễ mừng kính Thánh Giuse 19. 3. 1627, mở đầu trang giáo sử ở xứ Đàng Ngoài:

Thứ nhất, đền thánh Pha-pha

Thứ nhì, Cửa Bạng, thứ ba Thần Phù...

Và đây nữa, rõ ràng có một hợp âm hai chiều, vừa mang giai điệu bình ca La Tinh, lại vừa rộn ràng cung giọng dân nhạc Việt Nam :

Các thầy đọc tiếng La Tinh

Các cô con gái thưa kinh dịu dàng.

Chưa hẳn triệt để và hoàn hảo, nhưng đã có chuyển dịch, đổi mới. Như một đề nghị, một thay thế cho Hán Nôm, đã hoàn thành vai trò lịch sử của mình.

Đây là lần đầu tiên, như nàng dâu sắp về nhà chồng - qua Phép Giảng Tám Ngày và Tự Điển Việt Bồ La (1651) - Đắc Lộ đã giới thiệu chữ Quốc ngữ làm quà để ra mắt với bà con họ hàng người Việt mình.

Cùng lúc, nó đã được sử dụng làm phương tiện chính thức để ghi ký (theo mẫu tự La Tinh ABC) tiếng nói đời thường ở cửa miệng của người Việt mình, mà trước đây chỉ là những mẫu mã ước lệ hoặc sao chép từ phần thư rập khuôn "hình tượng" rất phức tạp và cố định của Trung quốc...

Ở đây, chúng tôi chỉ muốn nói đến một số đóng góp mở đường cho Quốc ngữ từ 1651 đến 1882 của nhiều giám mục, linh mục, thầy giảng, nho sĩ, trí thức, giáo dân, như Alexandre De Rhodes (1651) , Pigneau de Béhaine (1749, Phelippe Rosario Binh, (1833), Louis Taberd (1794-1840), Phillippe Phan Văn Minh (1815-1853)), Nguyễn Trường Tộ (1827-1871), Petrus Ký (1837-1898), Huỳnh Tịnh Paulus Của (1834-1903) Genibrel (1898), L. Cadiere (1869-1955), Henri Maspero, Genibrel (1898), E. Souvignet, Jacques Dournes...

Trang Văn Hóa

Tóm lại, theo cách nói của Thánh Phao lô thì, dù Do Thái hay Hy Lạp - dù chữ Hán, chữ Nôm hay Quốc ngữ - miễn sao “chúng tôi rao giảng Đức Ki-tô bị đóng đinh”. (1Cr 1,23).

Ở đây và lúc này, Lời của Thiên Chúa rõ ràng đã nhập thể-nhập thể vào một đất nước và một dân tộc cụ thể, mà Lời của Thiên Chúa không chỉ là ngôn từ, nhưng đã trở thành “xác phàm và ở giữa chúng ta”. (Ga 1,14).

Càng đọc kỹ và ngẫm ngợi các bản văn, tường trình, thư từ, bút ký, lịch sử, địa dư, kinh sách, lễ nhạc, phụng tự của các giáo đoàn, thừa sai, cũng như của các thầy giảng, các nho sĩ cộng tác trong thời điểm này, ta càng thấy nổi lòng trần trở, khát khao cháy bỏng của họ: làm sao tháo gỡ được bức tường ngăn cách, dẹp bỏ cái rào cản bất đồng giữa nói và nghe; làm sao bắc được một nhịp cầu nối kết, liền lạc?

Tức là phải có một ngôn ngữ, một văn tự để nói, để nghe, để viết, để đọc, để ghi chép, để diễn tả, để thông tin, để truyền đạt?

Một trường đoạn gian nan, một con đường tơ lụa để hội nhập Đức Tin vào Văn hoá, nhằm phục vụ cộng đồng dân Chúa Việt Nam, một giáo hội còn non trẻ, những mong sao chân cứng đá mềm, thuận buồm xuôi gió.

Nỗ lực không mệt mỏi ấy, trên thực tế, đã diễn ra xuyên suốt chiều dài lịch sử mấy trăm năm, từ 1651 đến 1882. Nghĩa là từ buổi khai sinh của chữ Quốc ngữ cho đến Nghị Định số 82 do Thống đốc Nam Kỳ Lafont ký (1.1.1882) về việc bắt buộc dùng Quốc ngữ.

Tự biết mình chậm chân và đến sau, thậm chí đã quá muộn màng, bên cạnh Phật, Khổng, Lão và các tín ngưỡng dân gian đã cắm rễ thật sâu trong tâm khảm của người mình, ắt hẳn Công giáo đã phải nhẫn nhịn, tương kế tựu kế, để tìm đường, tồn tại. Đơn giản, bởi người Việt mình lúc ấy còn quá nặng nợ với chữ Hán, với Nho học,

với chữ Nôm, văn Nôm. Không dễ gì dứt bỏ, xa rời.

May mắn thay, trước sau, Hán Nôm vẫn là Hán Nôm, một thứ văn hoá kiểu cách, xa lạ, chẳng phải là cơm gạo cần thiết cho bữa ăn độ nhật của người mình. Trong khi ấy, để học ăn học nói thành thạo thứ tiếng nói bản địa, xem ra cũng đã là một chuyện không dễ chút nào, mặc dầu trong con mắt của giáo sĩ Đắc Lộ thì đất nước- dân tộc này đã là miền đất hứa, nửa bước không muốn rời, bởi nó “vừa đẹp, vừa hiền hoà, dễ thương”; còn tiếng nói của họ thì “nghe cứ riu rít như chim hót...” (3)

Chắc hẳn, khi mới đặt chân lên vùng đất xa lắc xa lơ này, các nhà truyền giáo Tây phương đã sớm nhận ra thực tế lịch sử ấy. Thêm vào đó, là kinh nghiệm vừa nhận được còn tươi nguyên từ R. Nobili, Mic. Ruggieri và Nicolo Longbardi trong công cuộc truyền giáo ở Ấn Độ và Trung Hoa đã nhắc nhở họ phải khéo léo và mềm mỏng, nếu không muốn tự chuốc lấy hậu quả về mình.

Bởi vì, tranh thủ được người bình dân, đứng về phía quần chúng lao động, xem ra có phần dễ hơn là phiêu lưu xâm nhập vào cái hoàng triều cường thổ của giai cấp vua chúa, quan quyền, nho sĩ, quý tộc.

Đây cũng là nội dung cơ bản qua Huấn dụ 1659 của Giáo hội tha thiết muốn nhắc nhở hai vị chủ chiên tiên khởi của Đàng Ngoài và Đàng Trong “Đừng tìm cách, tìm lý lẽ để thuyết phục

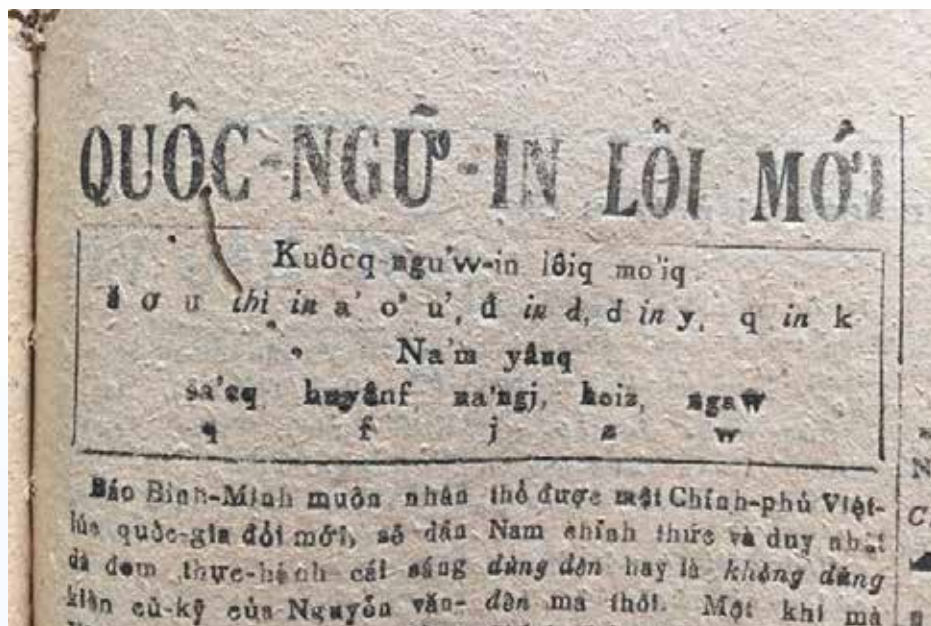


các dân tộc phải thay đổi nghi thức, tập tục và phong hoá của họ, trừ phi điều đó trái ngược hẳn với tôn giáo và luân lý... Đừng đem đến cho các dân tộc ấy cái xứ sở của quý vị, mà chỉ đem đức tin, một đức tin không khước từ, cũng không làm tổn thương các nghi thức và tập tục của bất cứ dân tộc nào. Quý vị hãy tìm cách làm quen với những tập tục đó... “ (4)

3. Như trên đã nói, bản thân chữ Hán, vốn phức tạp, nhiều kê, nên cứ mãi xa lạ, khó tiếp cận. Nói gì đến chuyện học cho ra học, để được coi là người chữ nghĩa, theo miệng đời. Bởi có chữ, hay chữ, nhiều chữ, hoặc xin chữ, cho chữ, chơi chữ và thờ chữ là chuyện đại sự của cả một đời, một bậc thang giá trị của xã hội. Thậm chí, đó còn là một trong những thói quen văn hoá, một thú vui được coi là bậc bậc nho nhạc của giới “trưởng giả học làm sang”?

Kỳ dư, thầy đều là trò đùa, báng bổ, nôm na mách qué của đám dân đen vô học! Chẳng lạ chi, nhà nghèo xưa chỉ một chữ cần đôi, ù ù cạc cạc mấy câu tam tự kinh” nhân chi sơ, tính bản thiện.” Nhờ mắc oan sai, kiện cáo gì, khi phải đến chốn công đường, chỉ chাম mực lấm tay, chứ nghiên bút văn bài gì đâu mà ký với cóp ?

Nói đâu xa, cứ nhìn rộng ra các nước xung quanh mà xem. Sau nhiều phen cải cách xoay xở khá vất vả, nhọc nhằn và tốn phí công sức tiền của - kể cả cuộc đổi mới được mệnh danh là cách mạng đại nhảy vọt - thì chữ viết của mấy nước có chung nền văn hoá với ta như Trung Hoa, Nhật Bản và Hàn Quốc (gọi là tứ quốc đồng văn) vẫn như còn loay hoay, chưa thoát ra khỏi cái vòng



lẩn quẩn của “cấu trúc tượng hình” ngày xưa ngày xưa. Thực tế là họ cũng muốn La Tinh hoá chữ viết của họ như Quốc ngữ của Việt Nam ta lắm chứ, mà chưa được !

Hoá ra, nhờ cái vốn quý là Quốc ngữ - theo nhận định của Missi, cũng là quan điểm chung của giới chuyên môn - khi áp dụng các mẫu tự La Tinh vào tiếng Việt, giáo sĩ Đắc Lộ đã đưa Việt Nam đi trước thời đại tới 3 thế kỷ. (5)

Trộm nghĩ, ông tổ có công khai sáng ra Quốc ngữ là giáo sĩ Đắc Lộ, có lẽ cũng đã thấy trước một phần nào cái ngày hoàng đạo rạng rỡ bình minh của Quốc ngữ này? Cho nên, dẫu đòi phen bảy nổi ba chìm - hết quản thúc, rình rập, đến cách ly, ngăn cấm, trục xuất - ông vẫn một niềm đau đáu, bồi hồi, hoài tưởng. Cho đến khi hoàn toàn bị cô lập ở ngoại ô thành phố Esfahan của xứ Iran những năm tháng cuối đời, xa mặt, nhưng không cách lòng. Trái tim ông vẫn đập những nhịp đập xót xa, khi thốt lên: “Tôi từ già xứ Nam bằng thể xác, chứ không phải bằng lòng trí... Thật sự, tâm hồn tôi đã để trọn ở nơi ấy và tin tưởng không bao giờ tôi có thể rời khỏi đó.” (6)

Là con cháu mãi mấy trăm năm sau buổi hừng đông Quốc ngữ ấy, ở đây và bây giờ, đúng là lúc cả thế giới cùng sống trong một ngôi nhà chung, chỉ một cái click nhẹ trên bàn phím là mọi chuyện đã phơi mở dưới ánh sáng mặt trời, cùng sánh vai với thế giới văn minh trên mạng lưới của công nghệ thông tin.

Trang Văn Hóa

Chúng ta tin chắc rằng hơn 90 triệu con dân nước Việt ở khắp năm châu bốn biển đã, đang và mãi mãi nhớ ơn khai sáng của ông.

Nhờ Quốc ngữ, người Việt mình đã vượt thoát khỏi vòng tăm tối nô lệ ngàn năm Bắc thuộc, đã phải ngâm đắng nuốt cay, để vay mượn chữ Tàu làm quốc gia văn tự, trong khi Quốc ngữ của ta đang ở vào thế thượng phong, hiện đại và thuận lợi trăm bề.

Một bên là đất nước - quê hương - dân tộc. Và một bên là Hội thánh tôi yêu. Cả hai cùng chung một gia tài của Mẹ Việt Nam, đó là ngôn ngữ- văn tự. Đó là Quốc ngữ, là phần hồn của một dân tộc. Tiếng ta còn, nước ta còn. So với Hán Nôm, Quốc ngữ rất dễ học, mà đâu có kém phần thâm thúy ?

**Chẳng như chữ Nho ta ngày trước
Học mười năm, mới được nên thân
Biết bao đèn sách gian truân
Tới kỳ thi cử, muôn phần, khó thay**

(Bài Ca Quốc Ngữ. Lê Khắc Ứng, 1880-1945)

Tham khảo từ nhiều nguồn tư liệu có giá trị chuyên sâu về đề tài này của Đào Duy Anh, Vũ Ngọc Phan, Dương Quảng Hàm, Hoàng Xuân Hãn, Trần Trọng Kim, Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Tố, Nghiêm Toản, Hoàng Trọng Miên, Thanh Lãng, Phạm Thế Ngũ, Võ Long Tê, Nguyễn Khắc Xuyên, Lê Ngọc Trụ, Nguyễn Hưng, Nguyễn Hồng, Bùi Đức Sinh, Vũ Văn Kính, Phạm Đình Khiêm, Đỗ Quang Chính, Vũ Đình Trác, Trương Bá Cần, Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Thế Thoại, Cao Thế Dung... thì câu chuyện Công giáo Việt Nam và Quốc ngữ - cũng là nỗi trăn trở về "con đường tơ lụa của Đức Tin và Văn hoá" - đã rõ, có thể khép lại.

Để kết luận, mời độc giả chia sẻ mỗi đồng cảm với kẻ viết bài này, khi cùng ngẫm ngợi trích đoạn sau đây của một trong những nhà chuyên khảo uy tín nhất về "Alexandre De Rhodes- Quốc ngữ và Lịch Sử Công giáo ở Việt Nam".

Để cùng chia sẻ chút ngẫm ngợi với những người ở mãi đâu đâu, nhưng chỉ vì quá nặng lòng với miền đất này mà đành gửi thân cho đời sông, đời cát, theo sóng nước mênh mông.

"... Chữ quốc ngữ ban đầu đúng là do sáng

kiến của một nhóm người trong giáo hội đưa ra... Nói được chẳng là nhóm người đầu tiên mới sáng tạo ra cái" thân xác" chữ quốc ngữ, dù là quan trọng nhất. Nhưng người Việt chúng ta mới là kẻ "thổi hồn" cho thứ chữ này; vì đọc lên, chúng ta mới là người dễ cảm nghiệm được cái ý vị, cái tinh tế của tiếng Việt, đã nghe thấy từ lúc còn nằm trong nôi, với giọng ru êm ả của mẹ mình. Vậy có phải là cường điệu quá không, khi nói: dù có một số người Âu châu thông thạo chữ quốc ngữ... chưa chắc các ông đã "cảm thức" nhiều được tiếng Việt, dù có "trí thức sâu xa", có cận kề hơn biết bao nhiêu người Việt. Bởi vì, biết thì khác, mà cảm nghiệm được cũng lại là chuyện khác...

Những người nước ngoài ấy, nếu bây giờ sống lại thì sẽ phải vô cùng ngỡ ngàng trước cái hiệu quả nó mang lại cho cả một dân tộc, điều mà có lẽ chẳng bao giờ các ông dám mơ tưởng. Các ông đã sống trong đất nước Con Rồng Cháu Tiên, tập ăn tập nói tập sống như người Việt. Cũng nuôi tóc dài quá vai, cũng mặc áo thụng, đi thuyền và ở nhà sàn như nhiều người Việt thời ấy ở xứ "yến sào trầm hương"

Đàng Trong. Nhưng ông Pina bị chết đuối ở vùng biển Hội An lúc vừa 40 tuổi; ông Amaral cũng bị chết đuối nốt trong vịnh Bắc bộ khi được 54 tuổi. Còn ông Đắc Lộ tha thiết gắn bó với người Việt, khi rời bỏ Đàng Trong năm 1645 mà lòng vẫn đau như cắt... “ (7)

Chú Thích :

(1) Tham khảo Vũ Đình Trác. Công giáo Việt Nam Trong Truyền Thống Văn Hoá Dân Tộc, Thời Điểm, Hoa Kỳ, 1996.

Đặc biệt, qua trao đổi trực tiếp với Bà Bernadette Pauline Lê Kim Ngọc Tuyết - trưởng nữ của giáo sư Lê Ngọc Trụ - tại văn phòng giáo xứ Thánh Phanxicô Xavie (nhà thờ Cha Tam), quận 5 Sài Gòn ngày 6.7.2010, chúng tôi có thêm một số thông tin mới nhất. Rằng Thầy đã tìm về đạo Chúa năm 1978, nhận Thánh Phêrô làm bổn mạng. Sinh thời, thầy là một tên tuổi lớn trong giới văn chương, học thuật từ 1940 đến 1975: Viết hàng trăm bài về Ngữ học Việt Nam trên các báo

chí (1939-1975) ; Giảng dạy chuyên khoa Ngữ Học Việt Nam tại Đại Học Văn Khoa, Đại Học Sư Phạm Sài gòn (1956-1975) ; Chủ Sự Phòng Sưu Tầm và Thư Viện Quốc gia (1961-1964) ; Giám đốc Viện Khảo Cổ (1965-1970) ; Biên Tập Viên của Nhóm Soạn Thảo Từ Điển Bách Khoa Việt Nam (1956) ; Thành Viên Ban Điển Chế Văn Tự (1970) ; Giải Thưởng Văn Chương Toàn Quốc bộ môn biên khảo (1961) với tác phẩm về Ngữ học "Việt Ngữ Chánh Tả Tự Vị". Thầy là bạn thân với các bậc thức giả: Vương Hồng Sển, Nguyễn Hiến Lê, Nguyễn Duy Cần, Vi Huyền Đắc, Đào Văn Tập, Toan Ánh, Nguyễn Bạt Tụy, Thái Văn Kiểm, Thanh Lãng, Lê Thọ Xuân, Đỗ Quang Chính, Nguyễn Khắc Xuyên, Lê Văn Lý, Nghiêm Toản, Đông Hồ, Nguyễn Đăng Thục...

(2) A. De Rhodes. Histoire du Royaume de Tunkin, Paris, 1651.

(3) và (6) A. De Rhodes. Divers Voyages et Missions, Paris, 1653.

(4) Huấn Dụ 1659 của Toà Thánh về Truyền giáo tại Việt Nam.

Cùng với biến cố trên, năm 1658, Đức Giáo hoàng Alexandre VII thiết lập 2 giáo phận đầu tiên ở Việt Nam; đồng thời bổ nhiệm 2 Giám mục tiên khởi: François Pallu (1626-1684) ở Đàng Ngoài và Pierre de la Motte (1624-1679) ở Đàng Trong.

(5) Tên một tờ báo chuyên về truyền giáo của các linh mục Dòng Tên, đặt toà soạn tại Hà Nội, 1950, do Đức Giám mục Giuse Trịnh Như Khuê làm chủ nhiệm.

(7) Đỗ Quang Chính. Lịch Sử Chữ Quốc Ngữ, Ra Khơi, Sài gòn 1972. Dòng Tên Trong Xã Hội Đại Việt, 1998 và Tản Mạn Lịch Sử Giáo Hội Công Giáo Việt Nam, 2005; Hai Giám mục Tiên Khởi Ở Đàng Ngoài và Đàng Trong, 2004; Đắc Lộ và Phép Giảng Tám Ngày...

. l ê ã ì n h b ả n g .



MỘT TRỜI QUÊ HƯƠNG TRONG THƠ LÊ ĐÌNH BẢNG

Tôi ngỡ ngàng và sung sướng khi được đọc bài thơ "Tháng Giêng Vời Vội Quê Nhà" của nhà thơ Lê Đình Bảng. Bởi cả một trời quê hương đã được nhà thơ gói gọn rất thần kỳ, chỉ trong một bài thơ ấy.

Gửi nhung nhớ, đã liền da, liền thịt
Gửi lòng ta nghiêng về phía quê hương
Từ giấc mơ, trong ký đậu, cân đường
Đến mặn, lạt, đất, và người miệt dưới
Trong chén chè trôi, rắc mè nóng hổi
Trong cặp bánh tiêu, bột lọc, nước dừa
Quanh năm, hai mùa đắp đổi, nắng mưa
Manh áo vắt vai, mình trần, chân đất
Ơi, cô gái của đất đồng, trắng mặt
Chuyện yêu đương, sao dễ ợt, phè re
Bởi bèn quen hơi, tôi ở, quên dĩa
Mây nhịp cầu tre kiosk ca kiosk
Thương chi lạ, những bông boong, cam quýt
Được mùa xoài, sai mùa lúa, xác xơ
Gạo chợ, nước sông. Cù bắt, cù bơ
Con rạch nhỏ, bắc sào lên, treo kiếng
Mỗi cơn gió cũng chờ đầy kỷ niệm
Mỗi nhánh bần gie, đơm đóm lập loè
Từng góc vườn, từng bụi chuối, bờ tre
Trẻ thơ biết ca, trước khi biết nói
Từ hoa trái, bốn mùa luôn réo gọi
Cho đến câu hò, điệu hát ru con
Trẻ, già mê tới vọng cổ, cải lương
Thằng Út, con Hai, tuổi ăn, tuổi lớn
Cây xa gốc, vẫn nhớ ngành, nhớ ngọn
Còn tươi nguyên, nên vừa ngọt, vừa giòn
Ôi, giọng kếp mùi, chàng Út Trà Ôn
Đã chất lọc, đã thấm vào, bám riết
Mấy mươi năm, tưởng chừng như biệt
Có ngờ đâu? Còn đau đầu, tiếc thắm
Hủ tiếu, cháo lòng, đá nhện, sương sâm
Nhớ bữa canh chua, cá rô kho tộ
Cái nắm tay, thiết tình cờ giữa chợ
Một bước ra sông, đặt lợp, xúc về
Đuối vịt chạy đồng, vớt cá lia thia
Nghe lúp xúp, rặng mù u, dừa nước
Đâu cũng thấy, chỗ bà con, thân thuộc
Như cái chợ lồng, cận lộ, cận giang

Ngồi lai rai trong quán cóc bên đàng
Trưa, hóng gió, được mát trời ông địa
Nhớ chén mắm chưng, thềm tô ba khía
Uống cà phê, đặt ghi sổ thiếu tiền
Như bao mỗi tình trai gái lèn khèn
Cứ núng nịu, thơm nồng, như mâm cúng
Có vội vã, có thương thâm, nhớ vụng
Có ngậm sâm, vẫn tiếc củ khoai hà
Áo váy, lụa là, vẫn nhớ bà ba
Cái duyên dáng của ruộng đồng, sông nước
Cái lấm láp của bùn non, bần đước
Ra đáy hàng khơi, gió chướng lất lay
Thương hộp quẹt diêm, đốt thuốc luôn tay
Ba mươi Tết, trở trời, mai bung hết
Lo cái lo của người quê chống rét
Lo cội mai già trăm tuổi hắt hiu
Bỗng xót xa nghe bìm bịp kêu chiều
Cái chơn chất rất thiết tha Nam bộ
Về họ đạo Cù Lao Giêng, đầu đó
Ngó lầu chuông, thăm làm dâu, cầu kinh
Sai Thánh Thiên Thần giữa ngo, Truyền Tin
Đã thành nếp, mẹ dất tay, đi lễ sớm
Trăng đầu ngõ, những đêm hè, mọc muộn
Giữa đồng không, nghe đất lở, trở mình
Xóm nhà ai, vắng vắng tiếng cầu kinh
Những vầng vất của một thời tít tắp...
Những mong ngóng, có một ngày, được gặp
Tháng Giêng ơi, vội vội nhớ quê nhà...

*Francis Assisi Lê Đình Bảng (Xuân
Canh Tý, 2020).

Đọc xong bài thơ, tôi nghĩ một bài văn dài cũng chưa chắc đã "nhốt" đủ những dấu yêu, vương vấn, đợi chờ - mà chỉ ở quê hương mình, nơi mình đã sinh ra và lớn lên - mới có được. Chẳng còn mấy ngày nữa là tới Tết. Đọc bài thơ khiến lòng người nôn nao, bởi có người khơi lại dĩ vãng cho mình - một cách kỳ diệu, nhẹ nhàng, êm ái - qua những lời thơ. Cảm ơn Gs Lê Đình Bảng, người thầy dạy Việt văn của tôi. Nhờ ông mà tôi không cần thêm những hình "minh họa", bởi đọc thơ ông đã chẳng thiếu thứ gì.

* Nguyễn Vy Túy

Thống Kê Thế Giới Về Việt Nam Đỉnh Cao Trí Tuệ

Dân số:

Việt Nam hiện nay có dân số ước tính khoảng hơn 93 triệu người, đứng hàng thứ 13/243 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Dân số là một trong những đơn vị chính được dùng để đánh giá độ lớn và nhỏ của một quốc gia. Việt Nam đứng hàng thứ 13 có dân số đông nhất thế giới. Bởi vậy, xét về mặt dân số, Việt Nam không phải kém.

Diện tích:

Việt Nam có tổng diện tích đất liền khoảng 331,210 km², đứng hàng thứ 61/189 quốc gia trên thế giới. Diện tích quốc gia cũng là một trong những đơn vị chính dùng để đánh giá độ lớn của quốc gia. Ở vị trí thứ 61, Việt Nam thuộc nhóm 1/3 quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới. Bởi vậy, xét về mặt diện tích, Việt Nam không phải là kém.

Duyên hải:

Việt Nam là một quốc gia có địa thế rất đặc biệt; vừa tiếp diện biển ở phía Đông, vừa dựa vào rừng cây và cao nguyên ở phía Tây. Việt Nam đứng hàng thứ 33/154 quốc gia có bề dài duyên hải dài nhất thế giới với chiều dài duyên hải 3,444 cây số. Nên biết rằng, có 47 quốc gia trên thế giới hoàn toàn nằm trong lục địa (không tiếp diện với biển) và 35 quốc gia có chiều dài duyên hải chưa đến 100 cây số. Bởi vậy, xét về mặt bề dài duyên hải, Việt Nam không phải là kém.

Rừng cây:

Việt Nam có tổng số diện tích rừng đứng hàng 45/192 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới với tổng

diện tích rừng là 123,000 cây số vuông. Rừng Việt Nam được xếp loại rừng có hệ sinh thái đa dạng và đặc biệt. Mặc dù rừng cây ở Việt Nam bị khai thác một cách bừa bãi, nó vẫn nằm ở vị trí 1/3 các quốc gia đứng đầu về diện tích rừng. Bởi vậy, xét về mặt diện tích rừng cây, Việt Nam không phải là kém.

Đất canh tác:

Việt Nam có tổng số đất canh tác là 30,000 cây số vuông, đứng hàng 32/236 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Tổng số lượng lúa được Việt Nam canh tác đứng hàng thứ 5 trên thế giới trong số 20 quốc gia canh tác lúa gạo. Xét về mặt đất canh tác (và đặc biệt canh tác lúa gạo), Việt Nam không phải là kém.

Việt Nam không nhỏ với đơn vị kích thước, dân số, đất đai, biển đảo, rừng cây v.v... nhưng lại yếu kém về phát triển kinh tế, giáo dục, xã hội, và văn hóa... do quản lý rất tồi.



1. Giáo dục:

Theo chỉ số Human Development, Việt Nam đứng hàng 121/187, có nghĩa là dưới trung bình.

Không có một trường đại học nào của Việt Nam được lọt vào danh sách trường đại học có danh tiếng và có phẩm chất.

2. Bằng sáng chế:

Theo International Property Rights Index [8], Việt Nam đứng hàng 108/130 tính theo giá trị trí tuệ, có nghĩa là gần đội sổ.

3. Ô nhiễm:

Theo chỉ số ô nhiễm, Việt Nam đứng ở vị trí 102/124, gần đội sổ danh sách.

4. Thu nhập tính theo đầu người:

Tuy thu nhập quốc gia của Việt Nam đứng hàng 57/193, Việt Nam lại đứng hàng 123/182 quốc gia tính theo thu nhập bình quân đầu người. Có nghĩa là Việt Nam đứng trong nhóm 1/3 quốc gia cuối bảng có thu nhập đầu người thấp nhất.

5. Tham nhũng:

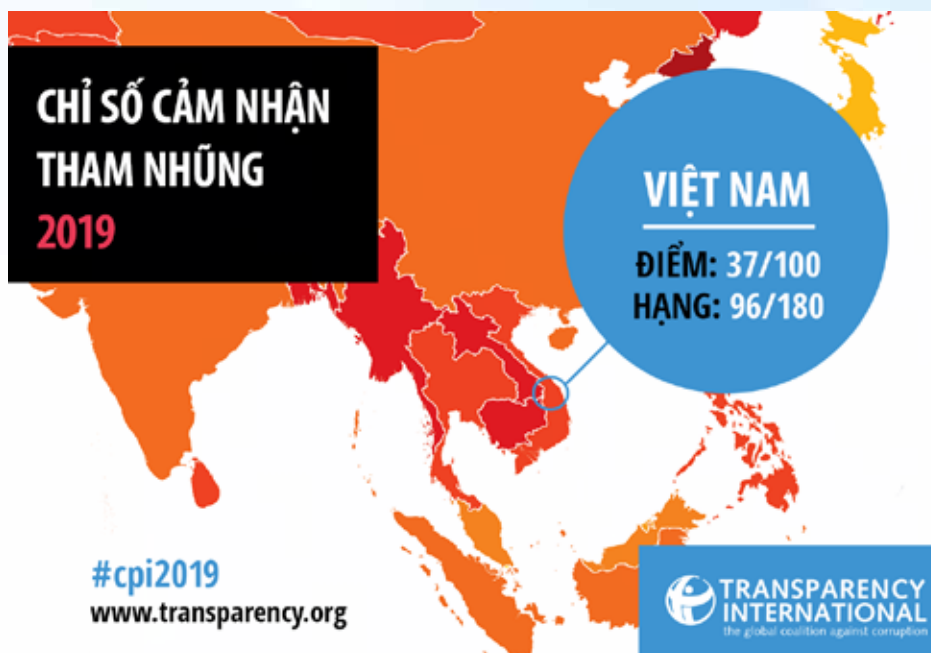
Theo chỉ số tham nhũng mới nhất của tổ chức Transparency International, Việt Nam đứng hàng 116/177 có nghĩa là thuộc 1/4 quốc gia cuối bảng.

6. Tự do ngôn luận:

Theo chỉ số tự do ngôn luận (freedom of press), Việt Nam đứng vị trí 174/180, chỉ hơn Trung Quốc, Bắc Hàn, Syria, Somalia, Turkmenistan và Eritrea, có nghĩa là nằm trong nhóm 1/20 thấp nhất thế giới.

7. Phát triển xã hội:

Theo chỉ số phát triển xã hội, Việt Nam không có trong bảng vì không đủ số liệu để thống kê. Trong khi đó, theo chỉ số chất lượng sống (Quality of Life) thì Việt Nam có điểm là 22.58, đứng hàng 72/76, có nghĩa là gần chót bảng.



8. Y tế:

Theo chỉ số y tế, sức khỏe, Việt Nam đứng hàng 160 trên 190 quốc gia, có nghĩa Việt Nam đứng trong nhóm quốc gia có tổ chức y tế tệ nhất.

Việt Nam có đầy đủ tiềm năng nhưng tại sao tụt hậu ngày càng xa sau các nước khác? Câu trả lời trước hết xin dành cho đảng Cộng Sản Việt Nam, kể đến là các bộ môn văn hóa & xã hội, cũng như đạo đức học & giáo dục học.

(Sưu tầm)

Đỉnh cao trí tuệ

Lũ lụt do bởi thiên tai,
Ruộng đồng lúa tốt thiên tài đáng ta.
Than ôi ! Đất tổ quê cha,
Tiền rừng bạc bể sao ra thế này?
Mưa ngập nước cuốn thảm thay !,
Xác trôi, nhà cửa phơi bày đau thương,
Người Việt sống ở bốn phương,
Nhìn cảnh tàn phá xót thương chạnh lòng,
Gởi tiền cứu trợ cầu mong,
Giúp dân hoạn nạn ngóng trông từng giờ,
Những tên việt cộng tham ô,
Vòi vĩnh chia xốt thời cơ làm giàu.
Đỉnh cao trí tuệ ở đâu?
Hãy nhìn thằng bé đang bò trên kia !

Đinh Quân

Gần Một Năm Sau PGS.TS Sử Học Lê Cung Mới Rụt Rè Lên Tiếng

Ngày 23/10/2019 Nhóm trí thức Huế gồm 12 người, do PGS.TS. Lê Cung, Khoa Lịch sử, Đại học Sư phạm Huế, đứng đầu đã gửi một bản kiến nghị đến Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng đề nghị không lấy tên hai linh mục là Alexandre de Rhodes và Francisco De Pina để đặt tên đường Sau khi Bản kiến nghị công bố, PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng thuộc Khoa Triết xin xóa tên khỏi danh sách 12 trí thức Huế với lý do: Khi được PGS.TS. Lê Cung mời ký bản kiến nghị, ông đã từ chối nhưng lại vẫn có tên trong bản kiến nghị. Lại, dân trí thức có học hàm học vị mà cũng bị chơi cái chiêu này! Rất nhiều ý kiến lên án Nhóm người này là vô ơn, ăn cháo đá bát... Mặc dù bị lên án nặng nề, nhưng Nhóm người này vẫn “thủ khẩu như bình”.

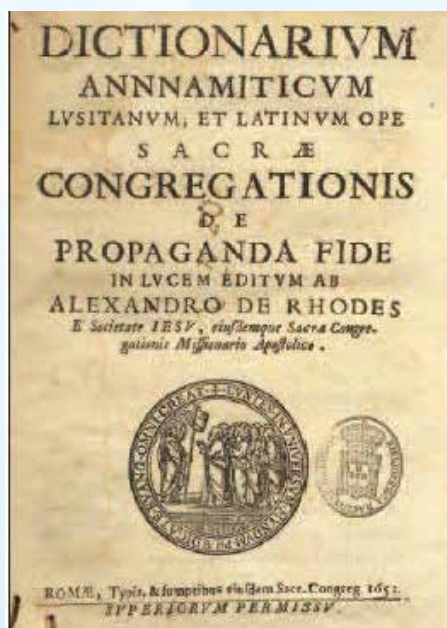
Tôi vốn không phải là độc giả thường xuyên của Tạp chí Hồn Việt, vừa qua tại Thư viện tỉnh Khánh Hòa, tình cờ tôi đọc Tạp chí Hồn Việt số 150 tháng 8 năm 2020 từ trang 40-45 có bài viết của PGS.TS. Lê Cung với tựa đề: “Nhận thức lịch sử cần được khẳng định về linh mục Dòng Tên Alexandre de Rhodes”. Từ sau ngày 23/10/2019, tôi cố chờ xem Nhóm

11 trí thức Huế lên tiếng khi bị dư luận phê bình chỉ trích nhưng không thấy, nay mới thấy người đứng đầu là Lê Cung lên tiếng. Nhìn chung những vấn đề mà Lê Cung nêu ra cũ rích không có gì là mới, nói theo như dân gian: “...Hát đi hát lại tối ngày một câu” không xứng tầm nghiên cứu của một PGS.TS Sử học. Tôi chỉ là một người dân thường, không học hàm học vị nhưng cũng xin mạo muội có đôi lời với ông. Nếu có gì không phải xin ông bỏ qua cho

Ai là người “Tập đại thành” tiếng Việt đầu tiên?

Tôi hoàn toàn đồng ý với ông về vấn đề Giáo sĩ Alexandre de Rhodes không phải là người đầu tiên và duy nhất La tinh hóa tiếng Việt. Ông là PGS.TS. Sử học chắc ông cũng từng nghe cái cụm từ “Tập đại thành” rồi chứ! Nho giáo đã được hình thành từ thời Chu Công, trước Khổng tử rất lâu nhưng chưa thành hệ thống. Khổng tử đã “Tập đại thành” những tư tưởng ấy và Khổng tử chỉ nhìn nhận mình chỉ “thuật nhi bất tác”. Với công việc “Tập đại thành” của Khổng tử, hậu thế đã suy tôn Khổng tử là ông tổ của Nho giáo, là Đại Thành Chí Thánh Văn Tuyên vương,

là “Tổ vương” (vua không ngai), là Vạn thế sư biểu. Cũng vậy, đối với chữ Quốc ngữ, trước Giáo sĩ Alexandre de Rhodes cũng có nhiều giáo sĩ khác quan tâm đến vấn đề dùng chữ La tinh để sáng chế ra chữ Quốc ngữ để phục vụ công việc truyền giáo. Việc làm của các vị giáo sĩ ấy còn rời rạc chưa thành hệ thống. Năm 1651 Giáo sĩ Alexandre de Rhodes mới “tập đại thành” cho ra đời tác phẩm Dictionarium



Annamiticum Lusitanum et Latinum (Tự điển An Nam-Bồ Đào Nha- La Tinh). Tác phẩm này được xem là tác phẩm “tập đại thành” tiếng Việt đầu tiên vào thời điểm năm 1651. Do công “tập đại thành” như vậy cho nên dân Việt (trừ một số ít người vô ơn mang tư tưởng thù hận) tôn Giáo sĩ Alexandre de Rhodes là Ông Tổ của chữ Quốc ngữ. Nếu những người không chấp nhận Giáo sĩ Alexandre de Rhodes là ông Tổ chữ Quốc ngữ thì hãy chứng minh công trình của một vị nào đó đã “tập đại thành” tiếng Việt trước công trình của Giáo sĩ Alexandre de Rhodes để rồi chúng ta tôn vị đó là Đệ nhất Tổ của chữ Quốc ngữ

Không thể tôn vinh Giáo sĩ Alexandre de Rhodes và lấy tên Giáo sĩ đặt tên trường, tên đường được!

Lê Cung cho rằng: Rhodes đã dùng những ngôn từ miệt thị văn hóa Việt Nam, thóa mạ chia rẽ dân tộc Việt Nam qua cuốn Phép giảng tám ngày, cho nên tư cách truyền giáo của linh mục Dòng Tên Rhodes như thế, làm sao chúng ta tôn vinh, đặt tên đường, tên trường được! Chúng ta hãy đặt mình là một nhà truyền giáo, sống vào thời đại của Giáo sĩ Alexandre de Rhodes chúng ta mới có cái nhìn khách quan hơn. Là một nhà truyền giáo vào thời điểm ấy, ai là không khen đạo mình tốt và miệt thị đạo khác, xem các tôn giáo khác là tà đạo. Về vấn đề này Wikipedia tiếng Việt nhận xét: “Alexandre de Rhodes từng gọi Phật Thích Ca là “thằng hay dối” trong sách Phép giảng tám ngày. Điều này dựa trên nhận thức của Đắc Lộ về bối cảnh xã hội thời đó, phản ánh thái độ chung của Nho giáo đối với Phật giáo, và cũng là do nhiệt tình truyền giáo của ông”.

Nếu nói Giáo sĩ Alexandre de Rhodes dùng



những ngôn từ miệt thị văn hóa Việt nam, thóa mạ chia rẽ dân tộc Việt Nam cho nên không thể tôn vinh, lấy tên Giáo sĩ đặt tên đường, tên trường được thì xin hỏi cụ Nguyễn Đình Chiểu viết tác phẩm Dương Từ Hà Mậu, cụ thóa mạ Phật giáo, Công Giáo. Cụ đã viết về Đức Phật: “Ta nghe Phật ở Tây phương/ Vốn người mọi rợ luân thường chẳng ưa”[1] Vậy thì không nên tôn vinh cụ Nguyễn Đình Chiểu và lấy tên cụ đặt cho tên đường, tên trường? Các vua chúa Việt Nam có những ngôn từ miệt thị các dân tộc thiểu số, gọi đồng bào thiểu số là man di, mọi rợ. Vậy chúng ta không tôn vinh các vị vua chúa ấy và không lấy tên các vua chúa ấy đặt cho tên đường, tên trường?

Trước đây trên các phương tiện thông tin đại chúng thường bôi nhọ các tôn giáo, xem “tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân”, gọi Trời là “Thằng trời”, “địch trời”, “trời phản động”[2] nào thấy PGS.TS Sử học Lê Cung lên tiếng trách cứ các vị chủ trương làm việc ấy đâu! Lê Cung bảo: “Như chúng ta biết ở Việt Nam, Tam giáo: Nho-Phật-Lão được xem như rường cột của chế độ phong kiến, nhưng trong mắt Rhodes: “Bởi Tam giáo này, như bởi nguồn độc”. Đọc qua đoạn này, tôi xin thưa với PGS.TS Lê Cung là ông nên kiểm tra lại cái học hàm học vị PGS.TS. Sử học của ông. Chế độ phong kiến ở Việt Nam (trừ nhà Lý) chưa bao giờ xem Phật giáo, Lão giáo là rường cột nước nhà cả. Xin ông



xem lại chiếu chỉ của vua Gia Long định điều lệ hương đảng cho các xã dân ở Bắc Hà vào tháng giêng năm Giáp Tý (1804): “Đến như việc thờ Phật thì sách Truyện nói: “Say mê dị đoan, chỉ hại mà thôi”. Lại nói: “Có tội với trời thì cầu đảo vào đâu được”. Người có thờ Phật là cốt để phúc báo. Sách nhà Phật nói: “Có duyên Phật độ, không duyên Phật chẳng độ”. Lại nói: “Thờ cha mẹ chẳng ra gì, tuy hằng ngày ăn chay niệm Phật cũng vô ích. Trung với vua mà đến thế, dầu không cúng Phật cũng không sao”. Như thế thì người có duyên cần gì phải Phật độ, mà người không duyên thì Phật độ làm sao được?

Thử xem những tổ đã thành Phật như là Mục Liên[3] mà cũng không độ được mẹ, chuộng Phật giáo như Tiêu Diễn[4] mà cũng không giữ được thân, hướng chỉ những bọn bất trung bất hiếu, không biết quân vương là Phật hiện thời, bỏ cả cha mẹ là Phật sinh thành, mà đi cầu Phật vô hình xa ngoài muôn dặm, để mong phúc may chưa đến, có lẽ ấy được chăng? Gần đây có kẻ sùng phụng đạo Phật, xây dựng chùa chiền quá cao, lầu gác rất là tráng lệ, đúc chuông tô tượng rất đồ trang hoàng, cùng là làm chay, chạy đàn, mở hội, phí tổn về cúng Phật nuôi sư không thể chép hết, để cầu phúc báo viễn vông, đến nỗi tiêu hao máu mỗ. Vậy từ nay về sau, chùa quán có đồ nát mới được tu bổ, còn làm chùa mới và tô tượng đúc chuông, đàn chay hội chùa, hết thầy đều cấm. Sư sãi có kẻ chân tu thì lý tưởng sở tại

phải khai rõ tính danh quán chỉ, đem nộp ở quan trấn để biết rõ số. Lại đời sống của dân đều có định mệnh, tai không thể giải được, phúc không thể cầu được, cái thuật cầu đảo giải trừ đều vô ích cả”[5]

Giáo sĩ Alexandre de Rhodes xin cấp binh lính để chinh phục toàn Phương Đông

Lê Cung viết: “Do đó khi trở về Pháp năm 1652, Rhodes đã đề nghị triều đình Louis XIV hãy cung cấp binh lính để nhằm giúp ông mở rộng nước Chúa, không những chỉ riêng Việt nam mà toàn cõi Phương Đông. Trong cuốn Hành trình truyền giáo (Divers voyages et mission, Paris, 1653) Rhodes viết: “ J’ai cru que la France, étant le plus pieux royaume de monde, me fournirait plusieurs soldats qui aillent à la conquête de tout l’Orient pour l’assujettir à Jésus Christ”. Trong bài viết Ai làm ra chữ quốc ngữ? đăng trên báo Tuổi trẻ ngày 31-1-1993 GS Hoàng Tuệ đã dịch câu đó như sau: “Tôi nghĩ nước Pháp, vương quốc mộ đạo nhất, có thể cấp cho tôi binh lính để chinh phục toàn Phương Đông, đặt nó dưới quyền Jésus Christ”.

Trong một câu nói nhiều khi ngoài nghĩa đen còn có nghĩa bóng. Ở Giáo xứ Chính Tòa Phủ Cam- Huế, có Nhóm Chiến sĩ Chúa Kitô. Vậy ở giáo xứ ấy có một nhóm binh lính được trang bị vũ khí chăng? Xin thưa đó là nhóm người tình nguyện gìn giữ trật tự trong khu vực nhà thờ. Hoặc như trong chế độ cộng sản Việt Nam hiện nay, thường sử dụng cái từ “Ra quân” để làm công tác này hoặc công tác nọ, nếu hiểu theo như Lê Cung thì toàn binh lính làm công tác, còn người dân “ngồi chơi, xơi nước”! Wikipedia tiếng Việt nhận xét đoạn văn ấy: “Tuy nhiên trên thực tế, cách dùng từ ngữ trong đoạn văn trên đề cập đến việc truyền giáo. Việc cố

tình diễn giải thành ý đồ xâm lược là một suy luận “chủ quan võ đoán” thể hiện lập trường hận thù tôn giáo”

Thật là buồn cho một người có học hàm học vị là PGS.TS. Sử học mà cho tới giờ này vẫn khư khư hiểu “plusieurs soldats” trong mạch văn trên là “binh lính”. Chắc là ông Lê Cung không cập nhật hóa hay cố tình quên sự kiện vào cuối tháng 3/1993 tại Hội thảo “Tưởng niệm Alexandre de Rhodes nhân 400 năm ngày sinh của ông” do Hội Khoa học Lịch sử Việt nam tổ chức tại Hội trường Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Giáo sư Đinh Xuân Lâm đã đề cập câu trên đây của Alexandre de Rhodes và dịch lại plusieurs soldats là “chiến sĩ truyền giáo” “coi như lần cuối cùng đính chính lại sự sai lầm”[6]

**Đừng học thói “bối lông tìm vết”,
“ăn cháo đá bát”**

Trong một lớp học, thầy giáo cầm một miếng vải trắng to đưa lên và hỏi học sinh: Các em có

thấy gì không? Cả lớp cùng trả lời: Thưa thầy có vết mực nhỏ. Thầy giáo bảo: Sao các em không nhìn thấy cả miếng vải trắng mà chỉ nhìn thấy vết mực mà thôi! Tục ngữ có câu “Để lừa yếm thắm, khó lừa tròn kim” là vậy! Dân tộc ta có truyền thống vị tha, “chín bỏ làm mười” và quan niệm “nhất thanh phá cửu trọc” (Người ấy có 9 điểm xấu nhưng chỉ có một điểm tốt và điểm tốt ấy khóa lấp 9 điểm xấu kia). Ông bà ta luôn dạy con cháu “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, “ăn một bát cơm nhớ người cày ruộng”.

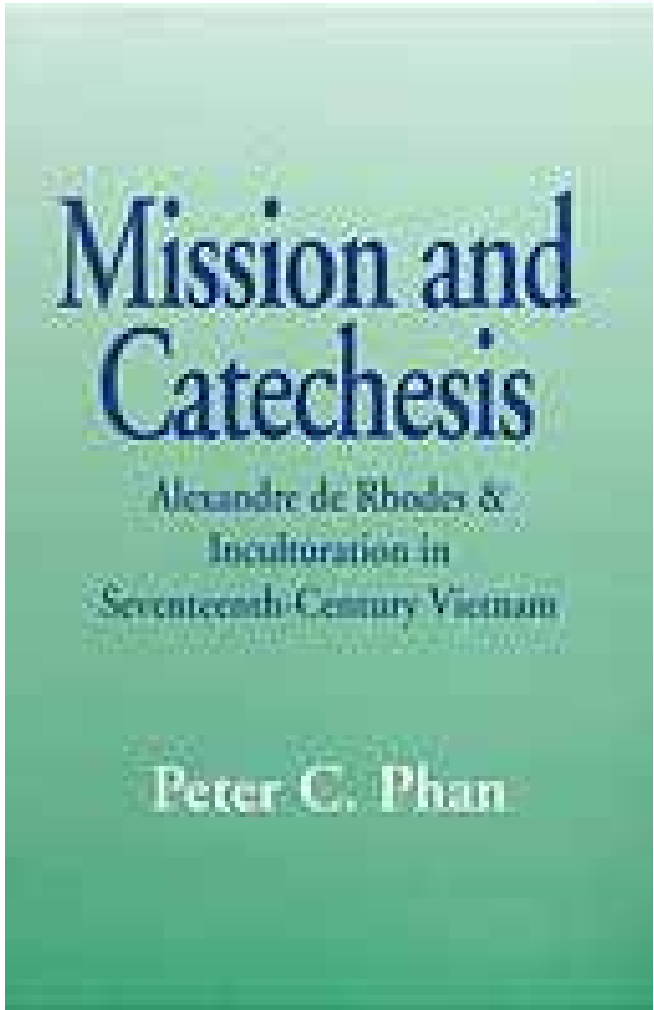
Tôi đã từng đọc đâu đó một câu danh ngôn khuyết danh: “Lòng biết ơn không chỉ là đức tính vĩ đại mà còn là khởi nguồn của mọi đức tính tốt đẹp khác”

Nguyễn Văn Nghệ

Giáo xứ Cây Vông- Nha Trang

Chú thích:

[1]- namkyluctinh.info/nguyen-dinh-chieu-duong-tu-ha-mau-phan-11/



Phong Nha examples in T
e vowel /uə/ of orthodox

Vietnamese spelling	Middle Vietnam
ruộng	ruəŋ ^{B2}
ruồi	ruəj ^{A2}
rùa	ruə ^{A2}
ruột	ruət ^{D2}
muối	muəj ^{B1}
muối	muəj ^{C2}
lúa	luə ^{B1}
nuốt	nuət ^{D1}

TIN THẾ GIỚI

Cập nhật tình hình COVID-19 trên toàn thế giới, vào ngày 28 tháng 10 năm 2020.



Ảnh minh họa: Reuters

Kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2019 và tính đến ngày 28 tháng 10 năm 2020, 44 052 388 trường hợp nhiễm COVID-19 đã được báo cáo, trong đó có 1.168.076 trường hợp tử vong.

Các trường hợp đã được báo cáo từ:

- Châu Phi: 1 738 382 trường hợp; năm quốc gia báo cáo nhiều ca bệnh nhất là Nam Phi (717 851), Maroc (203 733), Ai Cập (106 877), Ethiopia (94218) và Nigeria (62 224).

- Châu Á: 13 198 280 trường hợp; năm quốc gia báo cáo nhiều trường hợp nhất là Ấn Độ (7 990 322), Iran (581 824), Iraq (459 908), Bangladesh (401 586) và Indonesia (396454).

- Châu Mỹ: 20 069 815 trường hợp; năm quốc gia báo cáo nhiều trường hợp nhất là Hoa Kỳ (8 779 653), Brazil (5 439 641), Argentina (1 116 596), Colombia (1 033 218) và Mexico (901 268).

- Châu Âu: 9 004 413 trường hợp; năm quốc gia báo cáo nhiều trường hợp nhất là Nga (1 547 774), Pháp (1 198 695), Tây Ban Nha (1 116 738), Vương quốc Anh (917 575) và Ý (564 778)

- Châu Đại Dương: 40 802 trường hợp; năm quốc gia báo cáo nhiều trường hợp nhất là Australia (27 541), Polynesia thuộc Pháp (6 493), Guam (4 432), New Zealand (1 587) và Papua New Guinea (588).

Các trường hợp tử vong đã được báo cáo từ:

- Châu Phi: 41.788 người chết; năm quốc gia báo cáo số người chết nhiều nhất là Nam Phi (19 053), Ai Cập (6 222), Maroc (3 445), Algeria (1 931) và Ethiopia (1 445).

- Châu Á: 235 510 người chết; năm quốc gia báo cáo số người chết nhiều nhất là Ấn Độ (120 010), Iran (33 299), Indonesia (13 512), Iraq (10 724) và Thổ Nhĩ Kỳ (9 950).

- Châu Mỹ: 632 104 người chết; năm quốc gia báo cáo nhiều ca tử vong nhất là Hoa Kỳ (226 723), Brazil (157 946), Mexico (89 814), Peru (34 257) và Colombia (30 565).

- Châu Âu: 257 624 người chết; năm quốc gia báo cáo nhiều ca tử vong nhất là Vương quốc Anh (45 365), Ý (37 700), Pháp (35 541), Tây Ban Nha (35298) và Nga (26 589).

- Châu Đại Dương: 1.043 người chết; năm quốc gia báo cáo nhiều ca tử vong nhất là Úc (905), Guam (76), Polynesia thuộc Pháp (26), New Zealand (25) và Papua New Guinea (7).

Nguồn: <https://www.ecdc.europa.eu/en/geographical-distribution-2019-ncov-cases>

Khoa học gia Ý chứng minh coronavirus là nhân tạo, do Trung Quốc chế ra

Asia-News, cơ quan thông tin của Hội Giáo Hoàng Truyền Giáo Hải Ngoại, cho biết theo Giáo sư Joseph Tritto, coronavirus là nhân tạo, do Trung Quốc gây ra. Giáo sư Joseph Tritto là tác giả cuốn “Cina Covid 19. La Chimera che ha cambiato il Mondo”, nghĩa là “Covid 19 của Tàu. Quái thú thay đổi Thế Giới”, vừa được nhà xuất bản Edizioni Cantagalli phát hành trong tháng 9 vừa qua. Trong cuốn sách này, tác giả đưa ra nhiều luận cứ khoa học dẫn đến kết luận virus này không có trong tự nhiên mà được tạo ra trong phòng thí nghiệm ở Vũ Hán, nói chính xác là thuộc phòng thí nghiệm an toàn sinh học cấp 4 của Trung Quốc. Ngoài những trách nhiệm đạo đức về những gì đã xảy ra, đại dịch Trung Quốc này đang phá vỡ cuộc sống và nền kinh tế của toàn thế giới, khi hướng đến tương lai.

Tín Thế Giới

Theo quan điểm của ông, có một nhu cầu cấp bách cần phải có các quy tắc an toàn trên toàn thế giới nhằm điều chỉnh các nghiên cứu liên quan đến cách tạo ra virus trong các phòng thí nghiệm, về cách các phòng thí nghiệm P4 (an toàn sinh học cấp độ 4) có thể hoạt động, về mối quan hệ giữa các phòng thí nghiệm quân sự và dân sự, và buộc Trung Quốc và các nước khác phải ký công ước về vũ khí sinh học và độc tố. (Đặng Tự Do)

Source:Asia NewsProf Tritto: from the COVID-19 made in China to an appeal against biological weapons (video)

Virus corona chủng mới có thể sống sót trên da người đến 9 giờ

Covid-19 vẫn hoạt động mạnh trên da người trong vòng 9 giờ thay vì là 1,8 giờ như chủng virus cúm thường. Thế nên, việc rửa tay thường xuyên là cần thiết để chống dịch bệnh. Đây là những quan sát từ một nghiên cứu do các nhà khoa học Nhật Bản thực hiện.

AFP ngày 19/10/2020 trích dẫn nghiên cứu của Nhật Bản đăng trên tờ Clinical Infectious Diseases, theo đó “khả năng sống sót đến 9 giờ của chủng virus corona SARS-Cov-2 trên da người có thể làm tăng nguy cơ lây nhiễm qua đường tiếp xúc nhiều hơn so với chủng IAV (Influenza A Virus hay còn gọi là virus cúm A), làm tăng tốc dịch bệnh”.

Khi quan sát các mẫu da lấy từ các mẫu xét nghiệm tử thi một ngày sau khi mất, các nhà nghiên cứu Nhật Bản còn nhận thấy virus corona và virus bệnh cúm, cả hai đều không hoạt động trong vòng 15 giây nếu có chất ethanol, được sử

dụng trong các loại dung dịch sát khuẩn cho tay.

Nghiên cứu kết luận, “việc virus SARS-Cov-2 sống lâu hơn trên da làm tăng nguy cơ lây nhiễm qua tiếp xúc, nhưng nếu thường xuyên rửa tay có thể giảm rủi ro này”.

Về phần mình, cơ quan kiểm soát dịch bệnh Trung Quốc hôm thứ Bảy, 17/10/2020 cho rằng việc tiếp xúc với các loại bao bì thực phẩm đông lạnh có nhiễm virus corona còn sống có nguy cơ bị nhiễm bệnh.

Theo Reuters, kết luận này được đưa ra khi Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh Trung Quốc (CDC) phát hiện và phân lập virus corona còn sống trên bao bì cá tuyết đông lạnh trong nỗ lực truy tìm nguyên nhân làm bùng phát dịch bệnh tại thành phố Thanh Đảo trong tuần trước. (Theo RFI)

Virus corona có thể sống trên tiền mặt, màn hình điện thoại cả tháng

Theo một nghiên cứu mới của các nhà khoa học Australia, virus corona có thể tồn tại trên một số bề mặt nhất định, gồm tiền mặt và màn hình điện thoại di động, suốt 28 ngày trong nhiệt độ mát.

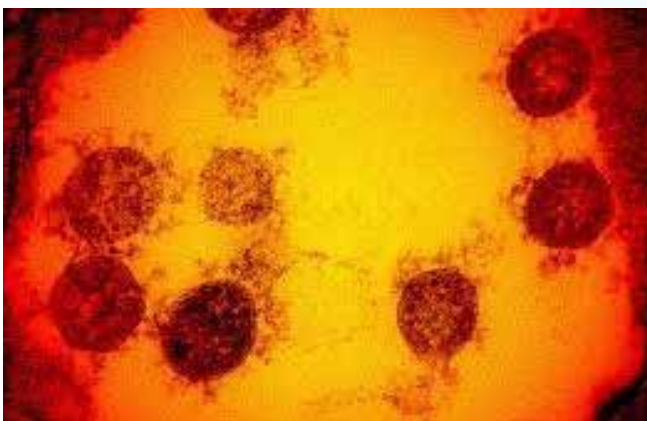
Covid-19 có thể sống ở bên ngoài lâu hơn nhiều so với thời gian ước tính trước đó, RT dẫn nghiên cứu của Tổ chức Nghiên cứu khoa học và công nghiệp liên bang Australia (CSIRO) cho hay.

Giám đốc điều hành CSIRO - Tiến sĩ Larry Marshall nói: “Xác định được virus corona có thể tồn tại trên các bề mặt trong bao lâu sẽ cho phép chúng ta phán đoán chính xác hơn và làm giảm sự lây lan của nó, giúp bảo vệ chúng ta tốt hơn”.

Theo nghiên cứu này, virus corona được chứng minh là cực kỳ ổn định và có thể phát triển mạnh trên các bề mặt nhẵn, phẳng, gồm cả giấy và tiền polymer, kính và thép.

Trong điều kiện nhiệt độ phòng ở mức 20 độ C, virus corona thể tồn tại trong 28 ngày, lâu hơn 10 ngày so với virus cúm thông thường. Đáng chú ý, thử nghiệm được tiến hành trong bóng tối, ánh sáng của tia UV có thể tiêu diệt virus corona rất hữu hiệu.

Ở nhiệt độ cao hơn, virus corona sẽ khó tồn





Virus corona có thể sống trên tiền mặt, màn hình điện thoại cả tháng. Ảnh: RT

tại. Ở 40 độ C, virus chỉ tồn tại trong chưa đầy 24h. Ở 30 độ C, virus corona thể hiện những kết quả khác nhau. Nó tồn tại được 7 ngày trên thép không gỉ, tiền mặt và kính, nhưng chỉ sống được 3 ngày trên bề mặt quần áo cotton. Trên tiền giấy, trong một số điều kiện, vẫn có thể tìm thấy virus corona sau 21 ngày. Những phát hiện trên cho thấy mùa đông sắp tới ở Bắc bán cầu sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho virus corona lây lan.

Hiện, tổng số ca mắc Covid-19 trên toàn cầu đã vượt quá con số 37 triệu, với gần 1,1 triệu người thiệt mạng. Mỹ, Ấn Độ và Brazil vẫn là những nước bị ảnh hưởng nặng nhất bởi dịch Covid-19, chiếm hơn một nửa số ca nhiễm trên toàn cầu. (Hoài Linh)

Người được trao giải Nobel Hóa Học năm nay vừa chế ra phương pháp thử coronavirus có kết quả trong 5 phút

Một nhóm các nhà nghiên cứu ở California đã phát triển một loại thử nghiệm có thể phát hiện coronavirus trong vòng 5 phút với độ chính xác rất cao. Tốc độ này có được là do việc sử dụng công nghệ di truyền và camera của điện thoại thông minh sau khi được sửa đổi. Nhóm các nhà nghiên cứu thuộc Đại Học Berkeley, dẫn đầu bởi Tiến sĩ Jennifer Doudna, người được trao giải Nobel Hóa học năm nay, cùng với nữ khoa học gia Pháp Emmanuelle Charpentier. Cho đến nay, hầu hết các thử nghiệm Covid-19 cần ít nhất 24 giờ mới cho ra kết quả. Do sự lây

lan của vi rút và nhu cầu xét nghiệm rất cao, rất thường khi người ta phải đợi 3 hoặc 4 ngày để nhận được chẩn đoán dương tính hoặc âm tính. Ngoài ra còn có một vấn đề về độ tin cậy. Các xét nghiệm hiện có trên thị trường, được phát triển sau đợt coronavirus đầu tiên, có độ chính xác chỉ lên đến 30%. Một ví dụ tiêu biểu nhất: tháng 3 năm ngoái tại Peru, để giải quyết cuộc khủng hoảng Covid, tổng thống Martin Vizcarra đã mua 1.6 triệu bộ xét nghiệm chủ yếu từ Trung Quốc. Do độ tin cậy quá thấp của chúng, Peru hiện là quốc gia có tỷ lệ tử vong do Covid cao nhất thế giới. Các bác sĩ cho rằng tính không đáng tin cậy của các xét nghiệm là một trong những lý do dẫn đến kỷ lục kinh hoàng này. Phương pháp thử nghiệm Berkeley chưa có trên thị trường. Hiện tại, những gì người ta được biết là phương pháp này dựa trên việc phát hiện ra virus bằng các công cụ công nghệ di truyền, không cần khuếch đại DNA. Một camera điện thoại di động, được biến đổi thành tia laser với một thiết bị nhỏ, có thể tiết lộ sự hiện diện của virus và cả cường độ của nó. Xét nghiệm cũng có thể được thực hiện tại nhà, một cách cá nhân, và do đó giải quyết được việc xếp hàng dài tại các phòng thí nghiệm và các bệnh viện.

Chương trình Lương thực Thế giới đoạt Giải Nobel Hòa Bình 2020

Bà Berit Reiss-Andersen, Chủ tịch Ủy ban Nobel, và ảnh có logo của Chương trình Lương thực Thế giới (WFP), tổ chức nhân đạo được tuyên bố là khôi nguyên Giải Nobel Hòa Bình 2020 tại Oslo, Na-Uy ngày 9/10/2020. Stian Lysberg Solum /NTB/via REUTERS

Chương trình Lương thực Thế giới (WFP), một cơ quan của Liên Hiệp Quốc, đã đoạt Giải Nobel Hòa Bình hôm thứ Sáu 9/10/2020 về các nỗ lực chống nạn đói và cải thiện các điều kiện cho hòa bình tại những khu vực bị tác động vì tranh chấp.

Tổ chức đặt trụ sở tại Rome này nói họ đã giúp khoảng 97 triệu người tại khoảng 88 quốc gia mỗi năm, và ngay vào lúc này, cứ 9 người trên thế giới thì có 1 người không đủ lương thực để ăn.

Tín Thế Giới

“Sự cần thiết của đoàn kết quốc tế và hợp tác đa phương đang rõ rệt hơn bao giờ hết,” bà Berit Reiss-Andersen, Chủ tịch Ủy ban Nobel Na Uy, nói tại một cuộc họp báo.

Bà nói Chương trình Lương thực Thế giới (WFP) là lực đẩy phía sau các nỗ lực nhằm tránh việc sử dụng nạn đói như một vũ khí chiến tranh hoặc xung đột, và đại dịch Covid-19, mà WFP nói có thể tăng gấp đôi số người đói trên khắp thế giới, càng khiến cho tổ chức này thêm cần thiết.

“Đại dịch Covid-19 đã góp phần làm tăng vọt số nạn nhân nạn đói trên toàn cầu,” Ủy ban Nobel nói trong lời tuyên dương.

“Cho tới khi tìm ra vắc-xin y tế, thì lương thực là vắc-xin tốt nhất chống tình trạng rối loạn...”

Trong nội bộ Chương trình Lương thực Thế giới, hiện có ước lượng là nội trong vòng một năm, sẽ có 265 triệu người lâm vào cảnh đói kém, cho nên đây dĩ nhiên, cũng là một lời kêu gọi gửi đến cộng đồng quốc tế, chớ để cho WFP thiếu tài trợ.”

Phục vụ quá bốn phận và trách nhiệm

WFP đã phản ứng bằng lời cảm tạ tải lên Twitter vì “đã công nhận việc làm của các nhân viên WFP, những người đã đặt sinh mạng của mình trước nguy cơ mỗi ngày để mang lương thực và hỗ trợ hơn 100 triệu trẻ em, người lớn cả nam lẫn nữ, khỏi cảnh đói kém trên khắp thế giới”.

Tại cuộc họp báo ở Geneva, người phát ngôn của WFP Tomson Phiri nói với các nhà báo:

“Đối với WFP, năm nay chúng tôi đã vượt lên trên bốn phận và nhiệm vụ để phục vụ... Tất cả đều đóng cửa tiếp theo sau những biện pháp hạn chế trên khắp nước và trên toàn cầu sau dịch

Covid-19. Trước tình thế này, WFP đã đứng lên bắt tay vào việc. Chúng tôi đã nối kết các cộng đồng. Vào một thời điểm, chúng tôi trở thành hãng hàng không lớn nhất thế giới khi mà đa số, nếu không muốn nói là tất cả, các hãng hàng không thương mại đã ngưng hoạt động.”

Ông Dan Smith, Giám đốc Viện nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm, nói Ủy ban Nobel Na Uy muốn đánh đi một thông điệp hy vọng và cùng lúc “cổ vũ cho hợp tác quốc tế.”

“Nạn đói, cũng như biến đổi khí hậu, đại dịch và các vấn đề khác, là một vấn đề thế giới mà chỉ có thể giải quyết qua hợp tác. WFP là một định chế hợp tác toàn cầu,” ông nói với Reuters.

“Thật đáng tiếc là tại nhiều nơi, đặc biệt giữa các cường quốc lớn, bây giờ không có mấy ai hăng hái hợp tác.”

Ông nói thêm rằng nạn đói đang tăng lên trở lại sau khi đã giảm liên tục trong nhiều thập niên cho tới năm 2016.

Giải Nobel Hòa bình trị giá 10 triệu kronor Thụy điển * tương đương 1.1 triệu USD, sẽ được trao tại Oslo vào ngày 10/12/2020.

Phát hiện sốc về hành tinh có điều kiện sống tốt hơn trên Trái đất

Có những hành tinh trong không gian thích hợp cho sự sống hơn nhiều so với Trái đất. Đây là kết luận do các nhà thiên văn học người Mỹ và Đức đưa ra. Kết quả nghiên cứu được công bố trên tạp chí *Astrobiology*.

Con người có thể sống trên những hành tinh nào khác?

Các nhà nghiên cứu đã thu thập dữ liệu về nhiệt độ, độ ẩm và các yếu tố môi trường khác của 4.500 ngoại hành tinh đã biết và xác định rằng trong số đó có 24 hành tinh có tuổi già hơn Trái đất một chút, lớn hơn, ẩm hơn và có thể ẩm hơn Trái đất, đồng thời những hành tinh này quay quanh ác ngôi sao chậm thay đổi có tuổi đời dài hơn Mặt trời của chúng ta. Theo các tác giả, trên những hành tinh mà họ đặt tên là “có siêu tiềm năng sống”, sự sống có nhiều cơ hội phát triển lên các dạng cao hơn trên Trái đất.

Thông cáo báo chí dẫn lời trưởng nhóm nghiên



cứu, Giáo sư Dirk Schulze-Makuch, cho biết: “Với sự ra đời của kính viễn vọng không gian mới, chúng ta sẽ có thêm thông tin, vì vậy điều quan trọng là phải chọn đúng mục tiêu. Chúng ta phải tập trung vào một số hành tinh nhất định, có những điều kiện hứa hẹn nhất cho sự sống phức tạp. Điều quan trọng là không nên chỉ giới hạn trong việc tìm kiếm Trái đất thứ hai, bởi vì có thể có những hành tinh thậm chí còn phù hợp với sự sống hơn hành tinh chúng ta”.

Điều kiện sống của con người trong các vì sao

Từ kho lưu trữ Keplerian về các ngôi sao, các tác giả đã chọn các hệ hành tinh-sao với các hành tinh dạng như Trái đất, nằm trong vùng có thể sinh sống được của nước lỏng. Đồng thời, các nhà nghiên cứu chủ yếu quan tâm đến các sao loại G, chúng cùng lớp quang phổ với Mặt trời, cũng như các sao lùn lớp K tồn tại lâu hơn.

Thực tế là các ngôi sao G có tuổi thọ tương đối ngắn - dưới 10 tỷ năm. Nếu xét rằng phải mất gần bốn tỷ năm để sự sống phức tạp xuất hiện trên Trái đất, nhiều ngôi sao như Mặt trời có thể đã cạn kiệt nhiên liệu trước khi xuất hiện những dạng sống phức tạp.

Các ngôi sao K có phần lạnh hơn, ít khối lượng hơn và ít sáng hơn Mặt trời của chúng ta, nhưng chúng sống lâu hơn - từ 20 đến 70 tỷ năm. Điều này có nghĩa là sự sống trên các hành tinh xoay quanh chúng có nhiều thời gian hơn để phát triển. Khối lượng và kích thước của các hành tinh

Kích thước và trọng lượng cũng là các yếu tố quan trọng. Các nhà khoa học tin rằng so với Trái đất, các hành tinh phù hợp với sự sống từ 10 đến 50%. Chúng sẽ giữ nhiệt bên trong lâu



hơn do phân rã phóng xạ, và cũng giữ bầu khí quyển lâu hơn do trọng lực mạnh hơn.

Theo các tác giả, sự sống cũng dễ phát triển hơn trong điều kiện độ ẩm cao và nhiệt độ cao hơn một chút - khoảng năm độ C so với trên Trái đất. Bằng chứng là, các khu vực rừng nhiệt đới có sự đa dạng sinh học hơn đáng kể so với các khu vực khô cằn hoặc lạnh hơn. (Tuấn Anh (Theo Sputnik)

Tài tử Jim Caviezel đóng vai Chúa Giêsu một lần nữa trong phần tiếp theo của cuốn phim Cuộc Thương Khó Chúa Kitô

Tài tử Jim Caviezel sẽ thể hiện lại vai diễn của mình với vai Chúa Giêsu trong phần tiếp theo của cuốn phim “The Passion of the Christ”, nghĩa là “Cuộc Thương Khó Chúa Kitô” của đạo diễn Mel Gibson. “Mel Gibson vừa gửi cho tôi... bản nháp thứ ba,” Caviezel nói với Breitbart News vào đầu tháng này. Nam diễn viên, người đóng vai Chúa Giêsu trong bộ phim lừng danh vào năm 2004 của Gibson, đã nói chuyện trên Breitbart News Daily của SiriusXM với người dẫn chương trình Alex Marlow để thảo luận về bộ phim mới của riêng anh, Infidel. Anh cho biết: “Cuốn phim sắp đến có tựa đề là The Passion of the Christ: Resurrection”, nghĩa là “Cuộc Thương Khó Chúa Kitô: Phục sinh”. “Đây sẽ là bộ phim lớn nhất trong lịch sử thế giới,” Caviezel nói. Năm 2016, Gibson thông báo rằng anh đang hợp tác với nhà biên kịch Randall Wallace của Braveheart cho một bộ phim về Chúa Phục sinh. Trong một cuộc phỏng vấn với Stephen Colbert, ông nói rằng nó sẽ không chỉ đơn giản là một câu chuyện kể lại một cách đơn thuần các biến cố lịch sử mà còn khám phá những chủ đề lớn hơn. Bộ phim sẽ “tường thuật từng bước những sự kiện dẫn đến biến cố Phục sinh như các những việc các Tông Đồ đã trải qua, những âm mưu diễn ra trong cung điện của vua Hêrôđê và kết thúc bằng những sự kiện diễn ra tại Giêrusalem vào Chúa Nhật Phục sinh,” Edward Pentin viết như trên cho tờ National Catholic Register. Pentin lưu ý rằng nhiều diễn viên trong cuốn

Tín Thê Giới

The Passion of the Christ đã đồng ý trở lại cho phần tiếp theo, bao gồm Maia Morgenstern, người đóng vai Đức Trinh Nữ Maria; Christo Jivkov, người đóng vai Thánh Gioan, và Francesco De Vito, người đóng vai Thánh Phêrô. “Quá trình quay cho phần tiếp theo sẽ diễn ra ở Israel, Morocco và một số khu vực của Âu châu bao gồm cả Ý, với dàn diễn viên và đoàn làm phim có thể quay lại sử dụng các khung cảnh điện ảnh nổi tiếng của Rome tại Cinecittà ở phía nam thành phố,” Pentin nói. Cơ sở dữ liệu phim trên Internet cho biết bộ phim đang trong quá trình tiền sản xuất và ấn định ngày phát hành là năm 2022. Caviezel, được biết đến với các bộ phim như Paul, Apostle of Christ, When the Game Stands Tall, và The Stoning of Soraya M.. Anh vừa bước sang tuổi 52 vào hôm thứ Bảy 26 tháng 9.

Hãng Volocopter đầu tư tương lai vào ‘taxi bay’

BRUCHSAL, Đức (NV) * Cất cánh và hạ cánh theo chiều thẳng đứng như trực thăng: đó là thách thức tạo “xe taxi bay” của nhiều công ty muốn đầu tư vào tương lai.

Volocopter, công ty trụ sở tại Bruchsal, Đức, là một trong số những công ty đang cạnh tranh để giành lấy thị phần trong ngành kỹ nghệ đầy tiềm năng trong tương lai.

“Taxi bay” Volocopter vận hành bằng điện của công ty Volocopter, Đức. (Hình chụp video Volocopter)

Sản phẩm sắp hoàn tất là chiếc taxi bay Volocopter sắp được sản xuất hàng loạt.

Các loại phương tiện cất cánh và đáp theo chiều thẳng đứng được giới chuyên môn gọi tắt là VTOL, Vertical Take Off and Landing.

Volocopter tin rằng họ là công ty đầu tiên tiếp thị loại phương tiện VTOL chạy bằng điện này và ông Christian Bauer, tổng giám đốc, xác nhận sản phẩm được chế tạo tuân thủ tất cả điều kiện của Cơ Quan An Toàn Hàng Không Liên Âu.

Về mặt an toàn, chiếc Volocopter dùng 18 động cơ cánh quạt để di chuyển, và ông Bauer nhấn mạnh rằng hệ thống kiểm soát cân bằng cho phép



phương tiện vẫn hoạt động dù mất đi một hay hai động cơ.

Chiếc Volocopter được gắn tới chín bình điện, dù có tới hai bình hết điện, những bình điện còn lại vẫn tiếp tục cung cấp năng lượng đầy đủ để thực hiện chuyến đi.

Những bình điện thuộc loại lithium-ion có thể được hoán đổi và cung cấp đủ năng lượng để bay 22 dặm. Tốc độ tối đa khoảng 68 dặm/giờ.

Vào thời điểm này, các loại VTOL không cần phải bay xa. Thay vào đó, hầu hết các công ty đều chú ý đến khả năng di chuyển linh hoạt trong phạm vi thành phố, vẫn tốt hơn là mất thì giờ vì kẹt xe.

Để bắt đầu, Volocopter dự định có một phiên bản thử nghiệm, chỉ các chuyên gia được huấn luyện vận hành.

Đến bước cuối cùng, sản phẩm sẽ là một chiếc máy bay hoàn toàn tự hành được trang bị tất cả các loại camera để thực hiện tất cả các thao tác điều khiển cần thiết.

Tuy nhiên, tại thời điểm này, chương trình “taxi bay” tự lái vẫn còn là ước tính trong tương lai, nhưng không quá xa. (MPL)

LHQ cảnh báo Trái Đất trở thành “địa ngục không thể sống được”

Các nhà nghiên cứu ở Liên Hiệp Quốc cho rằng, các chính trị gia và giới lãnh đạo doanh nghiệp trên thế giới chưa hành động quyết liệt để đối phó với tác động của biến đổi khí hậu và ngăn Trái đất trở thành “địa ngục không thể sống được” đối với hàng triệu người, theo CNN.

Đại dịch Covid-19 lây lan toàn cầu khiến hơn 1 triệu người chết và 37 triệu người nhiễm là ví



dự diễn hình của sự thất bại trong việc ngăn chặn “làn sóng bệnh tật và thảm họa chết người, dù rằng các chuyên gia đã nhiều lần cảnh báo, báo cáo cho biết.

Trong giai đoạn năm 2000-2019, thế giới ghi nhận 7.348 thảm họa tự nhiên, bao gồm bão, động đất, sóng thần, cướp đi sinh mạng của 1,23 triệu người, ảnh hưởng tới cuộc sống của 4,2 tỷ người, gây thiệt hại 2,97 nghìn tỉ USD. Số lượng thảm họa tự nhiên cao gấp đôi so với ghi nhận trong giai đoạn 20 năm cuối thế kỷ 20.

Các thảm họa tự nhiên đề cập trong báo cáo của Liên Hiệp Quốc là những thảm họa khiến hơn 10 người chết và làm ảnh hưởng đến hơn 100 người khác, dẫn đến tình trạng khẩn cấp hoặc cần có sự hỗ trợ của cộng đồng quốc tế.

Sự gia tăng các thảm họa tự nhiên xuất phát từ tình trạng Trái đất nóng lên và có liên quan tới biến đổi khí hậu toàn cầu. Các thảm họa tự nhiên như lũ lụt, mưa bão, hạn hán, cháy rừng đã tăng mạnh trong 20 năm qua, báo cáo cho biết.

“Thật khó hiểu khi chính con người đang gieo mầm cho những thảm họa dẫn đến sự hủy diệt của nhân loại”, Mami Mizutori, giám đốc Văn phòng Liên hợp quốc về Giảm thiểu rủi ro thiên tai (UNDRR), nói.

Châu Á là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của thảm họa tự nhiên trong 20 năm qua, với 3.068 thảm họa được ghi nhận. Quốc gia chịu ảnh hưởng lớn nhất của thảm họa thiên nhiên trong 20 năm qua là Trung Quốc, với hơn 500 thảm họa thiên nhiên. Mỹ là quốc gia xếp sau với 467 thảm họa thiên nhiên.

Thảm họa thiên nhiên tồi tệ nhất trong báo cáo là trận sóng thần ở Ấn Độ Dương năm 2004

khiến hơn 100.000 người thiệt mạng, tiếp theo là thảm họa bão Nargis ở Myanmar năm 2008 và động đất ở Haiti năm 2010.

Hiện tại, thế giới đứng trước nguy cơ nhiệt độ tăng 3,2 độ C hoặc lớn hơn. Mức tăng 3,2 độ C khiến hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra thường xuyên hơn trên toàn cầu, báo cáo của Liên Hiệp Quốc cho biết.

Để ngăn mức tăng nhiệt độ nêu trên, các nước cần cắt giảm tối thiểu 7,2% lượng phát thải khí nhà kính mỗi năm trong 10 năm tới, để đạt mục tiêu giới hạn mức tăng nhiệt độ ở mức 1,5 độ C. (Dat Viet)

Úc xây dựng cánh đồng điện mặt trời lớn nhất thế giới

Cánh đồng này sẽ được lắp đặt gần 3,5 triệu tấm pin năng lượng mặt trời, phủ rộng diện tích rộng 15.000ha.



Dự án điện khổng lồ tại Úc vừa có một bước tiến mới khi các nhà thầu chính thức chốt vị trí sẽ đặt cánh đồng điện mặt trời lớn nhất thế giới. Theo đó, dự án trị giá 20 tỉ đô la Úc này sẽ được đặt sâu trong vùng lãnh thổ Bắc Úc, giữa thành phố Darwin và thị trấn Alice Springs.

Bắc Úc cũng được xem là một trong những nơi có tiềm năng điện mặt trời nhất thế giới.

Theo The Guardian, dự kiến cánh đồng sẽ được lắp đặt gần 3,5 triệu tấm pin năng lượng mặt trời, phủ rộng diện tích rộng 15.000ha.

Cánh đồng ước tính có thể sản xuất lên đến 10 Gigawatt. Lượng điện mỗi ngày được tạo ra có thể cung cấp đến 1,1 triệu viên pin cỡ lớn, dùng cho sản xuất công nghiệp.



Đường dây dẫn điện siêu khổng lồ từ Úc đến Singapore - (Ảnh: SOLAR FARM)

Cánh đồng năng lượng mặt trời là một phần trong siêu dự án “Australia - ASEAN Power Link” (AAPL). Đây là kế hoạch dựng cơ sở hạ tầng để sản xuất điện từ nguồn nhiên liệu sạch, phục vụ cho xuất khẩu.

Ngoài cánh đồng khổng lồ, trong tương lai,

AAPL sẽ có hệ thống trữ pin lớn nhất thế giới, cùng đường dây dẫn điện ngầm dưới biển dài nhất thế giới.

Đa phần lượng điện từ dự án được xuất khẩu cho Đông Nam Á, đặc biệt là Singapore và Indonesia, vận chuyển bằng đường dây tải điện khổng lồ 4.500km. Phần ngầm dưới biển dài đến 3.700km, mang theo dòng điện lên mạnh tới 2,2 Gigawatt.

Dự kiến quá trình xây dựng sẽ được bắt đầu vào năm 2023, đưa vào khai thác năm 2026 và xuất khẩu năm 2027.

Ông David Griffin - CEO của Sun Cable, một trong những nhà thầu của siêu dự án AAPL - cho biết: “Công nghệ ngày nay đang thay đổi cách thức truyền tải dòng điện giữa các quốc gia, tạo ra những hiệu quả bất phá không ngờ. Mọi người sẽ thấy những bước tiến này với AAPL”. (Theo Khoa học)



TIN GIÁO HỘI

Á CHÂU

Cảnh sát bang Karnataka, Ấn Độ tháo gỡ thánh giá



Photo supplied via ucanews.com

Hôm 23.9.2020 vừa qua, cảnh sát bang Karnataka, bên Ấn Độ đã tháo gỡ 15 thánh giá lớn trên một ngọn đồi, gần nhà thờ Công giáo thánh Giuse ở Susai Palya, thuộc huyện Chiekkaballapur và cáo buộc các tín hữu Công giáo lấn vào đất của chính quyền và dựng thánh giá không có phép. Giáo xứ đã kiện lên nhà chức trách cấp cao hơn để yêu cầu tái lập các thánh giá.

Hôm đó, theo lệnh của tòa án cấp cao, hơn 300 nhân viên cảnh sát và quan thuế đã làm việc trong hơn sáu tiếng đồng hồ để tháo gỡ một thánh giá cao 32 mét, cùng với 14 thánh giá khác, dài 7 mét và chở đi khỏi ngọn đồi. Đồi này được giáo xứ thánh Giuse sử dụng từ hơn 50 năm nay trong mỗi Mùa chay.

Linh mục Antony Britto Rajan, cha sở giáo xứ thánh Giuse, nói với hãng tin Công giáo Á châu Ucan rằng: “Các nhân viên nhà nước đã hành động một cách độc đoán, không hề báo trước”. Hàng trăm giáo dân đã chứng kiến cảnh tượng tháo gỡ thánh giá, trong sự “kinh hoàng và xúc động”.

Theo các vị lãnh đạo Giáo hội, chính phủ thuộc đảng BJP hiện nay có xu hướng Ấn giáo quốc gia chủ nghĩa, đang cố tình xách nhiễu các

tín hữu Kitô, cản trở các hoạt động từ thiện bác ái giúp đỡ những người nghèo và người bị gạt ra ngoài lề xã hội”.

Hồi tháng Ba năm nay, cảnh sát Ấn cũng đã tháo gỡ tượng Chúa Kitô và 14 thánh giá tại một nghĩa trang Kitô, trên ngọn đồi nhỏ Mahima Betta, thuộc huyện Bengaluru. Cả trong dịp đó, cảnh sát cũng nói rằng các tín hữu Kitô đã lấn đất của chính phủ.

Đức cha Peter Machado, TGM giáo phận Bangalore sở tại, đã phản đối và kêu gọi chính quyền bang Karnataka hãy ra lệnh cho nhà cầm quyền địa phương đền bù ngay những hành động của họ, trả lại các thánh giá tại địa điểm như trước. Nhưng bảy tháng đã trôi qua, chính quyền không làm gì cả, mà lại còn tháo gỡ 15 thánh giá khác. (Vatican News 28.9.2020) (G. Trần Đức Anh OP)

Cộng đoàn Công giáo tại Tajikistan chống đại dịch

Image by fernando zhiminaicela from Pixabay

Cộng đoàn Công giáo bé nhỏ tại Cộng hòa Tajikistan, ở Trung Á đang đi hàng đầu trong cuộc chiến chống sự lan lây coronavirus.

Hãng tin Fides của Bộ truyền giáo truyền đi ngày 28.9.2020 vừa qua, cho biết: dự án chống đại dịch Covid-19 có sự can dự của 6.000 dân cư ở thị trấn Qubodiyon và 12.000 người khác, gồm các tù nhân và những người canh tù tại nhà tù ở địa phương. Hoạt động chống lan lây coronavirus nhờ sự động viên của tổ chức Caritas Tajikistan, với sự hỗ trợ của Caritas Luxembourg.

Các nhân viên y tế tại chỗ phối hợp những người thiện nguyện để củng cố các đơn vị y tế, nhắm phòng ngừa và kiểm soát dịch. Chủ đích dự án này là giảm bớt sự lan lây và đẩy nhanh khả năng chẩn bệnh và chữa trị.

Ngoài ra, Caritas Tajikistan sẽ cung cấp các thiết bị chuyên môn để chữa trị các bệnh về đường hô hấp bị nhiễm trùng, cũng như các phương tiện bảo vệ cá nhân, khử khuẩn, máy quạt cho các môi trường nhà thương, dụng cụ lấy thân nhiệt từ xa và thuốc men.

Ngày từ đầu đại dịch Covid-19, GHCG

Tín Giáo Hội

tại Tajikistan, qua Caritas địa phương, đã dẫn thân phân phát các khẩu trang và xà bông khử khuẩn ở tay cho những người vô gia cư ở thủ đô Dushanbe. Việc giúp đỡ những người này đã có từ trước đại dịch, nhưng được tăng cường trước hiểm họa lan lây nơi những người nghèo nhất. Theo cuộc điều tra của ngân hàng phát triển Á châu hồi tháng Tư năm nay, Tajikistan có chín triệu dân cư, nhưng có tới 27,4% dân chúng sống dưới mức nghèo đói.

GHCG tại nước này chỉ là một cộng đoàn rất nhỏ bé, 150 tín hữu, trong một bối cảnh xã hội với 98% là tín hữu Hồi giáo: tại thủ đô Dushanbe, có hai giáo xứ Công giáo và tại thị trấn Qurgonteppa chỉ có một giáo xứ. Công giáo bắt đầu hiện diện tại nước này từ thập niên 1970 và phần lớn là những tín hữu gốc Đức từ Nga, Ucraina và Litواني bị nhà cầm quyền Xô Viết lưu đày tới miền này.

Ngày 29.9 năm 1997, Tòa Thánh thiết lập giáo miền tự quản ở Tajikistan và hiện nay do linh mục Pedro Ramiro Lopez, thuộc Tu hội Lời Nhập Thể cai quản. (Fides 28.9.2020) (G. Trần Đức Anh OP)



Ki-tô hữu Pakistan yêu cầu chính phủ ban hành luật chống cưỡng bách cải đạo

Sau nhiều vụ bắt cóc và cưỡng bách theo Hồi giáo và mới đây là một thiếu nữ 13 tuổi bị buộc kết hôn với một người Hồi giáo, các Ki-tô hữu lên án rằng việc cưỡng bách cải đạo đã trở thành một công cụ bách hại các Ki-tô hữu và các nhóm thiểu số, và yêu cầu chính phủ ban hành luật

chống cưỡng bách cải đạo.

Arzoo Masih, một thiếu nữ 13 tuổi, bị mất tích ngày 13.10 khi đang chơi trước nhà ở Karachi. Cha mẹ của Aezoo tố cáo cảnh sát địa phương đã đưa ra những giấy tờ giả nói rằng cô gái đã tự nguyện kết hôn với một người Hồi giáo và đã cải theo đạo Hồi. Các giấy tờ này nói sai tuổi của cô gái để chứng nhận việc kết hôn và cải đạo là hợp pháp.

Tại Pakistan, hôn nhân của người dưới 18 tuổi là không hợp pháp và việc bắt cóc người có thể bị phạt với án tử hình. Cha mẹ của Arzoo đã chạy đến với các lãnh đạo Giáo hội địa phương để xin giúp đỡ.

Shabbir Shafqat, chủ tịch đảng quốc gia Ki-tô giáo, nói: “Tại Pakistan việc cưỡng bách cải đạo đã trở thành công cụ bách hại các Ki-tô hữu và các nhóm thiểu số. Chúng ta phải có lập trường thống nhất chống lại việc bắt cóc Arzoo.”

Các vụ bắt cóc và hôn nhân vị thành niên của các nhóm tôn giáo thiểu số với công dân Hồi giáo đã trở thành một sự việc thường xuyên ở Pakistan. Các nhóm tôn giáo thiểu số từ lâu đã phản đối để việc này bị phạt tội. Một dự luật về việc này mới đây đã bị Ủy ban giáo vụ của Thượng viện bác bỏ.

Dự luật Bảo vệ quyền trẻ vị thành niên năm 2020 gồm một loạt các biện pháp bảo vệ các trẻ vị thành niên, trong đó có việc xem là tự động vô hiệu “hôn nhân bị ép buộc” giữa một người Hồi giáo và một trẻ vị thành niên của tôn giáo khác. Nhưng thống đốc bang Karachi đã không thực hiện những nỗ lực bảo vệ trẻ vị thành niên. (Hong Thủy - Vatican News)

Ai Cập hợp thức hóa thêm 100 nhà thờ Kitô

Chính phủ Ai Cập đã hợp thức hóa thêm 100 thánh đường Kitô, nâng tổng số lên 1.738 nhà thờ xây cất không có giấy phép được hợp thức hóa

Báo Al.Ahram, ra ngày 19.10.2020 vừa qua, cho biết tin trên đây theo lời tuyên bố của ông Nader Saad, phát ngôn viên của chính phủ.

Trước đây, các cộng đoàn Kitô gồm Chính thống và Công giáo Copte hầu như không thể



xin được giấy phép chính quyền Ai Cập để xây nhà thờ với những thủ tục rất phức tạp, kể cả việc phải qua các cơ quan tình báo và an ninh. Vì thế có tình trạng nhiều nơi thờ phượng của Kitô giáo được thiết lập, mà không có phép nhà nước. Ngày 30.8.2016, chính quyền tại Ai Cập ban hành luật cho phép xây cất thánh đường và hợp thức hóa những thánh đường đã xây cất trước đây. Việc cứu xét và cấp giấy phép thuộc thẩm quyền của các vị thống đốc tỉnh. Trong số những người ủng hộ luật mới, có tổng thống đương kim Abdel-Fattah al Si-si. Ông coi việc bảo vệ tự do tôn giáo và bảo vệ các tín hữu Kitô thuộc vào chương trình hoạt động của ông.

Tổng cộng còn khoảng 5.000 đơn xin hợp thức hóa thánh đường và chính phủ Ai Cập tiếp tục cứu xét.

Ai Cập hiện nay có khoảng 101 triệu dân cư, đa số theo Hồi giáo. Các tín hữu Kitô chiếm 10% dân số và phần lớn là tín hữu Chính thống Copte, và có khoảng 200.000 người thuộc GHCG Copte. Tất cả đều nhìn nhận thánh Marco thánh sử là vị truyền bá Tin mừng tại nước này. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

ÂU CHÂU

ĐTC công bố tên 13 tân Hồng y

Vào ngày 28 tháng 11, Giáo hội sẽ có thêm 13 vị tân Hồng y, trong đó có 9 vị dưới 80 tuổi, và 4 vị trên 80 tuổi. Trưa Chúa Nhật 25.10, sau khi đọc kinh Truyền Tin, ĐTC đã công bố tên 13 giám mục và linh mục sẽ được ngài thăng Hồng y trong công nghị Hồng y được cử hành vào chiều thứ Bảy 28.11, vọng Chúa Nhật thứ I Mùa Vọng.

Đứng đầu danh sách là hai giám mục thuộc giáo triều Roma.

Trước hết là Đức cha Mario Grech, Tổng Thư ký Thượng Hội đồng giám mục; kế đến là Đức cha Marcello Semeraro, mới được ĐTC bổ nhiệm làm Tổng trưởng Bộ Phong thánh hôm 15/10 vừa qua. Tiếp theo là các giám mục đứng đầu các giáo phận, gồm có: Đức TGM Antoine Kambanda của Kigali, Rwanda;

Đức TGM Wilton Gregory của Washington, Hoa Kỳ; Đức TGM José Advincula của Capiz, Philippines; Đức TGM Celestino Aós Braco của Santiago di Cile, Chile; Đức cha Cornelius Sim, giám quản tông tòa Brunei; Đức TGM Augusto Paolo Lojudice của Siena-Colle Val d'Elsa-Montalcino;

Cha Mauro Gambetti, dòng Phanxicô Viện tu, Bề trên cộng đoàn Phanxicô ở Assisi;

Và ĐTC cũng thăng 4 vị quá 80 tuổi lên Hồng y; đó là: Đức cha Felipe Arizmendi Esquivel, nguyên giám mục của San Cristóbal de lasCasas, Mexico; Đức TGM Silvano M. Tomasi, cựu Sứ thần Tòa Thánh; Cha Raniero Cantalamessa, dòng Cappuccino, giảng thuyết viên phủ Giáo hoàng; và cuối cùng là Đức ông Enrico Feroci, cha sở giáo xứ Đức Mẹ Maria Divino Amore ở Castel di Leva.

Đây là công nghị Hồng y thứ 7 của ĐTC Phanxicô trong 7 năm Giáo hoàng của ngài.

ĐTC mời gọi các tín hữu: “Chúng ta hãy cầu nguyện cho các tân Hồng y, để khi khải định sự gắn bó của các ngài với Chúa Ki-tô, các ngài sẽ giúp tôi trong sứ vụ Giám mục Rôma, vì lợi ích của toàn thể dân tộc thánh thiện và trung thành của Thiên Chúa”.



Phẩm phục màu đỏ của các Hồng y muốn nói rằng các ngài sẵn sàng hy sinh chính bản thân, đến mức đổ máu, để phục vụ đáng kể vị thánh Phê-rô, và mặc dù họ sống ở những vùng xa xôi nhất trên thế giới, họ có tòa tại một giáo xứ ở Roma để họ được nhập tịch vào giáo phận mà Đức Giáo hoàng là Giám mục. (Hồng Thủy - Vatican News)

Công bố logo Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới Lisboa 2023



Vatican . Hôm Thứ Sáu 16 tháng 10 năm 2020, logo (biểu trưng) của Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới Lisboa 2023 đã được công bố ra công chúng, với ý tưởng làm nổi bật câu chủ đề “Đức

Maria trỗi dậy và vội vã lên đường” (Lc 1,39) do ĐTC Phanxicô lựa chọn. Sở dĩ Ban Tổ Chức chọn ngày 16 tháng 10 để công bố là nhằm kỷ niệm ngày Thánh Gioan Phaolô II . đáng sáng lập ra Đại Hội Giới Trẻ . được bầu làm giáo hoàng (năm 1978). Yếu tố chủ đạo của logo là cây Thánh Giá với một con đường vắt ngang qua, nơi có Chúa Thánh Thần đồng hành. Đây là lời mời gọi giới trẻ đừng thụ động mà hãy đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng một thế giới công bằng và giàu tình huynh đệ hơn. Các màu sắc (xanh lá cây, đỏ và vàng) gợi lên quốc kỳ của đất nước Bồ Đào Nha. Chủ đề của Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới Lisbon 2023 là đoạn Kinh Thánh nói về việc Đức Maria đi thăm viếng bà Elizabeth, cho thấy Mẹ đã sẵn sàng sống theo thánh ý Chúa, sẵn sàng phục vụ tha nhân, thúc giục những người trẻ đổi mới sức sống, ước mơ, niềm nhiệt huyết, sự lạc quan và lòng quảng đại (theo Tông Huấn Christus Vivit 20). Hình ảnh lần Chuỗi Mân Côi nhấn mạnh rằng tâm hồn người dân Bồ Đào Nha luôn có sự sùng kính Đức Mẹ Fátima.

Đức Maria được diễn họa như một thiếu nữ, tượng trưng cho hình ảnh của Mẹ trong đoạn Phúc Âm Luca (Lc 1,39) trẻ trung, hòa điệu với đặc tính của giới trẻ. Cách thiết kế này thể hiện sự trong sáng của Đức Maria, của một người chưa làm mẹ nhưng đã mang trong cung lòng mình Ánh Sáng thế gian là Chúa Kitô. Hình dáng hơi nghiêng thể hiện thái độ nhiệt thành đáp lời xin vâng của Đức Trinh Nữ Maria. Tác giả logo này là cô Beatriz Roque Antunez . một nhà thiết kế trẻ 24 tuổi người Bồ Đào Nha. Sau khi học ngành thiết kế ở London, cô hiện đang làm việc cho một công ty truyền thông ở Lisbon. Cô chia sẻ: “Như câu Kinh Thánh chủ đề của Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới Lisboa 2023, Đức Maria đã không chịu ngồi yên; thay vào đó, Mẹ quyết định đến thăm người chị họ mình. Đó cũng là lời mời gọi dành cho giới trẻ: đừng thụ động, đừng để mọi việc tự nó xảy ra, mà hãy xây dựng thế giới chứ đừng đẩy trách nhiệm này cho người khác”. (Chân Phương)

ĐTC gửi sứ điệp video đến Tổ chức Lương Nông thế giới

Nhân kỷ niệm 75 năm ngày thành lập tổ chức Lương Nông thế giới (FAO), ĐTC đã gửi một sứ điệp video đến các thành viên của tổ chức này của Liên Hiệp Quốc và nói rằng: “Nhiệm vụ của Tổ chức Lương Nông thế giới rất cao đẹp và quan trọng, bởi vì quý vị làm việc nhằm đánh bại nạn đói, mất an ninh lương thực và suy dinh dưỡng.”

Chủ đề của Ngày Lương thực Thế giới năm nay là “Trồng trọt, nuôi dưỡng, bảo tồn”, và “Cùng nhau. Hành động của chúng ta là tương lai của chúng ta”.

ĐTC đồng ý với quan điểm của Tổ chức Lương Nông thế giới rằng “chỉ sản xuất lương thực thôi thì chưa đủ, mà điều quan trọng là đảm bảo rằng hệ thống lương thực phải bền vững và cung cấp chế độ ăn lành mạnh và dễ tiếp cận đối với tất cả mọi người.” Để làm được điều này, đặc biệt trong thời điểm đại dịch, các tổ chức như Tổ chức Lương Nông thế giới (FAO), Chương trình Lương thực Thế giới (WFP) và Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) đã thúc đẩy nền

nông nghiệp bền vững và đa dạng, hỗ trợ các cộng đồng nhỏ nông nghiệp và hợp tác phát triển nông thôn ở các nước nghèo nhất.

Do đó, ĐTC kêu gọi: “cuộc khủng hoảng hiện nay cho chúng ta thấy rằng cần có những chính sách và hành động cụ thể để xóa nạn đói trên thế giới.” Một trong những đề xuất được ĐTC đưa ra để xóa bỏ nạn đói vĩnh viễn và đóng góp vào sự phát triển của các nước nghèo nhất là thành lập một “Quỹ thế giới” bằng số tiền được sử dụng cho vũ khí và các khoản chi tiêu quân sự khác. Ngài nói rằng: “Bằng cách này, sẽ tránh được nhiều cuộc chiến tranh và sự di cư của nhiều anh em của chúng ta và gia đình của họ, những người buộc phải rời bỏ nhà cửa và đất nước của họ để tìm kiếm một cuộc sống xứng đáng hơn” (x. Thông điệp Fratelli tutti, số 189 và 262). (Văn Yên, SJ - Vatican News)

Thống kê GHCG năm 2020

Hãng tin Fides đưa ra một số thống kê được chọn để trình bày bức tranh toàn cảnh về Giáo hội truyền giáo trên toàn thế giới. Các bảng này được lấy từ ấn bản mới nhất của “Sách thống kê của Giáo hội” cập nhật đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 về các thành viên của Giáo hội, cấu trúc nhà thờ, chăm sóc sức khỏe, phúc lợi và giáo dục.

Xin lưu ý rằng các biến thể được biểu thị trong ngoặc, tăng (+) hoặc giảm (.) so với năm 2016. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, dân số thế giới là 7.496.394.000 người, tăng 88.020.000 người so với năm trước. Người Công Giáo trên thế giới đã lên tới con số 1.328.993.000 đơn vị, tổng số tăng là 15.716.000 so với năm trước. Sự gia tăng ảnh



hưởng đến tất cả các lục địa. Tuy nhiên, tỷ lệ người Công Giáo trên thế giới vẫn không thay đổi, ở mức 17,73%.

Tổng số Giám mục trên thế giới giảm 12 đơn vị, còn 5.377. Các Giám mục Giáo phận tăng (+6) và các Giám mục Dòng tu giảm (-18). Tổng số linh mục trên thế giới còn 414.065, giảm 517 trong năm nay. Châu lục ghi nhận mức giảm lớn một lần nữa là Châu Âu (- 2,675 cũng như Châu Mỹ (-104). Mức tăng đã được ghi nhận ở Châu Phi (+1.391), Châu Á (+823) và Châu Đại Dương (+48). Số lượng linh mục giáo phận còn 50,941, giảm 594 đơn vị trong sáu năm liên tiếp. Mức giảm được ghi nhận ở Châu Âu (-591), Châu Mỹ (-290) và Châu Đại Dương (-17). Mức tăng ở Châu Phi (+217) và Châu Á (+87). Ngay cả năm nay, tổng số nữ tu nói chung còn 641.661 người, giảm đi 7.249 đơn vị giống như năm trước,. Mức tăng được ghi nhận ở Châu Phi (+2.220) và ở Châu Á (+1.218). Mức giảm ở Châu Âu (-7.167), Châu Mỹ (-3.253) và Châu Đại Dương (-267). Tổng số giáo dân truyền giáo trên thế giới là 376.188 người, với số tăng là 20.388 đơn vị, tăng ở Châu u (+128), Châu Mỹ (+8.129), Châu Á (+12.433), giảm ở Châu Đại Dương (-12) và ở Châu Phi (-290). Giáo lý viên trên thế giới giảm 43.697 đơn vị, với tổng số 3.076.624. Số lượt giảm được ghi nhận ở Châu Mỹ (-40,846), Châu u (-9,418), Châu Đại Dương (-321), mức tăng được đăng ký ở Châu Phi (+5,133) và ở Châu Á (+1,755).

Số đại chủng sinh, giáo phận và dòng tu trong năm nay tăng lên trên toàn cầu là 552 đơn vị, đạt tổng số 115.880. Mức tăng đã được ghi nhận ở Châu Phi (+964), Châu Á (+354) và Châu Đại Dương (+52). Mức giảm ở Châu Âu (-696) và ở Châu Mỹ (-122).

Tổng số tiểu chủng sinh, giáo phận và dòng tu tiếp tục giảm vào năm thứ ba với 617 đơn vị, xuống còn 100.164 người. Tăng ở Châu Á (+340). Giảm tổng thể ở Châu Mỹ (-529), Châu Phi (-226), Châu Âu (-169) và ở Châu Đại Dương (-33). Trong lĩnh vực giáo dục, GHCG có 73.164 trường mẫu giáo với 7.376.858 học sinh; 103.146 trường tiểu học với 35.011,999 học sinh; 49.541 trường

Tín Giáo Hội

trung học với 19.307.298 học sinh. Giáo hội cũng quan tâm đến 2.251.600 học sinh trung học và 3.707.559 sinh viên đại học.

Các trung tâm từ thiện và chăm sóc sức khỏe trên thế giới do Giáo hội điều hành bao gồm: 5.192 bệnh viện, 15.481 trạm y tế, 577 Nhà chăm sóc người bị bệnh phong, 15.423 Nhà cho người già, người bệnh mãn tính hoặc người khuyết tật, 9.295 trại trẻ mồ côi, 10.747 mái ấm, 12.515 trung tâm tư vấn hôn nhân, 3.225 trung tâm phục hồi chức năng xã hội và 31.091 học viện khác. Các thiết định Giáo hội phụ thuộc vào Bộ Phúc âm hóa các Dân tộc (CEP) là 1.119. Hầu hết các thiết định Giáo hội được giao cho các Hội Dòng Truyền bá Đức tin ở Châu Phi (516) và ở Châu Á (484), tiếp theo là Châu Mỹ (73) và Châu Đại Dương (46). (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP)

Tín hữu Công giáo gia tăng tại các châu lục trừ châu Âu

Theo Niên giám Thống kê của Giáo hội về số tín hữu trong 5 năm, 2013-2018, số tín hữu gia tăng đáng kể ở châu Phi so với sự gia tăng dân số thế giới. Số tín hữu tại Á châu, Mỹ châu và châu Đại dương gia tăng chậm, còn tại châu Âu thì giảm nhẹ.

Theo Niên giám Thống kê của Giáo hội, trong thời gian 5 năm, từ 2013-2018, số tín hữu Công giáo toàn cầu tăng 6%, từ 1 tỷ 254 triệu lên 1 tỷ 329 triệu.

So sánh với độ tăng dân số toàn cầu, từ 7 tỷ 94 triệu lên 7 tỷ 496 triệu, số tín hữu Công giáo tăng nhẹ từ 17,68% lên 17,73%.

Sự phân bố của tín hữu Công giáo ở các châu lục

Tại châu Phi, trong khi dân số chỉ tăng 15% thì số tín hữu Công giáo tăng 18%, và điều này cho thấy hoạt động mục vụ tại các nước ở châu lục này đã có kết quả.

Tại Mỹ châu, trong khi dân số tăng 4,4% thì số tín hữu Công giáo tăng 4,6%.

Tại Á châu, số tín hữu tăng 7,6% so với 4,4% gia tăng dân số.

Tại châu Đại dương, số tín hữu tăng 9,6%, còn dân số gia tăng 8,1%.

Chỉ riêng tại châu Âu, số tín hữu giảm bớt 0,4% so với 0,2% dân số gia tăng tại châu lục này. Tín hữu Công giáo tăng tại Phi châu và Mỹ châu

Đến cuối năm 2018, tại Mỹ châu, số tín hữu chiếm 63,7% tổng dân số châu lục. Trong khi đó, số tín hữu tại Âu châu chiếm 39,7%, tại Phi châu là 18,6% và tại Á châu là 3,3% tổng dân số của châu lục.

Nhìn chung, tuy sự hiện diện của tín hữu Công giáo trên toàn cầu gần như ổn định, thì ở mỗi châu lục, đặc biệt tại châu Phi và châu Mỹ có khuynh hướng gia tăng nhẹ (CSR_7506_2020)

Sáng kiến mỗi ngày một Thánh lễ cầu cho các trẻ em không được chào đời

Diễn đàn Quốc tế vì Sự Sống đã phát động sáng kiến có tên “Một cây nến cho trẻ em không được chào đời” nhằm cổ vũ một loạt các Thánh lễ, từ ngày 25.10 đến 2.11, với những ý chỉ đặc biệt, cầu nguyện cho các trẻ em không được chào đời.

Sáng kiến được nhiều thành phố ở Slovakia tham gia. Mục đích của sáng kiến là “hy vọng rằng người dân mở lòng và hỗ trợ tài chính cho tất cả các phụ nữ chờ sinh con và cho các tổ chức giúp đỡ họ.”

Sáng kiến cũng “cầu nguyện cho những cặp vợ chồng có ý định thực hành thụ tinh nhân tạo và cho những người trẻ để họ bảo vệ sự sống từ khi thụ thai đến khi chết tự nhiên.”

Mục đích của sáng kiến còn là dịp đặc biệt cầu nguyện cho Slovakia để sự sống phải trở thành một phần không thể thiếu trong văn hóa



và luật pháp. Cuối cùng, sáng kiến muốn cầu nguyện cho tất cả những gia đình bị thương tổn bởi sự mất mát một đứa trẻ không được sinh ra”. (Hồng Thủy- Vatican News)

Một tu sĩ dòng Đaminh đã tình cờ một cách lạ lùng phát hiện ra xương thánh của một số vị thánh được khảm trong một thánh giá của chuỗi Mân Côi

(Website: ChurchPOP - 7.10.2020) Matt Fradd, một diễn giả của đài Công Giáo và Pints, dẫn chương trình Aquinas, đã chia sẻ một câu chuyện rất hi hữu về một tu sĩ dòng Đa Minh đã tình cờ phát hiện ra trong cây Thánh giá của tràng chuỗi của ngài có chứa những thánh tích hạng nhất của một số vị thánh.

Ông Fradd lần đầu tiên vào năm 2018 đã cho đăng video này và đã thu hút hơn ba triệu người truy cập vào x
Vị tu sĩ dòng Đa.Minh cho hay ngài “tìm thấy cây Thánh giá này trong một hộp đựng tràng hạt cũ, ngài thấy cây thánh đẹp, nên lấy ra dùng...”
“Tôi đeo nó vào tràng chuỗi của tôi, được vài tháng, thì vào một ngày, cây thánh giá bị đứt ra và rớt xuống sàn”, tôi tự hỏi liệu cây thánh giá này có thể mở ra được không. Sau đó, tôi đã mở ra và phát hiện có một số thánh tích (xương thánh) hạng nhất của Thánh Đaminh, Thánh Toma Aquina và Thánh Vincentê Ferrer. Các thánh tích này được một con dấu bằng sáp của Vatican niêm ấn - chứng thực đây là các thánh tích xác thực!
Nguồn:<https://www.churchpop.com.2020.10.07.dominican.friar.miraculously.discovers.first.class.saint.relics.hidden.in.rosary.crucifix>. (Thanh Quảng, SDB)



Giáo hội Hungary phát động chiến dịch “Giáo lý 365”

Đài Chân Lý Á Châu (7.10.2020) - GHCG tại Hungary đã phát động chiến dịch gọi là “Giáo lý 365” để giúp các tín hữu chuẩn bị tinh thần, nhân dịp Đại hội Thánh Thể quốc tế sẽ tiến hành từ ngày 5.9 năm tới (2021), sau khi được dời lại một năm vì đại dịch Covid-19.

Sáng kiến thông truyền đức tin này do Ủy ban chuẩn bị Đại hội Thánh Thể quốc tế tại Hungary đề xướng, qua đó các vị hữu trách mời gọi các tín hữu mỗi ngày hãy dành bảy phút để đọc “Sách

Photo: Facebook 52. Nemzetközi Eucharisztikus Kongresszus. iec2020



Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo” để đào sâu đức tin.

Cha Kornel Fabry, tổng thư ký Ủy ban chuẩn bị Đại hội Thánh Thể quốc tế vào năm tới, nói với báo Magyar Kurir của Hungary rằng: “Đọc sách Giáo lý giúp củng cố đức tin. Nhiều tín hữu tại đây chỉ theo học lớp về Kinh thánh cho đến khi rước lễ lần đầu, nhưng khi lớn lên họ nêu lên hoặc giải thích các thắc mắc và các vấn đề về đức tin hoàn toàn khác hẳn. Với sự trợ giúp của Sách Giáo lý, chúng ta có thể hiểu và sống đức tin một cách ý thức hơn. Nếu đọc sách Giáo lý chung trong một nhóm nhỏ thì càng ý nghĩa hơn”.

Sách Giáo lý chung của Hội thánh Công giáo được một Ủy ban do Tòa Thánh Ủy thác, với ĐHY Christoph Schönborn, nay là TGM giáo phận Vienne, bên Áo, làm tổng thư ký, biên soạn. Năm 1992, sách này được ĐGH Gioan Phaolô II phê chuẩn và cho công bố.

Đại hội Thánh Thể Quốc tế lần thứ 52, lẽ ra tiến hành tại Budapest, Hungary, từ ngày 13 đến 20 tháng 9 năm nay, nhưng vì đại dịch, nên được dời lại, từ ngày 5 đến 12.9 năm tới. (KNA 5.10.2020) (G. Trần Đức Anh OP)

Một triệu trẻ em đọc kinh Mân côi

Năm nay, Tổ chức bác ái “Trợ giúp các Giáo hội đau khổ” cũng phát động chiến dịch “Một triệu trẻ em đọc kinh Mân côi, cùng cầu xin Mẹ Maria cho sự hiệp nhất và hòa bình trên thế giới”, đồng thời xin ơn giải thoát khỏi cuộc khủng hoảng y tế và kinh tế do đại dịch gây ra

Tổ chức bác ái quốc tế này xin các trẻ em trên thế giới cùng cầu nguyện vào Chúa nhật 18.10.2020 tới đây, cả các em thuộc các vườn trẻ và học sinh cũng được mời gọi cầu nguyện vào ngày thứ Hai 19.10.

ĐHY Mauro Piacenza, Chủ tịch tổ chức Trợ giúp các Giáo hội đau khổ quốc tế, bình luận rằng: “Toàn thế giới đã và tiếp tục phải chịu một thứ virus vô hình, gây chết chóc cho hàng trăm ngàn người và tạo nên những hậu quả tàn hại khôn lường về kinh tế xã hội. Thế giới chúng ta không còn như trước, điều mà cho đến nay ta coi là điều đương nhiên, nay không còn nữa”.

Trong thư gửi các trẻ em, ĐHY Piacenza, cũng là Chánh tòa Ân giải tối cao, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cộng tác và giúp đỡ nhau, không quên “sự trợ giúp lớn hơn đến từ Thiên Chúa”

Các tài liệu giúp cử hành cuộc cầu nguyện vào ngày 18.10 tới đây, được ấn hành bằng 23 thứ tiếng, kể cả tiếng Ả-rập và một số thổ ngữ Phi châu. Ban tổ chức dự kiến các trẻ em tại 80 quốc gia sẽ tham dự ngày cầu nguyện này.

Cha thánh Piô Pietrelcina, dòng Capucino đã nói rằng: “Khi một triệu trẻ em đọc kinh Mân côi thì thế giới sẽ thay đổi”. Những lời này của thánh Piô đã gợi ý cho việc phát động chiến dịch trẻ em thế giới đọc kinh Mân côi, bắt đầu năm 2005, tại Caracas, thủ đô Venezuela, khi một số trẻ em họp nhau cầu nguyện với Đức Mẹ trước một bàn thờ nhỏ. Từ năm 2008, Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội tài trợ sáng kiến này trên bình diện thế



giới và từ hai năm nay đảm nhận hoàn toàn việc tổ chức sinh hoạt này. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Lễ tấn phong giám mục Công giáo người Nga đầu tiên

Ngày 4.10 vừa qua, tại nhà thờ chính tòa Đức Mẹ Vô nhiễm ở Mátxcơva, thánh lễ tấn phong giám mục cho cha Nikolaj Dubinin, dòng Phanxicô viện tu, giám mục phụ tá giáo phận Mẹ Thiên Chúa, đã được cử hành. Đức tân giám mục khẳng định GHCG Nga không chiêu dụ tín đồ.

Đức cha Dubinin không phải là giám mục đầu tiên sinh tại lãnh thổ Nga, nhưng là giám mục Công giáo người Nga đầu tiên thuộc nghi lễ Công giáo Latinh trong lịch sử GHCG.

Đức cha Paolo Pezzi của tổng giáo phận Mẹ Thiên Chúa đã chủ sự Thánh lễ phong chức linh mục. Cùng đồng tế với ngài có 4 giám mục Công giáo của Nga và khoảng 50 linh mục đến từ bốn giáo phận ở Nga.

Đức cha Dubinin được bổ nhiệm làm giám mục phụ tá tổng giáo phận Mẹ Thiên Chúa, giáo phận bao trùm một vùng rộng lớn xung quanh thủ đô Mátxcơva, và cả thành phố Saint Peterburg và vùng Kaliningrad. Đây cũng là lần đầu tiên tổng giáo phận Mẹ Thiên Chúa có giám mục phụ tá. Đức cha sẽ ở tại Saint Peterburg và chăm sóc cho các tín hữu ở vùng tây bắc và miền tây của tổng giáo phận, có các thành phố quan trọng như Novgorod và Pskov.

Hàng giáo phẩm Công giáo Nga được tái lập vào năm 1991, và Đức Gioan Phaolô II đã thành lập bốn giáo phận, đặt tên theo nhà thờ chính tòa chứ không theo lãnh thổ, để tránh xung đột về phân bổ lãnh thổ với Chính thống giáo. Việc bổ



nhệm Đức cha Dubinin khơi dậy sự quan tâm sâu sắc trong dư luận của đất nước. Trong một cuộc phỏng vấn đầu tiên dành cho hãng tin Ria Novosti, Đức cha Dubinin phủ nhận lời cáo buộc các tín hữu Công giáo chiêu dụ tín đồ. Ngài nói rằng mục tiêu của Giáo hội không phải là “Công giáo hóa nước Nga” dù bản chất của Giáo hội là “luôn mở ra với những người tìm kiếm Chúa và chúng tôi không có quyền đóng cánh cửa đó lại.”

Đối với vị tân giám mục, thách đố của GHCG ở Nga là loan báo cho thế giới niềm vui của Tin Mừng, như ĐTC Phanxicô tuyên bố, niềm vui là đời sống đức tin và các giá trị của nó mang lại sự sống cho mọi người, có đức tin cũng như không có đức tin ... đó là thánh hóa xã hội.” (Asia News 07.10.2020) (Hong Thủy)

Lễ Tấn phong Giám mục Công Giáo đầu tiên tại Trondheim, Na Uy kể từ thời Cải Cách cách đây 500 năm.

Ngày 1.10. 2019, ĐTC Phanxicô bổ nhiệm linh mục Erik Varde làm Giám mục miền Trung Na Uy. Lễ tấn phong dự định tổ chức vào ngày 4 tháng giêng 2020 nhưng bị hoãn lại vì lý do sức khỏe của cha Varden. Thông tin trên mạng của địa phận Oslo cho biết cha được nghỉ việc để hồi phục sức khỏe. Cha sinh ngày 13 tháng 5 năm 1974 tại Sarpsborg nước Na Uy, gia nhập GHCG năm 1992, gia nhập Dòng Xitô ngày 20 tháng 4 năm 2004, khấn trọng ngày 6 tháng 10 năm 2007 và thụ phong linh mục ngày 16 tháng 7 năm 2011. Từ năm 2015 cho đến nay, cha là tu viện trưởng của Mount Saint Bernhard ở Leicestershire, Anh quốc.

Cha được tấn phong Giám mục ngày 3 tháng 10 năm 2020 tại nhà thờ chính tòa Nidaros ở Tromsheim nơi có thi hài của vua thánh Olav. Trong 11 năm kể từ khi trống tòa, Đức Giám Mục Berndt Eisvig của địa phận Oslo được bổ nhiệm làm Giám quản Tông tòa của giáo phận Trondheim có khoảng 16 ngàn tín hữu Công Giáo. Kể từ khi giáo phận bị đàn áp sau cuộc Cải cách Tin lành năm 1537, Trondheim, thành phố lớn thứ ba ở Na Uy, đã không được tổ chức lễ tấn phong giám mục Công Giáo. Điều này bị phá vỡ hôm nay (3.10.2020) khi tu viện trưởng Dòng Xitô Erik Varden được thánh hiến làm Giám mục của GHCG địa phương, tại Nhà thờ dành riêng cho Thánh Olav, vị vua bảo trợ cổ xưa của đất nước. Đây là cơ sở thứ bảy kể từ khi GHCG được tái lập, đầu tiên với tư cách là một giáo hạt và đại diện tông tòa, sau đó là một giáo hạt lãnh thổ vào năm 1979. Đương nhiên, toàn bộ Giáo hội địa phương đang bị xáo trộn cho cuộc hẹn hôm nay, và bị theo các điều kiện do các biện pháp chống Covid. Vì vậy, để cho phép sự tham gia tối đa có thể, nghi lễ sẽ được truyền trực tuyến trên trang web katolsk.no, trong khi mỗi giáo xứ trong số năm giáo xứ trong địa phận giáo phận sẽ dựng màn hình khổng lồ và sẽ nhận được một chiếc bánh lớn được trang trí bằng chữ lồng, biểu tượng đồ họa của tân giám mục. Đó sẽ là khoảnh khắc lễ hội được chia sẻ, mở ra một mùa được điều hòa bởi đại dịch với lời kêu gọi khôi phục những điều cần thiết, những giá trị, những nguyên tắc thực sự quan trọng. Tân giám mục nhận xét: “Điều quan trọng là biết điều gì thực sự quan trọng! - Sự phân định này có thể



sẽ giúp giám mục xác định trong cuộc đối thoại một trong những yếu tố trung tâm của chức vụ giám mục của mình trong một lãnh thổ có đa số tín hữu Luther. Do đó, đại kết là một con đường cần thiết cho một cộng đồng Công Giáo mà ngày nay có khoảng 16 nghìn tín hữu, phân bố ở các quận Trøndelag và Møre og Romsdal và trong năm giáo xứ tương ứng ở Trondheim, Levanger, Kristiansund, Ålesund và Molde. Người muốn thực hiện một cam kết, đó là neo cộng đoàn giáo hội vào “nền đất vững chắc“, vào “tảng đá là chính Chúa Kitô, trong sự vâng phục lời kêu gọi mà chúng ta đã lãnh nhận“. (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP)

Giáo hội Ba Lan mở án phong chân phước cho “mẹ của bệnh nhân phong cùi“

Hôm Chúa Nhật 18.10, Đức cha Damian Bryl, giám mục giáo phận Poznan, đã bắt đầu cuộc điều tra ở cấp giáo phận về án phong chân phước cho Wanda Blenska, một bác sĩ truyền giáo người Ba Lan được biết đến với tên “mẹ của các bệnh nhân phong”.

Bà Blenska đã truyền giáo hơn 40 năm tại Uganda, chăm sóc cho người bệnh phong cùi, huấn luyện các bác sĩ địa phương và biến bệnh viện thánh Phanxicô ở Buluba thành một cơ sở trị liệu tầm cỡ quốc tế.

Đức cha Bryl miêu tả bà Blenska là một phụ nữ của đức tin với những hành động được đâm rễ sâu trong cầu nguyện. Ngài nói: “Ngay từ ban đầu khi chọn con đường cho cuộc sống của mình, bà đã bắt đầu cộng tác với ơn Chúa. Là một sinh viên, bà đã tham gia vào các hoạt động truyền giáo khác nhau.”

Bà Blenska sinh tại Poznan ngày 30.10.1911. Sau khi tốt nghiệp bác sĩ, bà làm việc tại Ba Lan cho đến khi chiến tranh Thế giới thứ hai bùng nổ. Trong thời gian chiến tranh, bà phục vụ trong phong trào kháng chiến, sau đó nghiên cứu thêm về bệnh nhiệt đới tại Đức và Anh.

Năm 1951, bà đến Uganda, phục vụ như bác sĩ trưởng tại trung tâm bệnh phong ở Buluba, ngôi làng phía đông của Uganda. Dưới sự điều



hành của bà, trung tâm phát triển thành bệnh viện 100 giường bệnh. Bà được khen thưởng công dân danh dự của Uganda để nhìn nhận những hoạt động của bà.

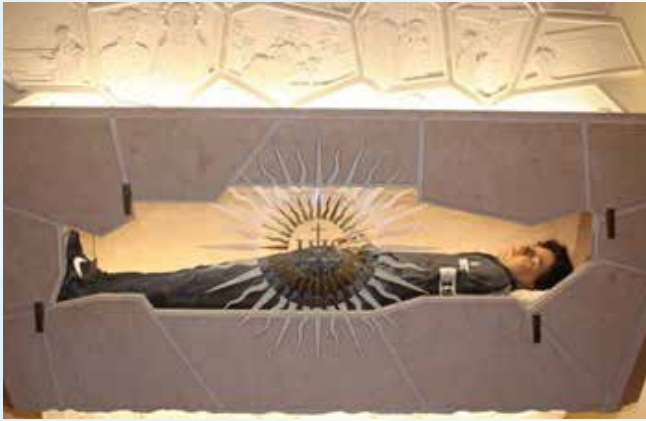
Sau khi trao trách nhiệm lãnh đạo trung tâm lại cho người kế vị vào năm 1983, bà tiếp tục phục vụ thêm 11 năm trước khi trở về Ba Lan. Bà qua đời năm 2014, hưởng thọ 103 tuổi.

Trong bài giảng lễ, Đức cha Bryl nhắc lại lời của bà Blenska rằng bác sĩ phải yêu thương bệnh nhân và không sợ họ. Bà khẳng định rằng “bác sĩ phải là người bạn của bệnh nhân. Cách chữa trị hiệu quả nhất chính là tình yêu.” (CNA 20.10.2020) (Hong Thủy -Vatican News)

Mở mộ vị Tội tử Chúa Acutis sắp được phong chân phước

Mộ của vị Tội tử Chúa Carlo Acutis sắp được phong chân phước, vào ngày 10.10 tới đây, tại Assisi, đã được mở ra cho các tín hữu viếng thăm, từ ngày 1.10.2020 vừa qua

Carlo Acutis sinh năm 1991, trong một gia đình người Ý giàu có tại Luân Đôn, Anh quốc, sau đó trở về nước. Cậu tỏ ra có trí thông minh đặc biệt, có khả năng sử dụng giỏi máy vi tính và các phần mềm tin học. Carlo chăm chỉ tham dự thánh lễ và rước lễ hằng ngày, siêng năng đọc kinh Mân côi hằng ngày và châu Minh Thánh Chúa. Carlo tìm cách giúp đỡ đặc biệt cho những người sống xa Chúa Giêsu, những người dừng dừng với Chúa và sống trong tội lỗi. Cậu thường dâng hiến bản thân, cầu nguyện và đền tạ vì những tội lỗi và xúc phạm chống lại tình thương của Chúa, chống lại Thánh Tâm Chúa Giêsu, cậu cảm thấy Trái Tim Chúa sinh động trong Thánh Thể.



Carlo Acutis bị một thứ bệnh ung thư máu (bạch cầu) rất nặng, bất trị. Cậu qua đời lúc 15 tuổi, ngày 12.10.2006, với nụ cười trên môi. Ấn phong chân phước cho Carlo được khởi sự năm 2013 và được hoàn tất bảy năm sau đó, ngày 2.2 năm nay, với sắc lệnh nhìn nhận một phép lạ nhờ lời chuyển cầu của vị Tội tử Chúa Carlo Acutis: Một em bé người Brazil bị bệnh dị tật bẩm sinh ở tuyến tụy đã được khỏi bệnh lạ lùng hồi năm 2013, nhờ lời chuyển cầu của Carlo.

Lễ phong chân phước cho vị Tội tử Chúa Carlo được cử hành lúc 4 giờ chiều, ngày thứ Bảy 10.10, tại Vương cung thánh đường thánh Phanxicô, ở Assisi.

Mộ của Carlo Acutis được trình bày cho các tín hữu, sau thánh lễ ngày 1.10 vừa qua, do Đức TGM Sorrentino của giáo phận Assisi chủ sự tại Đền thánh “Cõi bỏ”, nhắc lại sự tích thánh Phanxicô cõi bỏ y phục để trả lại thân phụ. Mộ này là một quan tài bằng kính, trong đó có di hài của vị Tội tử Chúa Carlo Acutis. Di hài được bọc sắt, trang điểm nghệ thuật và mặc y phục như khi Carlo còn sống, như một thiếu niên. Trái tim của Carlo được coi là thánh tích và sẽ được trưng bày trong một mặt nhật đặt tại Vương cung thánh đường thánh Phanxicô ở Assisi.

Lễ khai mạc việc trưng bày mộ Carlo nằm trong chương trình 17 ngày chuẩn bị và mừng kính vị chân phước mới. Trong thánh lễ, Đức TGM Sorrentino nói rằng: “Carlo là một thiếu niên thời đại chúng ta, một thiếu niên thời Internet và là một mẫu gương thánh thiện thời đại kỹ thuật số, như ĐTC Phanxicô giới thiệu Carlo, trong thư gửi các bạn trẻ trên thế giới. Máy vi tính... đã trở thành một cách đi qua các

con đường của thế giới, như các môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu, để mang lời loan báo an bình đích thực vào trong các tâm hồn và các gia đình, đáp ứng khát vọng vô biên trong tâm hồn con người”. Xem thêm hình ảnh lễ khai mạc tại đây: <https://bit.ly.2GwYXGV> (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Hơn 400 linh mục và tu sĩ bị thiệt mạng do coronavirus ở Châu Âu

Trong số những “nhân chứng bên cạnh” này có hàng trăm linh mục và tu sĩ bị thiệt mạng vì vi rút trong khi họ đang thực hiện sứ vụ bình thường của họ. Ít nhất bốn trăm người ở Châu u, theo nghiên cứu do HĐGM Châu u (CCEE) thực hiện dựa trên bảng câu hỏi do ba mươi tám Giáo hội của Châu u dịp Hội nghị Giám mục Châu u (CCEE). Giáo Hội muốn xem xét phản ứng toàn diện của mình trước đại dịch đang diễn ra, phân tích hậu quả tôn giáo của tình trạng khẩn cấp, tác động đến đời sống của các cộng đồng Kitô giáo và phần còn lại của xã hội. Trong bối cảnh này, không thể thiếu việc tôn vinh các giáo sĩ hy sinh đời mình để cứu người khác. Một trả giá cao. HĐGM Châu u đánh giá cao về tổn thất này. Một số quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng y tế như Pháp, Anh, Đức hay Bồ Đào Nha nhưng đều thiếu số liệu. Tuy nhiên, các chi tiết quan trọng xuất hiện từ nghiên cứu. Đa số các linh mục nạn nhân thuộc Hà Lan (181), Italia (121), Tây Ban Nha (70) chỉ trong tháng Tư, Ba Lan (10), Bỉ (5), Ucraina (5), Áo (4), Ailen (3), Litunia (1). Đại dịch tác động nặng nề ngay cả về mặt kinh tế. Trong vùng đất trong đó, các cơ quan giáo



hội khác nhau và các cá nhân tín hữu tham gia ở tiền tuyến. Một trong những sợi chỉ đỏ liên kết các quốc gia Châu u khác nhau lại với nhau là mối quan hệ hợp tác giữa các Giáo Hội và chính quyền quốc gia để quản lý tình trạng khẩn cấp. Theo nghĩa này, việc đóng cửa các cơ sở phụng tự trong thời gian phong tỏa được coi là một “hành động từ thiện được thực hiện để đảm bảo trước hết là sức khỏe của công dân”. (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP)

Dòng Salêdiêng quyên góp 8 triệu euro giúp các gia đình bị ảnh hưởng bởi đại dịch

Bề trên Tổng quyền dòng Salêdiêng thông báo rằng Dòng đã quyên góp được gần 8 triệu euro để giúp các gia đình trên khắp thế giới bị ảnh hưởng tài chính bởi đại dịch Covid-19.

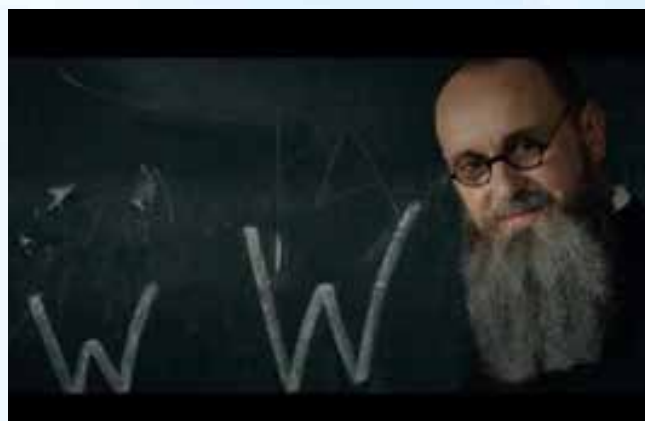
Cha Ángel Fernández Artime, nói: “Cụ thể, chúng tôi đã quyên góp được 7,9 triệu euro, một số tiền rất đáng kể đến từ 62 tỉnh dòng Salêdiêng trên khắp thế giới, để hưởng ứng 143 dự án hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, những người nhận được lương thực và số tiền nhỏ để tự trang trải cuộc sống.”

Trong một video, cha Tổng quyền dòng Salêdiêng nhân danh dòng Salêdiêng Don Bosco cảm ơn sự liên đới, lòng tốt mà tất cả mọi người đã cùng nhau thực hiện. Cha nói: “Đây là điều rất hay vì nó không chỉ là việc quyên góp tiền để giúp đỡ mọi người, nó còn là việc tập hợp những suy tư, mối quan tâm, ý tưởng và sáng kiến để tiếp cận mọi nơi trên thế giới.”

Cha Fernández nhấn mạnh rằng nhiều sinh mạng có thể được cứu khi mọi người cùng nhau hành động. Cha cảm ơn tất cả mọi người vì đã tiếp tục thực sự giúp đỡ và thay đổi cuộc sống của rất nhiều người”. (CNA 30.09.2020) (Hồng Thủy)

Phim mới về Cha Thánh Maximilian Kolbe

(ChurchPOP - 25.10.2020) Bộ phim về cuộc đời của Cha Thánh Maximilian Kolbe bắt đầu được trình chiếu vào đêm 26.10 tại LA (Los Angeles) dưới tiêu đề “Hai vương miện” (Two Crown). Đây là một cuốn phim đào sâu về cuộc



đời và vén mở những sự thật chưa hề được nói tới về vị thánh tuyệt vời và anh hùng Maximilian Kolbe, một linh mục dòng Phanxicô (Franciscan). “Bộ phim nói về một con người, mà ngoài sức tưởng tượng và không thể tin được vì đã tình nguyện chết thay cho một người bạn, là chồng và là cha ở cùng trại tử thần Auschwitz của Đức! Cha Kolbe là một người đã siêu vượt lên trên mọi biên giới con người để hiến mạng mình thay cho một người khác”. “Lòng dũng cảm, đức tin và niềm xác tín của cha (Kolbe) đã thực hiện sứ mệnh của mình, làm cha trở thành một người duy nhất và độc nhất được quý mến.” Phim đã được dàn dựng với sự tham gia của ông “Kazimierz Piechowski, người đã sống với Cha Maximilian trong thời gian ở trại tử thần đó, Ông Kazimierz đã tự thú: “những lời cha [vị thánh] ấy nói với anh ta lúc bấy giờ đã biến đổi anh ta như thế nào và hướng đạo anh ta trong bình diện thiêng liêng trong suốt cuộc đời của anh ta.” (Thanh Quảng SDB)

Bộ phim Fatima mới sắp phát hành: Cuộc gặp gỡ các minh tinh tài tử của phim ‘Fatima’

(ChurchPOP - Ngày 13 tháng 10 năm 2020) Các tài tử trẻ trao đổi về tình bạn ngoài đời thực của các em, các em nghĩ gì về sự kiện Fatima, sự kiện ấy ảnh hưởng đến các em ra sao và các em nghĩ phim sẽ tác động trên người xem như thế nào. Nữ diễn viên Stephanie Gil đóng vai chị Lucia cho hay: “Mọi thứ thực sự rất ấn tượng cho tôi! Cô cho hay: Nhìn vào toàn bộ câu chuyện, chúng tôi các diễn viên trẻ phải cố gắng để thuyết phục mọi người trải nghiệm

được những gì mà toàn bộ phim đề cập tới.” Còn diễn viên trẻ tuổi Jorge Lamelas, thủ vai Francisco nói: “Em nghĩ rằng tất cả những ai xem bộ phim này sẽ học hỏi được rất nhiều điều, họ sẽ hiểu được cách sống của người dân Bồ Đào Nha đã kinh qua một biến cố lớn như vậy của giá trị Kitô giáo.” Ký giả của ChurchPOP, Jacqueline Burkepile cũng đã phỏng vấn nữ diễn viên Stephanie Gil trước khi bộ phim được ra mắt. Nữ diễn viên đã tiết lộ điều gì đã cuốn hút cô trong vai chị Lucia, cũng như bầu khí của bối cảnh phim và những gì cô hy vọng người xem sẽ thu hoạch được từ bộ phim Quý vị có thể coi một đoạn video về phim mới này - xin bấm vào đây.



MỸ CHÂU

34 tân linh mục tại một giáo phận ở Mêhicô

Tổng giáo phận Guadalajara, bên Mêhicô đã có thêm 34 tân linh mục và 11 phó tế

Chúa nhật, 18.10 vừa qua, ĐHY José Francisco Robles Ortega, TGM Guadalajara, là giáo phận lớn thứ hai tại Mêhicô, đã truyền chức cho 34 linh mục, trong đó có 33 vị thuộc giáo phận và một linh mục dòng, cùng với 11 tân Phó tế.

Trong bài giảng thánh lễ tại Đền thánh các vị tử đạo Mêhicô, ĐHY Robles gọi là lễ truyền chức này là “một hồng ân mà Thần Trí của Chúa Phục sinh ban cho Giáo hội tại Guadalajara và Giáo hội hoàn vũ... Ý Chúa muốn ơn cứu độ không phải cho một dân tộc, hay một nhóm nào, nhưng cho mọi dân nước, mọi chủng tộc, ngôn ngữ và văn hóa. Tất cả chúng ta đều được mời gọi làm chứng nhân và thông truyền Tin mừng cứu độ.

Đặc biệt một số người được Chúa chọn để hiến trọn cuộc sống, năng lực, thời gian và năng khiếu cho việc hoàn toàn công bố Tin mừng”.

ĐHY cũng nhắc lại rằng lễ truyền chức linh mục lễ ra được cử hành vào Lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, nhưng được dời lại vì đại dịch Covid-19. (G. Trần Đức Anh, O.P.)



Hoa Kỳ: Kitô hữu giảm sút và không tôn giáo gia tăng

Số tín hữu Kitô tại Hoa Kỳ giảm sút, trong khi số người không tôn giáo gia tăng Hôm 17.10 vừa qua, Trung tâm nghiên cứu về tôn giáo và đời sống công cộng tại thủ đô Washington, đã công bố kết quả cuộc nghiên cứu về tình trạng tôn giáo tại nước này, theo đó trong vòng 12 năm gần đây, số tín hữu Kitô tại Mỹ giảm từ 75 xuống còn 65% số người lớn, trong số này tỷ lệ Công giáo tại Mỹ giảm từ 24 xuống còn 20% dân số toàn quốc. Trong khi đó, số người không tôn giáo tại Mỹ tăng thêm 30 triệu người, tức là từ 16 đến 26% dân Mỹ.

Số tín hữu Công giáo tại Mỹ hiện nay vào khoảng 70 triệu người, thuộc 196 giáo phận, trong đó có 18 giáo phận theo nghi lễ đông phương.

Hiện tượng trên đây càng rõ ràng hơn nơi những người tốt nghiệp đại học, những người dân miền đông bắc nước Mỹ, các cử tri bầu cho đảng Dân Chủ, và nhất là nơi những người ở lứa tuổi từ 25 đến 40. Nơi lớp người này, các Kitô hữu và những người không thuộc tôn giáo nào đều chiếm tỷ lệ 40% dân số tại Mỹ.

Số Kitô hữu ở Mỹ đi nhà thờ cũng giảm sút. Trong mười năm qua, số người Mỹ đi nhà thờ



ít là mỗi tháng một lần, giảm từ 54 xuống còn 45%. Số người không bao giờ đi nhà thờ tại Mỹ, hiện nay là 27% tức là hơn một phần tư dân Mỹ.

Nơi các tín hữu Công giáo nói tiếng Tây Ban Nha, quen gọi là những người Hispanic, hiện nay giảm xuống còn 47% và những người Hispanic không thuộc tôn giáo này hiện tăng lên 27%.

Theo kết quả nghiên cứu này, xu hướng tục hóa ở Mỹ đang dần dần theo gót Âu châu. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Lễ Đức Mẹ Aparecida lần đầu tiên không có người tham dự

Lễ Đức Mẹ Aparecida, Brazil, được tổ chức hàng năm vào 12.10, đã diễn ra lần đầu tiên không có các khách hành hương, do đại dịch.

Đền thánh Đức Mẹ Aparecida ở Brazil là một trong những địa điểm hành hương nổi tiếng quốc tế và đặc biệt tại Nam Mỹ. Theo số liệu mới nhất trước cuộc khủng hoảng sức khỏe, khoảng 13 triệu người từ khắp thế giới đã hành hương đến Aparecida mỗi năm. Bình thường, có hơn 200 ngàn khách hành hương chỉ riêng trong một ngày cuối tuần.

Nhưng với đại dịch, mọi thứ đã thay đổi. Cha



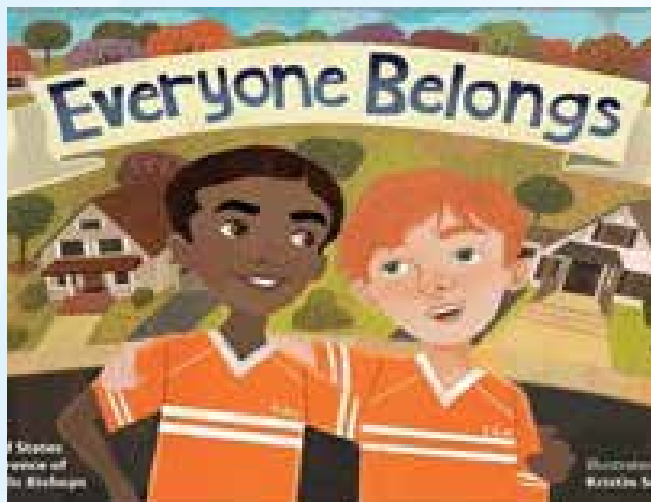
José Ulises da Silva, phát ngôn viên của đền thánh cho biết: “Hôm nay mọi thứ đã trở thành một sa mạc. Chúng tôi không thể cho phép tổ chức các cuộc hành hương. Hiện nay, sau khi mở cửa trở lại, tuân theo các quy định về sức khỏe, chúng tôi chỉ có thể đón tối đa một nghìn khách hành hương mỗi ngày.”

Việc mở cửa lại bình thường được lên kế hoạch, nhưng phải đợi đến khi có vaccine phòng Covid-19. Cha José cho biết, để đáp ứng nhu cầu thiêng liêng của các tín hữu, những cử hành tại đền thánh vẫn được cập nhật nhờ các phương tiện truyền thông, với số lượng người tham gia đáng kể. Lễ kính Đức Mẹ Aparecida, được cử hành ngày 12.10, cũng diễn ra online, ngoại trừ chỉ một số tín hữu giới hạn được phép hiện diện trong đền thánh.

Cha José nói: “Mặc cho những khó khăn khắc nghiệt, ước muốn cầu nguyện chưa bao giờ bị sút giảm, trái lại còn gia tăng. Mọi người cảm nhận sự hiện diện sống động của Đức Mẹ. Đức Trinh nữ Aparecida luôn được xem như là Mẹ của người nghèo và người dân bị ảnh hưởng bởi những khó khăn trong cuộc sống.” (Fides, 12.10.2020) (Văn Yên, SJ)

Tập truyện tranh vẽ dành cho trẻ em với tựa đề ‘Everyone Belongs’ về sự bất công chủng tộc của Giám mục Hoa Kỳ đoạt giải thưởng Moonbeam năm 2020

Ngày 20 tháng 10 năm 2020. Đầu năm nay, Ủy ban Ad Hoc chống kỳ thị chủng tộc của HĐGM Công giáo Hoa Kỳ (USCCB) và nhà xuất bản Loyola đã xuất bản ‘Everyone Belongs’, một tập truyện tranh vẽ dành cho trẻ em đề cập đến vấn đề phân biệt chủng tộc. Hôm nay, có thông báo rằng tập truyện tranh vẽ này đã được trao huy chương vàng trong hạng mục Tôn giáo. Tâm linh của Giải thưởng Sách dành cho Trẻ em Moonbeam 2020. “All Belongs”, lấy cảm hứng từ tuyên bố tháng 11 năm 2018 của HĐGM Công giáo Hoa Kỳ (Hãy rộng mở con tim chúng ta: Lời mời gọi lâu dài để yêu thương, thư mục vụ chống lại nạn kỳ thị chủng tộc), giúp độc giả trẻ suy



tư về phẩm giá của con người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa và thực trạng kỳ thị chủng tộc trong xã hội của chúng ta. Hướng đến trẻ em từ 5 đến 12 tuổi, tập truyện ‘Everyone Belongs’ muốn giúp các độc giả nhỏ tuổi khám phá các giải pháp tiềm năng, hòa giải và hàn gắn.

Tập truyện tranh vẽ dành cho trẻ em, được xuất bản bởi Loyola Press, kể về câu chuyện của một cậu bé thuộc một gia đình chạy trốn khỏi bạo lực ở quê nhà để đến Hoa Kỳ tị nạn. Sự hào hứng của gia đình về việc chuyển đến sinh sống trong một khu phố mới bị khựng lại khi có một kẻ nào đó vẽ một thông điệp xúc phạm trên nhà để xe của họ.

Tập truyện tranh ‘Everyone Belongs’ sẽ giúp và gợi ý với độc giả về những gì mà đức tin của chúng ta kêu gọi chúng ta phải làm, đặc biệt là bây giờ, khi đất nước của chúng ta đấu tranh chống lại thực tế của bất công chủng tộc. Được tổ chức vào năm 2007 bởi Jenkins Group, Moonbeam Children’s Book Awards (Giải thưởng Sách Thiếu Nhi Moonbeam) nhằm mục đích quảng bá cho những cuốn sách thiếu nhi mẫu mực và những người sáng tạo ra chúng được nhiều người biết đến hơn. Tất cả tập truyện tranh ‘Everyone Belongs’ có thể được mua trực tuyến tại LoyolaPress.com.EveryoneBelongs. Có thể tìm thấy các nguồn tài nguyên giáo dục và cầu nguyện bổ sung để đi kèm với lá thư mục vụ của các giám mục về nạn phân biệt chủng tộc, Open Wide Our Hearts, tại usccb.org.racism. (Lm. Stêphanô Bùi Thượng Lưu)

PHI CHÂU

Lần thứ hai một người nữ được bổ nhiệm làm Tổng Thư ký HĐGM Nam Phi

Đức cha Sithembele Sipuka, Chủ tịch HĐGM Nam Phi, đã công bố việc bổ nhiệm sơ Tshifhiwa Munzhedzi, dòng Đaminh, làm Tổng Thư ký HĐGM Nam Phi. Đây là lần thứ hai một phụ nữ giữ chức vụ này.

Đức cha chủ tịch cũng công bố việc bổ nhiệm cha Hugh Patrick O’Connor làm đồng Tổng Thư ký.

Từ đầu tháng 7 vừa qua, sơ Munzhedzi đã giữ chức đồng Tổng Thư ký. Sơ sẽ bắt đầu nhiệm kỳ của mình từ tháng 1 năm tới, thay thế sơ Hermenegild Makoro, dòng Bửu huyết Chúa Giê-su, đã giữ chức vụ Tổng Thư ký từ năm 2012.

Sơ Makoro hiện tại cũng đang làm việc trong Ủy ban Tòa Thánh bảo vệ trẻ vị thành niên, là người nữ đầu tiên giữ chức vụ Tổng Thư ký của HĐGM Nam Phi, bao gồm các giám mục Nam Phi, Botswana và Eswatini. Trước đó, từ năm 2005.2012, sơ cũng là người nữ thứ hai giữ chức đồng Tổng Thư ký của HĐGM Nam Phi, sau sơ Brigid Flanagan dòng Thánh Gia vào những năm 1980.

Sơ tân Tổng Thư ký HĐGM Nam Phi Tshifhiwa Munzhedzi 57 tuổi, tốt nghiệp thần học Kinh Thánh tại đại học Công giáo Đông Phi ở Kenya. (CSR_7301_2020) (Hong Thủy)



Một Linh mục Dòng Tên người Cameroon đi bộ 259 cây số để cầu nguyện cho sự hòa giải của đất nước

Cha Ludovic Lado, linh mục Dòng Tên người Cameroon đi bộ 250 km từ tỉnh Douala đến tỉnh Yaoundé. Vào thứ hai 12.10.2020, cha Ludovic chỉ đeo một túi ba lô, chiếu ngủ, mặc áo chùng đen và đầu trần, bắt đầu chuyến đi bộ 250 km từ Douala đến Yaoundé. Cha ấy muốn đóng lên những đau khổ do cuộc nội chiến bắc nam ở Cameroon, dòng đã bốn năm nay gây ra. Cha Lado nói với Thông tấn xã Fides rằng chuyến đi bộ của cha là một cuộc hành hương cầu nguyện cho cuộc đối thoại vì công lý, hòa bình và hòa giải ở các khu vực Tây Bắc và Tây Nam của đất nước Cameroon. Cha Lado đã chọn chủ đề cho chuyến đi bộ hành hương của cha là “Anh con ở đâu?” (Sáng Thế Ký 4: 9). Cha Lado cho biết cuộc đi bộ hành hương của ngài để cảm thông với hàng trăm người bị giam giữ vào ngày 22 tháng 9, vì ủng hộ cho đảng đối lập, cho Phong trào Phục hưng ở Cameroon (MRC). Những người biểu tình này mong muốn có các cuộc đối thoại trên bình diện quốc gia, việc cải cách bầu cử và hòa bình cho các vùng nói tiếng Anh (Anglophone) trong đất nước. Chính phủ Cameroon cho các cuộc biểu tình ở một số vùng này là bất hợp pháp. Chính phủ đã bị lên án vì sử dụng vũ trang và lực lượng an ninh để ngăn chặn các cuộc biểu tình ôn hòa. Các chuyên gia nhân quyền Liên Hợp Quốc, trong tuần này, yêu cầu chính quyền



hãy thả thủ lĩnh của đảng đối lập và những người bị bắt trong các cuộc biểu tình ôn hòa trên toàn quốc. Họ kêu gọi chính phủ phải ngừng đe dọa và đàn áp các nhà hoạt động chính trị. Cuộc xung đột nội chiến kéo dài 4 năm đã khiến nửa triệu người phải di cư. Hơn 3000 người đã thiệt mạng. Trẻ em ở các khu vực xung đột đã không được đến trường! Đầu tháng này, một số phụ huynh và giáo viên ở các khu vực xung đột đã bất chấp nguy hiểm, đe dọa từ các nhóm vũ trang, đã mở cửa một số trường học. Trọng tâm của cuộc khủng hoảng xảy ra vào năm 2016, từ một cuộc đình công của các giáo viên và luật sư, ở các vùng nói tiếng Anh ở Cameroon. Những nhà trí thức này được người dân trong vùng hỗ trợ, họ phản đối việc ưu tiên cho tiếng Pháp và việc bổ nhiệm không hợp lý những người nói tiếng Pháp trong vùng nói tiếng Anh của họ. Cameroon là một quốc gia nói hai thứ tiếng. Đến năm 2017, tình hình đã vượt khỏi tầm kiểm soát và biến thành một cuộc chiến phân biệt toàn diện. Các nhà quan sát cho rằng cả lực lượng chính phủ và phe ly khai hiện đang sa lầy vào một cuộc xung đột, mà theo các quan sát viên thì chỉ có thể được giải quyết thông qua các cuộc đối thoại. Cha Lado không phải là người xa lạ với chính phủ Cameroon. Cha ấy đã lên tiếng từ năm 2007, lúc ngài còn là phân khoa phó của phân khoa Khoa học Xã hội và Quản trị tại Đại học Công Giáo Trung Phi, ở Yaoundé. Cha cũng là người đã chỉ trích Tổng thống Paul Biya, người đã giữ chức vụ Tổng thống của Cameroon trong suốt 38 năm qua! Cha Lado có bằng tiến sĩ về nhân văn xã hội và văn hóa tại Đại học Oxford. Cha đã viết và phát biểu nhiều vấn đề về Nhân chủng học, Phong trào Canh tân Hiện sủng, các phong trào Công Giáo ở châu Phi và sự thay đổi xã hội ở châu Phi và các vùng phụ cận sa mạc Sahara. (paul.samasumo@spc.va)

Kinh hoàng, bất kể trẻ thơ vô tội, nhóm vô nhân sả súng vào các em học sinh!

Các tay súng đột nhập vào một trường tư thục ở Kumba vùng tây Nam Cameroon giết

chết sáu học sinh và làm bị thương nhiều em khác tại một trường tư thực, vào thứ Bảy 24.10.2020, Đức Giám Mục Agapitus Nfon đã lên tiếng kêu gọi chính phủ phải tìm ra giải pháp lâu dài cho vấn đề, và mời gọi các tín hữu dành thứ Sáu này (30.10.2020) như một ngày cầu nguyện cho các em học sinh nạn nhân. Các tay súng chưa rõ danh tính đã xông vào một trường Song ngữ Quốc tế mang Mẹ Francisca ở Fiango Kumba hôm thứ Bảy (24.10.2020), và xả súng vào các em học sinh trong một lớp học, khiến 6 em bị chết ngay tại chỗ và một số em khác bị thương. Thánh lễ, sẽ được cử hành vào thứ Sáu (30.10.2020) tại Nhà thờ Thánh Tâm ở Fiango Kumba, Đức Giám Mục cho hay: Đây là Thánh lễ cầu nguyện “cho các linh hồn các em học sinh thân yêu và vô tội đã bị sát hại” và Thánh lễ cũng cầu xin Chúa “an ủi cha mẹ, gia đình và những người thân quen của các em, cũng như cho tất cả các học sinh và thầy cô bị tổn thương!”

“Trước những hành động man rợ này, người dân và toàn Giáo phận Kumba thương tiếc, và đau buồn vì những trẻ thơ vô tội đã bị sát hại!” Đức cha than thở “Chúng tôi khóc và tự hỏi tại sao con cháu mình bị sát hại? Các em đã làm gì sai trái? Có phải vì các em đi học?” Đức Giám Mục cũng nhắc lại một vụ tấn công vào tháng 5 năm 2020 giết hại một phụ nữ đang mang thai và một số trẻ em khác ở Ngarbuh, thuộc giáo phận Kumbo. Đức cha so sánh những cái chết kinh hoàng này với việc vua Hêrôđê ra lệnh giết tất cả các trẻ sơ sinh dưới hai tuổi làm vang lên tiếng khóc than của các bà mẹ thành Rachel như tiên tri của Giêrêmia



(Gr 31, 15), đã viết, các bà than khóc thảm thương vì các con của các bà không còn nữa. Giám mục Nfon kêu gọi chính phủ và các cơ quan quốc tế hãy “tìm kiếm một giải pháp lâu dài cho vấn đề này nhằm khôi phục lại công lý và hòa bình.” Lên án vụ tấn công hôm thứ Bảy, xảy ra không đầy năm tháng sau vụ thảm sát ở Ngarbuh phải được nhiều nơi, nhiều cơ quan và quốc tế lên án! Kể từ năm 2016, cả đất nước Cameroon đã chìm trong tình trạng bất ổn, khi các vùng nói tiếng Anh (Anglophone) bắt đầu kêu gọi và đòi độc lập... Một số trường học ở Cameroon bị đóng cửa cả 4 năm qua, chỉ mới được mở cửa lại gần đây, do cuộc chiến của phe ly khai với chính quyền Cameroon, nhóm ly khai đó được gọi là Ambazonia, và cuộc chiến vẫn còn đang tiếp diễn. Hiện tại, các nhà chức trách vẫn chưa thể xác định được tại sao những kẻ tấn công lại nhắm vào các trường học, họ có mục đích gì? (Thanh Quảng SDB)

ÚC CHÂU

ĐHY Pell đã trở lại Roma và được ĐTC tiếp kiến riêng

Sau 400 ngày bị cầm tù oan và được trả tự do vào tháng 7 vừa qua, ĐHY George Pell đã trở lại Roma từ vài ngày qua và ngày 12.10 ngài đã được ĐTC tiếp kiến riêng. ĐTC đã cảm ơn chứng tá của ĐHY.

ĐHY George Pell 79 tuổi, nguyên là Tổng trưởng Bộ Kinh tế của Tòa Thánh từ năm 2014.2019. ĐHY rời Vatican vào tháng 7.2017 để ra tòa vì các cáo buộc liên quan đến lạm dụng tính dục trẻ em. ĐTC đã cho ĐHY rời nhiệm sở một thời gian để có thể bảo vệ mình trước các cáo buộc.

ĐHY chính thức bị tố cáo vào năm 2017 về hai cáo buộc riêng rẽ về lạm dụng tính dục trẻ em vào năm 1996 và 1997 khi đang là TGM Melbourne. Phiên tòa đầu tiên diễn ra vào tháng 7.2017. Vào tháng 12, Tòa án Melbourne đã đưa ra phán quyết buộc tội và ĐHY bắt đầu bản án 6 năm tù vào tháng 2.2019. Ngài bị biệt giam.

ĐHY Pell tuyên bố mình vô tội và nói rằng những tội ác mà ngài bị tố cáo quá kinh khủng

và ngài sẽ tiếp tục chống lại các lời buộc tội. Phiên tòa kháng cáo đầu tiên vẫn buộc tội ĐHY với 2 phiếu thuận 1 phiếu chống. Thẩm phán Mark Weinberg mạnh mẽ phản đối rằng một người không thể buộc tội nếu bằng chứng không thể hiện rõ ràng tội lỗi ngoài một nghi ngờ hợp lý, nếu không một người vô tội có nguy cơ bị kết án.

Tháng 3 năm nay, vụ án của ĐHY được Tòa tối cao Úc chấp nhận cho kháng cáo lần cuối, dựa trên những lập luận của thẩm phán Mark Weinberg. Tháng 7.2020, Tòa án, gồm 7 thẩm phán, đã phê bình sự không nhất quán trong phán quyết của Tòa Kháng cáo và nhất trí tuyên bố ĐHY Pell vô tội, vì có khả năng hợp lý là tội ác đã không xảy ra. ĐHY ra tù sau 400 ngày bị giam giữ.

Tòa Thánh hài lòng về phán quyết đảo ngược trong vụ án ĐHY Pell. Trong một thông cáo, Tòa Thánh khẳng định luôn tin tưởng vào hệ thống tư pháp của Úc. Thông cáo khẳng định, trong khi “phó thác vụ án cho công lý của tòa án, ĐHY Pell vẫn luôn khẳng định sự vô tội của mình và chờ đợi sự thật được xác minh.” (CSR_7428_2020) (Hong Thủy)

360 trường Công giáo Úc tham gia Ngày Nhi đồng truyền giáo đặc biệt

Hơn 360 trường Công giáo Úc, đại diện cho hầu hết các giáo phận ở Úc, đã tham gia sáng kiến của Ngày truyền giáo dành cho trẻ em, có tên gọi “Sockoktober” năm 2020, giúp gây quỹ giúp đỡ cho trẻ em gặp khó khăn ở Campuchia và các nước khác trên thế giới.

“Sockoktober” là chữ ghép từ hai từ “socks” và “October”, dựa trên cách nói của người Úc; “sock it to something” có nghĩa là “đánh mạnh vào cái gì đó”. Khẩu hiệu năm 2020 là “sock it to poverty”, nghĩa là phá đổ nghèo đói. Các trẻ em Úc chơi bóng với quả bóng được làm bằng tay từ những chiếc vớ, cảm nghiệm cách chơi bóng ở các nước nghèo nhất, nơi các cậu bé dùng nhiều mảnh vải vụn để làm một quả bóng, chơi trên sân đất.



Sáng kiến “Sockoktober” được tổ chức bởi tổ chức Truyền giáo Công giáo. Tổ chức này là phân bộ Úc của các Hội Giáo hoàng truyền giáo, được thành lập tại Sydney năm 1847. Tổ chức đóng góp vào việc tài trợ các dự án mục vụ và xã hội cho các Giáo hội ở châu Phi, châu Á, châu Đại dương và Nam Mỹ, liên quan đến việc đào tạo thiêng liêng, các chương trình chăm sóc mục vụ, giáo dục, y tế, vệ sinh và nông nghiệp.

Tổ chức Truyền giáo Công giáo mời gọi mọi trẻ em đóng góp để giúp giải quyết các vấn đề xã hội. Ngày 21.10, hàng ngàn học sinh đã tham gia vào các cuộc thi thể thao.

Một thành viên của tổ chức Truyền giáo Công giáo chia sẻ: “Ngày này được dành để nâng cao nhận thức của các trẻ em về việc truyền giáo ở mức độ toàn cầu. Dù cho những thời điểm rất khó khăn mà các trường học và gia đình gặp phải, sự quảng đại của học sinh Úc và phụ huynh của các em đối với những người gặp khó khăn là nguồn cảm hứng. Ngày Nhi đồng truyền giáo là một sự kiện giúp nhận ra sự gần gũi truyền giáo của trẻ em trong việc giúp cho các anh chị em của các em ở nước ngoài, ngay cả khi có nghĩa là các em phải hy sinh điều gì đó mà các em có.”

Nhiều trường học còn tham gia các sáng kiến trên trang web và tổ chức Ngày Sockoktober của trường mình, với các buổi học hỏi và hội nghị dựa trên tài liệu học tập được tổ chức Truyền giáo Công giáo cung cấp.

Các trường học trên khắp nước Úc còn tổ chức quyên góp trong Tháng Truyền giáo. (Fides 23.10.2020)

(Hong Thủy- Vatican News)

TIN ĐẶC BIỆT CỨU TRỢ LŨ LỤT MIỀN TRUNG

Thư kêu gọi cầu nguyện và cộng tác cứu trợ nạn nhân lũ lụt

**ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI
CARITAS VIỆT NAM**

TP.HCM, ngày 12 tháng 10 năm 2020

Kính gửi Cộng đồng Dân Chúa tại Việt Nam và hải ngoại.

Như chúng ta đã biết, trong những ngày qua, đồng bào miền Trung (từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi) đã và đang chịu ảnh hưởng nặng nề do mưa lũ với nhiều thiệt hại về người, nhà cửa, cây trồng và vật nuôi... Theo báo cáo của Tổng cục phòng chống thiên tai, thiệt hại ban đầu do mưa lũ những ngày qua tính đến 18g ngày 10/10/2020, như sau:

09 người chết, 11 người mất tích và 07 người bị thương;

33.387 nhà bị thiệt hại, trong đó 04 nhà bị hư hỏng hoàn toàn.

Trồng trọt: 224 hecta lúa bị ngập, 2.368 hecta hoa màu bị ngập; Nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại: 881 hecta; Gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi: 58.060 con.

Theo trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia, những ngày tới sẽ còn có các đợt áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn ở miền Trung. Đứng trước nguy cơ lũ chồng lũ và những cảnh mất



mát đau thương nêu trên, Ủy ban Bác ái Xã hội - Caritas Việt Nam (UBBAXH-Caritas Việt Nam) thiết tha kêu gọi mọi thành phần Dân Chúa, trong nước cũng như ở hải ngoại tích cực cầu nguyện và quảng đại giúp đỡ đồng bào miền Trung vượt qua những khó khăn, khắc phục hậu quả thiên tai.

Trong tinh thần hiệp thông, UBBAXH-Caritas Việt Nam xin chia sẻ sự mất mát về người và của với anh chị em tại những khu vực ảnh hưởng do bão và mưa lũ. Nguyện xin Thiên Chúa giàu lòng thương xót đón nhận những người đã qua đời, và an ủi những người đang đau buồn trước sự ra đi của người thân.

Sự chia sẻ của anh chị em, vừa thực hiện giáo huấn yêu thương của Chúa, vừa thể hiện truyền thống tốt đẹp “lá lành đùm lá rách” của người Việt Nam. Cùng với những người đang gánh chịu hậu quả nặng nề của lũ lụt, chúng tôi chân thành cảm ơn những nghĩa cử quảng đại bác ái của anh chị em. Xin Chúa nhân lành trả công bội hậu cho anh chị em.

T/M UBBAXH-Caritas Việt Nam

+ Tôma VŨ ĐÌNH HIỆU

Giám mục Giáo phận Bùi Chu

Chủ tịch UBBAXH-Caritas Việt Nam

Trực thuộc HĐGMVN

+ Giuse NGUYỄN CHÍ LINH

Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Huế

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC:

Sự giúp đỡ của Quý vị, xin gửi về:
ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI CARITAS VIỆT NAM

Trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam
Địa chỉ: 319 Quốc lộ 13

Phường Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức,
TP.HCM

ĐT: 028 3727 1904

Email: caritasvietnamccsa@gmail.com

ACCOUNT (tài khoản):

* Tên ngân hàng: Vietcombank

Chi nhánh Sài Gòn (JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR FOREIGN TRADE OF VIETNAM - SAIGON BRANCH)

* Tên tài khoản: UBBAXH CARITAS VIỆT NAM

* Số tài khoản:

- 033.100.3791335 (VNĐ)

- 033.114.3807256 (EUR)

- 033.137.3793705 (USD)

* Địa chỉ ngân hàng:

69 Bùi Thị Xuân, Quận 1, TP.HCM

* Swift code: BFTVVNVX

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam cứu trợ lũ lụt tại Miền Trung ngày 21.10.2020

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam cứu trợ lũ lụt tại Miền Trung ngày 21.10.2020

Ban Truyền Thông TGP Huế

WTGPH (21.10.2020) - “Lá rách tương tàn, đùm bọc lá tương tàn như nhau”, đó là lời của Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp khi phái đoàn Hội đồng Giám mục Việt Nam viếng thăm và ủy lạo anh chị em gặp nạn ở Giáo xứ Lương Văn - Huế. Đúng là chỉ những người ở trong nỗi đau, đụng chạm đến khổ đau, cùng đi vào cảm nghiệm tận hoàn cảnh của những nơi đang bị bão lụt mới hiểu được nỗi buồn và cảm thông sâu xa, yêu thương biết là bao.

Hôm nay, ngày 21.10.2020, phái đoàn Hội Đồng Giám Mục Việt Nam tiếp tục hành trình chia sẻ tình thương của những vị Mục tử đến với quý anh chị em miền Trung tại Giáo xứ Mỹ Chánh và Giáo xứ Trung Quán.

“Quả thật đây là một phép lạ với Giáo xứ chúng con”, lời Cha Quản xứ Mỹ Chánh, khi được điểm phúc đón tiếp phái đoàn các Giám mục yêu thương, quan tâm đến viếng thăm và ủy lạo tinh thần. Những giọt nước mắt rơi không phải vì đau thương, khổ cực, mất mát, nhưng là niềm vui và hạnh phúc của những người con bé nhỏ khi được những người cha chung yêu thương đến tận nơi, trao tận tay những món quà mà như Đức Cha Giuse Đặng Đức Ngân, Giám



mục Đà Nẵng nói là những trái tim đầy ấp tình yêu thương quý mến và cảm thông. Quà tặng không quý bằng cách trao tặng, quý Đức Cha, quý Cha, quý Tu sĩ nam nữ... có thể nói là mọi thành phần dân Chúa ở khắp muôn nơi, trong cũng như ngoài nước, bằng tình huynh đệ chân thành, gói gắm vào trong những món quà đơn sơ là trọn vẹn tình yêu thương và lời nhắn nhủ: tất cả đều rất yêu thương anh chị em đang trong cơn hoạn nạn của bão lụt.

Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh còn biểu tỏ sự quan tâm yêu thương này không chỉ dành riêng cho những người Công giáo và cho tất cả anh chị em lương giáo đang trong cùng một hoàn cảnh này. Những lời chia sẻ tâm tình của quý Đức Cha, những lời hỏi thăm ân cần đối với từng nạn nhân của quý cha và quý Tu sĩ nam nữ làm vơi đi niềm đau và sự mất mát trắng tay của người dân nơi đây.

Khi phái đoàn di chuyển trên những chiếc ghe nhỏ bé chòng chành trên làn nước mênh mông để đến với anh chị em tại Giáo xứ Trung Quán - Giáo phận Hà Tĩnh, ai cũng run sợ và cảm nhận thật sự thế nào là lạnh lẽo, rét mướt trên mưa dưới nước. Ở nơi đây, cho đến thời điểm này, kể từ đêm 16.10.2020 đến giờ, nước vẫn còn ngập sâu đến tận mái nhà, chỉ có ba nơi cao cho bà con có thể trú lụt, đó là Nhà thờ, Nhà văn hóa của xã và một Trường mẫu giáo. Những người dân ở đây vẫn còn kinh hoàng vì cơn lũ quá nhanh và dâng cao khủng khiếp chưa từng có.

Cha Quản xứ Trung Quán kể lại: nửa đêm nghe tiếng kêu cứu, ngài vội vã điều động các

thanh niên trong làng đi cứu những gia đình bằng cách dỡ mái nhà đem họ về Nhà thờ ẩn trú. Các bà các chị thay nhau kể cho đoàn nghe những tình cảnh thật bi đát khi cơn lũ lụt cuốn trôi tất cả, áo quần không có đủ để mang cho ấm, không có thức ăn và nước uống... rồi trong tương lai, khi lúa không còn một hạt nào hết lấy đâu mà có cái ăn, cái gieo trồng... Họ vô cùng biết ơn những người hảo tâm trao tặng những hộp cơm, những thùng mì cua cứu đói trong những ngày màn trời chiếu đất này. Qua tất cả các cảnh khổ cực ấy, Đức Cha Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn đã thay mặt mọi người động viên bà con bằng những lời chân thành từ con tim Mục tử tràn đầy tình yêu thương, rất muốn cho bà con thật nhiều, thật nhiều để không còn thiếu thốn gì nữa và có được cuộc sống an bình hạnh phúc trở lại.

Thế nhưng lực bất tòng tâm, ngài gởi gắm tất cả cho tình thương Chúa và xin phúc lành của Chúa tiếp tục tuôn đổ xuống qua những tấm lòng của nhiều nhà hảo tâm, chia sẻ để giúp bà con có tương lai tươi sáng hơn. Ngài chia sẻ với bà con tâm tình của các Mục tử trong Hội Đồng Giám Mục không chỉ đứng từ xa, hỏi thăm, vẫy tay chào mà các ngài rất muốn đến tận nơi như hôm nay, rất muốn được đến với hết mọi người từng gia đình để nói rằng: Chúa luôn yêu thương anh chị em, rất yêu thương anh chị em, và mọi thành phần dân Chúa đều hướng về anh chị em với những lời cầu nguyện thiết tha và tình bác ái huynh đệ đậm đà.

Xin Chúa thương dừng cơn lũ lụt, cho nước rút và mọi người được trở về với cuộc sống an bình. Xin cho nhiều nhà hảo tâm biết chia sẻ giúp anh chị em mình làm lại cuộc sống tươi đẹp hơn.

Nguồn: tonggiaophanhue.net

Theo Chân Những Đoàn Cứu Trợ Do Thiên Tai Bảo Lũ Trút Xuống Miền Trung

Sau những ngày mưa bão hoành hành dữ dội tại các tỉnh miền Trung, chính lúc này mới thấy được tấm lòng tương thân tương ái của người Việt Nam chúng ta. Chỉ nghe tin đường sá tạm thông xe, mặc dù còn nhiều điểm vẫn còn bị ngập,



nhưng từ miền Nam xa xôi ra, từ miền Bắc vào, từng đoàn xe hối hả lên đường để kịp thời cứu trợ cho bà con đang kêu gào vì đói rét.

Phóng viên Vietcatholic cũng lên đường làm một cuộc phóng sự.

5 giờ sáng ngày 22 tháng 10, chúng tôi lên đường cùng anh em đại diện Gia đình Cựu Chủng sinh Huế về vùng quê Quảng Trạch, may mắn hai chiếc cầu Quảng Hải về 9 xã vùng Nam Quảng Trạch vừa thông xe được vài giờ đồng hồ. Do thời gian gấp rút nên phải liên lạc với các Linh mục đến Nhà thờ Hòa Ninh do linh mục Phero Nguyễn Xuân Đình làm Quản xứ cũng là Hạt trưởng hạt Hòa Ninh. Đến 11 giờ, các linh mục Trương Văn Vút giáo xứ Cồn Sẻ, linh mục Trần Văn Điển giáo xứ Vĩnh Phước đều đến trong hoàn cảnh hết sức gấp rút. Riêng linh mục Lê Minh Sáng giáo xứ Phù Kinh do đường đi còn ngập sâu nên không thể đến được. Chúng tôi trao 2.000 USD cho các linh mục mỗi linh mục 500 USD để lo chi viện cho bà con. Số tiền này do linh mục Hồ Khanh ở Hoa kỳ thuộc lớp HT 72 gửi về nhờ anh em Gia đình Cựu Chủng sinh chúng tôi trao tận tay những nơi thiệt hại nặng nề.

Trong lúc trò chuyện, điện thoại các ngài réo gọi liên tục, đặc biệt linh mục Nguyễn Xuân Đình giáo xứ Hòa Ninh có rất nhiều đoàn xin được chuyển hàng về cứu trợ cho bà con Hòa Ninh, ngài rất cảm ơn và đón nhận nhưng lại xin được chuyển đến những giáo xứ vùng sâu thuộc Hạt của ngài quản lý, ở đó các linh mục già coi sóc, các ngài không biết dùng Facebook lại ít quan hệ nên chưa có đoàn nào về giúp, đó mới

thật sự là bản lĩnh của một linh mục Hạt trưởng, mặc dù bà con trong giáo xứ thiệt hại nặng nề. Ăn trưa một cách vội vàng, chúng tôi tiếp tục lên đường vào giáo xứ Trung Quán thuộc huyện Duy Ninh, Quảng Bình. Vào đến Dinh Mười, chúng tôi xuống xe khách và đi bộ vào một đoạn, đường đi vẫn còn ngập nước, thuyền bè đi lại khó khăn, nhà thuyền thu mỗi người 500 ngàn nếu lên ghe để vào cứu trợ. Chính những nhà thuyền gây khó khăn cho việc cứu trợ cho bà con của họ. Tuy nhiên chỉ còn duy nhất một con đường nên hầu như ai cũng phải chấp nhận. Vào đến nhà thờ Trung Quán, nơi linh mục Phùng Văn Tuấn phụ trách. Theo những giáo dân nơi đây cho biết: nửa đêm khi nước dâng cao, hầu như nhà nào cũng gần đến nóc, may mắn linh mục quản xứ vận dụng vài chiếc ghe cấp tốc đưa được gần 100 người đến trú tại nhà xứ, điện không có, nhà xứ còn một ít gạo nên cũng nấu ăn được vài ngày. Những cụ già 80-90 tuổi cho biết: từ khi sinh ra đến giờ chưa thấy trận lụt nào như thế này. Tất cả tài sản của bà con từ vật dụng trong nhà đến trâu bò heo gà đều trôi theo giòng nước, tất cả đều trắng tay sau trận lũ. Sân nhà thờ rất cao nên khi chúng tôi vào nước đã rút, còn lại một lớp bùn nhão dày hơn 10 cm, nếu bước đi không cẩn thận sẽ bị té nhào. Trung Quán là quê hương của Thánh tử đạo Tôma Trần Văn Thiện, bốn mạng Gia đình Cựu Chủng sinh Huế. Chính vì vậy Gia đình Cựu Chủng sinh Huế có rất nhiều an tình, kể từ lúc lập lại giáo xứ và bắt đầu xây dựng nhà thờ, Gia đình Cựu Chủng sinh Huế đã tiên phong vận động anh em từ trong nước cũng như hải ngoại để xây nhà thờ. dịp này, chúng tôi trao phần quà 1.000 USD của linh mục Hồ Khanh ở Hoa Kỳ cho linh mục quản xứ Phùng Văn Tuấn. Tạm chia tay Trung Quán chúng tôi ra quốc lộ bắt xe khách vào Đông Hà tiếp tục cuộc hành trình. Sáng hôm sau, Gia đình Cựu Chủng sinh Huế phối hợp với chị Văn Thị Ái, là chị cả của anh Văn Công Quang ở Hoa Kỳ cũng là Cựu Chủng sinh Huế lớp HT 73. Là một doanh nghiệp kinh doanh xe máy YAMAHA THẢO ÁI, chị là một người hết sức hiền hậu và giàu lòng nhân ái,

năm nào cũng vậy chị luôn có mặt trên mọi nẻo đường để cứu trợ cho bà con sau những thiên tai. Chúng tôi cùng với chị lên bản Húc thuộc huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Đây là một xã giáp biên giới Lào hoàn toàn là dân tộc Pa Cô, trong đợt lũ quét vừa qua, có một gia đình gồm 6 người bị vùi lấp, trong đó có một phụ nữ mang thai, như vậy là 7 sinh mạng. Do nước lũ cuốn trôi cây cầu vào bản, chúng tôi chỉ đến được đó và chờ đợi bà con vượt suối băng rừng 12 km để ra. Chúng tôi khẩn trương trao 250 phần quà gồm gạo, nước mắm, dầu ăn, bánh kẹo và sữa đến từng người. Nhìn thấy hoàn cảnh của bà con không ai không động lòng, có những em gái tuổi đời chỉ chừng trên 20 nhưng đã 2-3 con, những người già cả tật nguyền. Những hoàn cảnh như thế đều được chúng tôi trao gấp đôi. Phân phát xong thì trời cũng đã qua giờ chiều nên chúng tôi phải vội vàng ra về, vì cơn bão số 8 cũng đang vào, đường đi lại sạt lở rất nhiều nơi. Kết thúc cuộc hành trình dù mệt mỏi nhưng cũng ấm lòng vì đã giúp được nhiều bà con trong khó khăn. Chúng tôi về nghỉ ngơi để lấy sức tiếp tục những ngày cứu trợ tiếp theo. (Trương Trí)



TIN GIÁO HỘI VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN

THƯ GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

Anh chị em thân mến,

1. Trong Tông Hiến Venerabilium Nostrorum, ngày 24 tháng 11 năm 1960, Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII công bố việc thiết lập Hàng Giáo Phẩm Việt Nam. Năm nay 2020, chúng ta kỷ niệm 60 năm sự kiện đáng nhớ này. Chúng tôi vui mừng được gặp gỡ nhau trong Hội Nghị thường niên, tại Trung Tâm Mục Vụ của Tổng Giáo Phận Sài Gòn - Thành Phố Hồ Chí Minh, xin gửi lời chào thân ái đến toàn thể cộng đồng Dân Chúa và mong muốn chia sẻ cùng anh chị em vài tâm tình về đời sống và sứ mệnh Giáo Hội.

2. Trong Tông Thư Jam in Pontificatus (1961), Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII viết: “Từ nay hầu hết các giáo phận ở Việt Nam sẽ do các Giám Mục bản quốc quản trị. Sự kiện đó minh chứng cách hùng hồn sự trưởng thành và khả năng của hàng giáo sĩ bản xứ nay đã đông đúc và được huấn luyện đầy đủ“. Tại thời điểm đó, ở Việt Nam có khoảng 1.500.000 (một triệu rưỡi) người Công Giáo thuộc 17 giáo phận, ngày nay trên toàn quốc, có khoảng 7.000.000 (7 triệu) trong 27 giáo phận. Đây là dấu hiệu sự trưởng thành và phát triển của Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam, mặc dù việc loan báo Tin Mừng vẫn còn nhiều giới hạn. Chúng ta cùng nhau tạ ơn Thiên Chúa là nguồn mọi ân phúc, và tri ân các bậc tiền nhân về di sản cao quý các ngài để lại bằng mồ hôi và nước mắt, đôi khi bằng cả máu đào minh chứng niềm tin. Tâm tình tri ân đích thật không chỉ mời gọi chúng ta đón nhận mà còn phải sống, khai triển và chuyển tải di sản các ngài để lại, cách riêng là sự hiệp thông trong Giáo Hội và sứ mệnh làm muối cho đời, ánh sáng cho trần gian (x. Mt 5,13-16).

3. Từ khi thiết lập Hàng Giáo Phẩm tới nay, dù phải đối diện với không ít khó khăn, thử



thách, Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam vẫn luôn duy trì sự hiệp thông với Đức Thánh Cha và Giáo Hội hoàn vũ, cũng như giữ gìn sự hiệp thông trong Giáo Hội tại quê nhà. Mỗi người chúng ta cần ý thức đóng góp phần mình vào việc xây dựng sự hiệp thông đó như thánh Phaolô kêu gọi: “Xin anh em hãy làm cho niềm vui của tôi được trọn vẹn, là hãy có cùng một cảm nghĩ, cùng một lòng mến, cùng một tâm hồn, cùng một ý hướng như nhau. Đừng làm chi vì ganh tị hay vì hư danh, nhưng hãy lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình. Mỗi người đừng tìm lợi ích cho riêng mình, nhưng hãy tìm lợi ích cho người khác“ (Pl 2,2-4).

Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi cũng rất quan tâm đến những lệch lạc trong đời sống đức tin nơi một vài phong trào đạo đức, có thể do thiếu hiểu biết giáo lý, hoặc do những bất cập trong các hoạt động mục vụ tại một số giáo xứ. Vì thế, xin anh em linh mục, với đức ái mục tử, hãy nỗ lực đồng hành với anh chị em trong các giáo xứ nhằm giúp họ trở thành những môn đệ và tông đồ thực thụ của Đức Giêsu, Đấng là đường, là sự thật và là sự sống của tất cả mọi người (x. Ga 14,6).

4. Hiệp thông trong Giáo Hội là để “cùng nhau bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống“ (Kinh Đức Mẹ La Vang). Thật vậy, “vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau

Tín Giáo Hội Việt Nam

khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô“ (Hiến chế Mục Vụ, 1). Với tinh thần đó, trong những ngày này, chúng tôi kêu gọi anh chị em tích cực tham gia vào việc cứu trợ nạn nhân bão lụt tại miền Trung. Đồng thời, để ngăn ngừa dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát, chúng ta hãy tuân thủ những quy định về y tế và góp phần với toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường sống lành mạnh.

5. Để bồi đắp nền văn minh tình thương và sự sống, chúng tôi cũng muốn lưu ý anh chị em về việc sử dụng các phương tiện truyền thông. Trong thế giới ngày nay, các phương tiện truyền thông hiện đại là khí cụ hữu hiệu để mở rộng tâm trí, kết nối yêu thương và gia tăng tình liên đới. Đáng tiếc là có nhiều người sử dụng các phương tiện truyền thông để gây chia rẽ hơn là hiệp nhất, gieo rắc hận thù hơn là tình yêu, cổ vũ lầm lạc hơn là chân lý. Là người Công Giáo, chúng ta phải sử dụng các phương tiện truyền thông để phục vụ chân lý, tình yêu và hiệp nhất để đóng góp cho sự phát triển toàn diện của con người. Mỗi đây, ngày 10 tháng 10 năm 2020, tại vương Cung Thánh Đường Thánh Phanxicô Assisi, Carlo Acutis (1991-2006) được tuyên phong Chân Phước. Ngài là mẫu gương tiêu biểu cho chúng ta trong việc sử dụng các phương tiện truyền thông để loan báo Tin Mừng tình yêu của Thiên Chúa cho anh chị em đồng loại.

6. Thế giới kỹ thuật số cũng là “ngôi nhà” thân thương của người trẻ. Giáo Hội luôn quan tâm đến người trẻ, vì thế GHVN dành ba năm 2019-2022 để tập trung vào mục vụ giới trẻ. Chủ đề mục vụ của năm 2021 tới đây là “Đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình”. Gia đình là nơi người trẻ tập sống tương quan căn bản với Thiên Chúa trong cầu nguyện, tương quan hiếu thảo với cha mẹ, và tương quan huynh đệ với anh chị em trong nhà. Gia đình cũng là nơi người trẻ học tập những đức tính nhân bản như trung thực, quảng đại, phục vụ, tinh thần trách nhiệm. Ước mong các bạn trẻ cùng với cha mẹ mình vun đắp gia đình thành ngôi nhà cầu nguyện, mái ấm yêu thương và nơi đào tạo con người trưởng thành toàn diện.

Chúng ta đang sống trong tháng Mân côi, xin Đức Mẹ Mân côi giúp chúng ta biết noi gương Mẹ thưa “Vâng” với Lời Chúa và trở thành sứ giả loan báo Tin Mừng cho người khác, bằng đời sống chan chứa yêu thương và dẫn thân phục vụ.

Làm tại Trung tâm mục vụ

TGP. Sài Gòn - TP. HCM,

Ngày 15 tháng 10 năm 2020

Chủ tịch HĐGMVN

đã ký

TGM. Giuse Nguyễn Chí Linh

Tổng Giáo phận Huế

Tổng thư ký HĐGMVN đã ký

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Giáo phận Mỹ Tho

HĐGM: Biên bản Hội nghị thường niên 2020

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN

Hội Nghị Thường Niên Năm 2020

BIÊN BẢN

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã họp Hội nghị thường niên năm 2020 tại Trung Tâm Mục Vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh, từ chiều thứ Hai ngày 12/10/2020 đến thứ Sáu ngày 16/10/2020, với sự tham dự đông đủ tất cả các thành viên của Hội Đồng Giám Mục.

Hội Đồng Giám Mục vui mừng lắng nghe thư của Đức TGM Marek Zalewski, đại diện Đức Thánh Cha tại Việt Nam, chia sẻ một số suy tư về ý nghĩa Thông điệp “Fratelli Tutti” của Đức Thánh Cha Phanxicô, về tầm quan trọng của việc



đào tạo linh mục hiện nay và về đời sống đức tin trong hoàn cảnh dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam.

Hội Đồng Giám Mục chúc mừng Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên được Đức Thánh Cha bổ nhiệm làm Giám quản Tổng tòa giáo phận Hưng Hóa.

Hội Đồng Giám Mục chia sẻ với Tổng Giáo phận Huế, giáo phận Đà Nẵng và giáo phận Hà Tĩnh đang chịu những thiệt hại do mưa lũ kéo dài, đồng thời kêu gọi hiệp thông cầu nguyện và cộng tác cứu trợ.

Trong Hội nghị lần này, Hội Đồng Giám Mục:

1. Soạn thảo và công bố Thư Mục vụ gửi cộng đồng Dân Chúa;

2. Đề cử Đức cha Anphong Nguyễn Hữu Long phụ trách Hội Thừa sai Việt Nam với nhiệm kỳ 5 năm;

3. Chấp thuận đề xuất của Ủy ban Văn hóa thành lập thư viện của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đặt tại Văn phòng Hội Đồng Giám Mục;

4. Quyết định quyền góp “Đồng Tiền Thánh Phêrô” hàng năm tại các giáo phận;

5. Nghe phúc trình của các ủy ban:

- Ủy ban Giáo dục Công giáo trình bày chương trình hoạt động và những dự kiến trong tương lai;

- Ủy ban Loan báo Tin Mừng trình bày về các Hội Giáo hoàng truyền giáo;

- Ủy ban Giáo dân trình bày nhiệm vụ và việc huấn luyện giáo dân tại các giáo phận;

- Ủy ban Giáo sĩ và Chủng sinh trình bày dự án Trung tâm bồi dưỡng đời sống giáo sĩ tại Bảo Lộc, Lâm Đồng;

- Ủy ban Phụng tự trình bày về việc phê chuẩn Sách lễ Rôma, sách Các Bài đọc và việc dịch sách Các Nghi thức;

- Ủy ban Kinh Thánh trình bày định hướng làm việc của Ủy ban trong giai đoạn mới;

- Ủy ban Công lý - Hòa bình trình bày việc phổ biến giáo huấn xã hội của Giáo hội Công giáo;

- Ủy ban Tu sĩ trình bày về việc hiện diện của các dòng tu mới, và về sự hiệp thông giữa các dòng tu với giáo phận;

- Học viện Công giáo trình bày sự phát triển của Học viện và dự kiến cơ sở lâu dài của Học viện trong thời gian sắp tới.

Hội Đồng Giám Mục ấn định Hội nghị thường niên kỳ I/2021 sẽ được tổ chức tại Tòa Giám mục Nha Trang, từ ngày 12/4/2021 đến 16/4/2021.

Trung tâm Mục vụ TGP. Sài Gòn. TP. HCM, ngày 16/10/2020

Tổng thư ký Hội đồng Giám mục Việt Nam đã ký

+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Giám mục giáo phận Mỹ Tho

Thánh Lễ Truyền Chức Linh Mục Và Phó Tế Mừng Kỷ Niệm 95 Năm Thành Lập Dòng Thánh Tâm Huế

Thành phố Huế trong đợt này phải gánh chịu thiên tai hết sức nặng nề, sau 2 tuần cơn bão số 5 tàn phá thì nay lại một trận mưa lũ triền miên mà theo dự báo sẽ kéo dài trong 10 ngày. Chỉ mới 3 ngày mà các vùng quê và cả thành phố đã ngập tràn, vậy mà mưa vẫn như trút xuống. Vì vậy nên có bài ca: “Hong ân Chúa như mưa như mưa...”.

Hôm nay, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch HDGM Việt Nam, TGM Huế chủ tế Thánh lễ truyền chức Linh mục và Phó tế cho các tu sĩ Dòng Thánh Tâm Huế. Đây là ngày hồng ân của Hội Dòng, vì hôm nay cũng là ngày mừng kỷ niệm 95 năm thành lập Dòng: 1925-2020. Trước khi đi vào Thánh lễ, Đức TGM niệm hương trước Di ảnh Đức Giám Mục Allys, Đấng sáng lập Hội Dòng. Tiếp đó Cha Bề trên Tổng quyền Phêrô Nguyễn Đức Huyền cùng các Linh mục đại diện Hội Dòng niệm hương tri ân người Cha của Hội Dòng. Đức TGM đã trao tặng bức tranh mừng 95 năm



Tín Giáo Hội Việt Nam

Hội Dòng. Ngài thay mặt Giáo phận nói lời chúc mừng Hội Dòng Thánh Tâm Huế, Dòng Thánh Tâm Huế là Dòng Giáo phận nên đây không chỉ là niềm vui của Hội Dòng mà còn là niềm vui của toàn Giáo phận Huế chúng ta. Với tư cách là Giám mục Giáo phận, Ngài thay mặt Cộng đoàn Dân Chúa và toàn thể khách mời gửi lời chúc mừng đến Cha Bề trên và Hội Dòng Thánh Tâm Huế. Qua Thánh lễ này, chúng ta tạ ơn Chúa đã ban cho chúng ta sự bình an, tạ ơn lòng Chúa Thương xót qua biểu tượng Thánh tâm của Hội Dòng, chúng ta tạ ơn Chúa vì đã cho nhiều người biết đến thân phục vụ, chúng ta tạ ơn Chúa đã cho Giáo phận trải qua Năm Thánh kỷ niệm 170 năm vừa bế mạc. Chúng ta cầu nguyện cho tất cả những ai đi theo Linh đạo của Đấng sáng lập Hội Dòng được tìm thấy niềm vui, chúng ta cầu nguyện cho tất cả các vị ân nhân và các bậc tiền nhân còn sống hay đã qua đời, cuối cùng chúng ta cầu nguyện cho tất cả những ai về đây tham dự Thánh lễ hôm nay đi đường được bình an trong cơn mưa lũ. Nghi thức truyền chức Phó tế cho 7 Tu sĩ Dòng Thánh Tâm và cho 3 tiến chức Linh mục, Cha Bề trên Tổng quyền Phero Nguyễn Đức Huyền trình lên Đức TGM và xin Ngài truyền chức. Kết thúc Thánh lễ, Cha Bề trên Tổng quyền Phero Nguyễn Đức Huyền thay mặt Hội Dòng nói lời tạ ơn tình yêu của Thiên Chúa trên bước đường phát triển Hội Dòng. Kể từ ngày 09 tháng 10 năm 1925, Hội Dòng Thánh Tâm Huế khai sinh trên mảnh đất Cố đô Huế này, đã trải qua biết bao biến cố thăng trầm cùng lịch sử dân tộc Việt Nam và của Huế nói riêng. Thương đau và mất mát nhưng Thánh Tâm Chúa vẫn luôn yêu thương, che chở để Hội Dòng được tồn tại và phát triển. Đồng thời cũng tri ân các bậc tiền nhân đã hy sinh xương máu và mồ hôi nước mắt, bước trên đường thập giá để xây một nền móng vững chắc cho Hội Dòng. Ngài thay mặt Hội Dòng cảm ơn Đức Tổng Giuse, quý Đức Tổng tiền nhiệm đã luôn ưu ái đối với Hội Dòng. Cảm ơn quý linh mục đồng tế, quý ân nhân và bà con thân nhân của Hội Dòng đã hiệp thông lời cầu nguyện cho Hội Dòng. (Trương Trí)

Thánh Lễ Bế Mạc Năm Thánh và Truyền Chức Linh Mục tại TGP Huế ngày 07.10.2020



Vào lúc 08g30 sáng ngày 07.10.2020, khi cơn mưa dầm xối Huế không ngớt trút xuống từng trận ào ạt, trên những con đường dẫn đến Nhà thờ Chính tòa Phủ Cam, các phương tiện giao thông di chuyển không ngừng, mọi thành phần Dân Chúa trong TGP Huế cùng nhau quy tụ về tham dự Thánh Lễ Bế Mạc Năm Thánh và Truyền Chức Linh mục cho 11 thầy Phó tế.

Trước khi vào Thánh lễ, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, vị chủ tế, đã giới thiệu các thành phần về tham dự. Ngài nói: nhân vật chính của Thánh lễ hôm nay là 10 thầy Phó tế thuộc Tổng Giáo phận Huế và 1 Đan sĩ Dòng Thiên An, sẽ được Truyền chức Linh mục, và dịp này cũng là Bế mạc Năm Thánh mừng kỷ niệm 170 thành lập Giáo phận Huế. Ngài cũng mời gọi cộng đoàn cho một tràng pháo tay biểu tỏ niềm vui, vì sự hiện diện của Đức Cha Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng, Nguyên TGM Huế và Đức Cha Giuse Đặng Đức Ngân, Giám mục Giáo phận Đà Nẵng, cùng đông đảo quý Linh mục đoàn, các Tu sĩ nam nữ trong Giáo phận và các thân nhân, ân nhân của các tiến chức và mọi người tham dự.

Tiếp đến, Cha Antôn Dương Quỳnh, Tổng Đại Diện TGP Huế, thay mặt Ban Tổ Chức Năm Thánh và các ban ngành mục vụ, lược trình những thành quả và những khó khăn trong Năm Thánh vừa qua. Tuy thời tiết không thuận lợi từ ngày

khai mạc cho đến ngày bế mạc, cùng hai lần đại dịch Covid-19 hoành hành đã gây ra nhiều khó khăn, nhưng các Hạt và các ban ngành đoàn thể, giáo xứ, dòng tu... trong giáo phận vẫn hăng say tích cực thực hiện những cuộc hành hương, những buổi học hỏi, hội thảo... vô cùng tốt đẹp. Mọi người tham dự biểu lộ niềm vui và hân hoan tạ ơn Chúa về tất cả những gì Ngài đã thương ban.

Bước vào Thánh Lễ, nhìn nhận tất cả những hồng ân Chúa thương ban cho mỗi người, mỗi gia đình và toàn Giáo phận, Đức TGM Giuse mời gọi mọi người thành tâm sám hối vì những lầm lỡ hững, vô tâm của mỗi người đối với Chúa để sốt sắng bước vào Thánh lễ.

Sự hiệp thông liên đới của cộng đoàn dân Chúa với các vị chủ chăn, qua việc cùng nhau cử hành hiến tế tạ ơn, làm cho bầu khí ngôi thánh đường ấm nóng ngọn lửa thiêng liêng, ngợp trong hào quang như cõi thiên đàng, giữa những tiếng đàn ca xướng hát ngọt ngào, và những lời chúc tụng ngợi khen Thiên Chúa không ngừng.

Sau bài Phúc âm, Đức Cha Phanxicô Xavie đã chia sẻ tâm tình tạ ơn trong dịp Bế mạc Năm Thánh và Truyền chức Linh mục hôm nay. Ngài nhắc lại những khó khăn gian khổ của cha ông từ những ngày đầu đức tin được gieo vãi. Một hành trình đức tin luôn gắn bó với thập giá, khổ đau, bách hại, vượt qua cả những thời kỳ chiến tranh... để đến hôm nay vẫn còn sống động và phát triển mạnh mẽ. Tất cả đều là hồng ân của Chúa. Để rồi, ngài mời gọi mỗi người hướng tới tương lai bằng những nỗ lực gìn giữ và phát triển đức tin của cha ông mình. Tuy Năm Thánh khép lại, nhưng hành trình vẫn tiếp tục được mở ra và mỗi người phải lên đường để loan báo Tin Mừng, sống đức tin trong môi trường của mình. Ngài cũng nói đến giá trị của thiên chức Linh mục với những tác vụ cao quý, để rồi mời gọi các tiến chức hãy cố gắng thi hành để trở nên hoàn hảo để giống Chúa Kitô. Đức Cha Phanxicô Xavie cũng không quên nhắc nhở cộng đoàn siêng năng lần chuỗi Mân Côi, trở nên những người con của Mẹ.

Bước vào nghi thức Truyền chức Linh mục, cộng đoàn phụng vụ đã hợp lòng với Đức TGM Giuse cùng toàn thể quý Giám mục, linh mục

dâng lời cầu xin tha thiết ơn Chúa Thánh Thần cho các tiến chức. Đặc biệt khi các tiến chức phủ phục trước nhan Chúa, nhìn nhận con người hèn yếu của mình để khẩn cầu các Thánh và toàn thể triều thần thiên quốc hiệp ý thành khẩn nguyện xin ơn Chúa thật cảm động. Những lời khấn hứa tuân phục của các tiến chức khi đặt tay mình trong tay Đức TGM Giuse, những lời khuyên nhủ cũng như cầu chúc dành cho các tiến chức, hy vọng trong tương lai các ngài sẽ là những vị mục tử nhân lành của Chúa, tích cực hăng say giảng dạy, loan báo Tin mừng, thi hành các bí tích hầu cứu rỗi các linh hồn.

Sau lời nguyện hiệp lễ, Đức TGM Giuse xướng kinh Tê Deum, cộng đoàn cùng hiệp dâng lời tạ ơn Chúa. Ngài đã long trọng ban phép lành với Ôn Toàn Xá cho cộng đoàn và tuyên bố Bế mạc Năm Thánh 2020.

Thánh lễ kết thúc trong niềm vui rạng rỡ của những tâm hồn dư đầy ân phúc. Tạ ơn Chúa, vì muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. (Ban Truyền Thông TGP Huế)

Dòng Cát Minh Việt Nam mừng kỷ niệm Ngọc Khánh 60 năm thành lập Lễ Thánh Têrêxa bế mạc Năm Thánh của Đan viện Cát Minh Nha Trang

Những người Công giáo thuộc giáo tỉnh miền Trung ở Việt Nam đã bày tỏ lòng

Các tín hữu tham dự thánh lễ mừng Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng Giêsu tại Đan viện

Cát Minh Nha Trang vào ngày mừng 01.10

(Photo: UCA)



Tín Giáo Hội Việt Nam

biết ơn đối với các nữ tu Dòng Cát Minh, những người đã âm thầm cầu nguyện cho các nhu cầu của họ trong sáu thập kỷ qua. Vào ngày 1 tháng 10, Đức Cha Giuse Võ Đức Minh chủ chăn giáo phận Nha Trang đã chủ sự lễ Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, bế mạc Năm Thánh kỷ niệm 60 năm thành lập Đan viện Cát Minh Nha Trang tại thành phố biển Nha Trang. Đức Đan viện phụ Xitô Maria Phêrô Khoa Nguyễn Thái Bình và 35 linh mục cùng đồng tế Thánh lễ với sự tham dự của 400 tín hữu. Đức Cha Đa Minh đã khen ngợi các nữ tu Dòng Cát Minh tại địa phương vì đã âm thầm phục vụ Giáo hội như những “cột thu lôi” đón nhận mọi cơn thịnh nộ, đau buồn, khốn khổ, tai ương, khiếp đảm và bất hạnh từ mọi hạng người và cầu nguyện Chúa ban cho họ sự bình an, hiệp thông và hạnh phúc.

Vị giám mục 76 tuổi cho biết những nữ tu Cát Minh địa phương sau khi được gia đình chấp thuận sẽ từ bỏ tất cả người thân, chức vụ, đồ đạc, quyền lực, tự do riêng tư, tham vọng và những thứ khác dâng hiến cả cuộc đời trong tu viện trong cầu nguyện, ăn chay và sám hối để họ có thể trở thành những người phụ nữ nhỏ bé và khiêm nhường trước nhan Chúa và những người khác. Đức cha quả quyết rằng các nữ tu Cát Minh mang lấy ách của Chúa trong đời sống của họ và làm chứng cho Tin Mừng: “Trước hết và trên hết anh em hãy đặt lòng trí trên nước hiên Chúa, và mọi sự sẽ được ban lại cho anh em sau.” Đức cha Đa Minh cho biết tất cả giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân và những người chưa biết Chúa đều ngưỡng mộ và tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với các nữ tu Dòng Cát Minh đã âm thầm cầu nguyện cho họ được bình an và hạnh phúc. Đức Cha cũng tuyên bố rằng người Công giáo địa phương rất biết ơn tu viện Cát Minh đã gửi các nữ tu của mình đến các tu viện mới được thành lập tại hai giáo phận Ban Mê Thuột và Phú Cường và gia nhập các tu viện khác ở Pháp và Hoa Kỳ.

Ngài kêu gọi các nữ tu Cát Minh tiếp tục cầu nguyện cho Giáo hội được hòa bình, quốc gia được thống nhất và thịnh vượng, và thế giới sớm

thoát khỏi đại dịch Covid-19 gây chết người.

Quà tặng từ Thánh Têrêsa Hải Đồng Đức cha Đa Minh cũng yêu cầu mọi người yêu mến, tôn vinh, thường xuyên thăm viếng và cùng với các nữ tu Cát Minh tại địa phương cầu nguyện cho gia đình, cộng đoàn và giáo xứ của họ vì “tu viện rải hoa hồng, tình yêu, sự thánh thiện và bình an cho mọi người”. Trong Thánh lễ hôm nay, một nữ tu trẻ đã tuyên khấn, những người tham dự đã được Đức Giám mục Đa Minh tặng hoa hồng làm quà tặng từ Thánh Têrêsa, nhắc nhở rằng khi về Thiên đàng, thánh nữ sẽ mưa hoa hồng xuống trần gian.

Mẹ Bề Trên Marie Rose Thánh Thể Nguyễn Thị Thu Hiền cho biết tu viện đóng một vai trò quan trọng trong đời sống giáo hội vì có nhiều người đến thăm và xin các nữ tu cầu nguyện cho nhu cầu của họ và ơn gọi trẻ gia nhập tu viện. Một nhóm các nữ tu Dòng Cát Minh người Pháp và người Việt Nam từ Pháp đã đặt chân đến miền đất Nha Trang năm 1960 theo lời mời của Đức Cố Giám Mục người Pháp Marcel Piquet Lợi. Những nữ tu đó đã phải tản cư khỏi tu viện của họ ở Thanh Hóa, miền Bắc Việt Nam, vào năm 1955 để tránh chiến tranh. Sau khi đất nước được thống nhất dưới sự cai trị của cộng sản vào năm 1975, tất cả các nữ tu người Pháp, ngoại trừ Mẹ Marguerite Marie du Sacré Coeur đã bị buộc phải rời tu viện. Bốn nữ tu Dòng Cát Minh người Pháp đã đặt chân đến Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) vào năm 1861 và thành lập tu viện Cát Minh đầu tiên ở Việt Nam. Sau đó họ thành lập hàng chục tu viện ở nhiều nơi khác ở Việt Nam và các nước Châu Á khác. Việt Nam hiện có tám đan viện với 260 nữ tu Cát Minh. Tu viện Cát Minh Nha Trang hiện có 37 nữ tu. (Lm. Stephanô Bùi Thượng Lưu) Nguồn: <https://www.ucanews.com/news/vietnam-carmelites-mark-60th-anniversary-of-foundation/89748>

**Làm Phép và Thánh Lễ Tạ Ơn
Khánh Thành Nhà Lưu trú Bệnh
nhân của Dòng Trọ Thế Thánh
Gioan Thiên Chúa**

Sau hơn ba năm tính từ ngày khởi công (24/6/2017) Khu Nhà Lưu trú Bệnh nhân của Dòng Trữ Thế Thánh Gioan Thiên Chúa đã hoàn thành với biết bao ơn lành của Chúa, từ rất nhiều cố gắng của quý Cha, quý Thầy Dòng Trữ Thế Thánh Gioan Thiên Chúa- Việt Nam, cũng như sự đóng góp của rất nhiều quý ân nhân trong nước cũng như hải ngoại. Vì thế, trong sáng Thứ Bảy, ngày 24/10/2020, để hân hoan tạ ơn Thiên Chúa, tham dự Thánh Lễ Tạ Ơn Khánh Thành Nhà Lưu trú Bệnh nhân của Dòng, đã có gần 3000 người, gồm quý Đức Cha, quý Viện phụ, quý Cha, quý tu sĩ nam nữ, nhân viên y tế phục vụ Phòng khám Thiên An, quý ân nhân, thân nhân của bệnh nhân, các cộng tác viên và những người chăm sóc bệnh nhân của các giáo xứ trong 6 giáo phận, thân nhân các tu sĩ, đặc biệt tất cả tu sĩ của Dòng. Ngày hôm nay, trong cùng niềm vui tạ ơn, quý cha, quý thầy cũng mừng kính Bốn Mạng thứ hai của Dòng: Tổng lãnh Thiên Thần Raphael, và cũng là bốn mạng phòng khám Thiên An. Trước khi cử hành nghi thức Làm Phép Khu Nhà Mới, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám Mục Phụ Tá Giáo Phận, Thầy Giuse Vương Hoài Đức - Bề Trên Giám Tỉnh, và Cha Giuse Hà Đăng Định- Chánh xứ Giáo xứ Thánh Tâm đã cắt băng khánh thành Khu Nhà Mới. Tiếp sau đó, trước sự hiện diện và hiệp thông của tất cả quý Cha, quý tu sĩ Dòng Gioan Thiên Chúa, quý tu sĩ nam nữ là khách mời, các ân nhân, và quý khách. Đức Cha Gioan đã chủ sự nghi thức làm phép Tòa Nhà và Tượng đài Thánh Gioan Thiên Chúa.

Thánh Lễ Tạ Ơn Khánh Thành Khu Nhà Lưu Trú Bệnh nhân được Đức Cha Phụ Tá Gioan cử hành cùng với đoàn đồng tế gồm quý Viện Phụ, quý Cha Hạt Trưởng và quý Cha. Trong bài giảng Thánh Lễ, trước khi đi vào suy niệm Lời Chúa trong các bài đọc từ phụng vụ Thánh Lễ, Đức Cha Phụ Tá Gioan đã nhắc lại với cộng đoàn ý nghĩa tạ ơn trong mỗi Thánh Lễ được cử hành và tham dự: nhận được phúc lành từ Thiên Chúa, được đón nhận Lời Chúa và Thánh Thể- nguồn mạch đời sống đời đời của người Kitô hữu. “Mỗi Thánh Lễ là dịp chúng ta được thông hiệp, đón nhận được sự sống đời



đời. Và sự trải nghiệm đó được hiện thực ngay trong lúc này.” Tiếp tục sang đến các bài đọc trong phụng vụ mừng kính lễ Bốn Mạng Tổng Lãnh Thiên Thần Raphael, Đức Cha Phụ Tá đã chia sẻ với cộng đoàn tham dự ba tầng ý nghĩa. Tầng ý nghĩa thứ nhất là mặc khải về Thiên thần Thiên Chúa đồng hành với đời sống mỗi người và mỗi gia đình [...] để cho “chúng ta nhận ra rằng, con cái của Chúa không lẻ loi cô độc giữa cuộc đời gian nan này, vì có Chúa hiện diện trong cuộc đời bằng nhiều cách khác nhau. Tiếp đến, Đức Cha nói đến tầng ý nghĩa thứ hai “điểm đặc biệt nơi tầng ý nghĩa thứ nhất đã đi vào trong Giáo Hội, nhất là đã đi vào trong cuộc đời của Thánh Gioan Thiên Chúa”, giúp Thánh Nhân thực hiện điều Chúa dạy về tình thương yêu đối với những con người khốn khổ là những bệnh nhân, người nghèo, cô thế cô thân như gặp chính Chúa và phục vụ Ngài “Khi xưa Ta đau yếu, người đã chăm nom” (Mt 25,35-36).

Từ linh đạo của Thánh Nhân, Đức Cha đã nhắc đến các tu sĩ Dòng Thánh Gioan Thiên Chúa, khi “các anh em nơi đây cùng chia sẻ linh đạo này lan tràn khắp thế giới, và ngày nay phục vụ rất nhiều các bệnh nhân”. Cụ thể, “riêng nơi Tu viện Đức Mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành này, sự phục vụ các bệnh nhân của các thầy đã dành cho rất nhiều người tại khu vực, và các tín hữu.” Và Đức Cha nhắc đến lịch sử lâu đời của bệnh viện Di Cư Thánh Tâm Hố Nai - hiện tại là Bệnh viện Thống Nhất- do các Thầy Dòng Gioan Thiên Chúa thành lập (1954), và phục vụ cho đến biến cố đất nước 1975, mà vì những thay đổi, các

Tín Giáo Hội Việt Nam

Thầy đã không còn cơ hội để hoàn toàn quản lý và phục vụ. Nhưng Thiên Chúa tuyệt vời lắm thay khi thay thế cho những cái cũ bằng niềm vui mới được Thiên Chúa ban tặng quý Cha, quý Thầy có được Khu Nhà Mới vừa hoàn thành để thi hành linh đạo mà Thánh Gioan Thiên Chúa để lại. Và tầng ý nghĩa thứ ba được Đức Cha rút ra từ bài đọc Tin Mừng với câu chuyện anh bị bại liệt tại hồ Bét-xai-đa để nhấn mạnh rằng “Chúa Giêsu, không chỉ chữa lành phần xác, nhưng còn chữa lành tâm hồn” (x. Ga 5, 1-3a. 5-16 và Mc 2, 1-12)

Đức Cha nhấn mạnh nhiều lần với câu nói, lệnh truyền của Chúa Giê su, “Tội con đã được tha. Anh hãy chỗi dậy, vác chống mà về”. Đức Cha tiếp, “‘Tội con đã được tha’ là điều đặc trưng mà chúng ta chờ đợi nơi Chúa chúng ta. Vì dù có được khỏi bệnh, thân phận con người không qua được giới hạn cái chết. Chính nhờ ‘Tội con đã được tha’, chúng ta được đưa qua khỏi cái chết, được thông hiệp với Đấng Thánh mà chúng ta tôn thờ.” Và đó chính là sự sống mới trong Đức Kitô mà Thánh Phaolô đã nói đến, và trải nghiệm, được sống lại với Đức Kitô qua Bí tích Rửa Tội, được thông hiệp với cái chết và sự phục sinh của Đức Kitô, và cho mỗi người “Tội con đã được tha”, và “Hãy vác chống mà về”.

Và rất xác tín, Đức Cha kết luận “Đức Giêsu Kitô mang lại sự sống toàn diện cho chúng ta.” Kết thúc bài giảng, Đức Cha cầu xin Chúa “ban cho chúng ta nhận ra hồng ân cao quý là người tín hữu đã lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy, ý thức về hồng ân được Chúa “chính Chúa và các Thiên thần của Chúa- đồng hành với chúng ta; và nhận ra hồng phúc khi mỗi ngày được tham dự Thánh Lễ để đón nhận được sự sống đời đời qua Lời Chúa và Thánh Thể Ngài.” Trước khi lãnh nhận phép lành cuối lễ từ Đức Cha Phụ Tá, Thầy Bề Trên Giám Tỉnh đã thay mặt quý tu sĩ Dòng dâng lời tri ân lên Đức Cha, quý Viện Phụ, quý Cha, quý tu sĩ nam nữ cùng toàn thể cộng đoàn hiện diện hoặc đang hiệp thông từ muôn nơi. Với chặng đường 68 năm hiện diện, tính từ mốc điểm năm 1954 khi quý thầy hiện diện tại Hồ Nai với Tu Viện Đức Mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành và Bệnh Viện Di Cư Thánh

Tâm Hồ Nai, hay còn gọi Bệnh Viện Đức Mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành, Thầy Giám Tỉnh chia sẻ “Với biết bao thăng trầm hình thành và phát triển, với những biến cố lịch sử của đất nước, chúng con không còn bệnh viện, và những cơ sở còn lại (từ những năm 1955) đã xuống cấp trầm trọng. Vì thế, những bệnh nhân không chỉ là gánh chịu những đau đớn bệnh tật, nhưng còn chia sẻ những bất tiện, chật chội và thiếu thốn.” Và đây chính là những thao thức của quý cha, quý thầy, mặc dù có những thời gian tưởng chừng bế tắc, nhưng giờ đã hiện thực và hoàn tất, để mọi sự “đã sẵn sàng đón tiếp các bệnh nhân, đặc biệt là các bệnh nhân yếu liệt do di chứng tai biến, tai nạn...hoặc cho quý Cha đến dưỡng bệnh.” Những tâm tình tri ân Thiên Chúa cũng như lời cảm ơn đến tất cả quý Đức Cha Giáo Phận, quý Cha, và mọi người chắc hẳn không chỉ là tâm tình tạ ơn, tri ân của quý cha, quý thầy Dòng Thánh Gioan Thiên Chúa, nhưng cũng là của mọi người khi nhìn thấy công trình sống động yêu thương mà Thiên Chúa đã dành cho mọi người có thể được hưởng nhờ.

Khu Nhà Lưu trú bệnh nhân này được xây dựng trên khuôn viên đất của Tu viện Hội Dòng, với diện tích 1.900m². Công trình Khu Nhà Mới này gồm 6 tầng, bao gồm Nhà Nguyện, phòng mục vụ tư vấn chăm sóc - pastoral care - phòng vật lý trị liệu, các tầng dành cho bệnh nhân lưu trú, căn-teen phục vụ bệnh nhân và cả tầng hầm. Đây quả thật là niềm vui lớn lao đối với quý Cha, quý Thầy Dòng Trợ Thế Thánh Gioan “Việt Nam vì đã có nơi khang trang, có nhiều điều kiện hơn để các tu sĩ Dòng có thể phục vụ trong việc khám chữa bệnh cho những bệnh nhân, đặc biệt với những bệnh nhân nghèo cần sự trợ giúp. Nhờ đó, Chúa được vinh danh và yêu thương được lan tỏa, những đau khổ của bệnh tật mà bệnh nhân đang gánh chịu được chia sẻ, được chữa trị cả về phần xác lẫn phần hồn khi họ gặp được Chúa qua sự phục vụ của quý cha, quý Thầy Dòng Thánh Gioan Thiên Chúa này.

(Tin, ảnh: Nt. Teresa Ngọc Lễ và TT. Dòng Gioan Thiên Chúa.)

Tin Cộng Đoàn

Liên Đoàn CGVN tại Hoa kỳ đã ứng trước \$20,000.00 gửi về Caritas Vietnam cứu trợ nạn nhân lũ lụt Miền Trung

FLORIDA - Linh mục Chủ tịch Liên Đoàn CGVN tại Hoa Kỳ: Cha Giuse Nguyễn Thanh Châu sáng nay 24/10 cho biết ngày hôm qua đã chuyển \$20,000.00 mỹ kim về Việt Nam để cứu trợ các nạn nhân lũ lụt đang bị ảnh hưởng bởi những cơn bão những tuần qua.

Đây là quyết định được thông qua sau cuộc họp viễn liên của Ban Thường Vụ Liên Đoàn CGVN tại Hoa Kỳ vào ngày 20/10/2020 với mục đích cổ động các Giáo xứ và Cộng đoàn Công Giáo Việt nam tại Hoa kỳ tùy khả năng và hoàn cảnh cho phép tích cực đóng góp hiện kim để giúp cứu trợ nạn nhân lũ Miền Trung. Xin nhấn vào đây xem thông báo Liên Đoàn CGVN kêu gọi cứu trợ

Mọi đóng góp cho chương trình cứu trợ xin gửi về cho: The Federation of Vietnamese Catholic in the USA Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ 15 W. Par St., Orlando, FL 32804 Liên Đoàn CGVN là tổ chức “Bất Vụ Lợi” (Non-Profit Organization) nên mọi đóng góp được khấu trừ khi khai thuế. Xin mọi người tích cực ủng hộ cho chương trình cứu trợ này và xin Chúa chúc phúc lành cho công việc bác ái mà quý vị thực hiện vì yêu mến Thiên Chúa và tha nhân.

Lm. John Trần Công Nghi

Trưởng ban Truyền Thông Liên Đoàn CGVNHK



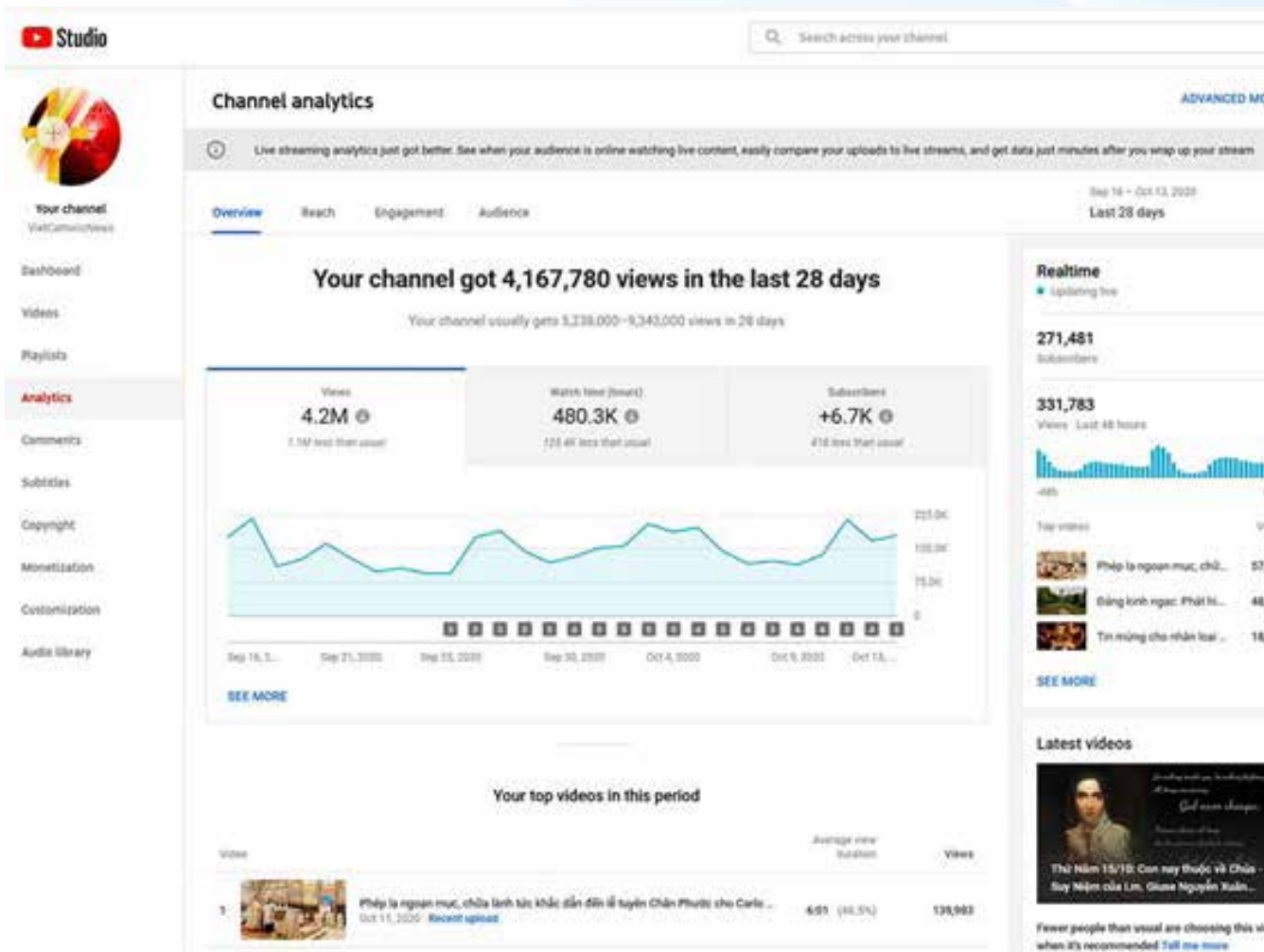
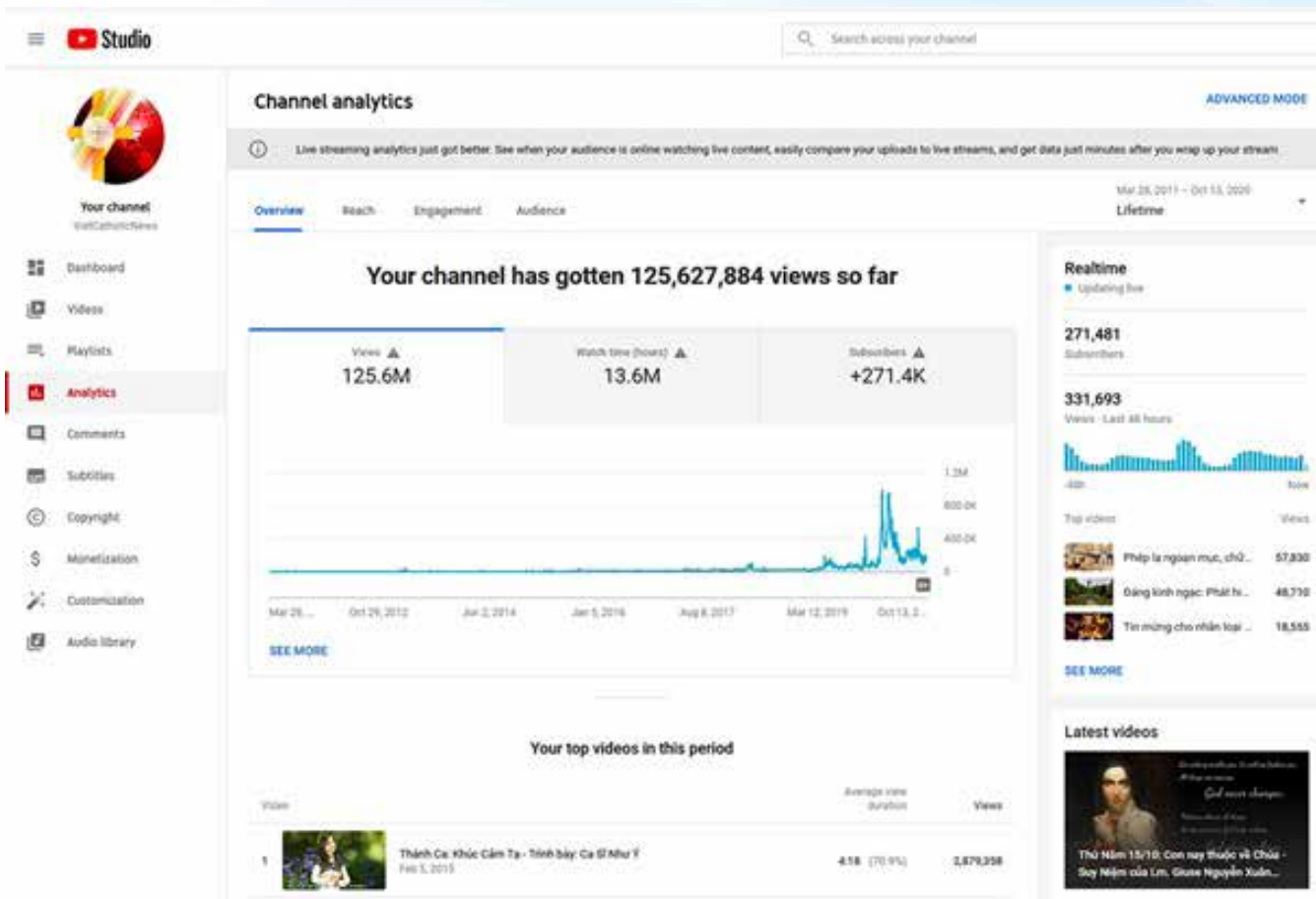
VietCatholic News được xếp hạng thứ 10 trong 100 kênh Youtube Công Giáo hàng đầu thế giới

Feedspot là bộ phận thống kê cho các mục đích tiếp thị (marketing) của Google nhằm theo dõi và giới thiệu với các doanh nhân trên thế giới các con số thống kê cho thấy khuynh hướng của những người truy cập vào Internet. Trong bản thống kê có tựa đề “Top 100 Catholic Youtube Channels on Church, Bible, Pope, Christ and Gospel News Videos” - “100 Kênh Youtube Công Giáo hàng đầu về Giáo Hội, Kinh Thánh, Đức Giáo Hoàng, Chúa Kitô, Phúc Âm và Tin tức” được công bố hôm 3 tháng 10, 2020; Feedspot đã đưa ra một bảng sắp hạng 100 kênh Youtube Công Giáo hàng đầu thế giới. Toàn bộ phúc trình này có thể xem ở đây: https://blog.feedspot.com/catholic_youtube_channels/ Theo thống kê này, kênh đứng đầu là EWTN của Công Giáo Hoa Kỳ. Kế đến là kênh của Tòa Thánh. Kênh VietCatholic News được xếp hạng thứ 10. Bảng thống kê sau cho thấy đến nay đã có 125,627,884 lượt người xem, với 271,481 người ghi danh theo dõi (subscribers).

Chỉ tính riêng trong 28 ngày vừa qua, đã có 4,167,780 lượt người xem.

Trong số các phát triển gần đây nhất của VietCatholic News, cần kể đến Chương Trình Suy Niệm Lời Chúa do các linh mục ở Melbourne phụ trách.

Trong thời gian qua, mỗi ngày chúng tôi thường có 2 buổi phát hình: Lúc 5g sáng giờ Việt Nam, và lúc 7g tối giờ Việt Nam. Bên cạnh hai chương trình thời sự này, bắt đầu từ ngày 21 tháng 9, VietCatholic News còn có thêm một chương trình nữa là chương trình Suy Niệm Lời Chúa do 6 linh mục phụ trách. Trong chương trình Suy Niệm Lời Chúa này, quý cha: Anthony Nguyễn Hữu Quảng, Anthony Nguyễn Ngọc Dũng, Giuse Phạm Minh Ước, Giuse Nguyễn Xuân Hiếu, Phaolô Nguyễn Trọng Thiên và Phêrô Nguyễn Văn Cao trình bày với quý vị



và anh chị em Bài Phúc Âm trong ngày, chia sẻ Lời Chúa, cầu nguyện và Thánh Ca.

Tất cả các videos trên kênh VietCatholic News đều được thu hình và edit tại Australia. Địa chỉ trên YouTube là <https://www.youtube.com/user/VietCatholicNews>

Một số kênh Công Giáo nổi tiếng thế giới là kênh Word on Fire của Đức Cha Robert Barron, Giám Mục Phụ Tá tổng giáo phận Los Angeles được xếp thứ 4. Kế đó là Rome Reports, xếp thứ 5; và KTO TV của Công Giáo Pháp, được xếp thứ 6. Catholic News Service, cơ quan thông tấn của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ xếp thứ 21. Tờ American Magazine của Dòng Tên xếp thứ 29. Salt and Light, thông tấn xã lớn của Canada xếp thứ 30. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ xếp thứ 32. So với những khoản đầu tư của các kênh khác, kinh phí cho VietCatholic News gần như là không có gì và không ai được trả lương. Hơn thế nữa như đã nêu ở trên, tất cả các videos trên kênh VietCatholic News đều được thu hình và edit tại Australia, nơi Internet khét tiếng là chậm, chậm hơn ở Mỹ chắc chắn rồi nhưng chậm hơn cả tại Việt Nam. Do đó, xin cảm ơn công lao khó nhọc của quý cha, quý anh chị em ký giả, nghệ sĩ, cộng tác viên; và sự ủng hộ nhiệt tình của các khán thính giả từ trong nước đến hải ngoại. Xin Chúa chúc lành cho công việc của chúng ta. (Đặng Tự Do)

Source:FeedspotTop 100 Catholic Youtube Channels on Church, Bible, Pope, Christ and Gospel News Videos

Tình Mến Thánh Giá nơi khung trời Âu Châu

BA cộng đoàn tiên khởi
TRĂM hoa trái đua nở
NĂM tháng không ngăn trở
MƯỜI NĂM như lời thơ
DÒNG ân phúc đợi chờ
MỀN say Chúa Ki-tô
THÁNH thiện niềm mơ ước
GIÁ chuộc dẫn về trời
VIỆTNAM chứng tá gọi mời.

Đức Cha Lambert de la Motte, vị sáng lập



đáng kính của các Dòng Mến Thánh Giá, đã diễn đạt trong Bài tự sự của Ngài rằng: “những gì là ân sủng và thánh đức nơi những người đã, đang và sẽ hiện hữu trên đời, đều phát xuất từ Thánh Giá Đức Giêsu Kitô.” (Bts II,1) Và, với các Nữ tu tiên khởi, Ngài nhấn nhủ: “hãy tiếp nối nơi bản thân mình cuộc đời đau khổ của Chúa Giêsu Kitô và hằng ngày dâng việc suy gẫm cầu nguyện, nước mắt, các việc làm, các hy sinh của các con để chuyển cầu cho lương dân và các tín hữu sống xa lìa Thiên Chúa.” (Btt 8) Trải qua chặng đường lịch sử 350 năm với biết bao biến cố thăng trầm, Giáo Hội tại Việt Nam, Thái Lan, Lào cũng như nhiều nơi trên thế giới đã đón nhận hoa trái của Đức Cha Lambert qua 30 Hội Dòng MTG khác nhau, nhưng cùng thực thi một Linh Đạo. Tại phương trời Âu Châu, Dòng MTG Gò Vấp đã được diễm phúc hiện diện trong suốt 45 năm qua. Các nữ tu đã sống trong sứ mạng hiến dâng, chiêm niệm, phục vụ trong một số giáo xứ và cộng đoàn thuộc Đức, Ý và Pháp trong tinh thần YÊU MẾN và HY SINH theo linh đạo của Đấng Sáng Lập.

Kỷ niệm 350 năm ngày Hội dòng MTG được thành lập, cũng là một dịp ân phúc để chị em MTG bày tỏ tấm lòng biết ơn đối với Đấng Sáng Lập, người đã khai sinh ra ơn gọi MTG. Ngày 27/9/2020, Thánh Lễ Kỷ Niệm được cử hành tại Cộng Đoàn MTGGV ở Bonn trong bầu khí trang nghiêm, long trọng nhưng lại rất ấm cúng và tràn đầy tình thân. Cha quản hạt - giáo hạt Bonn., quý Cha, quý Tu Sĩ nam nữ và cộng đoàn dân Chúa, người Đức cũng như Việt, từ nhiều nơi thuộc Đức Quốc đã cùng chia sẻ niềm vui với chị em MTG Gò Vấp. Mở đầu Thánh Lễ, cộng đoàn tham dự cùng xem lại cuộc đời Đức Cha Lambert và quá trình hình thành Hội Dòng qua một đoạn phim ngắn. Sau đó, mọi người cùng hướng về linh đài ĐC Lambert trong Nghi thức tưởng niệm mang đậm truyền thống dân tộc Việt Nam. Trong giây phút ấy, chị em chúng tôi đã cảm nghiệm những tâm tình lắng đọng sâu sắc, tràn ứa những giọt lệ của lòng biết ơn và sự hạnh phúc. Xuyên suốt Thánh lễ, các chị em MTG cũng dùng lời ca tiếng hát, tuy không đi vào lòng người như các giọng ca chuyên nghiệp nhưng có lẽ cũng ngọt ngào khó quên, để gói trọn những tâm tình tạ ơn và ngợi khen Thiên Chúa đã gìn giữ và hướng dẫn Hội Dòng trong suốt 350 năm qua. Sự hiện diện của quý Cha, quý Tu sĩ nam, nữ và những vị đại diện của cộng đoàn Đức và Việt cho các chị em Dòng MTG nhận ra tấm lòng ưu ái và quan tâm của mọi người dành cho chị em, nhờ đó Thánh lễ được diễn ra cách tốt đẹp. Ngày hôm nay đã đánh dấu một kỷ niệm thật ý nghĩa và đọng đầy niềm vui cho các chị em MTG Gò



Vấp đang sống và phục vụ tại Châu Âu.

Ngày lễ còn mang một ý nghĩa đặc biệt hơn, khi được tổ chức trong tình cảnh đầy hoang mang, lo âu về đại dịch Covid-19 mà cả thế giới đang đối mặt trong suốt bảy tháng qua, hầu như các hoạt động tôn giáo buộc tạm ngưng hoặc phải giới hạn số người tham dự, giãn cách xã hội đã trở nên mối quan tâm hàng đầu trong mọi cộng đoàn, đạo cũng như đời. Vì thế mỗi người đến tham dự Thánh Lễ, ngoài việc chuẩn bị tâm hồn còn không quên mang theo một chiếc khẩu trang xinh xắn (nếu quên, các Soeurs đã chuẩn bị sẵn sàng tại cửa vào). Cũng không còn những cử chỉ chào hỏi, bắt tay hay ôm nhau như thường lệ nữa. Tuy nhiên, khung cảnh đó không làm mờ nhạt tình liên đới và hiệp thông giữa các Kitô hữu và các nữ tu. Không ai thấy rõ mặt ai, nhưng phía sau chiếc khẩu trang, có lẽ là những nụ cười rạng rỡ được diễn tả qua ánh mắt trìu mến. Chiếc khẩu trang ấy có thể phần nào ngăn cản virus corona, nhưng không thể ngăn môi miệng chúng ta cất lời ca tụng Thiên Chúa và chung chia niềm vui, tình huynh đệ cho nhau.

Đặc biệt hơn nữa, đây còn là thời gian chị em MTG tại các tu viện khác nhau ở Châu Âu được xum họp quây quần, chia sẻ niềm vui, trao nhau những nụ cười của đời dâng hiến. Niềm vui đó không phân biệt tuổi tác, sức khỏe, hay bất cứ yếu tố nào. Các chị có thâm niên cũng như các em đang nổi bước đều trở nên rất đơn sơ trong những câu truyện rộn rã vang lên không ngớt. Đời tu, ngoài những hy sinh, khổ chế, ắt hẳn không thể thiếu vắng những giây phút thư giãn tươi đẹp và bổ ích.

Kỷ niệm 350 năm ngày thành lập Hội Dòng MTG, nhắc nhở các Nữ tu MTG nói riêng và cộng đoàn Kitô Hữu nói chung về điểm quy hướng trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Đó là quy hướng về Đức Kitô Chịu-Đóng-Đinh để những gánh nặng trong đời sống không biến thành những thập giá gồ ghề nặng chúng ta bởi những mệt mỏi chán chường. Nhưng theo sát dấu chân Đức Giêsu, chúng ta nhận được nguồn sức mạnh từ Thập Giá nơi có Đức Giêsu, Đấng luôn yêu thương, nâng chúng ta lên từ những yếu đuối

của thân phận con người và cùng đồng hành với chúng ta tiến về quê hương đích thực trên trời.

Nữ tu Mary Xuân Hương Leuven, 28/9/2020
(nguồn: Facebook)

Giáo Xứ Việt Nam Paris Có Thêm Phó Tế Vĩnh Viễn

Sáng 03/10/2020, tại nhà thờ Saint Sulpice (quận 6 Paris), Đức TGM Tổng Giáo phận Paris Michel Aupetit đã cử hành trọng thể bí tích truyền chức phó tế qua nghi thức đặt tay và đọc lời nguyện phong chức cho thầy Michel Nguyễn Anh Hải, Giáo xứ Việt Nam Paris, cùng với các vị tân chức khác để trở thành Phó tế vĩnh viễn, nghĩa là người phục vụ (διάκονος) Hội thánh. Sau lời nguyện truyền chức, lần lượt các thầy tân phó tế được choàng dây các phép (étrole). Thầy Nguyễn Anh Hải được vị phó tế tiền nhiệm là thầy Cao Trọng Nghĩa choàng dây. Sau đó, cũng như các vị tân phó tế khác, thầy Nguyễn Anh Hải được Đức TGM Michel Aupetit trao cuốn Kinh thánh và nói : “Con hãy nhận Phúc âm Chúa Kitô mà con có sứ mạng rao giảng. Con hãy thực lòng tin vào lời Chúa mà con tuyên đọc, giảng dạy điều con tin, sống điều con giảng dạy”. Từ nay, mỗi vị Phó tế có năng quyền chủ sự nghi thức cầu nguyện cho cộng đoàn, trao của ăn thiêng liêng (viatique) cho người bệnh, chủ sự nghi thức an táng, chăm lo việc bác ái; trong thánh lễ, thầy phó tế công bố Tin mừng, chia sẻ Lời Chúa, dâng chén thánh trong kinh Tiền tụng (doxologie), chúc bình an và nói lời sai đi vào cuối Thánh lễ. Ngoài ra, thầy có năng quyền chủ sự nghi thức rửa tội và cử hành hôn lễ.



Quy chế phó tế vĩnh viễn được quy định trong văn kiện Công đồng Vaticanô II, tự sắc Sacrum Diaconatus Ordinem ngày 18/06/1967 của Đức Thánh Cha Phaolô VI cũng như chỉ thị ngày 22/02/1998 của Thánh bộ Tu sĩ. Linh mục Gilbert Nguyễn Kim Sang, Giám đốc Giáo xứ cùng quý cha Giáo xứ : Đình Đồng Thượng Sách, Trần Anh Dũng, Nguyễn Hữu Vinh, quý cha Xuân Bích : Trần Thanh Lộc, Hồng Kim Linh và các cha sinh viên đã đồng tế. Thầy Phó tế Niên trưởng Phạm Bá Nha và quý Thầy Tạ Đình Chung, Nguyễn Sơn, Cao Trọng Nghĩa hiệp thông với thầy tân phong trong bí tích truyền chức phó tế. Bà Christine Nguyễn Hồng Mai, phu nhân của phó tế Nguyễn Anh Hải, đã tham gia các nghi thức dẫn nhập. Thầy Nguyễn Anh Hải từng sinh hoạt trong Hội đồng Mục vụ và là thành viên Phong trào Cursillo và Phong trào Liên đới Nghề nghiệp. Vị tân phó tế sẽ tham gia ban Giám đốc Giáo xứ, nhận bài sai của Cha Giám đốc Gilbert Nguyễn Kim Sang chuyên trách một mục vụ chuyên biệt. Trái ngược với các dự báo khí tượng, thứ bảy 03/10, trời nắng đẹp thể hiện Hồng ân Chúa, như ca khúc Tán Tụng Hồng Ân của cộng đoàn Việt Nam hát trong phần hiệp lễ. (Lê Đình Thông)

Dòng Mến Thánh Giá Los Angeles tổ chức đi bộ, cầu nguyện ở Little Saigon

FOUNTAIN VALLEY, California (NV) - Dòng Mến Thánh Giá Los Angeles đã có buổi “Pray-a-thon, Đi Bộ-Cầu Nguyện và Lãnh Ôn Toàn Xá,” hôm Thứ Bảy, 10 Tháng Mười, tại Freedom Hall, Mile Square Regional Park, Fountain Valley, với hàng trăm giáo dân tham dự.

Trong buổi sáng của tháng Mân Côi đầy bình an với tâm tình tràn đầy niềm hy vọng, trong buổi đi bộ cầu nguyện cho thế giới, mọi người cùng cầu nguyện cho giáo hội, cầu nguyện cho xã hội và cho Dòng Mến Thánh Giá nhân dịp mừng kỷ niệm 350 năm thành lập (1670-2020). Đặc biệt Đức Giáo Hoàng Francis trong dịp này ưu ái ban Ôn Toàn Xá cho những ai tham dự.

Các biểu tượng được trưng bày tại nơi cầu



nguyện có Thánh Giá và tượng Đức Mẹ Fatima, phía dưới là chân dung Giám Mục Pierre Lambert de la Motte, Đấng Sáng Lập Dòng Mến Thánh Giá tại Việt Nam. Và 50 bong bóng kết theo hình chuỗi hạt Mân Côi được xoay vòng quanh các biểu tượng.

Buổi cầu nguyện được khai mạc khi các soeur Dòng Mến Thánh Giá Los Angeles cùng các tập sinh và mọi người tham dự cử hành nghi thức Dâng Nến, Sứ Điệp Fatima, và lời dạy của Giám Mục Lambert.

Buổi cầu nguyện do Linh Mục Phạm Ngọc Hùng, giám đốc Trung Tâm Công Giáo Việt Nam, hướng dẫn và thuyết giảng cùng với sự tham dự của các soeur, các giảng viên giáo lý và Việt Ngữ, và các gia đình giáo dân.

Tiếp theo buổi cầu nguyện, mọi người cùng đi bộ quanh công viên, vừa đi vừa lần hạt Mân Côi và chuỗi Thương Xót để cầu nguyện cho thế giới được hòa bình, chiến tranh sớm chấm dứt, cơn đại dịch chóng qua và sự sống được bảo vệ.

Các nữ tu Dòng Mến Thánh Giá chuẩn bị cầu nguyện khai mạc. (Hình: Ban tổ chức cung cấp)

Buổi đi bộ được kết thúc bằng phép lành và lãnh Ôn Toàn Xá, mọi người vui vẻ ra về lấy phần ăn trưa đã được gói trong các hộp.

Theo lược sử Hội Dòng Mến Thánh Giá, cách đây 350 năm Thiên Chúa đã ban cho Mẹ Hội Thánh, đặc biệt Giáo Hội Việt Nam một nhà truyền giáo người Pháp, đã nguyện một đời chỉ yêu mến Chúa Giêsu Kitô đã chịu đóng đinh để hoàn toàn hiến thân cho Thiên Chúa và phục vụ mọi người. Nhà truyền giáo này là một Thừa Sai đại diện Tòa Thánh đến Việt Nam, người đã có công rất lớn trong việc xây dựng giáo hội tại Việt

Nam và đã truyền chúc cho các linh mục Việt Nam đầu tiên, cùng quy tụ tất cả những tâm hồn yêu mến Thánh Giá.

Nhà truyền giáo này là Giám Mục Pierre Lambert de la Motte, người đã sáng lập Dòng Mến Thánh Giá ngay trong lòng đất Việt năm 1670 trong thời kỳ cấm đạo.

Sau khi Cộng Sản cưỡng chiếm miền Nam năm 1975, một số nữ tu Mến Thánh Giá theo đoàn người vượt biển sang Mỹ định cư tại Philadelphia, Pennsylvania.

Năm 1978, Hội Dòng Mến Thánh Giá được Giám Mục William Johnson, giám mục tiên khởi của Giáo Phận Orange, mời về đây, với công việc đầu tiên là thăm hỏi các gia đình tị nạn, giúp đỡ các dịch vụ thông dịch, điền các giấy tờ định cư, an sinh, học đường và nhà thương, ngoài ra còn có chương trình Giáo Lý Song Ngữ đã hơn 40 năm nay.

Hiện có khoảng 24 Hội Dòng Nữ Tu Mến Thánh Giá tại Việt Nam, một tại Hoa Kỳ (Mến Thánh Giá Los Angeles), ba tại Thái Lan và hai tại Lào. Một số nhánh lớn của Dòng Mến Thánh Giá Việt Nam là Mến Thánh Giá Phát Diệm, Mến Thánh Giá Gò Vấp, Mến Thánh Giá Chợ Quán, Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Mến Thánh Giá Cái Mơn, Mến Thánh Giá Nha Trang..

Soeur Kim Lê cho biết đáng lẽ buổi đi bộ này được diễn ra vào Thứ Bảy, 25 Tháng Tư vừa rồi cũng tại Mile Square Regional Park với số đông người tham dự hơn nhưng vì dịch bệnh COVID-19 nên đến nay các soeur mới tổ chức được theo những gì có thể làm với số người hạn chế, chỉ 100 người được ghi danh tham dự thôi.

“Ai đến tham dự cũng đều được tặng chuỗi Mân Côi, áo T-shirt, và ai muốn cầu nguyện điều gì thì để vào thùng cầu nguyện, các soeur sẽ mang về nhà dòng cầu nguyện theo ý chỉ của họ. Những người ghi danh quá 100 người sẽ đứng ở ngoài Freedom Hall,” Soeur Kim Lê nói.

“Để phù hợp với ý nghĩa của buổi đi bộ và cầu nguyện, ban tổ chức đổi chữ Marathon thành Pray-a-thon, với ý nghĩa là ‘Sức mạnh của lời cầu nguyện chuyển cầu’ (The Power of Intercessory Prayers), cả gia đình cùng đi bộ với nhau, mọi người đều mang khẩu trang, tất cả đều phải giữ khoảng cách an toàn, cùng đi bộ và cầu nguyện, tất cả mọi người đều được nhận lãnh Ôn Toàn Xá, đối với người Công Giáo là một ơn rất đặc biệt và trọng đại, do Đức Giáo Hoàng ban,” Soeur Kim Lê giải thích.

“Hội Dòng Mến Thánh Giá Los Angeles đã xin Tòa Thánh mở Năm Thánh đặc biệt từ Tháng Chín, 2019, đến Tháng Chín, 2020, nhân dịp mừng kỷ niệm 350 năm thành lập và Đức Thánh Cha đã phê chuẩn. Nhưng năm nay vì dịch bệnh nên không thực hiện được, vì thế Hội Dòng lại xin phép Tòa Thánh được thêm một năm nữa, từ Tháng Chín năm nay đến Tháng Chín sang năm,” Soeur Kim Lê nói.

“Và năm nay là đúng 350 năm thành lập Dòng Mến Thánh Giá (1670-2020), nên được Đức Thánh Cha ban ơn là ai đến dự các buổi tĩnh tâm, cầu nguyện do Hội Dòng tổ chức tại các nơi, giáo xứ hoặc tại nhà dòng, sẽ được lãnh Ôn Toàn Xá. Việc chuyển cầu nơi nguyện đường và trong cuộc sống để tiếp nối sứ mạng cứu độ của Đức Kitô là một trong các bốn phận của Dòng Mến Thánh Giá,” Soeur Kim Lê tiếp.

Trưởng Linh, một huynh trưởng dạy tiếng Việt trong sinh hoạt Thiếu Nhi Thánh Thể tại nhà thờ Westminster, cho biết: “Mỗi Tháng Tư hằng năm, các soeur đều có cuộc đi bộ rất lớn tại Mile Square Regional Park, riêng năm nay vì dịch bệnh nên bị hạn chế, đến nay các soeur mới thực hiện được. Năm nay không được đông như mọi năm, trong khi giai đoạn này có rất nhiều thử thách với mọi người. Buổi đi bộ hôm nay cầu nguyện cho cơn dịch chóng qua, cầu nguyện cho

bình an, khỏe mạnh đến với mọi người.”

“Trong tháng Mân Côi này, mọi người được kêu gọi lần chuỗi Mân Côi để cầu nguyện cho người thân, cũng trong dịp này, mình cùng đồng hành cầu nguyện với mọi người, với thế giới để xin ơn Thiên Chúa, để các ý chỉ của mình sẽ hòa chung với tập thể, sẽ có ý nghĩa to lớn hơn và được chia sẻ rộng lớn hơn,” Trưởng Linh nói.

Linh Mục Phạm Ngọc Hùng và các nữ tu cùng các Tập Sinh Mến Thánh Giá trong buổi Pray-a-thon tại Mile Square Regional Park. (Hình: Ban tổ chức cung cấp)

“Cũng trong dịp này, năm nay cũng là năm Thánh, mừng 350 năm thành lập của Dòng Mến Thánh Giá, những người đến tham dự sẽ được Ôn Lành của Tòa Thánh, đó là điều các soeur muốn thực hiện cho những người đã luôn cùng đồng hành với những sinh hoạt của Hội Dòng,” Trưởng Linh chia sẻ.

Kết thúc buổi lễ, mọi người ra về trong vui tươi khỏe mạnh cả tinh thần và thể xác. [qd] Văn Lan/Người Việt

